**TỔNG HỢP ĐỀ THI NGỮ VĂN 9**

**ĐỀ 1**

**Phần I** (4điểm). Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

Âm nhạc là một trong những món quà kì diệu khiến đời sống tinh thần của con người thêm phong phú. Chắc hẳn không ít lần bạn say sưa, đắm mình trong một giai điệu nào đó - một bản nhạc êm dịu, sâu lắng hoặc náo nức, vui tươi. Chúng khiến tâm trí bạn trở nên thư thái, đưa lại cho bạn cảm giác bình yên sau những giờ làm việc mệt mỏi.

Nhưng bạn có biết rằng, ngoài những thanh âm vang vọng từ thế giới bên ngoài kia còn có một thứ âm thanh khác kì diệu hơn cất lên từ chính tâm hồn bạn. Mỗi người trong chúng ta đều ẩn chứa một khúc nhạc huyền bí. Khúc nhạc ấy được tạo nên bởi một chuỗi suy nghĩ nối tiếp nhau. Nó được kết tinh từ những kí ức đã qua. Khi bạn mãi ám ảnh về một điều gì, điều đó sẽ được lưu lại trong khúc nhạc tâm hồn và trở đi, trở lại trong tâm trí bạn.

(Theo Wayne Cordeiro, Thái độ quyết định thành công, tr.88)

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2.** “Một thứ âm thanh khác kì diệu” mà tác giả nhắc đến trong đoạn trích là gì?

**Câu 3**. Chỉ ra thành phần biệt lập trong câu văn: **Chắc hẳn không ít lần bạn say sưa, đắm mình trong một giai điệu nào đó - một bản nhạc êm dịu, sâu lắng hoặc náo nức, vui tươi.**

**Câu 4.** Từ gợi dẫn trên cùng những trải nghiệm thực tế của bản thân, hãy viết một đoạn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi với nội dung “Hãy lắng nghe khúc nhạc tâm hồn để thấy cuộc đời tươi đẹp hơn”.

**Phần II**. (6,0 điểm)

Bài thơ “Nói với con” của Y Phương giống như một bức tranh thổ cẩm đan dệt những màu sắc khác nhau, phong phú và đa dạng, nhưng trong đó sắc màu chủ đạo, âm điệu chính là bản sắc dân tộc rất đậm nét và độc đáo,

**Câu 1**. Nêu hoàn cảnh sáng tác của bài thơ.

**Câu 2.** Trong đoạn mở đầu, với bao yêu thương, trìu mến, nhà thơ viết:

“Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lờ cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời”.

Trong bài thơ, có một câu thơ khác lặp lại câu đầu đoạn thơ trên nhưng không phải là sự lặp lại hoàn toàn. Chép chính xác câu thơ đó. Chỉ rõ sự thay đổi của hai câu thơ và cho biết ý nghĩa của sự thay đổi đó.

**Câu 3**: Khép lại bài thơ, Y Phương viết:

Con ơi, tuy thô sơ da thịt

Lên đường

Không bao giờ nhỏ bé được

Nghe con.

(Trích Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014)

Bằng một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp, làm rõ điều mà người cha muốn nói với con qua đoạn thơ trên, trong đoạn văn có sử dụng khởi ngữ và một câu phủ định (gạch dưới khởi ngữ và câu phủ định).

------Hết------

**Đáp án:**

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

- Nghị luận

**Câu 2.** “Một thứ âm thanh khác kì diệu” mà tác giả nhắc đến trong đoạn trích là gì?

- “Âm thanh khác kì diệu” là khúc nhạc tâm hồn bạn: đó là những cảm xúc, suy nghĩ, những kí ức đã qua…

**Câu 3**. Chỉ ra thành phần biệt lập trong câu văn: Chắc hẳn không ít lần bạn say sưa, đắm mình trong một giai điệu nào đó - một bản nhạc êm dịu, sâu lắng hoặc náo nức, vui tươi.

- TPBL tình thái: Chắc hẳn

- TPBL phụ chú: - một bản nhạc êm dịu, sâu lắng hoặc náo nức, vui tươi.

**Câu 4.** Từ gợi dẫn trên cùng những trải nghiệm thực tế của bản thân, hãy viết một đoạn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi với nội dung “Hãy lắng nghe khúc nhạc tâm hồn để thấy cuộc đời tươi đẹp hơn”.

1. GT:

- ***Lắng nghe*** là quá trình tập trung tiếp nhận âm thanh một cách chủ động có chọn lọc, đi kèm với phân tích thông tin và đưa ra phản hồi thích hợp với những gì họ tiếp nhận.

- ***Khúc nhạc tâm hồn***: những cảm xúc, suy nghĩ, những kí ức đã qua…  
**-> “Lắng nghe khúc nhạc tâm hồn ”** chính là sự im lặng sâu sắc của con tim. Hãy lắng nghe tiếng nói của con tim mình  
2. Ý nghĩa: Sự kì diệu khi lắng nghe khúc nhạc tâm hồn

- Lắng nghe tiếng nói của con tim để hiểu lòng mình, tin vào trí tuệ, năng lực của mình để nỗ lực thực hiện được đam mê, khát vọng của mình.

- Lắng nghe tiếng nói của con tim để biết yêu thương chia sẻ, biết trân trọng khắc ghi, để có được sự bình an trong tâm hồn.

- Lắng nghe để thấu hiểu mọi người, tôn trọng người khác

- Lắng nghe khúc nhạc tâm hồn, con người sẽ cuộc sống hạnh phúc, tốt đẹp hơn.

**3. Biểu hiện:**

- Sống chậm lại

- Yêu thương nhiều hơn: yêu chính bản thân mình, yêu thương mọi người…

**4. Bàn luận mở rộng:**

-Khúc nhạc tâm hồn có nhiều cung bậc: yêu, thương, đau buồn hoặc tức giận. Cần trân trọng tất cả những cung bậc ấy.

- Cuộc sống hiện đại, con người dễ bị cuốn theo lối sống nhanh, thực dụng mà bỏ qua những giá trị tâm hồn.  
- Phê phán những người vô cảm, chà đạp lên ng khác chính là hủy hoại tâm hồn mình.  
5. Liên hệ:

- Lắng nghe, trân trọng cảm xúc của bản thân.

- Bồi đắp và chia sẻ tình yêu thương.  
**Phần II**. (6,0 điểm)

Bài thơ “Nói với con” của Y Phương giống như một bức tranh thổ cẩm đan dệt những màu sắc khác nhau, phong phú và đa dạng, nhưng trong đó sắc màu chủ đạo, âm điệu chính là bản sắc dân tộc rất đậm nét và độc đáo,

**Câu 1**. Nêu hoàn cảnh sáng tác của bài thơ.

* 1980: đất nước hòa bình, thống nhất nhưng cuộc sống còn nhiều khó khăn

**Câu 2.** Trong đoạn mở đầu, với bao yêu thương, trìu mến, nhà thơ viết:

“Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lờ cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời”.

Trong bài thơ, có một câu thơ khác lặp lại câu đầu đoạn thơ trên nhưng không phải là sự lặp lại hoàn toàn. Chép chính xác câu thơ đó. Chỉ rõ sự thay đổi của hai câu thơ và cho biết ý nghĩa của sự thay đổi đó.

**Câu 3**:

***\* Khép lại bài thơ NVC là lời cha dặn con trên đường đời:***

***-*** Ba tiếng “Người đồng mình” cùng hình ảnh “thô sơ da thịt” lặp lại như nhấn mạnh sự gắn bó cội nguồn: là người con của quê hương, con mang trọn vẹn cả vẻ bên ngoài thô mộc, giản dị của người đồng mình và cả tầm cao chí khí bên trong.

- Từ phủ định trong câu thơ “Không bào giờ được nhỏ bé được” nhằm khẳng định mạnh mẽ lời nhắn nhủ của người cha với con:

+ Không được sống nhỏ bé, tầm thường, hèn yếu, hẹp hòi, ích kỉ

+ Cần phải có ý chí, lòng tự tôn, tự hào về dân tộc, quê hương của mình.

- Hình ảnh “lên đường”: Ẩn dụ cho con đường đời, đường tương lai -> Trên con đường ấy, con hãy mang theo hành trang tinh thần là tình yêu quê hương, cốt cách của người đồng mình để tự tin vững bước, dám đương đầu với khó khăn, vượt qua thách thức, sống sao cho xứng đáng là người đồng mình, phát huy truyền thống quê hương.

- TPBL gọi đáp “con ơi” “nghe con” đã khiến lời cha dặn con vừa thiết tha trìu mến, vừa mạnh mẽ thiêng liêng. Từ lời cha dặn con, ý thơ đã nâng lên thành lời gửi trao thế hệ.

**ĐỀ 2**

**Phần I***(4,0 điểm)*. Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“Cảm ơn hay xin lỗi là một trong các biểu hiện của ứng xử văn hóa, là hành vi văn minh, lịch sự trong các quan hệ xã hội. Trong ứng xử giữa cộng đồng, khi cảm ơn và xin lỗi được trình bày một cách chân thành, một mặt **phản ánh phẩm chất văn hóa của cá nhân**, một mặt **giúp mọi người dễ cư xử với nhau hơn**. Trong nhiều trường hợp, lời cảm ơn hay xin lỗi không chỉ **đem niềm vui tới người nhận**, chúng còn trực tiếp **giải tỏa khúc mắc, gỡ rối các quan hệ và con người cũng vì thế mà sống hiền hòa, vị tha hơn.”**

(Trích “*Cảm ơn” và “xin lỗi” là biểu hiện của ứng xử văn hóa* – Hà Anh)

**Câu 1**. Xác định một phép liên kết có trong đoạn trích trên.

**Câu 2**. Qua đoạn trích trên, em hiểu lời cảm ơn và xin lỗi có những giá trị gì? Hãy viết lại bức thông điệp mà em nhận được từ đoạn trích trên trong 01 câu văn.

**Câu 3**. “***Trong ứng xử giữa cộng đồng, khi cảm ơn và xin lỗi được trình bày một cách chân thành, một mặt phản ánh phẩm chất văn hóa của cá nhân, một mặt giúp mọi người dễ cư xử với nhau hơn***.” Từ nội dung câu văn trên, cùng với hiểu biết của bản thân, hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ về vấn đề “Sức mạnh của lời nói chân thành”.

**Phần II***(6 điểm*). Đọc đoạn trích trong truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi” của Lê Minh Khuê:

“Vắng lặng đến phát sợ. Cây còn lại xơ xác. Đất nóng. Khói đen vật vờ từng cụm trong không trung, che đi những gì từ xa. Các anh cao xạ có nhìn thấy chúng tôi không? Chắc có, các anh ấy có những cái ống nhòm có thể thu cả trái đất vào tầm mắt. Tôi đến gần quả bom. Cảm thấy có ánh mắt các chiến sĩ dõi theo mình, tôi không sợ nữa. Tôi sẽ không đi khom. Các anh ấy không thích cái kiểu đi khom khi có thể đàng hoàng mà bước tới.”

(Sách giáo khoa Ngữ văn 9, tập 2)

**Câu 1**. Truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi” được kể bằng ngôi thứ nhất nhưng người kể lúc xưng “tôi” lúc xưng “chúng tôi”. Hãy lí giải điều này.

**Câu 2.** Câu văn “Các anh cao xạ có nhìn thấy chúng tôi không? ” thuộc kiểu câu gì xét theo mục đích nói? Tác dụng của câu văn đó?

**Câu 3.** Nhân vật “tôi” trong đoạn văn trên là ai? Hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng – phân – hợp để làm rõ tâm trạng của nhân vật trong 1 lần phá bom. Đoạn văn có sử dụng khởi ngữ và 1 câu có phép tu từ so sánh. (Chú thích thành phần khởi ngữ và phép tu từ so sánh).

**Câu 4**. Vẻ đẹp của tuổi trẻ Việt Nam những năm kháng chiến chống Mỹ là một đề tài quen thuộc trong các tác phẩm văn học cách mạng. Hãy kể tên một tác phẩm khác trong chương trình Ngữ văn 9 cùng đề tài này, ghi rõ tên tác giả.

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Phần I**

**Câu 1 (0,5):**

- Xác định đúng phép liên kết: phép lặp “lời cảm ơn, xin lỗi” ở câu 1 và 2 (2 và 3)

**Câu 2 (1,5):**

\* Những giá trị của lời cảm ơn và xin lỗi:

- Là một trong các biểu hiện của ứng xử văn hóa, là hành vi văn minh, lịch sự.

- Giúp mọi người dễ cư xử với nhau hơn, giải tỏa khúc mắc, gỡ rối các quan hệ.

- Đem niềm vui tới người nhận

- Giúp con người sống hiền hòa, vị tha hơn.

\* Thông điệp: HS có thể diễn đạt khác nhau, xong đảm bảo nêu bật được ý: Hãy nói lời cảm ơn xin lỗi đề cuộc sống tốt đẹp hơn.

**Câu 3 (2,0):**

\* Kiểu đoạn văn : Nghị luận xã hội

\* Vấn đề cần bàn luận: ***“Sức mạnh của lời nói chân thành”.***

\* Nội dungcụ thể: Học sinh hiểu và biết cách sử dụng lí lẽ, dẫn chứng phù hợp để trình bày những hiểu biết của mình về vấn đề nghị luận:

- **Giải thích:** Lời nói chân thành là lời nói xuất phát từ trái tim, tôn trọng sự thật.

**- Sức mạnh của lời nói chân thành:**

+ Mang niềm vui, hạnh phúc, sự động viên đến người nhận.

+ Giúp người khác nhận ra những khuyết điểm, hạn chế…để sửa chữa lỗi lầm hoàn thiện bản thân.

+ Thể hiện trái tim biết yêu thương, sự chân thành…của người nói, từ đó nhận được sự yêu quý, tin tưởng, tôn trọng của mọi người.

+ Hóa giải mọi hiểu lầm, khúc mắc, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp.

- Biểu hiện: Lời góp ý, động viên, phê bình, chúc mừng…

- Dẫn chứng:

*+ Lời nói gói vàng (Tục ngữ)*

*+ Một lời bất cẩn có thể nhóm lên xung đột.*

*Một lời tàn nhẫn có thể phá hỏng một cuộc đời.*

*Một lời đúng lúc có thể xua đi căng thẳng.*

*Nhưng một lời yêu thương có thể chữa lành và chúc phúc. (Khuyết danh)*

*+ Lời tử tế ngắn gọn dễ nói nhưng âm vang của nó thực sự vô tận. (Mẹ Teresa)*

- Bàn luận:

+ Lời nói thẳng thắn, chân thành cần tế nhị, khéo léo.

+ Phê phán những kẻ hay dối trá, tuy nhiên đôi khi cũng cần phải nói dối (vì điều tốt đẹp cho người khác)

- Liên hệ: Bồi đắp tình yêu thương từ ngay trong lời nói chân thành.

\* Hình thức:

- Đúng hình thức một đoạn văn, đảm bảo độ dài theo quy định

- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục, mạch lạc

**Phần II**

**Câu 1 (0,5đ).** Nhận xét về ngôi kể của truyện:

- Xưng “tôi”: khi Phương Định kể chuyện về chính mình, những suy nghĩ, cảm xúc của mình.

- Xưng “chúng tôi”: khi PĐ kể về cuộc sống, công việc, hành động, tính cách…của cả 3 cô gái TNXP.

(VB có kiểu ngôi kể tương tự: Hai cây phong – Ai ma tốp)

**Câu 2 (1,0đ).** Câu văn “Các anh cao xạ có nhìn thấy chúng tôi không? ” thuộc kiểu câu gì xét theo mục đích nói? Tác dụng của câu văn đó?

- Thuộc kiểu câu nghi vấn (theo mục đích nói).

- Tác dụng:

+ Thể hiện sự căng thẳng trong tâm lí của nhân vật khi làm nhiệm vụ, đối diện với bom mìn.

+ Khẳng định sức mạnh của tình đồng chí – nguồn động viên tinh thần giúp người lính vượt qua những gian khổ, hi sinh.

**Câu 3 (4đ).**

- Nhân vật “tôi” trong đoạn văn trên là Phương Định – nữ TNXP thuộc tổ trinh sát mặt đường, nhân vật chính đồng thời là người kể chuyện. (0,5)

- Viết đoạn (3,5):

**\* Nội dung:**

- Câu 1 – chủ đề: Diễn biến tâm lý nhân vật PĐ trong 1 lần phá bom đã được khắc họa sinh động, chân thực trong truyện ngắn NNSXX của LMK.

- Thân đoạn:

+ Giới thiệu về hoàn cảnh sống và chiến đấu của PĐ: Là nữ TNXP, sống và làm việc trên cao điểm đường Trường Sơn với nhiệm vụ trinh sát mặt đường – trong đó phá bom là công việc các cô phải làm 3 – 5 lần /ngày. Công việc vô cùng nguy hiểm, phải đối mặt với tử thần hàng ngày

+ Diễn biến tâm lý nhân vật PĐ trong một lần phá bom:

.) Không gian đầy đe dọa, hiểm nguy*: Vắng lặng, cây xơ xác, đất nóng, khói đen vật vờ*… -> câu văn ngắn, tính từ…khắc họa không gian hiểm nguy trước sự đe dọa, hiện diện của bom mìn.

.) Diễn biến tâm lý PĐ khi làm nhiệm vụ

**Trước khi làm nhiệm vụ:** ***Hồi hộp, căng thẳng*** – ***lấy lại tinh thần, bình tĩnh*** thực hiện nhiệm vụ khi được tiếp sức bởi tình đồng đội, lòng tự trọng, ý chí mạnh mẽ của một nữ TNXP sống dậy giúp cô bình tĩnh đối mặt với hiểm nguy “cảm thấy có ánh mắt các chiến sĩ cao xạ dõi theo mình, tôi sẽ không sợ nữa…đàng hoàng bước tới”.

**Trong khi làm nhiệm vụ:**

Sau đó là những giây phút ***căng thẳng, tập trung cao độ*** khi làm nhiệm vụ: *Một tiếng động sắc đến gai người, cứa vào da thịt tôi…tôi rùng mình, nhanh lên một tí*…-> ADCĐCG, NT miêu tả đặc sắc…-> vừa tái hiện sự nguy hiểm của nhiệm vụ, vừa khắc họa sự ***căng thẳng, tập trung, bình tĩnh và gan dạ*** của PĐ.

Khi đối mặt với quả bom – thần chết, PĐ có ***thoáng nghĩ đến cái chết*** nhưng mờ nhạt, thoáng qua, ***ý nghĩ bao trùm là “liệu bom có nổ” -> tình yêu nước, tinh thần trách nhiệm đã lớn hơn tình yêu bản thân, chiến thắng nỗi sợ hãi về cái chết***.

**Sau khi làm nhiệm vụ**: Giây phút ***căng thẳng*** chờ bom nổ, ***thở phào*** khi nghe tiếng bom, hoàn thành nhiệm vụ.

-> TK: NT: miêu tả tâm lý nhân vật, ngôn ngữ kể chuyện sinh động đã tái hiện diễn biến tâm lý PĐ trong 1 lần phá bom , qua đó ta thấy được tình yêu nước, lòng dũng cảm và tinh thần trách nhiệm của 1 nữ anh hùng – h/a đại diện cho tuổi trẻ VN những năm kháng chiến chống Mỹ.

**HT:**

- Đúng hình thức đoạn văn tổng – phân – hợp (0,25đ)

- Có sử dụng khởi ngữ và 1 câu có phép tu từ so sánh. ( chú thích rõ : 1đ)

- Số câu: khoảng 12 câu (>< 2 câu ) (0,25đ)

**Câu 4 (0,5đ).**

- Tác phẩm: Chiếc lược ngà

- Tác giả: Nguyễn Quang Sáng

Hoặc

- Bài thơ về tiểu đội xe không kính

- Tác giả: Phạm Tiến Duật.

**ĐỀ 3**

**Phần I***(4,0 điểm)*. Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*Một định lí trong cuộc sống mà ai cũng đồng tình: Một ánh lửa sẻ chia là một ánh lửa lan toả, một đồng tiền kinh doanh là một đồng tiền sinh lợi. Đôi môi có hé mở mới thu nhận được nụ cười. Bàn tay có mở rộng trao ban, tâm hồn mới tràn ngập vui sướng.*

*Thật bất hạnh cho ai cả đời chỉ biết giữ cho riêng mình. "Sự sống" trong họ rồi cũng sẽ chết dần chết mòn như nước trong lòng biển Chết.*

(Theo *Quà tặng cuộc sống, Hai biển hồ,* Sách Giáo khoa Ngữ văn 7, tập hai, NXB Giáo dục, 2020)

Câu 1 (1 điểm). Phương thức biểu đạt chủ yếu của đoạn trích trên là gì? Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép trong câu  *"Sự sống" trong họ rồi cũng sẽ chết dần chết mòn như nước trong lòng biển Chết.*

Câu 2 (1 điểm). Theo bài viết, sự chia sẻ mang lại ý nghĩa gì?

Câu 3 (2 điểm). Từ đoạn trích trên kết hợp với những hiểu biết xã hội, hãy trình bày quan điểm của em về ý kiến của William Athur Ward: *“Yêu thương không chỉ là một danh từ - nó là một động từ; nó không chỉ là cảm xúc – nó là quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, hi sinh.”*

**Phần II***(6,0 điểm*)

Xuyên suốt bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” của Thanh Hải là khúc hát và hình tượng mùa xuân. Vì vậy bài thơ được ví như một khúc hát mùa xuân. Và khúc ca xuân ấy được Khép lại trong giai điệu ngọt ngào của khúc Nam ai, Nam bình:

*“Mùa xuân - ta xin hát*

*Câu Nam ai, Nam bình*

*Nước non ngàn dặm mình*

*Nước non ngàn dặm tình*

*Nhịp phách tiền đất Huế.”*

Câu 1 (1 điểm). Em hiểu gì về câu “Nam ai, Nam bình” được nhắc đến trong khổ thơ trên? Những câu hát đó được nhà thơ hát lên trong hoàn cảnh nào?

Câu 2 (1 điểm). Hãy xác định và nêu tác dụng của một biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong khổ thơ trên.

Câu 3 (3,5 điểm). Khổ thơ thứ hai và ba trong bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” là những xúc cảm của nhà thơ trước vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân đất nước, cách mạng. Bằng một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận quy nạp, em hãy làm rõ những xúc cảm đó của nhà thơ. Trong đoạn văn có sử dụng thành phần biệt lập tình thái và phép nối để liên kết câu (gạch chân thành phần biệt lập tình thái, từ ngữ dùng làm phép nối và chú thích rõ).

Câu 4 (0,5 điểm). Trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có một tác phẩm ca ngợi vẻ đẹp của những làn điệu dân ca Huế. Đó là văn bàn nào, của ai?

*Chúc các em làm bài tốt!*

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Phần I***(4,0 điểm)*.

**Câu 1**.

- Phương thức biểu đạt chủ yếu: nghị luận.

- Tác dụng dấu ngoặc kép: đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt: Sự sống – không là sự sống của sinh học, vật chất mà là đời sống tâm hồn, tình cảm, hạnh phúc.

**Câu 2**.Theo bài viết sự chia sẻ mang những ý nghĩa sâu sắc:

Lan tỏa tình yêu thương và những điều tốt đẹp trong cuộc sống

Trao yêu thương được nhận lại thương yêu.

Làm giàu có tâm hồn, thế giới tinh thần của mỗi chúng ta.

Khiến chúng ta sống có ý nghĩa và hạnh phúc.

**Câu 3**. Từ đoạn trích trên kết hợp với những hiểu biết xã hội, hãy trình bày quan điểm của em về ý kiến của William Athur Ward: *“Yêu thương không chỉ là một danh từ - nó là một động từ; nó không chỉ là cảm xúc – nó là quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, hi sinh.”*

***- GT được nội dung của nhận định***: *“Yêu thương không chỉ là một danh từ - nó là một động từ; nó không chỉ là cảm xúc – nó là quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, hi sinh.”*

+ Yêu thương là tình cảm nhân văn, tốt đẹp nhất của con người.

+ Yêu thương không chỉ là cảm xúc được gọi tên, nó cần thể hiện ở những việc làm và hành động cụ thể.

***- Nêu biểu hiện của yêu thương:***

+ Sự cảm thông, thấu hiểu, động viên chia sẻ

+ Hành động quan tâm, giúp đỡ, chăm sóc thương yêu.

* Sẻ chia về tinh thần, vật chất.

Dẫn chứng cụ thể

***- ý nghĩa của những việc làm thể hiện tình yêu thương.***

+ Giúp người khác vượt qua khó khăn, hoạn nạn hoặc vượt qua những thất bại, vấp ngã, sai lầm…mang điều tốt đẹp đến cho mọi người, cho cuộc sống.

+ Giúp bản thân mỗi người hoàn thiện nhân cách, làm giàu tâm hồn, tình cảm.

+ Trao yêu thương để nhận lại yêu thương, sống hạnh phúc, bình an.

+ Xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp, hóa giải mọi hiểu lầm, thù hận, kể cả chiến tranh.

***- Bàn luận:***

+ Yêu thương đúng cách: không bao che cho cái xấu, tội lỗi

+ Phê phán thói vô cảm, lối sống coi trọng vật chất, thực dụng…

***- Liên hệ***: Sống trong đời sống, cần có một tấm lòng.

+ Bồi đắp tình yêu thương

+ Thể hiện nó trong từng hành động cụ thể với những người xung quanh.

- Hình thức: Đảm bảo dung lượng, có trình tự mạch lạc, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng tiêu biểu, diễn đạt rõ ý.

**Phần II***(6,0 điểm*)

***Câu 1. Em hiểu gì về câu “Nam ai, Nam bình” được nhắc đến trong khổ thơ trên? Những câu hát đó được nhà thơ hát lên trong hoàn cảnh nào?***

- Câu Nam ai, Nam bình: hai điệu dân ca Huế vừa da diết buồn thương, vừa dịu dàng trìu mến.

- Hoàn cảnh tác giả cất lên câu hát: 11 – 1980:

+ Đất nước hòa bình thống nhất, đang xây dựng CNXH nhưng còn nhiều khó khăn.

+ Nhà thơ đang trên giường bệnh, khoảng 1 tháng sau ông qua đời.

***Câu 2. Hãy xác định và nêu tác dụng của một biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong khổ thơ trên.***

- BPNT: Điệp ngữ “nước non ngàn dặm”

- T/d:

Nhấn mạnh vẻ đẹp của đất nước: bao la trải rộng vô cùng “nước non ngàn dặm”, nghĩa tình sâu nặng “nước non hữu tình”.

Gửi vào đó ánh mắt lưu luyến, muốn thu trọn cả giang sơn trước lúc đi xa của nhà thơ.

Thể hiện tình yêu quê hương, yêu cuộc sống của tác giả.

***Câu 3. Khổ thơ thứ hai và ba trong bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” là những xúc cảm của nhà thơ trước vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân đất nước, cách mạng. Bằng một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận quy nạp, em hãy làm rõ những xúc cảm đó của nhà thơ. Trong đoạn văn có sử dụng thành phần biệt lập tình thái và phép nối để liên kết câu (gạch chân thành phần biệt lập tình thái, từ ngữ dùng làm phép nối và chú thích rõ).***

***\* GT: HCST, xuất xứ, trích thơ***

\* Hai câu đầu đẹp như câu đối xuân ngày Tết

- Hình ảnh người cầm súng – người ra đồng: hai đối tượng, hai nhiệm vụ quan trọng mang đến sức sống cho quê hương, đất nước.

- Từ “lộc”

+ Nghĩa thực “lộc”: cành lá, cánh đồng

+ Nghĩa ẩn dụ “lộc”: sức sống – con người mang mùa xuân về cho đất nước.

***-> Mùa xuân đất nước đến từ đôi bàn tay của con người:***

- Cảm xúc của tác giả: NT so sánh, điệp ngữ, từ láy

+ Hối hả: nhịp lao động khẩn trương

+ Xôn xao: náo nức

***\* Cảm xúc của tác giả trước mùa xuân đất nước:***

- Cái nhìn hướng về quá khứ: tự hào, biết ơn – NT nhân hóa

- Cái nhìn hướng về tương lai: lạc quan, tin tưởng: NT so sánh, nhân hóa

***\* KĐ: Bằng các biện pháp tu từ đặc sắc, hình ảnh thơ đẹp, tác giả đã khắc họa rõ nét được vẻ đẹp tuyệt vời và sức sống tràn trề của mùa xuân đất nước, cách mạng.***

TV: TPBL tình thái: Dường như, có lẽ

Phép nối: Và, Nhưng, Trước tiên, Tóm lại

Câu 4:

* Văn bản: Ca Huế trên sông Hương
* Tác giả: Hà Ánh Minh

**ĐỀ 4**

**Phần I (6.5 điểm)** Lặng lẽ Sa Pa của Nguyễn Thành Long là truyện ngắn ca ngợi vẻ đẹp của người lao động và ý nghĩa của những công việc thầm lặng. Trong truyện có đoạn**:**

***"Hồi chưa vào nghề****, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả,* ***khi ta làm việc****, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi Việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất.”*

(Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục, Năm 2020)

**Câu 1**: Đoạn trích là lời của ai, nói với ai, được nói ra trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2**: Xét về thành phần câu, hai bộ phận được in đậm ở đoạn trích có điểm gì giống nhau?

**Câu 3**: Tại sao ở hầu hết các câu văn trong đoạn, nhân vật xưng “cháu” nhưng ở câu “Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được?” lại dùng đại từ “ta”? Kể tên một văn bản văn xuôi trong chương trình Ngữ văn 9 nhân vật cũng xưng “ta”, ghi rõ tên tác giả.

**Câu 4**: Viết một đoạn văn quy nạp khoảng 12 câu, làm rõ lí tưởng sống cao đẹp, tình yêu nghề và tinh thần trách nhiệm cao với công việc của nhân vật xưng “cháu” trong truyện ngắn *Lặng lẽ Sa Pa* của Nguyễn Thành Long, trong đoạn văn có sử dụng một phép thế để liên kết câu và một câu mở rộng thành phần (khiến) (gạch dưới, chú thích rõ từ ngữ làm phép thế và câu mở rộng thành phần).

Câu 1: GT về HCST – nhân vật

Câu 2: GT hoàn cảnh sống, công việc

Câu 3: TY lao động

**Phần II: (3.5 điểm):** Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

*“Một trò chơi truyền thống được phổ biến trong các lễ hội là kéo co, được tổ chức ở sân đình hay bãi cỏ rộng giữa làng. Những người tham gia chia làm hai phe, đứng thành một hàng đối nhau, cùng nắm sợi dây thừng, dây chão hay một cây sào tre hoặc người đứng sau ôm lưng người đứng trước, còn hai người đứng đầu hàng của hai phe thì nắm tay nhau cho chắc, lấy dấu vạch vôi ở giữa làm mốc được, thua. Bên nào kéo được đối phương sang qua vạch mốc về phía mình là bên đó thắng.* ***Kéo co thu hút nhiều người, tạo không khí hào hứng, sôi động, rèn luyện sức khỏe, tính kỉ luật, ý thức tập thể ở mỗi người. Chính vì vậy, kéo co được đông đảo thanh niên, thiếu niên ưa thích.”***

( *Trò chơi ngày xuân*, SGK Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục, 2019)

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên và chỉ rõ một phép liên kết câu trong đoạn văn in đậm?

**Câu 2:** Theo tác giả, vì sao kéo co lại được đông đảo thanh niên, thiếu niên ưa thích?

**Câu 3:** Khi tham gia trò chơi kéo co, muốn là đội chiến thắng thì các thành viên trong đội phải có ý thức tập thể biết đoàn kết, hợp tác với nhau. Hợp tác là một năng lực rất quan trọng cần có đối với mỗi người nhất là trong thời đại 4.0 hiện nay. Bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi, hãy trình bày suy nghĩ của em về vai trò của hợp tác trong cuộc sống.

-----------HẾT----------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I (6.5điểm)** | | |
| **1** | - Lời của anh thanh niên – nói với ông họa sĩ  - Hoản cảnh nói: Trong cuộc trò chuyện 30 phút khi ông họa sĩ và cô kĩ sư lên thăm nơi ở và làm việc của anh thanh niên trên đỉnh Yên Sơn. | **0,5 đ**  **0,5 đ** |
| **2** | - Điểm giống nhau về thành phần câu của hai bộ phận in đậm: Là thành phần phụ- trạng ngữ của câu | **0,5 đ** |
| **3** | - Ở các câu văn trên, nhân vật xưng “cháu” vì anh thanh niên đang trò chuyện với ông họa sĩ, xưng “cháu” là phù hợp với lứa tuổi, vai xã hội và đảm bảo lịch sự, lễ phép.  - Ở câu văn “Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được?” nhân vật dùng đại từ ta vì:  + Anh xưng “ta” khi nói về mối quan hệ giữa mình với công việc.  + Ta” là đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất, vừa là số ít vừa là số nhiều, chỉ anh thanh niên và mọi người nói chung. Đây là suy ngẫm của anh nhưng đồng thời cũng khái quát chung cho tính yêu, trách nhiệm của tất cả mọi người đối với công việc.  - Kể tên một văn bản văn xuôi trong chương trình Ngữ văn 9 có nhân vật xưng “ta”: Hồi thứ 14 – Hoàng Lê nhất thống chí, Ngô Gia Văn Phái | **0,5 đ**  **0,25 đ**  **0,25 đ**  **0,5 đ** |
| **4** | **\*. Hình thức:**  - Đoạn văn quy nạp, đủ dung lượng khoảng 12 câu  - Đảm bảo diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  - Sử dụng đúng, gạch dưới và chú thích rõ một câu mở rộng, từ ngữ làm phép thế  **\*. Nội dung:**  HS có thể trình bày theo các cách khác nhau nhưng cần khai thác những tín hiệu nghệ thuật đặc trưng của thể loại truyện (tình huống, nghệ thuật xây dựng nhân vật, điểm nhìn…) để làm rõ những vẻ đẹp cảu nhân vật “tôi” theo yêu cầu của đề bài. Thao khảo gợi ý sau:  C1: GT HCST  C2: GT hoàn cảnh sống, công việc  - Tình yêu nghề, tinh thần trách nhiệm cao trong công việc:  + Suy nghĩ đẹp:  ./ Ý thức sâu sắc về công việc: Coi công việc là bạn, lẽ lẽ sống, là niềm vui ./ Quan niệm về niềm hạnh phúc.  + Hành động đẹp: Vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ  - Lí tưởng sống cao đẹp: Sống cống hiến, sống vì mọi người, vì quê hương đất nước:  + Khao khát được làm việc ở độ cao lí tưởng hơn  + Những câu hỏi   * KĐ: NT -> ND   Lưu ý:  - Nếu học sinh chỉ liệt kê lại các chi tiết mà không phân tích, GV cho không quá 1.0 điểm  - Nếu viết thừa hoặc thiếu từ hai câu trở lên trừ 0.25 điểm  - HS có sử dụng các yêu tố tiếng việt nhưng không chỉ rõ, không cho điểm | **0,5 đ**  **0,5 đ**  **0,5 đ**  **2.0 đ** |
| **Phần II: 3.5 điểm)** | | |
| **1** | - Phương thức biểu đạt chính: Thuyết minh  - HS chỉ đúng một phép liên kết câu:  + Phép lặp: *kéo co.*  + Phép nối: *Chính vì vậy.* | **0,5 đ**  **0,5 đ** |
| **2** | - HS nêu đúng: *Kéo co thu hút nhiều người, tạo không khí hào hứng, sôi động, rèn luyện sức khỏe, tính kỉ luật, ý thức tập thể ở mỗi người.* | **0,5 đ** |
| **3** | - Nội dung đoạn văn diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, đủ dung lượng. Học sinh có thê làm bài theo nhiều cách khác nhau, có thể bảy tỏ quan điểm, suy nghĩ riêng nhưng phải có lí lẽ và căn cứ xác đáng.  **\* Nội dung:** HS nêu được:  - Dẫn dắt, nêu vấn đề  - Giải thích: Hợp tác là gì?  + Hợp tác: cùng nhau trao đổi, tìm ra giải pháp, hướng đi phù hợp cho tập thể, tổ chức của mình để đạt được kết quả tốt nhất.  + Sự hợp tác ăn ý là yếu tố vô cùng quan trọng để làm nên thành công của tập thể.  - Biểu hiện của hợp tác.  + Lắng nghe, chia sẻ, đoàn kết giúp đỡ mọi người  + Tích cực tham gia các hoạt động tập thể  + Đặt lợi ích của tập thể, của người khác lên trên lợi ích cá nhân  DC: Bóng đá, cuộc kháng chiến  - Hợp tác có vai trò quan trọng như thế nào?  + Mỗi cá nhân đều có mặt mạnh/yếu -> hợp tác sẽ phát huy mặt mạnh, khắc phục điểm yêu của từng cá nhân -> phát huy sức mạnh của tập thể để đạt kết quả tốt nhất.  + Trong quá trình hợp tác, mỗi cá nhân sẽ được phát triển nhiều phấm chất và năng lực: ngôn ngữ, làm việc nhóm, tinh thần đoàn kết sẻ chia…  + Hợp tác mang đến cơ hội để xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp, biết sống sẻ chia.  - Bàn luận mở rộng (phản đề):  + Phê phán những người ích kỷ, bảo thủ, thiếu hợp tác hoặc gây mất đoàn kết.  + Hợp tác không phải là ỷ lại, mỗi cá nhân cần nỗ lực đóng góp.  - Bài học nhận thức và liên hệ bản thân.  *\*Lưu ý: Khuyến khích học sinh có suy nghĩ riêng, tuy nhiên phải lí giải hợp lí, thuyết phục. Không cho điểm đối với bài làm có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực.* | **0,5 đ**  **1,5 đ** |

**ĐỀ 5**

**Phần I** (3.5 điểm). Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**MÙA GIÁP HẠT…**

*… Những bữa cơm độn sắn, độn khoai trong mùa giáp hạt đó là chuyện thường xuyên. Ba anh em tôi luôn được bố mẹ nhường phần cơm. Bố mẹ ăn phần sắn và khoai lang, chúng tôi cứ vô tư ăn ngon lành. Và những bữa cơm như thế, bố mẹ luôn ngồi đầu nồi, nhiều hôm tôi thấy bố mẹ thở dài. Hai đứa em tôi không để ý đến những hành động đó. Trong bữa cơm, thường có một bát mắm tôm đồng, hoặc sang hơn có thêm bát sườn lợn được mẹ băm thật nhỏ và kho thật mặn. Một nồi canh rau tập tàng. Chỉ đơn sơ vậy thôi, mà anh em tôi thấy ngon biết mấy.*

*Những mùa giáp hạt, vai mẹ lại gầy đi vì những đêm thức trắng, trằn trọc với viết bao lo lắng. Tóc bố ngày một bạc thêm như thể có khói thuốc trên đầu. Anh em tôi cứ thế lớn lên trên đôi vai gầy của mẹ. Lớn lên trên những sợi bạc của bố, lớn lên trong tình yêu thương, đùm bọc của của gia đình. Lớn lên trong những mùa giáp hạt, lớn lên trong nồi cơm độn khoai sắn. Bây giờ ngồi ôn lại những kỉ niệm, ôn lại những mùa giáp hạt, trong lòng không khỏi cảm thấy rưng rưng.*

*Quê tôi không còn cảnh phải ăn cơm độn sắn khoai. Nhưng tôi vẫn nhớ lắm những mùa giáp hạt…*

(Trích ***Mùa giáp hạt…***, Nguyễn Trung Thành)

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

**Câu 2:** Trong những câu văn “*Anh em tôi cứ thế lớn lên trên đôi vai gầy của mẹ. Lớn lên trên những sợi bạc của bố, lớn lên trong tình yêu thương, đùm bọc của của gia đình. Lớn lên trong những mùa giáp hạt, lớn lên trong nồi cơm độn khoai sắn.”* cụm từ “lớn lên” được tác giả dùng với biện pháp tu từ gì? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

**Câu 3**. Mỗi chúng ta được sinh ra, lớn lên từ bao lo toan của mẹ, bao mồ hôi của cha, là bao tình yêu thương và hi sinh sâu nặng. Hãy viết một bài văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi nêu suy nghĩ của em về vấn đề “Hãy trân trọng giá trị bản thân”.

**Phần II**.(6,5 điểm).

Trongtác phẩm “*Chuyện người con gái Nam Xương”,* nhà văn Nguyễn Dữ viết:

*“Nàng bất đắc dĩ nói:*

*- Thiếp sở dĩ nương tựa vào chàng vì có cái thú vui nghi gia nghi thất.* *Nay đã bình rơi trâm gãy, mây tạnh mưa tan, sen rũ trong ao, liễu tàn trước gió; khóc tuyết bông hoa rụng cuống, kêu xuân cái én lìa đàn, nước thẳm buồm xa, đâu còn có thể lại lên núi Vọng Phu kia nữa.”*

(Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)

**Câu 1.** Đoạn văn là lời của ai, nói với ai? Nói trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2.** Giải thích ý nghĩa của cụm từ “nghi gia nghi thất”. Cụm từ đó khắc họa vẻ đẹp nào của nhân vật “thiếp”?

**Câu 3.** Bằng hiểu biết của em về tác phẩm trên, hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận quy nạp làm sáng tỏ vấn đề: *Vũ Nương là người vợ thủy chung và là người con dâu hiếu thảo*. Trong đoạn có sử dụng phép thế và một câu nghi vấn dùng để bộc lộ cảm xúc (Gạch chân và chú thích phép thế và câu nghi vấn dùng để bộc lộ cảm xúc).

**Câu 4.** Trong chương trình Ngữ văn Trung học cơ sở cũng có nhiều văn bản khác viết về vẻ đẹp của người phụ nữ trong xã hội phong kiến cũ. Hãy nêu tên một văn bản và ghi rõ tên tác giả.

**Gợi ý:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I** |  | **3,5 đ** |
| **Câu 1**  ***0,5 điểm*** | Phương thức biểu đạt chính của văn bản: biểu cảm. | 0,5 |
| **Câu 2**  ***1,0 điểm*** | - Cụm từ *lớn lên* trong các câu văn được tác giả dùng thể hiện biện pháp điệp ngữ.  - Tác dụng của biện pháp điệp: nhấn mạnh cội nguồn nuôi dưỡng sự trưởng thành cho tác giả. Đó là sự hi sinh của cha mẹ, là những vất vả tảo tần bố mẹ đã gánh chịu để đem đến cho con ấm no dù vào những mùa giáp hạt. Không chỉ nuôi dưỡng thể xác, “anh em tôi” còn được nuôi dưỡng về tâm hồn, được sống trong sự yêu thương, đùm bọc của gia đình. Tất cả để lại trong lòng tác giả lòng biết ơn không thể nào quên. | 1,0 |
| **Câu 3**  ***2,0 điểm*** | ***\*Hình thức:*** Đảm bảo dung lượng, có trình tự mạch lạc, lập luận chặt chẽ, diễn đạt rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |
| ***\* Nội dung:***  - Hiểu được nội dung ý kiến (lắng nghe, thấu hiểu nỗi lòng của cha mẹ) và bày tỏ chính kiến cá nhân (đồng ý/ không đồng ý…)  - Bàn luận xác đáng, thuyết phục về nội dung ý kiến theo quan điểm cá nhân  - Có những liên hệ và rút ra bài học cần thiết  *(Khuyến khích thí sinh có suy nghĩ riêng, tuy nhiên phải lí giải hợp lí, thuyết phuc. Khuyến khích những bài làm có sáng tạo. Không cho điểm những bài làm có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực)* | 1,5 |
| **Phần II** |  | **6,5 điểm** |
| **Câu 1**  ***1,0 điểm*** | HS nêu được:  - Lời của Vũ Nương nói với Trương Sinh  - Khi Vũ Nương bị Trương Sinh nghi oan thất tiết | 1,0 |
| **Câu 2**  ***1,0 điểm*** | - Nghi gia nghi thất: nên cửa nên nhà – ý nói Vũ Nương là người phụ nữ luôn chăm lo, vun vén hạnh phúc gia đình.…  - Vẻ đẹp của VN:  + Yêu thương chồng con  + Trân trọng hạnh phúc gia đình. | 1,0 |
| **Câu 3**  ***3,5 điểm*** | ***\* Hình thức:***  - Đúng hình thức đoạn văn quy nạp, đủ số câu  - Diễn đạt lưu loát rõ ràng, không mắc lỗi thông thường  - Có sử dụng câu nghi vấn dùng để bộc lộ cảm xúc, phép thế *(gạch chân, chú thích rõ)*  ***\* Nội dung:*** HS biết bám sát ngữ liệu, khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật, có dẫn chứng, lí lẽ, nhận xét…. để làm sáng tỏ vấn đề: *Vũ Nương là người vợ thủy chung và là người con dâu hiếu thảo*.  - Vũ Nương là người vợ thủy chung:  + Khi mới lấy chồng  + Khi tiễn chồng đi lính  + Khi xa chồng  + Khi bị nghi oan  + Khi sống dưới thủy cung  - Vũ Nương là người con dâu hiếu thảo  + Khi mẹ chồng ốm  + Khi bà mất  *(Nếu thí sinh chỉ diễn xuôi hoặc kể lể, tóm tắt mà không chú ý khai thác các tín hiệu nghệ thuật, không có dẫn chứng, lí lẽ, giam khảo cho không quá 1,0 điểm nội dung)* | 1,5  2,0 |
| **Câu 4**  ***1.0điểm*** | HS trả lời đúng tên 02 văn bản, tên tác giả | 1,0 |

**ĐỀ 6**

**Phần I** (3.5điểm). Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*Mỗi chúng ta đều giống một đóa hoa. Có những bông hoa lớn và cũng có những bông hoa nhỏ, có những bông nở sớm và những bông nở muộn, có những đóa hoa rực rỡ sắc màu được bày bán ở những cửa hàng lớn, cũng có những đóa hoa đơn sắc kết thúc “đời hoa” bên vệ đường. Sứ mệnh của hoa là nở. Cho dù không có những ưu thế để như nhiều loài hoa khác, cho dù được đặt ở bất cứ đâu, thì cũng hãy bừng nở rực rỡ, bung ra những nét đẹp mà chỉ riêng ta mới có thể mang đến cho đời.*

*[...] Hãy bung nở đóa hoa của riêng mình dù có được gieo mầm ở bất cứ đâu.*

(Trích *Mình là nắng việc của mình là chói chang*, Kazuko Watanabe, 2018)

**Câu 1.** Chỉ ra một phép liên kết hình thức được sử dụng trong đoạn trích trên.

**Câu 2.** Xác định các biện pháp tu từ có trong câu văn sau và nêu tác dụng: “*Có những bông hoa lớn và cũng có những bông hoa nhỏ, có những bông nở sớm và những bông nở muộn, có những đóa hoa rực rỡ sắc màu được bày bán ở những cửa hàng lớn, cũng có những đóa hoa đơn sắc kết thúc "đời hoa” bên vệ đường”.*

**Câu 3.** Từ thông điệp “*Mỗi chúng ta đều giống một đóa hoa*” làm đẹp cho đời, kết hợp với hiểu biết của em, hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về lối sống đẹp.

**PHẦN II** (6.5 điểm)**.** Truyện ngắn “*Chiếc lược ngà”* đã thể hiện thật cảm động tình cha con sâu nặng và cao đẹp trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh:

*“Nó vừa ôm chặt lấy cổ ba nó vừa nói trong tiếng khóc:*

*- Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con!*

*Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa.*

*Trong lúc đó, ngoại nó cho tôi biết, đêm qua, bà đã tìm hiểu được vì sao nó không chịu nhận ba nó.”.*

(*Ngữ văn 9*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam - 2019, tr.198)

1. Hãy cho biết hoàn cảnh ra đời và xuất xứ của truyện ngắn *Chiếc lược ngà*.

2. Có ý kiến cho rằng: *Thái độ và hành động của bé Thu đối với ba rất trái ngược trong những ngày đầu khi ông Sáu về thăm nhà và lúc ông sắp ra đi, nhưng vẫn nhất quán trong tính cách nhân vật*. Em có đồng ý không? Vì sao?

3. Dựa vào hiểu biết về truyện ngắn, viết đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận quy nạp làm rõ tình cảm của bé Thu với ba trong giờ phút chia tay để ông Sáu trở lại chiến trường, trong đoạn văn có sử dụng thành phần biệt lập cảm thán và phép thế (gạch chân, chú thích rõ thành phần biệt lập cảm thán và phép thế).

4. Trong chương trình Ngữ văn THCS có một văn bản khác cũng viết về giọt nước mắt hạnh phúc, tủi hờn của đứa con khi gặp lại cha mẹ sau thời gian xa cách. Đó là văn bản nào, của ai?

*---Chúc các em làm bài tốt---*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | |  | |
| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** | | **Biểu điểm** | |
| **Phần I**  **Câu 1**  **Câu 2**  **Câu 3** | - **Xác định đúng một trong các phép liên kết** (gọi tên và chỉ rõ từ ngữ):  + Phép thế: đóa hoa – những bông hoa  + Phép lặp: hoa – hoa  + Phép nối: Cho dù  **- Chỉ ra các phép tu từ được sử dụng trong câu văn và nêu tác dụng**:  + Điệp ngữ "*có những*” , liệt kê: *những bông hoa lớn, những bông hoa nhỏ, những bông nở muộn, những đóa hoa rực rỡ sắc màu, những đóa hoa đơn sắc kết thúc "đời hoa” bên vệ đường….*  **->**  nhấn mạnh và diễn tả đầy đủ sự đa dạng, phong phú của những loài hoa.  + Nghệ thuật ẩn dụ: hình ảnh những bông hoa phải chăng cũng là sự đa dạng phong phú, muôn màu muôn vẻ của cuộc đời, số phận và vẻ đẹp của mỗi con người …  \* **Kiểu đoạn văn** : Nghị luận xã hội  \* **Vấn đề cần nghị luận**: “Sống đẹp”.  \* **Hình thức:** Học sinh viết đúng đoạn văn nghị luận, độ dài tương đối 2/3 trang giấy thi.  \* **Nội dung**: Học sinh hiểu và biết cách sử dụng lí lẽ, dẫn chứng phù hợp để trình bày những hiểu biết của mình về vấn đề nghị luận:  -**Giải thích thế nào là “Sống đẹp”:** Sống đẹp xuất phát từ lòng nhân ái, sống hết mình vì người khác, để bao dung, thứ tha.  +Sống đẹp còn là dùng tài năng, công sức của mình để cống hiến làm cho xã hội trở nên tốt đẹp hơn…  **- Biểu hiện:**  + Nỗ lực học tập và lao động, sống có ích  + Quan tâm, sẻ chia yêu thương đến người khác; Ủng hộ quỹ “Vì người nghèo”, ủng hộ đồng bào lũ lụt miền Trung, làm những việc tử tế.…; Sẵn sàng hi sinh vì người khác.  **- Ý nghĩa:**  + Xây dựng lối sống đẹp sẽ là động lực để mỗi người phấn đấu rèn luyện đạo đức và trí tuệ, hoàn thiện nhân cách, sống có ích.  + Xây dựng lối sống đẹp sẽ mang lại hạnh phúc cho người khác cũng như chính bản thân mình.  + Lối sống đẹp giúp cho mọi người gắn kết với nhau hơn.  + Sống đẹp sẽ giúp xã hội phát triển, văn minh, tiến bộ, giàu tính nhân văn….  **-Bàn luận, mở rộng**  + Bên cạnh những người có lối sống đẹp lại có những người sống tiêu cực: ích kỉ, sống vô cảm, thờ ơ, sa vào tệ nạn, ...  + Sống đẹp không phải chỉ ngày một ngày hai có thể làm được, nó thể hiện ở nhũng hành động nhỏ nhất trong suốt đời người.  **-Bài học nhận thức và liên hệ bản thân**  **+** Có thái độ phê phán, lên án với những người có lối sống tiêu cực.  + Luôn mở rộng lòng mình để yêu thương, sẻ chia nhiều hơn với người thân, gia đình và những người xung quanh.  + Là học sinh cần phải biết định hướng lối sống lành mạnh, không ngừng nỗ lực học tập để hoàn thiện bản thân góp phần xây dựng xã hội tốt đẹp.  + Biết lựa chọn những giá trị đẹp để tiếp thu và học hỏi. | | **3.5 đ**  0.5  1.0  **2,0**    *(0,5)*  *(1,5)* | |
| **Phần II**  **Câu 1**  **Câu 2**    **Câu 3**  **Câu 4** | -HCST: Truyện ngắn Chiếc lược ngà được viết năm 1966 , trong kháng chiến chống Mỹ, khi tác giả đang hoạt động ở chiến trường Nam Bộ.  - Xuất xứ: In trong tập truyện “Chiếc lược ngà”  - Đồng ý với ý kiến.  - Vì:  + Trong những ngày đầu về thăm nhà, trước khi nhận ông Sáu là ba: Thu ngờ vực, lảng tránh và ông Sáu càng muốn gần con thì đứa con lại càng tỏ ra lạnh nhạt, xa cách, nhất định không chịu gọi “ba”.  -> Tuy nhiên, hành động này lại thể hiện tình yêu cha thắm thiết: Thu chỉ dành tình cảm cho người ba duy nhất – người chụp chung hình với má nó. Tình yêu ba thiêng liêng em không thể san sẻ cho bất kỳ ai.  + Sau khi nhận ông Sáu là ba: Thu cất tiếng gọi ba, bé ôm, hôn, siết chặt lấy ba, không muốn ba đi, thể hiện tình yêu cha mãnh liệt.  ->Tình yêu và nỗi mong nhớ với người cha xa cách đã bị dồn nén bấy lâu, nay bùng ra thật mạnh mẽ và hối hả, cuống quýt, có xen lẫn cả sự hối hận.  *=> Hai hành động trái ngược nhưng nhất quán ở tình yêu ba sâu sắc của một cô bé cá tính.*  Viết đoạn văn:  1. Hình thức: (1,5 điểm)  - Đúng hình thức đoạn văn quy nạp (0,25đ)  - Có sử dụng TPBL cảm thán và phép thế ( chú thích rõ : 1đ)  - Số câu: khoảng 12 câu (>< 2 câu ) (0,25đ)  2. Nội dung:(2,5 điểm) Học sinh có nhiều cách diễn đạt khác nhau song cần đảm bảo các ý sau:  - Nội dung: biết bám sát ngữ liệu và khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật (từ ngữ, chi tiết, hình ảnh, biện pháp tu từ,...) để làm sáng tỏ tình cảm của bé Thu với ba trong giờ phút chia tay để ông Sáu trở lại chiến trường. Cụ thể:  + Câu 1: Giới thiệu HCST.  + Câu 2: Giới thiệu nhân vật, sự việc.  + Trong buổi sáng cuối cùng, trước phút ông Sáu phải lên đường, thái độ và hành động của bé Thu đã đột ngột thay đổi hoàn toàn. Lần đầu tiên Thu cất tiếng gọi ba, bé ôm, hôn, siết chặt lấy ba, nói trong tiếng khóc không muốn ba đi-> một loạt các hành động liên tiếp gấp gáp đã thể hiện tình yêu cha trong Thu bùng lên mạnh mẽ.  + Khi Thu đã được bà giải thích về vết thẹo của ba, sự nghi ngờ bấy lâu được giải tỏa. Vì thế, trong giờ phút chia tay, tình yêu và nỗi mong nhớ với người cha xa cách đã bị dồn nén bấy lâu, nay bùng ra thật mạnh mẽ và hối hả, cuống quýt, có xen lẫn cả sự hối hận.  + Tình cảm mãnh liệt của cô con gái bé nhỏ đã khiến ông Sáu không kìm nổi xúc động, lén lau giọt nước mắt và dỗ dành con.  + Tình cảm của Thu thật sâu sắc, mạnh mẽ, nhưng cũng thật dứt khoát, rạch ròi. Ở Thu có nét cá tính là sự cứng cỏi đến mức tưởng như ương ngạnh, nhưng Thu vẫn là một đứa trẻ với tất cả nét hồn nhiên, ngây thơ và đặc biệt yêu cha sâu nặng.  ->KĐ: Nghệ thuật xây dựng nhân vật: sáng tạo tình huống bất ngờ mà tự nhiên, hợp lí; miêu tả tâm lí và xây dựng tính cách nhân vật độc đáo đã khắc họa xúc động tình yêu cha của bé Thu trong giây phút chia tay– tình cha con thiêng liêng sâu nặng trong hoàn cảnh éo le của chiến tranh..  **Lưu ý:** Nếu HS chỉ kể lại câu chuyện mà không chú ý khai thác các chi tiết, hình ảnh, giám khảo cho không quá 1,0 điểm.   * Văn bản: Trong lòng mẹ * Tác giả: Nguyên Hồng | | **6,5 đ**  1.0  1.0  4.0 | |

**ĐỀ 7**

**Phần I** (3,5điểm). Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

*““- Đừng sợ nữa chú gà lạc mẹ”*

*Tôi vuốt ve khẽ nói với gà con*

*Nhưng tôi biết chẳng bao giờ hết sợ*

*Nếu bên ta mẹ đã không còn”*

(*Lạc mẹ*, Đinh Thị Thu Hiền)

**Câu 1 *(1.0 điểm ).*** Câu đầu tiên của văn bản trên sử dụng lời dẫn trực tiếp hay gián tiếp? Vì sao có thể khẳng định như vậy?

**Câu 2 *(0,5 điểm).*** Kể tên một tác phẩm khác trong chương trình Ngữ văn lớp 9 cũng đề cập đến tình mẫu tử thiêng liêng và ghi rõ tên tác giả.

**Câu 3*(2.0 điểm*.** Văn bản trên cũng cho ta thấy trong cuộc sống, con người phải đối mặt với rất nhiều thử thách mà tình mẫu tử là một trong những điểm tựa giúp con người vượt qua. Từ những hiểu biết xã hội, em hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi về sự diệu kì của tình mẹ trong cuộc sống.

**PHẦN II** (6,5 điểm).

Đây là những lời độc thoại nội tâm của một người con gái trong cảnh ngộ éo le:

*Xót người tựa cửa hôm mai*

*Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ*

*Sân Lai cách mấy nắng mưa*

*Có khi gốc tử đã vừa người ôm.*

**Câu 1 *(1.5 điểm ):*** Đoạn thơ trên được trích từ văn bản nào trong chương trình Ngữ văn 9, ghi rõ xuất xứ của văn bản đó? Đoạn thơ đó đã trên diễn tả những suy nghĩ của ai, ở hoàn cảnh nào?

**Câu 2 *(1.0 điểm):*** Tìm một thành ngữ có trong đoạn thơ trên và giải thích ý nghĩa của thành ngữ đó. Thành ngữ đó đã khắc hoạ vẻ đẹp nào của nhân vật?

**Câu 3 *(4.0 điểm)*:** Cũng trong văn bản trên, tác giả đã dành những câu thơ kiểu mẫu tả cảnh ngụ tình để nói về tâm trạng của người con gái đó.

a. Chép chính xác những câu thơ tả cảnh ngụ tình trong văn bản đó.

b. Viết một đoạn văn tổng – phân – hợp khoảng 13 câu phân tích những câu thơ em vừa chép (3.a). Trong đoạn văn có sử dụng câu cảm thán và thành phần khởi ngữ (chú thích câu cảm thán và những từ ngữ dùng làm thành phần khởi ngữ đó).

*---Chúc các em làm bài tốt---*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | |  | |
| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** | | **Biểu điểm** | |
| **Phần I**  **Câu 1**  **Câu 2**  **Câu 3** | - Trực tiếp  - Dẫn nguyên văn lời nói của nhân vật  - Lời dẫn được đặt trong dấu ngoặc kép  - “Mây và sóng”  - R.Ta-go  *\* Đặt vấn đề*: Sự diệu kì của tình mẹ  *\* Giải thích khái niệm*  *\* Chỉ rõ các biểu hiện trong cuộc sống (lấy một vài dẫn chứng về sự yêu thương, hi sinh cao cả của người mẹ trong thực tế cuộc sống)*  *\* Ý nghĩa của tình mẹ trong cuộc sống mỗi con người*  + Tình yêu thương của mẹ giúp chúng ta cảm thấy luôn được chở che, bao bọc  + Tạo sức mạnh cho ta vững bước trên đường đời, vượt qua được những thử thách và cám dỗ  + Mang lại cho ta niềm vui, hạnh phúc  + Khơi nguồn cho sự sáng tạo,...  *\* Bàn luận*  - Có một số người không biết trân trọng tình mẹ  - Coi việc được mẹ chăm sóc là đương nhiên, luôn dựa dẫm, ỷ lại vào mẹ  - Có một số người mẹ yêu thương con thái quá, nuông chiều con, không cho con cơ hội tự lập,...  *\*Bài học nhận thức, hành động*  - Biết cảm thông, yêu thương mẹ, trân trọng những tình cảm của mẹ  - Quan tâm đến mẹ và giúp đỡ mẹ bằng những việc làm cụ thể, thiết thực,...  ***Lưu ý****: Khuyến khích học sinh có những suy nghĩ riêng, tuy nhiên lí giải phải hợp lý, thuyết phục. Phần nêu trách nhiệm cần chân thành. Không cho điểm đoạn văn có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực. Nếu đoạn văn quá dài hoặc quá ngắn trừ 0,5 điểm.* | | **4,0 đ**  0.5  1.0  0.5  2,0  *(1,5)*  *(0,5)* | |
| **Phần II**  **Câu 1**  **Câu 2**    **Câu 3** | - Văn bản: Kiều ở lầu Ngưng Bích  - Xuất xứ: Truyện Kiều - Tác giả: Nguyễn Du  - Nhân vật Thúy Kiều  - Hoàn cảnh: khi nàng bị giam lòng ở lầu Ngưng Bích  - Thành ngữ: Quạt nồng ấp lạnh  - Ý nghĩa: Chỉ tới sự chăm sóc, phụng dưỡng của con cái dành cho cha mẹ.  - Vẻ đẹp của nhân vật: Hiếu thảo với cha mẹ, giàu đức hi sinh.  a. Học sinh chép chính xác khổ thơ  b. Viết đoạn văn:  1. Hình thức: (1,5 điểm)  - Đúng hình thức đoạn văn tổng – phân – hợp (0,25đ)  - Có sử dụng câu cảm thán và khởi ngữ ( chú thích rõ : 1đ)  - Số câu: khoảng 13 câu (>< 2 câu ) (0,25đ)  2. Nội dung:(2,0 điểm) Học sinh có nhiều cách diễn đạt khác nhau song cần đảm bảo các ý sau:  \* 8 câu thơ cuối đoạn trích “Kiều ở lầu Ngưng Bích” là bức tranh tả cảnh ngụ tình kiểu mẫu trong văn chương cố điển:  - Cảnh ngộ của Thúy Kiều: Bơ vơ nơi đất khách, tình yêu đầu tan vỡ, đang bị giam lỏng…  - Tâm trạng: điệp ngữ “buồn trông” -> tâm trạng buồn thương sầu thảm.  - Cảnh vật gợi tả tâm trạng, nỗi niềm:  + Cánh buồm nơi cửa bể lúc chiều hôm -> nỗi cô đơn, nhớ nhà da diết  + Đóa hoa mới sa nơi ngọn nước -> tâm trạng lo lắng cho tương lai vô định  + Nội cỏ rầu rầu -> Nỗi tuyệt vọng cho chuỗi ngày bế tắc  + Gió cuốn mặt duềnh -> Nỗi kinh sợ hãi hùng trước sóng gió cuộc đời đang bủa vây.  -> Bức tranh tả cảnh ngụ tình đặc sắc, nghệ thuật tăng cấp, hình ảnh ẩn dụ đã khắc họa tâm trạng Thúy Kiều ở lầu Ngưng Bích đồng thời thể hiện tấm lòng nhân đạo sâu sắc của Nguyễn Du. | | **6,0 đ**  1.0  1.0  0.5  3.5 | |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ 8** |

**Phần I** (4 điểm). Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Cùng một cơn mưa, người tiêu cực sẽ bực mình vì phải trùm áo mưa, người lạc quan thì nghĩ đến cây cối xanh tươi, không khí sẽ được trong lành. Và một khi chúng ta không thể thay đổi được hiện tượng xảy ra, tốt nhất là nhìn nó bằng ánh mắt tích cực. Cái thiện có thể sẽ thua cái ác trong một thời điểm nhưng chung cuộc sẽ chiến thắng. Cứ sau một sự cố, con người lại tìm nguyên nhân và khắc phục nó. Sau lũ lụt, phù sa sẽ làm màu mỡ hơn cho cánh đồng, sâu bọ sẽ bị quét sạch ra biển, dư lượng hóa chất trong đất đai sẽ bị rửa sạch. Lỗi lầm của người khác, thay vì giữ trong lòng và tức giận, thôi bỏ qua, mình sẽ thấy thoải mái hơn rất nhiều.*

*Người tích cực và lạc quan sẽ có gương mặt sáng bừng, nụ cười thường trực trên môi, sống và cháy hết mình, học tập và làm việc hết mình dù ngày mai trời có sập.*

(Trích *Tư duy tích cực*, theo *Tony Buổi sáng* NXB Trẻ, 2016)

**Câu 1**(0,5 điểm). Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2**(0,5 điểm). Từ “cháy” trong câu cuối cùng của ngữ liệu trên được chuyển nghĩa theo phương thức nào? Nêu ý nghĩa của từ “cháy” trong câu văn đó.

**Câu 3** (1,0 điểm). Theo em, câu văn nào tập trung thể hiện thông điệp của văn bản, đó là thông điệp gì?

**Câu 4**  (2,0 điểm). *Lỗi lầm của người khác, thay vì giữ trong lòng và tức giận, thôi bỏ qua, mình sẽ thấy thoải mái hơn rất nhiều.* Hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi nêu suy nghĩ của em về bức thông điệp được gửi gắm trong câu văn trên.

**Phần II** (6 điểm):  Viết về tình bà cháu, có một nhà thơ đã dành những câu thơ thật đẹp:

*Rồi sớm rồi chiều lại bếp lửa bà nhen*

*Một ngọn lửa lòng bà luôn ủ sẵn*

*Một ngọn lửa chứa niềm tin dai dẳng.*

(Trích Sách giáo khoa Ngữ văn 9, tập 1)

**Câu 1** (1,0 điểm). Đoạn thơ trên trích trong bài thơ nào? Tác giả là ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ.

**Câu 2**(1,0 điểm). Vì sao từ *bếp lửa* được chuyển thành *ngọn lửa?* Em hiểu như thế nào về hình ảnh *ngọn lửa* trong khổ thơ trên*?*

**Câu 3** (4,0 điểm). Tiếp sau dòng hồi tưởng về những kỉ niệm bên bà, người cháu lắng sâu vào những suy ngẫm.

a. Chép những câu thơ viết về suy ngẫm của cháu về cuộc đời à và bếp lửa.

b. Viết một đoạn văn quy nạp khoảng 13 câu phân tích khổ thơ em vừa chép. Trong đoạn văn có sử dụng thành phần tình thái và phép thế (chú thích).

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**Phần I.**

**Câu 1 (0,5)** . Phương thức biểu đạt: Nghị luận

**Câu 2 (0,5).**

- Từ “cháy” được chuyển nghĩa theo phương thức ẩn dụ.

- Ý nghĩa của từ “cháy” trong câu văn đó: nỗ lực học tập và lao động, cống hiến tất cả nhiệt huyết, sức trẻ để sống có ý nghĩa nhất, đẹp nhất.

**Câu 3 (1,0).**

- Câu văn tập trung thể hiện thông điệp của văn bản: Người tích cực và lạc quan sẽ có gương mặt sáng bừng, nụ cười thường trực trên môi, sống và cháy hết mình, học tập và làm việc hết mình dù ngày mai trời có sập.

- Thông điệp: Hãy sống tích cực, lạc quan để học tập và lao động, cống hiến hết mình.

**Câu 4 (2,0)**. Đoạn văn nghị luận xã hội:

- Bức thông điệp: ***Sống bao dung độ lượng, tha thứ trước lỗi lầm của người khác.***

- Giải thích:

+ Bao dung độ lượng là thái độ ôn hòa, cảm thông và tha thứ với những sai phạm, lỗi lầm của người khác đã gây ra và lỗi lầm của cả chính mình;

+ Bao dung còn được hiểu là sự giúp đỡ của bản thân với những người lầm đường lạc lối, giúp cho họ được trở về hòa nhập với cuộc sống.

- Ý nghĩa

+ Người có lòng khoan dung sẽ luôn thông cảm, bỏ qua những lỗi lầm của người khác, tin tưởng vào những điều tốt đẹp, vì vậy họ sẽ sống chan hòa, tâm hồn thảnh thản, cuộc sống tràn ngập niềm vui.

+ Người có lòng khoan dung sẽ xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với con người và được nhiều người yêu quý, cảm mến, tin tưởng.

+ Người có lòng khoan dung còn có thể tiếp thêm nghị lực sống cho nhiều người khác, mang đến sự cổ vũ động viên, giúp đỡ, cơ hội…để người khác vượt qua khó khăn, vươn lên từ những thất bại.

-> Khoan dung là một phẩm chất tốt đẹp để tạo dựng mối quan hệ thân thiện, tình cảm giữa con người với con người, mang đến một cuộc sống tốt đẹp hơn.

- Biểu hiện:

+ Luôn sống tích cực, lạc quan, chan hòa.

+ Trước lỗi lầm của người khác: Luôn cảm thông, thấu hiểu, tha thứ , đưa ra những lời khuyên, giúp đỡ người khác tiến bộ.

- Dẫn chứng:

+ Tấm lòng vị tha của cha mẹ, thầy cô

+ Chính sách khoan hồng của pháp luật

…

- Bàn luận, mở rộng vấn đề:

+ Đâu đó trong cuộc sống còn một số kẻ nhỏ nhen, chấp nhặt, không chịu bỏ qua và tha thứ cho những người lầm lỗi mà người đó đã hối cải. Như vậy càng làm bản thân mệt mỏi, mối quan hệ thêm căng thẳng , thậm chí dẫn đến hận thù..

+ Khoan dung không có nghĩa là sống thờ ơ, vô cảm hoặc dung túng lỗi lầm.

+ Khoan dung với người khác và cần khoan dung với chính bản thân mình, không nên đắm chìm trong ân hận cho những sai lầm đã qua, cần tích cực lạc quan hướng đến tương lai tươi sáng.

- Liên hệ: Chúng ta phải học cách vun đắp và nuôi dưỡng trong tâm hồn mình đó là lòng khoan dung. Chỉ có lòng khoan dung mới có thể xóa bỏ những ranh giới, những thù hận và lỗi lầm để cưu mang, giúp đỡ và yêu thương nhau, cùng đưa tâm hồn của chúng ta hướng tới chân – thiện – mĩ.

**Phần II :**

**Câu 1 (1,0).**

- Bài thơ: Bếp lửa

- Tác giả: Bằng Việt

- Hoàn cảnh sáng tác bài thơ: 1963, khi tác giả đang học tập ngành Luật tại Liên Xô (cũ).

**Câu 2 (1,0).**

- “Bếp lửa” được chuyển thành “ngọn lửa”:

+ Trong cả bài thơ, tác giả viết “bếp lửa” để tạo ấn tượng sâu đậm về hình ảnh bếp lửa ấm áp thân thương của bà, gắn liền với đôi bàn tay chi chút, tình bà ấm áp.

+ Đến khổ thơ này tác giả chuyển thành “ngọn lửa” để nhấn mạnh về ánh sáng, ánh sáng của ngọn lửa lòng bà đã chiếu rọi, lan tỏa nơi cháu bao tình cảm tốt đẹp.

- Hình ảnh ngọn lửa trong khổ thơ trên vừa mang nghĩa thực vừa mang nghĩa biểu tượng:

+ Nghĩa thực: Đó là ngọn lửa bà nhóm mỗi sớm mai bằng nhiên liệu, lửa để sưởi ấm, để nấu chín thức ăn.

+ Nghĩa biểu tượng:

. đó là ngọn lửa ấm áp của tình yêu bà dành cho cháu, cho gđ và quê hương đất nước; là ngọn lửa của niềm tin bất diệt, của sức sống kiến cường.

. ngọn lửa của lòng bà đã chiếu rọi, tỏa sáng lòng cháu để cháu biết yêu, sống mạ:nh mẽ tin tường…

-> Qua h/a ngọn lửa, ta thấu hiểu bà là người nhóm lửa, giữ lửa và truyền lửa. Đó là ngọn lửa của thế hệ đi trước truyền tới thế hệ đi sau.

**Câu 3** (4,0 điểm).

a. Chép thơ : Lận đận đời bà…bếp lửa

b. Viết đoạn :

**\* ND:**

- Câu 1: HCST, trích thơ: Bài thơ “BL” của BV được sáng tác năm 1963, khi tác giả đang học tập tại nước ngoài, xa quê hương. Và trong bài thơ, tác giả có viết:

*Lận đận…dậy sớm*

- Dàn ý:

+ Suy ngẫm về cuộc đời bà:

. Đảo ngữ: lận đận

. Ẩn dụ: nắng mưa

-> Khái quát cả cuộc đời bà đầy lo toan, vất vả (chung – riêng) – thói quen nhóm bếp.

+ Suy ngẫm về bếp lửa:

. Điệp từ “ nhóm”, liệt kê -> ha bếp lửa và hành động nhóm bếp vừa mang nghĩa thực vừa mang nghĩa ẩn dụ:

. Thực: bếp lửa “ấp iu, nồng đượm”- tính từ lặp lại khổ 1 nhấn mạnh bếp lửa ấm áp của bà nhóm mỗi sớm mai để sưởi ấm, để nấu chín thức ăn.

. AD:

Bà thắp lên trong cháu tình cảm gđ ruột thịt cưu mang

Bà thắp lên tình xóm giềng sẻ chia đoàn kết

Bà còn thắp lên bao hoài bão, ước mơ tươi đẹp của tuổi thơ.

-> Bà không chỉ làm công việc khởi đầu của một ngày – nhóm bếp mà bà làm công việc khởi đầu của một đời – bồi đắp tâm hồn. (LH: Bà bảo, bà dạy, bà chăm). Bà là người nhóm – giữ - truyền lửa: ngọn lửa của ty, niềm tin và sức sống.

+ Cảm xúc của cháu: Thán từ, đảo ngữ - niềm xúc động, ngạc nhiên đễn vỡ òa hạnh phúc khi khám phá ra những ý nghĩa cao cả thiêng liêng, diệu kỳ từ một bếp lửa đơn sơ, từ tấm lòng mộc mạc mà chan chứa yêu thương của bà.

***-> Kết đoạn:***

- NT: Hình ảnh thơ đẹp, cảm xúc mãnh liệt, phép tu từ đặc sắc.

- ND: Suy ngẫm của cháu về ý nghĩa cao cả, thiêng liêng của bếp lửa đơn sơ, của người bà hồn hậu.

**\* HT:**

- Đoạn quy nạp

- Khoảng 13 câu (11 – 15).

- TV: (chú thích).

+ Thành phần tình thái *(hình như, có lẽ, dường như, chắc)*

+ Phép thế *(Bằng Việt – tác giả)*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 9**

**Phần I (6.5 điểm):**Trong bài “Đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận có câu thơ sau:

*“Thuyền ta lái gió với buồm trăng”*

**Câu 1:** Chép chính xác ba câu thơ tiếp theo. Dựa vào trình tự ra khơi của đoàn thuyền thì đoạn trích em vừa chép mang nội dung gì? (Diễn đạt ngắn gọn bằng một câu văn).

**Câu 2**: Tìm các từ cùng một trường từ vựng trong đoạn thơ và đặt tên trường từ vựng ấy.

**Câu 3** :Viết đoạn văn khoảng 12 câu theo kiểu lập luận diễn dịch để làm rõ sự hòa hợp giữa thiên nhiên và con người trong khổ thơ trên ,trong đoạn có sử dụng một câu bị động và một phép lặp để liên kết.( Gạch chân, chú thích rõ câu bị động và phép lặp).

**Câu 4.** Môt bài thơ trong chương trình THCS cũng viết về hình ảnh con thuyền và người dân chài, đó là bài thơ nào ? Của ai?

**PHẦN II. (3,5 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

“Lòng dũng cảm là tài sản vô giá mà tự nó đã tiềm ẩn sức mạnh vô hình có thể giúp con người sống một cuộc đời đích thực. Với lòng dũng cảm bạn sẽ tự tạo ra cơ hội cho bản thân và đủ bản lĩnh để đối mặt với những trở ngại cuộc sống. Tất cả chúng ta sinh ra đều có lòng dũng cảm. Nhưng chỉ có ai biết tôi rèn và vận dụng nó thường xuyên thì mới có thể sở hữu lòng dũng cảm thật sự.

Hãy vận dụng lòng dũng cảm để củng cố sức mạnh tinh thần của bạn. Hãy tìm cho mình một hướng đi thích hợp và sống một cuộc đời đầy ý nghĩa. Hãy thử những công việc mới và phá bỏ rào cản trong cuộc sống của bạn. Với lòng dũng cảm bạn sẽ vững vàng tiến về phía trước.”.

(Theo Nhiều tác giả, Đánh thức khát vọng, NXB Hồng Đức, 2018)

**Câu 1.** Đoạn trích trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

**Câu 2.** Theo đoạn trích, lòng dũng cảm đem đến cho con người những gì?

**Câu 3.** Từ nội dung đoạn trích, em hãy viết một đoạn văn nghị luận ngắn( khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của lòng dũng cảm đối với thành công của mỗi cá nhân

--------------Hết--------------

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 10**

**Phần I.** **(6,5điểm)**

Trong bài thơ *Bếp lửa* của Bằng Việt có câu:

*Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa*

**Câu 1.** Hãy chép những câu thơ tiếp theo để hoàn chỉnh khổ thơ và trình bày hoàn cảnh sáng tác, mạch cảm xúc của bài thơ.

**Câu 2.** Câu cuối của khổ thơ em vừa chép thuộc kiểu câu gì xét theo mục đích nói ? Tác dụng của nó ?

**Câu 3.** Hãy viết đoạn văn theo cách lập luận quy nạp khoảng 12 -15 câu phân tích đoạn thơ em vừa chép ở trên, trong đoạn có một trợ từ và một câu mở rộng. Chú thích rõ trợ từ và câu mở rộng.

**Câu 4.** Trong chương trình THCS còn có một bài thơ khác viết về tình bà cháu. Đó là bài thơ nào ? của ai ?

**PHẦN II (4 điểm)**

**Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Sống một cuộc đời cũng như vẽ một bức tranh vậy. Nếu bạn nghĩ thật lâu về điều mình muốn vẽ, nếu bạn dự định được càng nhiều màu sắc mà bạn muốn thể hiện, nếu bạn càng chắc chắn về chất liệu mà bạn sử dụng thì bức tranh thực tế càng giống với hình dung của bạn. Bằng không, có thể nó sẽ là những màu mà người khác thích, là bức tranh mà người khác ưng ý, chứ không phải phải bạn.*

*Đừng để ai đánh cắp ước mơ của bạn. Hãy tìm ra ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm ở nơi sâu thẳm trong tim bạn đó, như một ngọn núi lửa đợi chờ được đánh thức.*

*(Trích Nếu bạn biết trăm năm là hữu hạn – Phạm Lữ Ân, NXB Hội nhà văn 2012)*

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt của đoạn trích trên.

Câu 2: Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ có trong câu văn: *Sống một cuộc đời cũng như vẽ một bức tranh vậy*.

Câu 3: Trong đói khổ ta mong mình ấm no, trong khổ đau ta mong mình hạnh phúc, vì thế mỗi người luôn thường trực trong tâm hồn mình khát vọng, ước mơ. Hãy bằng một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy, trình bày suy nghĩ của em về chủ đề: Đừng bao giờ từ bỏ ước mơ.

HƯỚNG DẪN CHẤM

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Phần I ( 6,5 điểm)** | **Điểm** |
| **Câu 1** | \* Chép chính xác khổ thơ. Nếu sai từ 1-2 lỗi trừ 0,25 điểm...  - Hoàn cảnh sáng tác  - Mạch cảm xúc | **0.5**  **0,5**  **0,5** |
| **Câu 2.** | * Câu cảm thán | **0.5** |
| **Câu 3** | **Yêu cầu :**  **\*Hình thức: (1,5 điểm)**  - Đoạn văn qui nạp ( Câu chủ đề đúng vị trí, đúng về hình thức và nội dung)  - Không sai chính tả, lỗi diễn đạt, đủ số câu, trình bày sạch đẹp.  - Có sử dụng trợ từ và câu mở rộng thành phần ( Gạch chân, chú thích). Nếu không gạch chân và chú thích không cho điểm.  **\*Nội dung: ( 2, điểm)**  Đoạn văn biết bám sát vào ngữ liệu, khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật, có dẫn chứng và lí lẽ để làm rõ nội dung:  - Suy ngẫm về bà: người bà vất vả, chịu thương chịu khó, giàu đức hi sinh.  - Điệp từ “nhóm” + từ nhiều nghĩa “nhóm” 🡪 diễn tả những suy ngẫm sâu sắc về cuộc đời bà.  - Bà là người nhóm lửa, cũng là người giữ cho ngọn lửa luôn ấm nóng, toả sáng trong mỗi gia đình.  - Điệp từ “nhóm”: nhấn mạnh, khẳng định giá trị lớn lao của những việc bà đã làm: bà nhóm bếp lửa cũng là lúc nhóm niềm yêu thương, bà truyền cho cháu tình cảm ruột thịt nồng ấm và bà mở rộng tấm lòng đoàn kết, gắn bó với làng xóm quê hương. Cuối cùng người bà kì diệu ấy *Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ* - giáo dục để cháu khôn lớn nên người.  - Từ đó nhà thơ đi đến một khái quát: *Ôi kì lạ và thiêng liêng - bếp lửa!*  + Hình ảnh bếp lửa thật giản dị bình thường nhưng kì lạ và thiêng liêng vì nó gắn với bà- người nhóm lửa, truyền lửa, tạo nên tuổi thơ của cháu. Bếp lửa trở thành biểu tượng của sự sống, niềm yêu thương nghĩa tình, nguồn cội gia đình và đất nước, sức sống bền bỉ của con người.  *=> Đoạn thơ là những suy nghĩ sâu sắc về bà đồng thời thể hiện lòng kính yêu trân trọng, biết ơn của người cháu đối với bà và cũng là đối với gia đình quê hương, đất nước.*  **\* Lưu ý:**  +Viết được đúng ý song ý chưa sâu. ***1.5 điểm***  +Diễn xuôi ý thơ, viết dài dòng, lan man hoặc viết sơ sài, còn mắc một số lỗi diễn đạt. ( 3 lỗi trở xuống )  ***1 điểm***  *+*Ý quá sơ sài, nhiều lỗi diễn đạt ( từ 4 lỗi trở lên) ***0,5 điểm***  + Đoạn văn sai lạc nội dung, viết quá sơ sài, diễn đạt kém... ***0.25 điểm***  *(GV căn cứ vào bài làm của HS để định ra các mức điểm còn lại)*  **Lưu ý**  *-* Không phải đoạn văn qui nạp ***trừ 0.25 điểm***  - Đoạn văn quá dài, quá ngắn hoặc nhiều đoạn ***trừ 0.25 điểm***  - - Đoạn văn không có yêu cầu tiếng việt (***trừ 0.5 điểm)*** hoặc gạch không chú thích ( ***trừ 0.25 điểm*** | **0.25**  **0.25**  **1.0**  **2,5** |
| ***Câu 4*** | Bài thơ “Tiếng gà trưa” – Xuân Quỳnh | **0.5** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần II (3,5 điểm)** | | |
| **Câu 1** | PTBĐ: nghị luận | 0.5 |
| **Câu 2** | - Phép tu từ: so sánh  - Tác dụng: giúp người đọc hình dung rõ hơn vai trò của mỗi người đối với cuộc đời của mình. Một bức tranh đẹp hay xấu là do người vẽ, cũng như cuộc đời mình có ý nghĩa hay không cũng do bản thân mỗi người tự tạo dựng nên nó… | 0.5  1.0 |
| **Câu 3** | \* HT: đúng đoạn văn ; dung lượng đủ  \* Nội dung: Đừng bao giờ từ bỏ ước mơ  - Giải thích: Ước mơ là gì?  - Vai trò của ước mơ đối với mỗi người: Tại sao chúng ta sống phải có ước mơ?  ( HS lấy dẫn chứng thực tế để chứng minh)  - Phản đề: phê phán những con người sống thụ động, không có hoài bão, mơ ước, không nỗ lực, cố gắng…  - Liên hệ bản thân… | 0.5  1.5 |

**ĐỀ 11**

**PHẦN I (6,5 điểm)**

Trong bài thơ Đoàn thuyền đánh cá, tác giả Huy Cận có viết:

*Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng*

*Cá thu biển Đông như đoàn thoi*

*Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng*

*Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi !*

(Theo *Ngữ văn 9* tập 1, NXB Giáo dục, 2015)

Câu 1. Em hãy cho biết xuất xứ và hoàn cảnh sáng tác bài thơ ?

Câu 2. Khổ thơ trên mở đầu với câu hát của người dân chài là một trong nhiều câu hát của toàn bài thơ, em hãy nêu ý nghĩa của việc lặp lại các câu hát trong bài thơ ?

Câu 3. Em hãy viết đoạn văn diễn dịch khoảng 12 câu nêu cảm nhận về khổ thơ trên, trong đoạn có sử dụng câu ghép và phép nối để liên kết.

Câu 4. Hãy kể tên một văn bản khác trong chương trình THCS cũng viết về hình ảnh con thuyền và người dân chài nêu rõ tên tác giả ?

**PHẦN II (3,5 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới.

*Bạn có thế không thông minh bẩm sinh nhưng bạn luôn chuyên cần và vượt qua bản thân từng ngày một. Bạn có thể không hát hay nhưng bạn là người không bao giờ trễ hẹn. Bạn không là người giỏi thể thao nhưng bạn có nụ cười ấm áp. Bạn không có gương mặt xinh đẹp nhưng bạn rất giỏi thắt cà vạt cho ba và nấu ăn rất ngon. Chắc chắn, môi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn. Và chính bạn, hơn ai hết, trước ai hết, phải biết mình, phải nhận ra những giá trị đó.*

(Trích “Bản thân chúng ta là giá trị có sẵn” - Phạm Lữ Ân, Nếu biết trăm năm là hữu hạn, NXB Hội Nhà văn, 2012, tr.24)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Tìm một biện pháp tu từ trong đoạn văn và nêu tác dụng của biện pháp tu từ ấy trong đoạn.

Câu 3. Câu kết của đoạn trích trên có nhắc mỗi người chúng ta cần nhận ra giá trị bản thân mình. Muốn vậy, chúng ta phải không ngừng học tập, chẳng thế mà tục ngữ Nga có câu: “Đừng xấu hổ khi không biết, chỉ xấu hổ khi không học”. Viết đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy nêu suy nghĩ của em về câu tục ngữ đó.

|  |  |
| --- | --- |
| HƯỚNG DẪN CHẤM |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN I(6,5 điểm)** | **NỘI DUNG CÂN ĐẠT** | **ĐIỂM** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu 1 | * Xuất xứ: In trong tập “Trời mỗi ngày lại sáng” * Năm 1958, thời kì miền Bắc xây dựng XHCN, miền Nam kháng chiến chống Mỹ. * Từ chuyến đi thực tế dài ngày của tác giả ở vùng mỏ Quảng Ninh. | 0,5   * 0.5 |
| Câu 2 | - Câu hát chứa chan lạc quan, tin tưởng khi ra khơi, niềm vui hăng say lao động khi đánh cá, còn câu hát trở về là niềm vui sung sướng trước một chuyến đi ra khơi bội thu .  -> Cấu trúc lặp khiến cả bài thơ như một cấu trúc ngân nga, nhấn mạnh niềm vui lao động làm giàu đẹp quê hương và khắc họa đậm nét vẻ đẹp khỏe khoắn của người ngư dân. -> khúc tráng ca – bài ca lao động | - 0.5  - 0.5 |
| Câu 3  (4 đ) | **\* Hình thức:**  + đoạn văn diễn dịch  + khoảng 12 câu  + có sử dụng hợp lý câu ghép và phép nối  **\* Nội dung:**  - Từ “**hát rằng**” nối liền với câu hát ra khởi ở khổ 1. Đó là tiếng hát ngợi ca sự giàu đẹp của biển cả , thể hiện niềm vui lao độngphơi phới và ước mơ đánh bắt được nhiều cá tôm.  - Bằng **thủ pháp liệt kê**, sự liên tưởng, **so sánh** : thể hiện sự giàu có của biển khơi qua vẻ đẹp các loài cá.  **- Phép nhân hóa** “Đêm ngày dệt biển”, **hình ảnh ẩn dụ + nói quá** “ muôn luồng sáng” :  + không khí lao động hăng say không kể ngày đêm.  + diễn tả vẻ đẹp lung linh kì ảo của biển đêm.  - **“Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi”.** Có thể thấy ước mơ giản dị, vẻ đẹp tâm hồn, tư thế của người lao động trong thời đại mới.  **- NT nhân hóa** – lời gọi “ đoàn cá ơi” -> tiếng gọi thân thương, gần gũi với biển cũng là ước mong đánh bắt được nhiều cá .  ***=>*** *Ca ngợi vẻ giàu đẹp của biển quê hương mà tác giả còn thể hiện tình yêu niềm tự hào về biển quê hương và không khí ra khơi đầy hào hứng lạc quan của người dân chài. Đây cũng là không khí lao động bao trùm toàn miền Bắc những năm đầu xây dựng xã hội chủ nghĩa.*  ***\* Đoạn văn diễn xuôi, không phân tích được nghệ thuật cho tối đa nội dung 0.75 điểm.*** | 1.5đ  2,5 đ |
| **Câu 4** |  | * 0.5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PII.(3,5 điểm)** | **NỘI DUNG CÂN ĐẠT** | ĐIỂM |
| 1  **(1đ)** | - Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là nghị luận. | 0.5 |
| I.2  **(1đ)** | - Biện pháp tu từ: điệp từ ("nhưng"), lặp cấu trúc câu "bạn có thể không .... nhưng...."  - Tác dụng: làm nổi bật, nhấn mạnh lập luận của đoạn: giúp nhận ra mỗi người đều có giá trị của bản thân. | 0.5  0.5 |
| I.3  **(2Đ)** | ***1.Hình thức:***  - Đoạn văn nghị luận xã hội.  - Lập luận chặt chẽ, mạch lạc, thuyết phục, đúng chủ đề  - Đủ dung lượng khoảng 1 trang giấy thi  ***2.Nội dung:***  \* Giải thích:  - Từ “xấu hổ”: Đó là trạng thái tâm lí bình thường của con người khi cảm thấy ngượng ngùng, e thẹn hoặc hổ thẹn khi thấy kém cỏi trước người khác.  - Ý nghĩa cả câu: chỉ ra sự khác nhau giữa “không biết” và “không học”, đồng thời khuyên con người phải ham học hỏi và biết “xấu hổ khi không học”.  \* Phân tích ý nghĩa – có dẫn chứng minh họa.      + Tại sao lại nói: “Đừng xấu hổ khi không biết”? Tri thức của nhân loại là vô hạn, khả năng nhận thức của con người là hữu hạn. Không ai có thể biết được mọi thứ, không ai tự nhiên mà biết được. Không biết vì chưa học là một điều bình thường, không có gì phải xấu hổ cả.      + Tại sao nói: “chỉ xấu hổ khi không học”? Vì việc học có vai trò rất quan trọng đối với con người trong nhận thức, trong sự hình thành nhân cách, trong sự thành đạt, trong cách đối nhân xử thế và trong việc cống hiến đối với xã hội. Không học thể hiện sự lười nhác về lao động, thiếu ý chí cầu tiến, thiếu trách nhiệm với bản thân và xã hội.đặc biệt trong thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay, phát triển vũ bão về khoa học công nghệ như hiện nay. Việc học giúp chúng ta sống tốt hơn, đẹp hơn,hoàn hảo hơn.  \* Có thể mở rộng về hiện tượng: “giấu dốt, thói tự kiêu, tự mãn”.  \* Bài học rút ra:  - Muốn việc học có kết quả, cần có phương thức học tập đúng đắn, phong phú  - Không giấu dốt, không ngại thú nhận những điều mình chưa biết để từ đó cố gắng học tập, tích cực rèn luyện, và không ngừng vươn lên.  - Khẳng định việc học là vô cùng quan trọng, không chịu học là điều đáng xấu hổ. | 0.5  1.5  - 0.5  - 0.5  - 0.5 |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỂ 12** |

**Phần I (6.5 điểm)**

“*Những ngôi sao xa xôi*” của nhà văn Lê Minh Khuê là tác phẩm đã làm nổi bật chủ nghĩa anh hùng và vẻ đẹp tâm hồn của thế hệ trẻ Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.

**Câu 1.** Truyện viết về ba cô gái trong tổ trinh sát mặt đường trên tuyến đường Trường Sơn lửa đạn nhưng tác già lại đặt tên cho tác phẩm của mình là “Những ngôi sao xa xôi”. Theo em, nhan đề ấy có ý nghĩa gì?

**Câu 2.** Vì sao trong truyện có lúc người kề xưng “tôi", có lúc lại xưng "chúng tôi "?

**Câu 3**. Các câu in đậm trong đoạn trích sau sử dụng hình thức ngôn ngữ nào? Ghi lại tên một văn bản (ghi rõ tác giả) trong Chương trình Ngữ văn 9 cũng sử dụng hình thức ngôn ngữ này.

“… *Tôi có nghĩ tới cái chết. Nhưng một cái chết mờ nhạt, không cụ thể.* ***Còn cái chính: liệu mìn có nổ, bom có nổ không? Không thì làm cách nào để châm mìn lần thứ hai? Tôi nghĩ thế, nghĩ thêm: đứng cẩn thận, mảnh bom ghim vào cánh tay thì khá phiền.*** *Và mồ hôi thẩm vào môi tôi, mằn mặn, cát lạo xạo trong miệng*.”

(Theo Ngữ văn 9, tập II, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017)

**Câu 4**. Từ hiểu biết về tác phẩm trên, hãy viết một đoạn văn theo phương pháp lập luận diễn dịch khoảng 12 câu, trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp phẩm chất kiên cường, dũng cảm của nhân vật “tôi”. Đoạn văn sử dụng một phép thể và một câu bị động (gạch chân và chú thích rõ).

**Phần II (3.5 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*Chúng tôi là cái kim khâu, bằng kim loại, bề ngang độ nửa mi-li-mét, bề dài khoảng hai, ba xăng-ti-mét, một đầu nhọn, một đầu tù, cỏ lỗ trộn để xâu chi. Kim phải cứng mới dùng được. Khi đứt cúc, sủi chỉ, thế nào cũng phải có tôi thì mới xong.*

*Tôi có từ lúc nào, không rõ lắm, nhưng chắc chắn là từ rất xưa. Từ khi con người biết trồng bông dệt vải may áo, chắc là phải cần đến kim để khâu ảo. Làm ra cây kim lúc đầu hắn là rất khó khăn, cho nên bây giờ mới có câu tục ngữ “Có công mài sắt, có ngày nên kim".*

*Họ nhà Kim chủng tôi rất đông. Ngoài kim khâu vải may áo, còn có loại kim dùng để thêu thùa, lại có kim khâu trong phẫu thuật, kim khâu giày, kim đóng sách, ...* (Theo Ngữ văn 9, tập I, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017)

**Câu 1.** Chỉ ra công dụng của dấu ngoặc kép được sử dụng trong đoạn trích trên.

**Câu 2**. Em rút ra được thông điệp gì qua lời chia sẻ của những cây kim bé nhỏ: Làm ra cây kim lúc đầu hẳn là rất khó khăn, cho nên bây giờ mới có câu tục ngữ "Có công mài sắt, có ngày nên kim".?

**Câu 3.** Cũng giống những cây kim, trong cuộc sống rộng lớn của chúng ta có bao nhiêu con người, bao nhiêu việc làm tuy nhỏ bé nhưng vô cùng ý nghĩa. Em hãy viết một đoạn vẫn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ về chủ đề: ***Ý nghĩa của những điều bé nhỏ đáng trân trọng trong cuộc sống.***

………………………….HẾT……………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần / Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I (6,5 đ)** | | |
| **Câu 1**  **(1.0đ)** | Giải thích ý nghĩa nhan đề: Nhan đề có 2 lớp nghĩa:  - Lớp nghĩa thực: Là cụm danh từ, chỉ những vì tinh tú, sáng đẹp lấp lánh trên bầu trời đêm ...  - Lớp nghĩa ẩn dụ: nhan đề tác phẩm là hình ảnh lãng mạn, giàu chất thơ, mang tính biểu tượng về sự ngời sáng phẩm chất cách mạng của những cô gái thanh niên xung phong nơi Trường Sơn khói lửa. Qua đó, ca ngợi thế hệ trẻ Việt Nam anh hùng thời đại chống Mỹ. Họ sẽ mãi như những ngôi sao xa xôi lung linh tỏa sáng, lặng lẽ, khiêm nhường nhưng bền bỉ, bất diệt ...  => Nhan đề thể hiện chủ đề tác phẩm. | 0.25  0.5  0.25 |
| **Câu 2**  **(1.0đ)** | - Vì:  + Xưng “tôi”: khi kể về những cảm xúc, suy nghĩ, trải nghiệm riêng của nhân vật “tôi - Phương Định” ...  + Xưng “chúng tôi”: khi kể về hoàn cảnh sống, chiến đấu, công việc chung của cả ba chị em - Nho, chị Thao và Phương Định... | 0.5  0.5 |
| **Câu 3**  **(1.0đ)** | - Hình thức ngôn ngữ: độc thoại nội tâm  - Ghi đúng tên một văn bản và đúng tên tác giả (VD: Chuyện người con gái Nam Xương- Nguyễn Dữ, ...) | 0.5  0.5 |
| **Câu 4**  **(3,5đ)** | **\* Hình thức**: đúng đoạn văn diễn dịch, lập luận chặt chẽ, trình bày khoa học sạch đẹp.  **\* Tiếng Việt**: sử dụng đúng một câu bị động và phép thế để liên kết (có gạch chân, chú thích rõ).  **\* Nội dung**: Đảm bảo các ý sau:  - Giới thiệu về hoàn cảnh sống và chiến đấu nguy hiểm, gian khổ đã tôi luyện ở nhân vật “tôi” phẩm chất kiên cường, dũng cảm...  - Trình bày được các biểu hiện của vẻ đẹp kiên cường, dũng cảm của nhân vật (phân tích được các dẫn chứng)  + Tỉnh yêu nước tinh thần, trách nhiệm cao trong công việc: nhận nhiệm vụ phá bom nguy hiểm như một việc làm quen thuộc hàng ngày, hành động chuẩn xác, thuần thục  + Lòng dũng cảm: diễn biến tâm lí khi phá bom...  + Qua thái độ lạc quan nơi lửa đạn thể hiện rõ qua cái nhìn của Phương Định về công việc, chiến tranh và cái chết  - **Nghệ thuật**: cách xây dựng tình huống, nghệ thuật miêu tả tâm lí, chọn ngôi kể phù hợp... góp phần tái hiện lòng dũng cảm kiên cường của Phương Định, cũng là vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mĩ. | 0.5  0.5  0.5  1.5  0.5 |
| **Phần II (3.5 điểm)** | | |
| Câu 1  (0,5đ) | - Công dụng của dấu ngoặc kép: đánh dấu câu dẫn trực tiếp. | 0.5 |
| Câu 2  (1,0đ) | - Thông điệp: Trong cuộc sống, nếu cần cù, chịu khó, kiên trì, nhẫn nại vượt qua mọi trở ngại, khó khăn sẽ đạt được thành công. | 1.0 |
| Câu 3 (2,0đ) | **\* Hình thức**  - Đúng hình thức đoạn văn, đảm bảo dung lượng, có sự liên kết, không mắc lỗi diễn đạt, trình bày sạch đẹp.  **Lưu ý**: Nếu quá ngắn, hoặc quá dài trừ (0.25đ)  **\* Nội dung:**  **1. Giải thích:**  – *“Những điều nhỏ bé”:* là những điều giản dị, luôn tồn tại trong cuộc sống của mỗi chúng ta hàng ngày.  → Mọi thứ đều được tạo nên từ những điều nhỏ bé, và đôi khi những điều nhỏ chính là yếu tố làm nên ý nghĩa của cuộc sống.  **2. Bàn luận:**  ***– Biểu hiện của những điều nhỏ bé trong cuộc sống:***  + Biết yêu thương động vật, cỏ cây.  + Thấy cảm động khi được ai đó lắng nghe, chia sẻ những câu chuyện hay.  + Thấy thương ba mẹ khi nhìn những giọt mồ hôi rơi.  + Dắt tay một em nhỏ cho nó qua đường an toàn.  + Tham gia những tổ chức từ thiện, giúp đỡ những người gặp khó khăn.  ***– Ý nghĩa của những điều nhỏ bé:***  + Những điều nhỏ bé từng ngày tạo dựng những điều lớn lao trong tương lai.  + Những điều nhỏ bé mà đẹp đẽ sẽ giúp chúng ta có niềm tin và sống tốt hơn.  + Những điều nhỏ bé giúp xã hội phát triển văn minh, con người sống chân thành và kết nối với nhau nhiều hơn.  ***– Làm thế nào để tạo dựng những điều nhỏ bé xung quanh mình:***  + Cần biết sống đẹp và văn minh, biết trau dồi những tình cảm đẹp đẽ.  + Lan tỏa những điều nhỏ bé, giản dị đến những người thân, người bạn.  + Yêu cuộc sống của mình và luôn muốn cống hiến cho xã hội.  ***– Liên hệ bản thân:***  **Lưu ý**: *Trong quá trình chấm, GV có thể linh hoạt để cho điểm HS; cần khuyến khích những bài viết hay, sáng tạo, lý giải hợp lý, thuyết phục. Không cho điểm những bài có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực.* | 0.5  1.5 |

**ĐỀ 13**

**Phần I:(6.5đ)****Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

“ *Tôi dùng xẻng nhỏ đào đất dưới quả bom. Đất rắn. Những hòn sỏi theo tay tôi bay ra hai bên. Thỉnh thoảng lưỡi xẻng chạm vào quả bom. Một tiếng động sắc lạnh đến gai người, cứa vào da thịt tôi. Tôi rùng mình và bỗng thấy tại sao mình làm quá chậm. Nhanh lên một tí! Vỏ quả bom nóng. Một dấu hiệu chẳng lành. Hoặc là nóng từ bên trong quả bom. Hoặc là mặt trời nung nóng.”*

1. Tác phẩm “Những ngôi sao xa xôi” được sáng tác vào năm nào? Kể tên một tác phẩm khác trong chương trình NGữ văn lớp 9 cũng sáng tác cùng thời kì chống Mĩ (ghi rõ tên tác giả).

2.Xét theo mục đích nói, câu “Nhanh lên một tí!” thuộc kiểu câu gì? Việc sử dụng nhiều câu văn ngắn trong đoạn trích trên có tác dụng gì?

3. Phá bom là một công việc nguy hiểm vì thần chết luôn “lẩn trong ruột những quả bom”, đối diện với thử thách ấy, Phương Định đã có suy nghĩ về “một cái chết mờ nhạt không cụ thể”…. hai” Suy nghĩ ấy giúp em hiểu gì về vẻ đẹp của nhân vật?

4. Từ hiểu biết về tác phẩm, hãy viết đoan văn T-p-h khoảng 12 câu là rõ tình đồng đội gắn bó giữa ba cô gái thanh niên xung phong. Trong đoạn văn có sử dụng phép thế và câu có thành phần biệt lập cam thán (gạch chân, chú thích dưới từ làm phép thế và thành phần biệt lập cảm thán).

**Phần II (3.5đ)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu:

“Nguyễn Hiền nhà rất nghèo, phải xin làm chú tiểu trong chùa. Việc chính là quét lá và dọn dẹp vệ sinh. Nhưng cậu rất thông minh và ham học. Những buổi thầy giảng kinh, cậu đều nép bên cửa lắng nghe, rồi chỗ nào chưa hiểu, cậu hỏi thầy giảng thêm. Thấy Nguyễn Hiền thông minh, mau hiểu, thầy dạy cho cậu học chữ. Không có giấy, Nguyễn Hiền lấy lá để viết chữ, rồi lấy que xâu thành từng xâu ghim xuống đất. Mỗi ghim là một bài.

Một hôm, Nguyễn Hiền xin thầy cho đi thi. Thầy ngạc nhiên bảo:

- Con đã học tập được bao nhiêu mà dám thi thố với thiên hạ?

- Con xin thi thử xem sức học của mình đến đâu.

Năm ấy, Nguyễn Hiền đỗ Trạng nguyên. Vua Trần cho Nguyễn Hiền còn nhỏ quá, mới 12 tuổi, nên không bổ dụng…”

1. Chỉ ra và gọi tên thành phần biệt lập có trong câu văn: “Vua Trần cho Nguyễn Hiền còn nhỏ quá, mới 12 tuổi, nên không bổ dụng”

2. Dựa vào đoạn trích em thấy nhờ đâu Nguyễn Hiền thi đỗ trạng nguyên? E rút ra được bài học gì cho bản thân từ câu chuyện của vị trạng nguyên nhỏ tuổi ấy.

3. Từ phần trích trên kết hợp với hiểu biết xã hội, em hãy trình bày suy nghĩ(khoảng 2/3 trang giấy thi về ý kiến: *Niềm tin vào bản thân sẽ có sức mạnh góp phần làm nên thành công của mỗi người.*

Đáp án

Câu 1: 1đ

- Năm 1971(0.5đ)

“Bài thơ về tiểu đội xe không kính – Phạm Tiến Duật (0.5đ)

Câu 2:

- Xét theo mục đích nói, câu văn đó là câu cầu khiến (0.5đ)

-Hiệu quả:( 0.5đ)

+ Gợi sự căng thẳng, hiểm nguy của công việc phá bom nơi chiến trường

+Gợi tâm trạng lo lắng của PĐ, đnag thúc giục mình có hành động khẩn trương.

Câu 3: Chi tiết đó cho thấy:

- Sự dũng cảm của Phương Định (0.5đ)

- Tinh thần trách nhiệm và sự sẵn sang hi sinh quên mình vì nhiệm vụ(0.5đ)

-> Phẩm chất anh hùng

Câu 4:

- Nội dung: 2đ

Bám sát cốt truyện và chú ý khai thác các chi tiết tiêu biểu, nghệ thuật của truyện để làm sáng tỏ cơ sở, biểu hiện, ý nghĩa của tình đồng chí đồng đội.

- Hình thức: 1.5đ

+ Đảm bảo dung lượng, diễn đạt mạch lạc, rõ ý, chuẩn chính tả ngữ pháp TV(0.5đ)

+ Đúng kiểu đoạn văn(0.5đ)

+ Yêu cầu tiếng Việt (0.5đ)

Phần II:

Câu 1: TPBL phụ chú: Mới 12 tuổi

Câu 2:

- Cậu bé thông minh ham học, sáng tạo

- tự tin vào bản thân và dám thử sức trong kì thi

Câu 3: Hs nêu được bài học hợp lí rút ra từ câu chuyện

VD: Có ý thức ham học, biết khắc phục khó khăn, tự tin….

Câu 4:

\*Nội dung:1.5đ

\* Nêu ý kiến của em: đồng ý hay không đồng ý

\* Hiểu được vấn đề nghị luận: Khẳng định sức mạnh của niềm tin

\* Bàn luận

- Có niềm tin sẽ tạo ra sức mạnh để vượt qua những khó khăn, trắc trở.

– Niềm tin vào bản thân đem lại niềm tin yêu cuộc sống, yêu con người, hi vọng vào những gì tốt đẹp. Niềm tin giúp con người vững vàng, lạc quan và thành công trong cuộc sống.

– Niềm tin vào bản thân giúp con người vượt lên mọi thử thách và trưởng thành: Trong cuộc sống, có biết bao con người không may mắn, họ phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách, bất hạnh. Nhưng càng khó khăn, bản lĩnh của họ càng vững vàng. Họ tin vào ý chí, nghị lực, khả năng của bản thân và họ đã vượt lên, chiến thắng tất cả.

– Vì cuộc đời không bao giờ lường hết cho ta những hiểm nguy, cuộc sống của chúng ta luôn trực chờ sự tổn thương nên cần có niềm tin để vượt qua.

– Người có niềm tin vào bản thân dám khẳng định năng lực và phẩm chất của mình, coi đó là nguồn sức mạnh chân chính, có ý nghĩa quyết định;

– Niềm tin là nền tảng của mọi thành công: Để có được thành công, có cuộc sống tốt đẹp, con người phải biết dựa vào chính bản thân mình chứ không phải dựa vào ai khác, khách quan chỉ là điều kiện tác động, hỗ trợ chứ không phải là yếu tố quyết định thành công.

+ Phản đề

- Liên hệ bản thân:

+ Nhận thức được ý nghĩa của niềm tin

+ Hành động: Tin tưởng vào bản thân và mọi người xung quanh

\* Hình thức: 0.5đ

Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề, lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp….

**ĐỀ 14**

**PHẦN I: (4 điểm)**

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*"Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi. Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay nóng hổi của ông:*

*- Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.*

*Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:*

*- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.*

*Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông."*

***(****Theo Tuốc - ghê - nhép****)***

**Câu 1:** (0.5 điểm)Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

**Câu 2:** (1 điểm) Nhân vật “Tôi” trong văn bản đã tuân thủ phương châm hội thoại nào? Cậu ấy đã nhận được gì ở ông lão ăn xin ?

**Câu 3:** (0.5 điểm) Theo em, những bài học cuộc sống nào được rút ra từ văn bản?

**Câu 4:**(2 điểm) Từ những bài học cuộc sống em vừa rút ra, kết hợp với những trải nghiệm trong thực tiễn cuộc sống, hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy bày tỏ suy nghĩ về một bài học mà em tâm đắc nhất.

**PHẦN II: (6 điểm)**

Trong bài thơ *“Nói với con”* của Y Phương có đoạn:

*Người đồng mình thô sơ da thịt*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

*Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làm phong tục*

*(Sách giáo khoa Ngữ văn 9, tập hai -* NXB Giáo dục*)*

**Câu 1:** (0.75 điểm) Bài thơ “Nói với con” sáng tác năm nào? Hãy nêu chính xác tên một bài thơ khác trong chương trình Ngữ văn lớp 9 ra đời cùng thời kì ấy, và cho biết tác giả của bài thơ đó là ai.

**Câu 2:** (1.25 điểm) Trong hai dòng thơ: “*Người đồng mình thô sơ da thịt / Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con”,* nghệ thuật tương phản được thể hiện qua những cụm từ có ý nghĩa đối lập. Chỉ ra những cụm từ ấy và nêu rõ tác dụng.

**Câu 3:** (0.5 điểm) Hình ảnh *"tự đục đá kê cao quê hương"* trong dòng thơ thứ ba không chỉ diễn đạt nghĩa tường minh, mà còn chứa đựng hàm ý sâu sắc. Cho biết hàm ý đó.

**Câu 4:** (3.5 điểm) Nói về khổ thơ thứ nhất bài thơ “Nói với con”, có ý kiến cho rằng: *“Những người con đồng mình không chỉ được sinh ra và lớn lên trong tình yêu thương của cha mẹ, mà tâm hồn của họ còn được* ***nuôi dưỡng bởi vẻ đẹp của chính quê hương đồng mình****.”*

Bằng một đoạn văn (không quá 12 câu) trình bày theo cách lập luận diễn dịch, **hãy làm rõ sự nuôi dưỡng tâm hồn con người của quê hương đồng mình - cội nguồn sinh dưỡng thứ hai của mỗi người.** Trong đoạn sử dụng hợp lí một câu phủ định và một câu có thành phần biệt lập. (Chỉ rõ câu phủ định và thành phần biệt lập đó).

----------------------- Hết -----------------------

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | |  | |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | | **Điểm** |
| ***Phần I (4 điểm)*** | | | |
| ***Câu 1***  ***(0.5 điểm)*** | - Phương thức biểu đạt chính của văn bản: tự sự | | 0.5 đ |
| ***Câu 2***  ***(1 điểm)*** | - Tuân thủ PCHT: Phương châm lịch sự  -*“Tôi”* nhận được từ ông lão lời cảm ơn; bài học sâu sắc:  tình người, sự đồng cảm,  có giá trị hơn mọi thứ vật chất. | | 0.5 đ  0.5 đ |
| ***Câu 3***  ***(0.5 điểm)*** | HS có thể tìm thấy nhiều bài học từ văn bản, phù hợp và sát ý nghĩa của văn bản là được chấp nhận. Yêu cầu nêu được ít nhất 02 bài học  \* Một số bài học cơ bản được rút ra từ câu chuyện:  -  Sự quan tâm, lòng chân thành chính là món quà tinh thần quý giá nhất đối với những mảnh đời bất hạnh.  - Phải biết yêu thương, chia sẻ, đồng cảm với hoàn cảnh, số phận của người khác  - Khi cho đi cũng chính là lúc ta nhận lại. | | 0.5 đ |
| ***Câu 4***  ***(2 điểm)*** | HS chọn 1 ***bài học hợp lí*** mà các em đã tìm thấy ở câu 3 và đưa thành vấn đề nghị luận để bàn bạc. Đoạn viết cần đảm bảo các yêu cầu sau:  \* Hình thức: đúng kiểu đoạn văn nghị luận xã hội, có độ dài phù hợp.  \* Nội dung: triển khai mạch ý hợp lí, lí lẽ sáng rõ và vận dụng phù hợp dẫn chứng đời sống để làm rõ vấn đề - bài học cuộc sống đã được lựa chọn.  + Giới thiệu vấn đề bàn luận.  + Đưa ra suy nghĩ, quan điểm đánh giá của bản thân:  - Mặt tích cực: phân tích những dẫn chứng cụ thể để làm rõ   - Mặt tiêu cực: phê phán những hiện tượng, hành vi sai trái.  + Rút ra bài học nhận thức và hành động: phù hợp, có giá trị vận dụng. | | 0.5 đ  1.5 đ |
| ***Phần II (6 điểm)*** | | | |
| ***Câu 1***  ***(0.75 điểm)*** | - HS nêu được văn bản ra đời cùng thời kỳ.  VD:  - Năm sáng tác: 1980  - Bài thơ: Mùa xuân nho nhỏ  - Tác giả: Thanh Hải | | 0.25 đ  0.25 đ  0.25 đ |
| ***Câu 2***  ***(1.25 điểm)*** | - Những cụm từ có ý nghĩa đối lập: "thô sơ da thịt" - "chẳng … nhỏ bé"  - Tác dụng:  + Sự tương phản tôn lên tầm vóc của người đồng mình;  + Họ mộc mạc nhưng giàu chí khí, niềm tin; “thô sơ da thịt” nhưng không hề nhỏ bé về tâm hồn, về ý chí; ...  => nhằm gây ấn tượng, nhấn mạnh… | | 0.5 đ  0.75 đ |
| ***Câu 3***  ***(0.5 điểm)*** | - Hàm ý: tinh thần tự lực cánh sinh, dựng xây và nâng tầm quê hương từ chính những công việc lao động vất vả thường ngày. | | 0.5 đ |
| ***Câu 4***  ***(3.5 điểm)*** | HS viết được đoạn văn với các yêu cầu:  ***\* Về hình thức:***  - Đúng kiểu đoạn văn DD  - Đủ số câu (không quá 12 câu)  *(ĐV quá ngắn/quá dài: - 0.25 điểm)*  ***\* Về tiếng Việt:*** sử dụng đúng và chú thích rõ ràng câu phủ định và thành phần biệt lập.  ***\* Nội dung:*** khai thác yếu tố ngôn ngữ trong 05 dòng thơ ở khổ 1 *(Người đồng mình yêu lắm con ơi … Con đường cho những tấm lòng)* để làm rõ *sự nuôi dưỡng tâm hồn con người của quê hương đồng mình – cội nguồn sinh dưỡng thứ hai của mỗi người.*  - Hình ảnh quê hương gắn với “người đồng mình” và công việc lao động: đan lờ, dựng nhà  + "cài nan hoa": gợi đôi bàn tay cần cù, khéo léo, tài hoa và giàu sáng tạo -> công cụ lao động thô sơ trở nên đẹp đẽ.  + "ken câu hát": gợi những câu hát si, hát lượn; gợi một thế giới tâm hồn tinh tế và tràn đầy lạc quan -> diễn tả lối sinh hoạt văn hóa cộng đồng của người miền cao  + Các động từ "cài", "ken": vừa miêu tả được động tác khéo léo trong lao động vừa gợi sự gắn bó của những "người đồng mình"trong cuộc sống lao động.  => nuôi dưỡng trong con tình yêu cuộc sống lao động.  - Nghệ thuật nhân hóa:  + "Rừng cho hoa": tả thực vẻ đẹp, sự giàu có và hào phóng của thiên nhiên.  + "Con đường cho những tấm lòng": liên tưởng đến những con đường trở về nhà, về bản; gợi đến tấm lòng, tình cảm của "người đồng mình" với gia đình, quê hương, xứ sở.  + Điệp từ "cho": tấm lòng rộng mở, sự hào phóng của quê hương, sẵn sàng ban tặng tất cả những gì đẹp nhất, tuyệt vời nhất cho người dân đồng mình.  => nuôi dưỡng tình yêu “người đồng mình”, biết trân quí và gắn bó với quê hương.  - Từ ngữ biểu cảm trực tiếp “yêu lắm” và TP gọi đáp "con ơi": lời của cha về quê hương – cội nguồn thứ hai - thật trìu mến, thân thương.  *# Lưu ý: khi chấm, giám khảo cần quan tâm đến kĩ năng làm bài của HS. Với những bài làm thiên về diễn xuôi ý thơ, không biết cách khai thác từ ngữ, hình ảnh, BPTT... điểm nội dung không quá 1 điểm.* | | 0.5 đ  0.5 đ  2.5 đ |

**ĐỀ 15**

**Phần I (6,5 điểm):** Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“*Lại một đợt bom. Khói vào hang. Tôi ho sặc sụa và tức ngực. Cao điểm bây giờ thật vắng. Chỉ có Nho và chị Thao. Và bom. Và tôi ngồi đây. Và cao xạ đặt bên kia quả đồi. Cao xạ đang bắn”.*

(Trích “*Những ngôi sao xa xôi*” – Lê Minh Khuê, SGK Ngữ văn 9, tập 2, NXB Giáo dục, 2019)

1.Đoạn văn trên diễn tả tâm trạng của ai? Tâm trạng đó diễn ra trong hoàn cảnh nào?

2. Xác định câu đặc biệt, nhận xét về cách đặt câu trong đoạn trích trên và nêu hiệu quả của cách dùng các kiểu câu đó?

3.Viết đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận tổng hợp - phân tích – tổng hợp để làm rõ vẻ đẹp phẩm chất của ba cô gái thanh niên xung phong trong tác phẩm trên. Trong đoạn có sử dụng hợp lí một thành phần khởi ngữ và một câu phủ định (Gạch chân, chú thích rõ).

4.Kể tên một tác phẩm truyện khác trong chương trình Ngữ văn 9 viết về đề tài cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước của dân tộc mà em đã được học trong chương trình Ngữ văn 9 và ghi rõ tên tác giả.

**Phần II (3,5 điểm):** Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

*“ Một trò chơi truyền thống được phổ biến trong các lễ hội là kéo co, được tổ chức ở sân đình hay bãi cỏ rộng giữa làng. Những người tham gia chia làm hai phe, đứng thành một hàng đối nhau, cùng nắm sợi dây thừng, dây chão hay một cây sào tre hoặc người đứng sau ôm lưng người đứng trước, còn hai người đứng đầu hàng của hai phe thì nắm tay nhau cho chắc, lấy dấu vạch vôi ở giữa làm mốc được, thua. Bên nào kéo được đối phương sang qua vạch mốc về phía mình là bên đó thắng.* ***Kéo co thu hút nhiều người, tạo không khí hào hứng, sôi động, rèn luyện sức khỏe, tính kỉ luật, ý thức tập thể ở mỗi người. Chính vì vậy, kéo co được đông đảo thanh niên, thiếu niên ưa thích.”***

( *Trò chơi ngày xuân*, SGK Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục, 2019)

1.Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên và chỉ rõ một phép liên kết câu trong đoạn văn in đậm?

2.Theo tác giả, vì sao kéo co lại được đông đảo thanh niên, thiếu niên ưa thích?

3.Khi tham gia trò chơi kéo co, muốn là đội chiến thắng thì các thành viên trong đội phải có ý thức tập thể biết đoàn kết, hợp tác với nhau. Hợp tác là một năng lực rất quan trọng cần có đối với mỗi người nhất là trong thời đại 4.0 hiện nay. Bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi, hãy trình bày suy nghĩ của em về vai trò của hợp tác trong cuộc sống.

====== **HẾT** ======

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | | **ĐIỂM** |
| **PHẦN I** | | **6,5** |
| **Câu 1**  **(1,0 đ)** | - Đoạn văn diễn tả tâm trạng của Phương Định.  - Tâm trạng đó diễn ra khi:  + Phương Định ở trong hang trực điện thoại.  + Nho và Thao đi phá bom ngoài cao điểm.  +Cuộc chiến đấu giữa các chiến sĩ cao xạ với máy bay đang diễn ra ác liệt. | 0,25  0,75 |
| **Câu 2**  **(1,5 đ)** | - Câu đặc biệt: *“ Lại một đợt bom.”*  - Cách đặt câu rất đặc biệt: có nhiều câu đơn ngắn, câu đặc biệt, câu rút gọn, những câu được tách ra từ một câu.  - Hiệu quả:  + Tạo nhịp nhanh.  + Diễn tả không khí căng thẳng, ngột ngạt, khẩn trương và dồn dập nơi chiến trường bom đạn.  + Góp phần miêu tả sinh động tâm lý nhân vật: hồi hộp, lo lắng,… | 0,25  0,5  0,75 |
| **Câu 3**  **(3,5đ)** | Đoạn văn: HS phải đạt các yêu cầu sau:  **\* Hình thức:**  - Đoạn tổng hợp – phân tích – tổng hợp.  - Số lượng: 12 câu, diễn đạt trôi chảy, có liên kết, không mắc lỗi chính tả.  - Sử dụng hợp lí và gạch chân thành phần khởi ngữ và một câu phủ định (gạch chân và chú thích).  **\*Nội dung:** Đoạn văn cần làm nổi bật các ý cơ bản sau: Vẻ đẹp phẩm chất của ba cô gái thanh niên xung phong: Nho, Thao, Phương Định.  - Hoàn cảnh sống và công việc của ba cô gái thanh niên xung phong.  - Phẩm chất của ba cô gái thanh niên xung phong:  + Có tinh thần trách nhiệm cao với công việc.  + Gan dạ, dũng cảm, không sợ hi sinh.  + Có tình đồng đội keo sơn gắn bó.  -Nghệ thuật: HS khai thác được những đặc sắc về nghệ thuật như phương thức trần thuật ngôi thứ nhất, nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật,.. để khắc họa rõ nét những vẻ đẹp phẩm chất anh hùng của ba cô gái thanh niên xung phong trên tuyến đường Trường Sơn. | 0,5  0,25  0,75  0,5  1,0  0,5 |
| **Câu 4 (0,5đ)** | * Văn bản: *Chiếc lược ngà.* * Tác giả: Nguyễn Quang Sáng | 0,25  0,25 |
| **PHẦN II** | | **3,5** |
| **Câu 1**  **(1,0đ)** | -Phương thức biểu đạt chính:Thuyết minh.  - HS chỉ đúng một phép liên kết câu:  + Phép lặp: *kéo co.*  + Phép nối: *Chính vì vậy.* | 0,5  0,5 |
| **Câu 2**  **(0,5đ)** | HS nêu đúng: *Kéo co thu hút nhiều người, tạo không khí hào hứng, sôi động, rèn luyện sức khỏe, tính kỉ luật, ý thức tập thể ở mỗi người.* | 0,5 |
| **Câu 3**  **(2,0đ)** | Đảm bảo những yêu cầu sau:  **\* Hình thức:** HS viết đúng kiểu đoạn văn nghị luận,đảm bảo dung lượng theo yêu cầu, có liên kết, mạch lạc, diễn đạt rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt**.**  **\* Nội dung:** HS nêu được:  - Dẫn dắt, nêu vấn đề  - Giải thích: Hợp tác là gì?  - Biểu hiện của hợp tác.  - Hợp tác có vai trò quan trọng như thế nào?  - Làm thế nào để hợp tác có hiệu quả?  - Bàn luận mở rộng (phản đề).  - Bài học nhận thức và liên hệ bản thân.  *\*Lưu ý: Khuyến khích học sinh có suy nghĩ riêng, tuy nhiên phải lí giải hợp lí, thuyết phục. Không cho điểm đối với bài làm có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực.* | 0,5  1,5 |

**ĐỀ 16**

**Phần I (6 điểm)** Đọc đoạn trích văn bản sau và trả lời câu hỏi:

***“…Ông Hai ngồi lặng trên một góc giường. Bao nhiêu ý nghĩ đen tối, ghê rợn, nối tiếp bời bời trong đầu óc ông lão. Biết đem nhau đi đâu bây giờ? Biết đâu người ta chứa bố con ông mà đi bây giờ?…***

***Thật là tuyệt đường sinh sống! Mà không một gì cái đất Thắng này. Ở Đài, ở Nhã Nam, ở Bố Hạ, Cao Thượng… đâu đâu có người chợ Dầu người ta cũng đuổi như đuổi hủi. Mà cho dẫu vì chính sách Cụ Hồ người ta chẳng đuổi đi nữa, thì mình cũng chẳng còn mặt mũi nào đi đến đâu.***

***“Cả làng chúng nó Việt gian theo Tây…” cái câu nói của người đàn bà tản cư hôm trước lại dội lên trong tâm trí ông.***

***Hay là quay về làng?…***

***Vừa chớm nghĩ như vậy, lập tức ông lão phản đối ngay. Về làm gì cái làng ấy nữa. Chúng nó theo Tây cả rồi. Về làng tức là bỏ kháng chiến, bỏ Cụ Hồ…***

***Nước mắt ông giàn ra. Về làng tức là chịu quay lại làm nô lệ cho thằng Tây.”***

***(Làng - Kim Lân, Ngữ văn 9, tập 1, tr.169, Nxb Giáo dục, 2021)***

1. (0.5 điểm) Nêu hoàn cảnh sáng tác của tác phẩm có chứa đoạn trích trên.

2. (0.5 điểm) Các câu:*“Cả làng chúng nó Việt gian theo Tây…”; “Hay là quay về làng?* ...*”* mang đặc điểm của hình thức ngôn ngữ nào?

3. (0.5 điểm) Khi xây dựng nhân vật ông Hai, tác giả luôn để ông hướng về làng Chợ Dầu với tình yêu tha thiết. Vậy tại sao tác giả không đặt tên truyện ngắn là “Làng Chợ Dầu”?

4. (4 điểm) Bằng những hiểu biết về truyện ngắn “Làng”, hay viết đoạn văn diễn dịch phân tích tâm trạng nhân vật ông Hai trong đoạn trích trên. Đoạn văn có sử dụng phép thế dùng để liên kết và một lời dẫn trực tiếp (gạch chân, chú thích).

5. (0.5 điểm) Trong chương trình Ngữ văn THCS, cũng có một tác phẩm viết về nỗi đau khổ của người nông dân khi rơi vào tình cảnh “*tuyệt đường sinh sống*”. Đó là tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**Phần II (4 điểm)** Đọc đoạn trích văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

***“…Bạn đã bao giờ cười chê một người có khiếm khuyết chưa? Bất cứ ai được hỏi như thế, hẳn chẳng dám trả lời rằng chưa. Chê bai người khác là một nhược điểm phổ biến trong tính cách con người. Tuy nhiên, đây không phải là điều quá quan trọng, và càng không phải là “căn bệnh” hết cách chữa. Lòng nhân ái, sự cảm thông, ấy là “phương thuốc” hữu hiệu để trị “căn bệnh” này. Thật vậy, khi mà khả năng yêu thương, đồng cảm, chia sẻ đối với người khác dần dần được bồi đắp trong ta, khi ta biết đặt mình vào hoàn cảnh người khác để nghĩ suy và thức tỉnh, thì lúc ấy, tiếng cười ngạo mạn vô lối sẽ không có lí do để bật ra.”***

(*Theo* Minh Đăng, ***Tiếng cười không muốn nghe -*** Tạp chí Hồng Lĩnh, số 170/2020)

1. *(0.5 điểm)*: Nêu phương thức biểu đạt chính của văn bản?

2. (*1.0 điểm)*: Dựa vào việc đọc- hiểu nội dung đoạn trích, em hãy lí giải vì sao tác giả cho rằng ***“Chê bai người khác là một nhược điểm phổ biến trong tính cách con người. Tuy nhiên, đây không phải là điều quá quan trọng, và càng không phải là “căn bệnh” hết cách chữa”***?

3. *(2.5 điểm)*: Dựa vào những hiểu biết về thực tế xã hội, hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi để gửi đến người đọc thông điệp: ***“Hãy biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để nghĩ suy và thức tỉnh!”.***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I ( 6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài 1** |  | **Điểm** |
| **Câu 1** | **Hoàn cảnh sáng tác:** Tác phẩm “Làng” ra đời năm 1948, thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp. | **0.5đ** |
| **Câu 2** | Câu: ***“Cả làng chúng nó Việt gian theo Tây***…” mang hình thức ngôn ngữ đối thoại, đây vốn là lời của người đàn bà tản cư trong cuộc trò chuyện.  Câu: ***“Hay là quay về làng?*** **...*”*** mang hình thức ngôn ngữ độc thoại nội tâm, đây là suy nghĩ của ông Hai. | **0.5đ** |
| **Câu 3:** | - Nếu đặt tên là “Làng chợ Dầu” thì câu chuyện chỉ kể về cuộc đời của ông Hai và làng Chợ Dầu cụ thể, vì vậy nhan đề ch­ưa khái quát đ­ược tình cảm mộc mạc chân thành của những người dân quê với làng xóm, với cụ Hồ và đất nư­ớc trong thời kì kháng chiến chống Pháp, ý nghĩa tác phẩm cũng sẽ bị thu hẹp.  – Tác giả đặt tên là “Làng” gợi tiếng gọi thiêng liêng nhưng gần gũi, thân mật, cụ thể với bất kì ai. Do đó, ý nghĩa nhan đề có sức khái quát cao, giúp ta hiểu rõ hơn giá trị của thiên truyện ngắn: Kim Lân muốn viết về tất cả những người nông dân yêu nước cảm động như ông Hai, muốn ngợi ca tất cả những ngôi làng yêu nước trong kháng chiến. | **0.5đ** |
| **Câu 4:** | **Đoạn văn đảm bảo yêu cầu về nội dung và hình thức:**  **\* Hình thức: (1.5 điểm)** Đúng đoạn văn diễn dịch, câu chủ đề đứng đầu, câu cuối không chốt vấn đề. Đoạn văn có thực hiện yêu cầu đề: phép thế và lời dẫn trực tiếp.  **\* Nội dung và nghệ thuật: (3.5 điểm)**  **- Nội dung: (2,5 điểm)** Phân tích được diễn biến tâm trạng ông Hai trong giằng xé, tuyệt vọng khi nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc:  + Ông Hai đau đớn ngồi lặng đi, không cất được thành lời những ý nghĩ của mình. Ông ghê rợn khi nghĩ đến những ngày nô lệ, đen tối.  + Hai câu hỏi liên tiếp nhưng để bộc lộ cảm xúc tuyệt vọng vì không biết đi đâu, không ai người ta chứa người làng Việt gian. Ở đâu người ta cũng xa lánh kẻ Việt gian mà người ta không đuổi thì những người tự trọng như ông cũng không có mặt mũi nào mà đi.  + Ông xấu hổ, nhục nhã khi nghĩ đến câu nói của người đàn bà tản cư. Câu nói cứ ám ảnh ông suốt mấy ngày qua.  + Ông lão thoáng nghĩ quay về làng: “Hay là quay về làng?...” nhưng ông lão gạt ngay và khẳng định tấm lòng thủy chung của mình với kháng chiến, với cụ Hồ.  + Nước mắt ông lão đã tuôn rơi – những giọt nước mắt của lòng tự trọng, của tình cảm yêu làng, yêu nước mộc mạc, chân thành và thiết tha, mãnh liệt. Nếu cần phải lựa chọn, ông Hai chắc chắn sẽ chọn tình yêu đất nước, tinh thần kháng chiến.  🡪 Đây là nét mới trong tình cảm yêu nước, yêu làng của những người nông dân thời kì đầu kháng chiến.  **- Nghệ thuật:** **(1 điểm)** Nghệ thuật miêu tả tâm lí sắc nét, phù hợp với cảm xúc chân thành, xúc động của người nông dân qua hình thức độc thoại nội tâm. Ngôn ngữ mộc mạc, gần gũi với lời ăn tiếng nói của người nông dân. | **4 đ** |
| **Câu 5:** | Trong chương trình THCS, cũng có một tác phẩm viết về nỗi đau khổ của người nông dân khi lâm vào tình cảnh “tuyệt đường sinh sống”. Đó là tác phẩm “Lão Hạc” của nhà văn Nam Cao. | **0.5đ** |

**Phần II ( 4.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài 1** |  | **Điểm** |
| **Câu 1** | Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là nghị luận | **0.5đ** |
| **Câu 2** | Sở dĩ tác giả cho rằng “***Chê bai người khác là một nhược điểm phổ biến trong tính cách con người. Tuy nhiên, đây không phải là điều quá quan trọng, và càng không phải là “căn bệnh” hết cách chữa***” vì:  - Nếu được hỏi, không có ai dám tự tin khẳng định rằng mình chưa bao giờ cười chê một người có khiếm khuyết.  - Để chữa “căn bệnh” phổ biến ấy, “phương thuốc” hữu hiệu chính là lòng nhân ái, sự cảm thông. | **0.5đ** |
| **Câu 3:** | **\* Hình thức**:  - Độ dài đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy.  - Kết cấu đoạn lô gic, diễn đạt trôi chảy, lập luận chặt chẽ, mạch lạc.  **\* Nội dung:**  **- Giải thích:**  + *Đặt mình vào hoàn cảnh của người khác* là cố gắng lắng nghe, thấu hiểu, cảm thông, sẻ chia với hoàn cảnh, suy nghĩ, tình cảm, hành động… của người khác, đôi khi khác biệt với quan điểm của bản thân.  + *Thức tỉnh*: bừng tỉnh, nhận thức được lẽ phải, giúp ta thoát khỏi sự mê muội sai lầm nào đó  🡪 *Đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để nghĩ suy và thức tỉnh* chính là cách chúng ta phân tích hành động, lời nói… đôi khi là cả sai lầm của người khác một cách toàn diện để biết người khác muốn gì, cần gì, chúng ta có thể làm gì để giúp đỡ họ hướng tới những điều tốt đẹp hơn.  **- Lí giải tại sao cần phải đặt mình vào hoàn cảnh của người khác?**  + Cuộc sống muôn màu muôn vẻ, hoàn cảnh sống của mỗi người cũng không giống nhau, nếu không đặt mình vào hoàn cảnh của người khác, ta không thể thấu hiểu những khó khăn, vất vả mà người khác đã trải qua, lí do dẫn đến hành động của họ…  + Đặt mình vào hoàn cảnh của người khác giúp ta trưởng thành hơn trong nhận thức, biết nhìn đời một cách toàn diện, biết rút kinh nghiệm cho bản thân, biết cách ứng xử phù hợp nếu rơi vào hoàn cảnh tương tự.  + Đặt mình vào hoàn cảnh của người khác chính là một biểu hiện của tình yêu thương, sự đồng cảm, sẻ chia. Nó giúp ta đẹp hơn trong mắt những người xung quanh, được mọi người tin cậy, quý trọng…  **(HS lấy dẫn chứng phù hợp để chứng minh)**  **- Lật ngược – mở rộng vấn đề:**  + Phê phán những người không đặt mình vào hoàn cảnh của người khác, có cái nhìn phiến diện, cực đoan.  *+* Đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để bao dung, cảm thông, không có nghĩa là dễ dàng thỏa hiệp với những sai lầm, chấp nhận cả những tội ác do người khác gây ra.  **- Khẳng định vấn đề và đưa ra lời khuyên: *“Hãy biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để nghĩ suy và thức tỉnh!”;* Liên hệ bản thân, rút ra bài học nhận thức và hành động**  ***\* Lưu ý: Trên đây chỉ là một vài gợi ý, Hs có thể có những cách diễn đạt khác nhưng đoạn văn mạch lạc, lập luận chặt chẽ thì bài làm vẫn đạt điểm tối đa.*** | **3.0 đ**  **0.5**  **0.5**  **0.75**  **0.5**  **0.5**  **0.25** |

**ĐỀ 17**

**Phần I** *(4điểm).* Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*“Trong cuộc chiến đấu đầy cam go, hiểm nguy chống “giặc vô hình COVID-19”, thời gian qua đã có không ít những hy sinh thầm lặng, những câu chuyện cảm động như: Bộ đội dựng lán trại trong rừng để ở, nhường chỗ cho người cách ly; nữ y tá nợ vành khăn xô không thể về chịu tang mẹ. Có người lính trẻ tạm hoãn ngày cưới để tham gia trực chống dịch ở vùng biên giới; sinh viên trường y xung phong tham gia kiểm soát và thực hiện việc cách ly cho người dân về nước tại các sân bay, cửa khẩu…*

*Đi đầu trong “cuộc chiến không tiếng súng” này là những “người lính áo trắng” - các y, bác sỹ, cán bộ, nhân viên y tế sẵn sàng bất kể ngày đêm, túc trực 24/24 giờ để ứng phó những tình huống khẩn cấp. Không chỉ thực hiện công việc chuyên môn chăm sóc, điều trị bệnh nhân và phòng chống dịch bệnh, bản thân các y, bác sỹ luôn phải tập trung cao độ, không để xảy ra sai sót, tránh lây nhiễm chéo. Họ cũng phải cách ly tuyệt đối với gia đình, người thân. Những "người chiến sỹ" ấy đã giúp đất nước viết nên một trang sử hào hùng trong “cuộc chiến thầm lặng”, cuộc chiến chống COVID -19”.*

*(Trích Đại dịch Covid 19 từ góc nhìn nhân đạo – Nguyễn Thị Xuân Thu)*

**Câu 1**: Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2:** Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng chủ yếu ở đoạn một. Nêu ngắn gọn giá trị của biện pháp nghệ thuật đó.

**Câu 3**. Dựa vào nội dung của trích đoạn trên kết hợp với những hiểu biết xã hội, hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về ***sự hy sinh thầm lặng trong cuộc sống hiện nay.***

**Phần II** *(6 điểm*). Mở đầu bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ”, Thanh Hải viết:

*Mọc giữa dòng sông xanh*

*Một bông hoa tím biếc*

*Ơi con chim chiền chiện*

*Hót chi mà vang trời*

*Từng giọt long lanh rơi*

*Tôi đưa tay tôi hứng.*

*(Ngữ văn 9,* tập hai, NXB Giáo dục)

**Câu 1**. Em hãy cho biết hoàn cảnh ra đời của bài thơ. Hoàn cảnh ấy cho em thấy được vẻ đẹp gì trong tâm hồn tác giả?

**Câu 2.** Tìm một từ là từ ngữ địa phương được sử dụng trong đoạn thơ trên và xác định từ ngữ toàn dân tương ứng.

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu tác dụng của cách sắp xếp trật tự từ trong hai câu thơ:

“*Mọc giữa dòng sông xanh*

*Một bông hoa tím biếc*”.

Ghi lại câu thơ trong một bài thơ khác thuộc chương trình Ngữ văn 9 sử dụng cách sắp xếp trật tự từ này và nêu rõ tên bài thơ, tác giả.

**Câu 4.** Trong một khổ thơ khác của bài thơ, tác giả đã thể hiện niềm tự hào và tin tưởng vào tương lai tươi sáng của đất nước:

*Đất nước bốn ngàn năm*

*Vất* v*ả* v*à giao lao*

*Đất nước như vì sao*

*Cứ đi lên phía trước.*

Em hãy viết một đoạn văn theo phép lập luận quy nạp khoảng 12 câu làm rõ chủ đề trên, trong đoạn văn có sử dụng câu bị động và phép nối (gạch dưới câu bị động và từ ngữ dùng làm phép nối).

------Hết------

**Gợi ý:**

**Phần I:**

Câu 1. Phương thức biểu đạt: Nghị luận

Câu 2. Biện pháp nghệ thuật được sử dụng chủ yếu: Liệt kê: *Bộ đội dựng lán trại , nữ y tá , người lính trẻ , sinh viên trường y .…*

Tác dụng:

+ Diễn tả được đầy đủ, sâu sắc hơn những hy sinh thầm lặng của biết bao con người trong đại dịch Covid 19.

+ Tăng hiệu quả diễn đạt, gây ấn tượng mạnh với người đọc, bộc lộ tình cảm xúc động, biết ơn của người viết.

Câu 3.

- ***Giải thích đức hi sinh***:

+ Hi sinh là những suy nghĩ, hành động vì người khác mà sẵn sàng quên đi bản thân mình

+ Đức hi sinh của một người là tấm lòng nhân ái, vị tha, yêu thương, đặt quyền lợi chung lên trước quyền lợi cá nhân.

- ***Nêu các biểu hiện của sự hi sinh thầm lặng trong cuộc sống hiện nay (Chứng minh):***

+ Trong gia đình (dẫn chứng)

+ Ngoài cộng đồng, xã hội… (dẫn chứng)

***- Ý nghĩa:***

**+** Là lối sống vị tha nhân hậu, phẩm chất đẹp, truyền thống đáng quý, đáng trân trọng…

+ Đức hi sinh cũng chính là tình yêu thương giữa con người với con người, tạo nên sức mạnh vô biên, sợi dây kết nối giữa con người với con người.

+ Người có đức tính hi sinh luôn là người được mọi người yêu mến, tin tưởng, quý trọng, họ sẽ có được hạnh phúc, bình an.

- ***Bàn luận mở rộng:***

***+*** Phê phán những kẻ có lối sống ích kỷ, nhỏ nhen, sống theo chủ nghĩa cá nhân, chỉ biết nghĩ cho bản thân mình mà không nghĩ cho người khác, sống thờ ơ, lạnh nhạt, vô cảm…

+ Hi sinh không có nghĩa là mù quáng vì người khác bất chấp đúng sai.

- ***Liên hệ, rút ra bài học nhận thức:*** Mỗi người cần tự nhìn nhận vai trò của đức hi sinh, có hướng rèn luyện: biết yêu thương, biết hành động vì người khác, … sống đẹp hơn, sống có ích cho mọi người, gia đình và xã hội.

**Phần II:**

Câu 1:

- Hoàn cảnh ra đời: Bài thơ được sáng tác tháng 11/1980, khi tác giả đang nằm trên giường bệnh, một tháng trước khi ông qua đời. Lúc này, đất nước đã thống nhất, đang xây dựng cuộc sống mới với rất nhiều khó khăn, thử thách.

- Hoàn cảnh đó cho thấy vẻ đẹp tâm hồn của tác giả: lạc quan, yêu thiên nhiên – yêu cuộc sống- yêu quê hương đất nước, lý tưởng sống đẹp – sống cống hiến.

Câu 2: Từ ngữ địa phương: “chi”

Từ ngữ toàn dân tương ứng: “gì”

Câu 3:

- Trật tự từ: đảo thành phần vị ngữ - Đt “mọc” lên trước thành phần chủ ngữ (đảo ngữ)

- Tác dụng:

+ Gợi ấn tượng về sự xuất hiện bất ngờ của bông hoa tím nhấn mạnh cái vươn mình, phô màu xòe cánh của đóa hoa mùa xuân. -> diễn tả sức sống mãnh liệt của mùa xuân.

+ Thể hiện thái độ ngạc nhiên, ngỡ ngàng của tác giả.

+ Tạo nên cách mở đầu ấn tượng, sinh động, hấp dẫn cho bài thơ

- Chép đúng câu thơ ở một bài thơ khác có sử dụng đảo ngữ, nêu rõ tên tác giả.

VD: “Ung dung buồng lái ta ngồi” (Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật).

Câu 4:

***Hình thức:***

- Đúng hình thức đoạn văn quy nạp, đủ số câu

- Diễn đạt lưu loát rõ ràng, không mắc lỗi thông thường

- Có sử dụng câu bị động, phép nối *(gạch chân, chú thích rõ)*

***Nội dung:*** HS biết bám sát ngữ liệu, khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật (từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ…) để làm rõ niềm tự hào và tin tưởng vào tương lai tươi sáng của đất nước của tác giả:

- Câu 1: HCST, chép thơ.

- Xúc động trước vẻ đẹp của thiên nhiên đất nước khi bước vào mùa xuân, nhà thơ Thanh Hải đã có cái nhìn sâu sắc và tự hào về lịch sử bốn nghìn năm của dân tộc cho dù trước mắt còn nhiều vất vả, khó khăn.

+ ***Đó là cái nhìn hướng về quá khứ với niềm tự hào***: Bằng nghệ thuật nhân hóa, Tổ quốc như một người mẹ tần tảo, vất vả và gian lao trải qua 4000 năm dựng nước và giữ nước. Để có được sự trường tồn ấy, giang sơn gấm vóc này đã thấm bao xương máu, mồ hôi và cả nước mắt của bao thế hệ*“ Sống vững chãi bốn nghìn năm sừng sững / Lưng đeo gươm tay mềm mại bút hoa”.*

-> Cảm xúc của tác giả là niềm tự hào về một đất nước với bề dày truyền thống, tình cảm biết ơn sâu nặng dành cho các thế hệ cha anh.

+ ***Nhà thơ hướng về tương lai với cái nhìn đầy tin tưởng***: *Đất nước như vì sao*/ *Cứ đi lên phía trước.*

./ Sao là một nguồn sáng lấp lánh, là vẻ đẹp vĩnh hằng vượt qua mọi không gian và thời gian. Sao cũng là hình ảnh rạng ngời trên lá cờ Tổ quốc. Phép so sánh “đất nước” với “vì sao” đã khẳng định đất nước mãi trường tồn, vĩnh cửu, nhất định đất nước cũng sẽ toả sáng như những vì sao trong hành trình đi đến tương lai rực rỡ, đi đến bến bờ hạnh phúc. Đó là ý chí quyết tâm, niềm tin sắt đá, niềm tự hào lạc quan của cả dân tộc.

./ Phép nhân hóa qua phó từ ***“cứ”*** kết hợp với động từ ***“đi lên”*** thể hiện niềm tin tưởng sắt đá vào tương lai tươi sáng và sức sống của dân tộc. Câu thơ còn thể hiện ý chí quyết tâm cao độ, hiên ngang tiến lên phía trước, vượt qua mọi khó khăn.

-> Cảm xúc của nhà thơ là niềm lạc quan, tin tưởng, ngợi ca sức sống của quê hương đất nước, của dân tộc khi mùa xuân về.

=> Bằng hình ảnh thơ đẹp, BPTT đặc sắc, t***a cảm nhận được niềm tin tưởng của tác giả vào tương lai rạng ngời của dân tộc Việt Nam. Âm thanh mùa xuân đất nước vang lên từ chính cuộc sống vất vả , gian lao mà tươi thắm đến vô ngần.***

**ĐỀ 18**

**Phần I (4,0 điểm)**. **Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**HOA HỒNG TẶNG MẸ**

*Anh dừng lại tiệm bán hoa để mua hoa tặng mẹ. Mẹ anh sống cách chỗ anh khoảng 300km. Khi bước ra khỏi xe, anh thấy có một bé gái đứng khóc bên vỉa hè. Anh đến và hỏi nó sao lại khóc:*

*- Cháu muốn mua một bông hồng để tặng mẹ cháu- nó nức nở- nhưng nó chỉ có 35 xu trong khi giá 1 bông hồng đến 2 đôla. Anh mỉm cười nói với nó:*

*- Đến đây chú sẽ mua cho cháu.*

*Anh liền mua hoa cho cô bé và đặt 1 bó hồng thật to gửi tặng mẹ. Xong xuôi anh hỏi nó có cần đi nhờ xe về nhà không. Nó vui mừng trả lời:*

*- Dạ chú cho cháu đi nhờ xe đến nhà mẹ cháu.*

*Rồi nó chỉ đường cho anh lái xe đến một nghĩa trang, nơi có một phần mộ mới đắp. Nó chỉ ngôi mộ và nói:*

*- Đây là nhà của mẹ cháu.*

*Nói xong, nó ân cần đặt nhánh hồng lên mộ. Tức thì anh quay lại tiệm bán hoa, hủy bỏ dịch vụ gửi hoa vừa rồi và mua một bó hồng thật đẹp. Suốt đêm đó, anh đã lái xe một mạch 300km về nhà mẹ anh và trao tận tay bà bó hoa.*

*(Quà tặng cuộc sống****)***

**Câu 1 (1,0 điểm)**. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản? Theo em, hai nhân vật: *em bé* và *anh thanh niên* đều có chung phẩm chất gì? Tại sao?

**Câu 2 (0,5 điểm)**. Xét theo mục đích nói, câu văn: “***Suốt đêm đó, anh đã lái xe một mạch 300km về nhà mẹ anh và trao tận tay bà bó hoa.”***thuộc kiểu câu gì?

**Câu 3 (2,5 điểm)**. Bằng đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi, em hãy trình bày suy nghĩ về một trong những bài học được rút ra từ văn bản trên.

**Phần II (6,0 điểm):**

Xúc động trào dâng khi tới viếng lăng chủ tịch Hồ Chí Minh, nhà thơ Viễn Phương viết:

*“Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bắc*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.”*

**Câu 1** **(1,0 điểm)**. Nêu hoàn cảnh sáng tác và cho biết mạch cảm xúc của bài thơ.

**Câu 2 (1,0 điểm)**. Hình ảnh “ cây tre” trong khổ thơ trên đã được nhắc đến trong những câu thơ nào của bài thơ? Sự lặp lại như vậy có ý nghĩa gì?

**Câu 3 (3,0 điểm)**. Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch để làm rõ ***niềm xúc động mãnh liệt và ước nguyện chân thành tha thiết của nhà thơ*** trong khổ thơ trên. Trong đó có sử dụng câu bị động và câu có thành phần khởi ngữ (gạch chân, chú thích rõ).

**Câu 4 (1,0 điểm)**. Hãy nêu tên một tác phẩm khác trong chương trình Ngữ văn cấp Trung học cơ sở cũng viết về hình ảnh của Bác và ghi rõ tên tác giả.

**--------------------------Hết---------------------------**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | |  | | |
| **PHẦN I (4,0 điểm)**. | | | |
| **Câu** | **Đáp án** | | **Điểm** |
| **Câu 1**  (1,0 điểm) | - Phương thức biểu đạt chính: Tự sự | | 0,5 |
| - Trong câu chuyện, cả *cô bé* và *anh thanh niên* đều là những người con hiếu thảo.  - Vì cả hai đều nhớ đến mẹ, biết cách thể hiện lòng biết ơn và tình yêu với mẹ. | | 0,25  0,25 |
| **Câu 2**  (0,5 điểm) | * HS xác định đúng kiểu câu trần thuật. | | 0,5 |
| **Câu 3**  (2.5 điểm) | **\*Hình thức:** Học sinh viết được đoạn văn độ dài khoảng 2/3 trang giấy thi; diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả... | | 0,5 |
| **\*Nội dung**:  - Học sinh trình bày suy nghĩ về một trong các bài học về: ***lòng hiếu thảo, tình yêu thương, sự chia sẻ, đồng cảm, cách ứng xử ..*.**  - Đoạn văn cơ bản đạt được các ý sau:  + Giới thiệu vấn đề - Khái niệm  + Biểu hiện  + Ý nghĩa  + Liên hệ bản thân. | | 2,0 |
| **PHẦN II (6,0 điểm)**. | | | |
| **Câu** | **Đáp án** | | **Điểm** |
| **Câu 1**  (1.0 điểm) | - Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được sáng tác năm 1976, khi đất nước vừa được thống nhất, lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa được khánh thành; tác giả ra thăm miền Bắc và vào lăng viếng Bác. | | 0,5 |
| - Mạch cảm xúc :Theo trình tự của 1 buổi vào vào lăng viếng Bác :  + Khổ 1: Cảm xúc của nhà thơ trước không gian, cảnh vật bên ngoài lăng  + Khổ 2: Cảm xúc trước đoàn người vào lăng viếng Bác  + Khổ 3: Cảm xúc khi vào lăng viếng Bác  + Khổ 4: Cảm xúc của nhà thơ trước lúc ra về. | | 0,5 |
| **Câu 2**  (1.0 điểm) | - HS chép được chính xác 2 câu thơ có hình ảnh hàng tre :  + *Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát*  *+ Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam* | | 0,5 |
| - Hình ảnh “cây tre” được lặp lại ở khổ cuối:  + Tạo cho bài thơ có kết cấu đầu cuối tương ứng, gây ấn tượng đậm nét và làm cho dòng cảm xúc được trọn vẹn.  + Thể hiện lòng kính yêu, sự trung thành vô hạn với lí tưởng của Bác, nguyện mãi mãi đi theo con đường cách mạng mà Người đã chọn. | | 025  0,25 |
| **Câu 3**  (3,5 điểm) | **\* Hình thức:**  - Viết đúng đoạn văn diễn dịch, độ dài theo quy định, diễn đạt mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả…  - Đoạn văn có sử dụng câu bị động và câu có thành phần khởi ngữ *(gạch chân và chú thích rõ).* | | 0,5  0,5 |
| - **Về nội dung**: HS biết bám sát ngữ liệu, khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật (*điệp ngữ,* *phép ẩn dụ,…và những hình ảnh đặc sắc*), có dẫn chứng, lí lẽ để làm rõ ***làm rõ niềm xúc động mãnh liệt và ước nguyện chân thành tha thiết của nhà thơ trong khổ thơ cuối***. Cụ thể, đoạn văn cần đạt được các ý cơ bản sau:  - Ý 1: Niềm xúc động mãnh liệt của nhà thơ khi khi ra về  - Ý 2: Ước nguyện tha thiết chân thành của nhà thơ | | 2,5 |
| **Câu 4**  (0,5 điểm) | - HS nêu được chính xác:  + Tên văn bản  + Tên tác giả | | 0,25  0,25 |
|  | | | |

**ĐỀ 19**

**Phần I (6 điểm):**

*“Bài thơ về tiểu đội xe không kính”* có những dòng thơ mang nhiều cảm xúc đã từng đồng hành cùng những người lính lái xe trong kháng chiến chống Mỹ:

*“Không có kính ừ thì có bụi*

*Bụi phun tóc trắng như người già”*

*(Ngữ văn 9- tập một, Nxb Giáo dục Việt Nam)*

**Câu 1 (1 điểm) :** Hãy chép chính xác 6 câu thơ tiếp theo để hoàn thành hai khổ thơ. Nêu tên tác giả và hoàn cảnh sáng tác của văn bản đó.

**Câu 2 (1 điểm):** Trong hai khổ thơ em vừa hoàn thành, ngôn ngữ và giọng điệu thơ có gì đặc biệt? Sự lựa chọn cách diễn đạt ấy của tác giả có tác dụng gì trong việc biểu đạt nội dung?

**Câu 3 (3,5 điểm):** Em hãy viết một đoạn văn theo phép lập luận qui nạp khoảng 10 đến 12 câu để làm rõ tinh thần lạc quan, dũng cảm, bất chấp khó khăn nguy hiểm của các chiến sĩ lái xe trên tuyến đường Trường Sơn qua hai khổ thơ trên. Trong đoạn có sử dụng hợp lí một câu bị động và phép thế để liên kết câu (Gạch chân và chú thích).

**Câu 4 (0,5 điểm):** Hình ảnh *“Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha”* gợi em liên tưởng đến bài thơ nào trong chương trình Ngữ văn 9 cũng có câu thơ viết về nụ cười người lính. Ghi lại câu thơ đó, nêu rõ tên văn bản và tác giả?

**Phần II. (4 điểm):**

*Đọc câu chuyện sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:*

Có hai hạt lúa đều to, khỏe, chắc mẩy nên được giữ lại để làm hạt giống cho vụ sau. Một hôm, người chủ định đem chúng gieo trên cánh đồng. Hạt thứ nhất nhủ thầm: “Dại gì ta phải theo ông chủ ra đồng. Ta không muốn phải chịu nắng nóng, mưa lạnh rồi cả thân mình phải nát tan trong đất. Tốt nhất ta hãy giữ lại tất cả chất dinh dưỡng trong lớp vỏ này và tìm một nơi yên ổn để trú ngụ”. Thế là nó chọn một góc khuất trong kho lúa và lăn vào đó, nằm khoan khoái và tự hào về sự “khôn ngoan” của mình. Còn hạt lúa thứ hai thì ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất. Nó thật sự sung sướng khi được bắt đầu một cuộc đời mới.

Thời gian trôi qua, hạt lúa thứ nhất bị héo khô nơi góc nhà vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng. Lúc này chất dinh dưỡng chẳng giúp ích được gì, nó chết dần chết mòn rồi mục nát hẳn trong xó tối. Trong khi đó, hạt lúa thứ hai dù nát tan trong đất nhưng từ thân nó lại mọc lên cây lúa mới. Cây lúa ấy lại trổ bông, trĩu hạt, chín vàng...

(Theo *Hạt giống tâm hồn*)

**Câu 1.** (0.5 điểm). Vì sao hạt lúa thứ nhất muốn nằm im trong góc khuất của nhà kho?

**Câu 2.** (1 điểm). Theo em, sự lựa chọn của hai hạt lúa ẩn dụ cho những quan niệm sống nào?

**Câu 3.** (0,5 điểm). Nêu chủ đề của câu chuyện.

**Câu 4.** (2 điểm). Em hãy trình bày suy nghĩ (khoảng 2/3 trang giấy thi) về một thông điệp nhận được từ câu chuyện trên.

*-Chúc các con làm bài tốt!-*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biều điểm** |
| **Phần I** |  | **6 điểm** |
| **Câu 1**  **(1.0 đ)** | Chép chính xác 6 câu thơ tiếp theo  Sai 1 lỗi trừ 0.25 điểm  Thiếu 1 câu trừ 0.5 điểm  Tác giả: Phạm Tiến Duật  Hoàn cảnh sáng tác: Năm 1969, tời kì cuộc kháng chiến chống Mĩ diễn ra ác liệt, đặc biệt trên tuyến đường Trường Sơn. | 0.5  0.25  0.,25 |
| **Câu 2**  **(1.0 đ)** | - Ngôn ngữ tự nhiên đời thường ( giàu tính khẩu ngữ)  - Giọng thơ sôi nổi, ngang tàng  => Thể hiện tâm hồn lạc quan, trẻ trung, sự ngang tàng ngạo nghễ và tinh thần bất chấp khó khăn nguy hiểm của người chiến sĩ... | 0.25  0.25  0.5 |
| **Câu 3**  **(0.5 đ)** | Ghi đúng câu thơ “Miệng cười buốt giá, chân không giày”.  Tác phẩm Đồng chí - Chính Hữu | 0.25  0.25 |
| **Câu 4**  **(3.5 đ)** | Hình thức: Đảm bảo đúng hình thức đoạn văn qui nạp từ 10-12 câu | 0.5 |
| Tiếng Việt:  - Sử dụng đúng phép thế, gạch chân  - Sử dụng hợp lý, gạch chận và chú thích đúng câu bị động | 0.25  0.25 |
| Nội dung:  - Người lính đối mặt với khó khăn, gian khổ, khắc nghiệt nơi chiến trường khi trời nắng (bụi phun tóc trắng...), khi trời mưa (mưa phun, mưa xối...”  - Họ đối diện với gian khổ , biến chúng thành điều thú vị, thành kỉ niệm không quên.  - Phân tích đoạn thơ với các yếu tố nghệ thuật sâu sắc: ngôn ngữ đời thường, giọng điệu sôi nổi, trẻ trung, ngệ thuật so sánh, lặp cấu trúc, từ láy...  - Qua đó làm rõ: Hoàn cảnh chiến đấu của các chiến sĩ lái xe: đạn bom khốc liệt, thời tiết khắc nhiệt,... Nhưng vượt lên tất cả, họ vẫn luôn lạc quan yêu đời, sẵn sàng đối mặt và vượt mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. | 1.0  1.5 |
| **PHẦN II** |  | **4 điểm** |
| **Câu 1** | Hạt lúa thứ nhất muốn nằm im trong góc khuất của nhà kho để giữ lại tất cả chất dinh dưỡng, tìm một nơi yên ổn để trú ngụ, hưởng thụ sự bình yên... | (0.5 đ) |
| **Câu 2** | Sự lựa chọn của hai hạt lúa gợi liên tưởng đến hai quan niệm sống trái ngược nhau: một bên lười biếng, ích kỉ, hèn nhát; một bên mạnh mẽ, can đảm, có ước mơ, hoài bão... | (1.0 đ) |
| **Câu 3** | Khi khái quát chủ để của câu chuyện, cần nêu được các nội dung cơ bản sau:  - Khẳng định, ngợi ca lối sống mạnh mẽ, tích cực – sẵn sàng đối diện và vượt lên nhưng gian khó, thử thách trên hành trình sống.  - Phê phán, phủ định lối sống lười biếng, ích kỉ, hèn nhát – chỉ muốn an nhàn, hương thụ một cách dễ dãi. | (1 đ) |
| **Câu 4** | HS tự chọn một chủ đề để triển khai thành đoạn văn.  \*Nhận thức đúng:   * Giải thích từ ngữ. VD: lối sống mạnh mẽ, tích cực hoặc ích kỉ, lười biếng * Ý nghĩa/ hậu quả của lối sống đó; có dẫn chứng phù hợp. * Bàn luận, đối lập với nội dung đang viết...   \*Hành động đúng: HS tự liên hệ cá nhân. | (2đ) |

**ĐỀ 20**

**Phần I (6.5 điểm)**

Trong bài “Khát vọng hòa nhập, dâng hiến cho đời” (*SGK Ngữ văn 9, trang 77*) có đoạn viết: “*Bức tranh xuân của thiên nhiên, đất nước được tạo nên từ các chi tiết rất tiêu biểu, được vẽ bằng cả màu sắc lẫn âm thanh…*”

(Theo Hà Vinh - Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam)

**1.** Lời giới thiệu trên khiến em liên tưởng đến bài thơ? Tác giả của bài thơ mà em vừa nêu là ai?

**2.** Ghi lại chính xác những câu thơ *“được vẽ bằng cả màu sắc lẫn âm thanh”* khi tác giả miêu tả bức tranh xuân của thiên nhiên. Xác định một biện pháp tu từ được sử dụng trong những câu thơ em vừa chépvà cho biết tác dụng.

**3.** Ghilại tên một văn bản cótrong chương trình Ngữ văn THCS viết về mùa xuân, ghi rõ tên tác giả.

**4.** Trong bài thơ mà em vừa nêu tên ở câu 1 có đoạn thơ thể hiện những suy ngẫm và cảm xúc của tác giả về vẻ đẹp và sức sống trường tồn của đất nước.

Em hãy phân tích khổ thơ ấy, trình bày thành một đoạn văn diễn dịch khoảng 12 câu, trong đó có sử dụng một câu phủ định dùng để khẳng định và một phép thế dùng để liên kết *(gạch chân, chú thích rõ).*

**Phần II (3.5 điểm)**

Đọc phần trích sau đây và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Người thất bại thường viện cớ rằng: *“Tôi rất bận”*; còn người thành công thì nói: “*Tôi sẽ tranh thủ sắp xếp thời gian”*

Người thất bại cố gắng tìm ra những lí do để né tránh vấn đề; còn người thành công lại tìm mọi cách để thực hiện ý tưởng của mình.

Người thất bại mất thời gian đi tìm nguyên nhân để đổ lỗi cho sự yếu kém của họ; còn người thành công luôn tìm cách thay đổi bản thân mình để ngày càng hoàn thiện hơn.

Người thất bại chỉ biết phàn nàn, than phiền về những điều không như họ mong muốn; còn người thành công chủ động đi tìm giải pháp cho những vấn đề ngăn cản họ đạt được kết quả tốt đẹp

(…) Mỗi ngày trôi qua, cuộc sống mang đến cho bạn rất nhiều cơ hội, và chính bạn là người quyết định bản thân mình sẽ là người thành công hay thất bại.

(Theo Victim Or Victor – Hạt giống tâm hồn)

1. Đoạn trích trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?
2. Xác định một trợ từ có trong đoạn trích, cho biết tác dụng.

**2.** Nêu hiệu quả của việc sử dụng liên tiếp các câu văn có cấu trúc đối sánh *“người thất bại”...còn người thành công”* trong đoạn trích trên.

**3.** Hãy viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về ý kiến: Chính bạn là người quyết định bản thân mình sẽ là người thành công hay thất bại.

---------------------------Hết----------------------------

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **ĐÁP ÁN – YÊU CẦU - NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **PHẦN I** | | |
| **1** | + Bài thơ: Mùa xuân nho nhỏ  + Tác giả: Thanh Hải | **0.5**  **0.5** |
| **2** | Chép chính xác những câu thơ sau:  ***Mọc giữa dòng sông xanh***  ***Một bông hoa tím biếc***  ***Ơi con chim chiền chiện***  ***Hót chi mà vang trời***  *Từng giọt long lanh rơi*  *Tôi đưa tay tôi hứng*  *(Chép sai một từ - 0.25)*  *HS có thể chép cả khổ thơ, không trừ điểm.* | **0.5** |
| HS nêu và phân tích tác dụng của một trong những biện pháp nghệ thuật:  - Đảo ngữ (đưa động từ *mọc* lên đầu câu) – *không nêu rõ từ ngữ thực hiện phép đảo – 0.25*  **(0.5 điểm)**  + Nhấn mạnh sự sinh sôi nảy nở và sức sống của mùa xuân **(0.25 điểm)**  + Bộc lộ cảm xúc ngỡ ngàng, ngạc nhiên của nhà thơ **(0.25 điểm)**  **Hoặc:**  - Nhân hoá (qua từ thán từ gọi đáp ơi – chi mà): – *không nêu rõ từ ngữ thực hiện phép đảo – 0.25* **(0.5 điểm)**  + Sự vật, thiên nhiên trở nên gần gũi, thân thương **(0.25 điểm)**  + Tạo giọng điệu thiết tha, trìu mến **(0.25 điểm)** | **0.5**  **0.5** |
| **3** | HS có thể liên hệ:  + Văn bản: Mùa xuân của tôi  + Tác giả: Vũ Bằng  Hoặc “Rằm tháng giêng” – Hồ Chí Minh  ... | **0.5** |
| **4** | **Hình thức:**  - Đoạn kiểu đoạn văn diễn dịch + đủ số câu  - Sử dụng đúng, đủ yêu cầu Tiếng Việt  + Câu phủ định dùng để khẳng định  + Phép thế | **0.5**  **0.5**  **0.5** |
| **Nội dung và nghệ thuật:** HS có thể trình bày theo các cách khác nhau nhưng cần làm rõ những suy ngẫm và cảm xúc (niềm tự hào và tin tưởng) vào sự trường tồn của đất nước. GV tham khảo các gợi ý sau:  \* Suy ngẫm về lịch sử và tương lai của đất nước  + Lịch sử: HS khai thác các tín hiệu nghệ thuật tiêu biểu nhân hoá (đất nước - vất vả, gian lao); hệ thống tính từ...  + Tương lai: HS khai thác các tín hiệu nghệ thuật so sánh (đất nước như vì sao); phó từ “cứ” kết hợp động từ “đi lên”; điệp ngữ (đất nước)...  \* Cảm xúc tự hào và tin tưởng (có thể đan xen khi phân tích những suy ngẫm)  Lưu ý: N*ếu HS chỉ diễn xuôi đoạn thơ mà không khai thác các tín hiệu nghệ thuật, GV cho không quá 1,0 điểm. HS có sử dụng c*á*c* y*ếu tố tiếng Việt nhưng không chỉ r*õ, *không cho điểm. Đoạn văn quá dài hoặc quả ngắn trừ 0,5 điểm* | **2.0** |
| **PHẦN II** | | |
| **1** | + Phương thức biểu đạt: Nghị luận | **0.5** |
| **2** | + Xác định đúng trợ từ (chỉ hoặc chính)  + Thể hiện thái độ *(chỉ)* phê phán những người thất bại chỉ biết phàn nàn ***hoặc*** nhấn mạnh *(chính)* sự thành công phụ thuộc vào chính bản thân mỗi người | **0.25**  **0.25** |
| **3** | Hiệu quả:  + Nêu ra một loạt những biểu hiện khác nhau (đối lập, khác biệt) của người thất bại và thành công.  + Qua đó phê phán những người thất bại *hoặc* tránh những biểu hiện tiêu cực, phiến diện khi thất bại và ca ngợi những người thành công *hoặc* noi theo, biết những điều cần làm để thành công =>  *Chấm linh hoạt theo cách hiểu, diễn đạt của HS* | **0.25**  **0.25** |
| **3** | **\* Yêu cầu về hình thức:**  - Đảm bảo bố cục đoạn văn: câu mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn  - Trình bày câu văn mạch lạc, lập luận rõ ràng, sáng nghĩa | **0.25**  **0.25** |
| **\* Yêu cầu về nội dung:**  *HS có thể có những cách diễn đạt khác nhau tuy nhiên cần phải thể hiện được suy nghĩ, ý kiến tích cực về ý kiến được đưa ra trong đề bài.*  *Đoạn văn đảm bảo cấu trúc các phần sau:*  ***\* Đặt vấn đề***  ***\*Giải quyết vấn đề:***  ***- Giải thích, nêu biểu hiện***  + Nêu khá niệm: Thành công là gì? Thất bại là gì?  + Nêu biểu hiện, ví dụ (lấy từ đời sống thực tế)  ***- Bàn luận:***  + Tại sao thành công hay thất bại lại phụ thuộc vào chính bản thân mỗi người  + Mỗi người cần làm gì để đạt được thành công và tránh được thất bại.  + Phản biện/ Phê phán  **+** Liên hệ bản thân: bài học nhận thức và hành động  \****Kết luận vấn đề:*** lời khuyên nhủ, bức thông điệp | **1.5** |

**ĐỀ 21**

**Phần I (6 điểm)**

Trong bài thơ “*Mùa xuân nho nhỏ*”, từ những xúc cảm trước vẻ đẹp mùa xuân thiên nhiên, mùa xuân đất nước, Thanh Hải bày tỏ khát vọng:

“*Ta làm con chim hót*

*Ta làm một cành hoa*

*Ta nhập vào hòa ca*

*Một nốt trầm xao xuyến*”

(Theo *Ngữ văn 9*, tập hai, NXB Giáo dục, 2021)

**Câu 1.** Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ.

**Câu 2.** Trong phần đầu bài thơ, tác giả dùng đại từ “*tôi*” sang phần sau lại dùng đại từ “*ta*”. Sự chuyển đổi đại từ nhân xưng của chủ thể trữ tình có ý nghĩa gì?

**Câu 3.** Viết một đoạn văn theo cách lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp (khoảng 12 câu) làm rõ ước nguyện tha thiết của nhà thơ Thanh Hải trong khổ thơ trên, trong đó có sử dụng phép nối để liên kết và câu có thành phần biệt lập tình thái (gạch chân và chú thích rõ từ ngữ dùng làm phép nối và thành phần biệt lập tình thái).

**Câu 4.** Quan niệm sống đẹp, em còn gặp ở một tác phẩm khác trong chương trình Ngữ văn lớp 9. Đó là tác phẩm nào? Của ai?

**Phần II (4 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:

***“Sự bền bỉ là niềm đam mê, là tính kiên trì với những mục tiêu dài hạn. Bền bỉ là sức chịu đựng. Bền bỉ là gắn bó với công việc, không phải tính theo tuần, tháng, mà là năm. Bền bỉ là làm việc chăm chỉ để biến tương lai trở thành sự thật. Bền bỉ là sống một cuộc đời giống như một cuộc chạy đua marathon, chứ không phải là chạy nước rút.”***

(Trích *Chìa khoá của thành công*, Angela Lee Duckworth, dẫn theo <http://vietnamnet.vn>, ngày 20/02/2016)

**Câu 1:** Gọi tên và nêu tác dụng của biện pháp tu từ từ vựng được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 2:** Xét theo cấu tạo, câu văn: ***Sự bền bỉ là niềm đam mê, là tính kiên trì với những mục tiêu dài hạn.*** Thuộc kiểu câu gì ? Vì sao?

**Câu 3:** Theo em, sự bền bỉ có ý nghĩa như thế nào trong học tập? Hãy trình bày suy nghĩ của em bằng đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi. Trong đoạn văn có sử dụng 1 câu ghép (gạch chân và phân tích cấu tạo)

-------------------*Hết*-------------------

**Phần I (6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Thang điểm** |
| **1**  (0,5 điểm) | Học sinh trình bày được các nội dung sau:  - Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ *“Mùa xuân nho nhỏ”* được viết vào tháng 11/1980, không bao lâu trước khi nhà thơ qua đời. | 0,5 |
| **2**  (1,0 điểm) | Học sinh trình bày được ý nghĩa của sự chuyển đổi đại từ nhân xưng từ “*tôi*” sang “*ta*”.  - “*Tôi*” là đại từ nhân xưng ở ngôi thứ nhất số ít, dùng để thể hiện cái tôi cụ thể rất riêng của nhà thơ, diễn tả sự nâng niu, trân trọng của tác giả trước vẻ đẹp và sức sống mùa xuân.  - “*Ta*” là đại từ nhân xưng vừa chỉ số ít, vừa chỉ số nhiều, vừa để chỉ tác giả, vừa để chỉ tất cả mọi người. Đại từ “ta” tạo được sắc thái trang trọng, thiêng liêng của một lời nguyện ước. Lời nguyện ước ấy không chỉ của riêng nhà thơ mà còn là ước nguyện của tất cả mọi người muốn được hiến dâng những gì tốt đẹp nhất cho đất nước. | 0,5  0,5 |
| **3**  (3,5 điểm) | **\*Hình thức (1,5 điểm)**  - Đoạn văn đủ số câu theo yêu cầu ; viết đúng cách trình bày tổng – phân – hợp ; ý mạch lạc, liên kết.  - Có sử dụng phép nối và thành phần tình thái (gạch chân và chú thích rõ)  **\*Nội dung (2,0 điểm)**  Bám sát ngữ liệu, khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật, có lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ ước nguyện của nhà thơ.  + Điệp ngữ “*Ta làm*…” được đặt ở đầu ba câu thơ liên tiếp thể hiện khát vọng tha thiết, hiến dâng cho đời, cho đất nước của nhà thơ.  + Nhà thơ xin nguyện làm “*con chim*”, “*cành hoa*”, “*nốt trầm xao xuyến*” – những hình ảnh thơ giản dị, hàm súc, thể hiện khát vọng chân thành, tha thiết, muốn được hòa nhập vào cuộc sống của đất nước, được cống hiến phần tốt đẹp dù nhỏ bé của mình cho cuộc đời chung.  + Các hình ảnh bông hoa, tiếng chim xuất hiện ở khổ thơ một được nhắc lại ở khổ thơ bốn tạo nên một sự đối ứng chặt chẽ, mang ý nghĩa mới: niềm mong muốn sống có ích, sống để cống hiến cho đời đã trở thành một lẽ tự nhiên. | 0,5  1,0    0,5  1,0    0,5 |
| **4**  (1,0 điểm) | - Tác phẩm: *Lặng lẽ Sa Pa*  - Tác giả: Nguyễn Thành Long | 0,5  0,5 |

**Phần II (4 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | - BPTT điệp ngữ: *bền bỉ là*…  - Tác dụng: giải thích và nhấn mạnh nội dung của sự bền bỉ. | 0,25  0,25 |
| **Câu 2** | - Xét theo cấu tạo, câu văn thuộc kiểu câu đơn  - Vì câu chỉ có 1 cụm C-V (1C-2V) | 0,25  0,25 |
| **Câu 3** | * Hình thức   + Đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi  + Có câu ghép và phân tích cấu tạo.   * Nội dung: **nghĩa của sự bền bỉ trong học tập**:   + Khái niệm: bền bỉ? - Biểu hiện  + Ý nghĩa của sự bền bỉ trong học tập - có dẫn chứng CM:   * Sự bền bỉ có ý nghĩa quan trọng trong học tập vì học tập là cả một quá trình lâu dài, luôn có những thử thách cần phải vượt qua. * Tính bền bỉ sẽ giúp chúng ta nuôi dưỡng sự đam mê; chăm chỉ, kiên trì, nỗ lực để hoàn thành những mục tiêu học tập ở từng môn học, lớp học, cấp học. * Nhờ bền bỉ, chúng ta sẽ không nản lòng, không bỏ cuộc khi phải đối mặt với khó khăn và cả những thất bại…   + Bình luận – mở rộng: phê phán những người hay nhụt chí, nản lòng…  + Bài học nhận thức và hành động. | 0,5  0,5  0,25  1,0  0,25  0,5 |
|  | ***\*Lưu ý:***  *- Giáo viên chấm điểm linh hoạt trên cơ sở bài làm của học sinh*  *- Thưởng điểm đối với bài viết có chất văn, diễn đạt linh hoạt, có những ý sáng tạo*  *- Trừ điểm đối với bài mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt...* |  |

-------------------*Hết*------------------

**ĐỀ 22**

**Phần I (6 điểm):** Truyện ngắn “Làng” của nhà văn Kim Lân có đoạn kể:

*“Ông lão ôm khít thằng bé vào lòng, một lúc lâu ông lại hỏi:*

*- À, thầy hỏi con nhé. Thế con ủng hộ ai?*

*Thằng bé giơ tay lên, mạnh bạo và rành rọt:*

*- Ủng hộ Cụ Hồ Chí Minh muôn năm!*

*Nước mắt ông lão giàn ra, chảy ròng ròng trên hai má. Ông nói thủ thỉ:*

*- Ừ đúng rồi, ủng hộ Cụ Hồ con nhỉ.”*

*(Trích Ngữ văn 9 - tập một, NXB Giáo dục)*

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Đoạn trích trên ghi lại cuộc trò chuyện của ai với ai? Cuộc trò chuyện ấy diễn ra trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2 (1,0 điểm)**: Tại sao khi nghe thằng bé nói, “nước mắt ông lão lại giàn ra, chảy ròng ròng trên hai má”?

**Câu 3 (3,5 điểm)**:

Cho câu văn: “*Với ngòi bút miêu tả nhân vật tinh tế, nhà văn Kim Lân đã khắc họa thành công nét mới trong tình yêu làng truyền thống của người nông dân kháng chiến*.”

Coi câu văn trên là câu chủ đề, em hãy hoàn thành đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp. Trong đoạn văn có sử dụng một câu có lời dẫn trực tiếp và một câu có thành phần biệt lập tình thái (gạch chân hoặc chú thích câu có lời dẫn trực tiếp và từ ngữ được dùng làm thành phần biệt lập đó).

**Câu 4 (0,5 điểm)**:Trong chương trình Ngữ văn 9, có một tác phẩm có cùng năm sáng tác với truyện ngắn “Làng” của nhà văn Kim Lân, em hãy kể tên tác phẩm đó và nêu tên tác giả.

**PHẦN II (4 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Đôi khi cuộc sống dường như muốn cố tình đánh ngã bạn. Nhưng hãy đừng mất lòng tin. Tôi biết chắc chắn rằng, điều duy nhất đã giúp tôi tiếp tục bước đi chính là tình yêu của tôi dành cho những gì tôi đã làm. Các bạn phải tìm ra được cái các bạn yêu quý. Điều đó luôn đúng cho công việc và cho những người thân yêu của bạn. Công việc sẽ chiếm phần lớn cuộc đời bạn và cách duy nhất để thành công một cách thực sự là hãy làm những việc mà bạn tin rằng đó là những việc tuyệt vời. Và cách tạo ra những công việc tuyệt vời là bạn hãy yêu công việc mình làm. Nếu như các bạn chưa tìm thấy nó, hãy tiếp tục tìm kiếm. Đừng bỏ cuộc bởi vì bằng trái tim bạn, bạn sẽ biết khi nào bạn tìm thấy nó. Và cũng sẽ giống như bất kì một mối quan hệ nào, nó sẽ trở lên tốt dần lên khi năm tháng qua đi. Vì vậy hãy cố gắng tìm kiếm cho đến khi nào bạn tìm ra được tình yêu của mình, đừng từ bỏ.*

*(Steve Jobs với những phát ngôn đáng nhớ,* <http://vnexpress.net>, ngày 26/8/2011)

**Câu 1 (1,0 điểm)**:Hãy chỉ ra ít nhất 4 cụm từ trong đoạn trích thể hiện tính chất kêu gọi, động viên, khích lệ.

**Câu 2 (0,5 điểm)**: Xác định 01 phép liên kết câu mà tác giả đã dùng trong đoạn trích.

**Câu 3 (2,5 điểm)**: Dựa vào đoạn trích trên kết hợp với những hiểu biết xã hội, hãy trình bày suy nghĩ của em (khoảng 01 trang giấy thi) về ý kiến: *Cuộc sống sẽ trở nên ý nghĩa hơn khi ta biết yêu những công việc ta làm.*

---------- Hết ----------

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | |
| **Phần I (6 điểm)** | | | |
| Câu **1**  **(1 điểm)** | Hs nêu đúng:  - Đoạn trích là lời của ông Hai nói với đứa con út (thằng Húc)  - Nói trong hoàn cảnh: ông Hai bị mụ chủ nhà đuổi đi, ông bế tắc và tuyệt vọng. | | **0.5**  **0.5** |
| Câu **2**  **(1 điểm)** | Nước mắt ông lão lại giàn ra, chảy ròng ròng trên hai má vì:  - Ông đang ở trong tình cảnh bế tắc, tuyệt vọng, không thể chia sẻ cùng ai nỗi lòng mình;  - Lời đứa con nói như chạm đến nỗi lòng của ông, như nói hộ lòng ông tình cảm thủy chung gắn bó với kháng chiến. | | **0,5**  **0.5** |
| Câu **3**  **(3,5 điểm)** | Hs hoàn thành đoạn văn:  \***Hình thức**  - Đúng kiểu đoạnT-P-H, đủ số câu, trình bày rõ ràng, hành văn mạch lạc.  - Tiếng Việt: gạch chân và chú thích đúng theo yêu cầu đề bài.   * + Thành phần biệt lập tình thái. * + Câu có lời dẫn trực tiếp. | | **0,5**  **0,5** |
| **\* Nội dung**: Học sinh làm rõ các ý:  - ***Nét truyền thống***: ông Hai rất yêu và tự hào về làng  + Ông hay khoe về làng  + Xa làng, ông thường buồn rầu, nhớ làng…  ***- Nét mới:***  + Tình yêu làng hòa quyện trong tình yêu nước  + Với ông Hai, đi tản cư cũng là tham gia kháng chiến  + Tự hào về tinh thần kháng chiến rầm rộ ở làng, khát khao được về làng tham gia kháng chiến  + Ở nơi tản cư, ông luôn quan tâm đến tình hình kháng chiến.  + Tình yêu nước, yêu kháng chiến rộng lớn, bao trùm tình yêu làng  + Khi nghe tin làng theo Tây, ông xấu hổ, đau đớn, tủi nhục, tuyệt vọng…  +Ông lựa chọn dứt khoát “Làng theo Tây mất rồi thì phải thù”, Ông nguyện trung thành với kháng chiến, với cụ Hồ. Mặc dù vậy, ông vẫn vô cùng đau đớn, xót xa.  + Khi tin làng được cải chính, ông sung sướng đi khoe khắp nơi chuyện làng bị Tây đốt, nhà bị Tây đốt mà không màng đến nỗi đau mất mát.  - **Nghệ thuật:** xây dựng tình huống thử thách, ngòi bút miêu tả tâm lí nhân vật qua ngôn ngữ độc thoại, độc thoại nội tâm… | | **3**  0.5  1.5  0.5 |
| Câu **4** | * “Đồng chí” – Chính Hữu | | 0.5 |
| **Phần II (4 điểm)** | | | |
| Câu 1: (1,0 điểm) | HS kể được 4 cụm từ | | **1** |
| Câu 2: (0,5 điểm) | HS xác định đúng 1 phép liên kết câu | | **0,5** |
| Câu 3: (2,5 điểm) | \* **Hình thức**: Viết thành đoạn văn hoặc bài văn có bố cục hợp lí, diễn đạt rõ ý, liên kết tốt.  **\* Nội dung**: Đảm bảo các ý sau:  - Nêu VĐNL  - Giải thích câu nói: “yêu công việc ta làm”: sự say mê, thích thú, tìm được niềm cảm hứng trong công việc -> Câu nói có ý nghĩa đúng đắn, khẳng định tình yêu, niềm say mê công việc sẽ làm cho mỗi người cảm thấy yêu đời, cuộc sống đẹp đẽ, thú vị.  - Lý giải vì sao khi dành tình yêu cho công việc thì cuộc sống sẽ trở nên có ý nghĩa:  + Cuộc sống con người là một chuỗi các công việc nối tiếp nhau mà mỗ I người cần thực hiện để lớn khôn, trưởng thành, nếu không tìm được tình yêu với nó thì ta khó mà có thể hoàn thành được.  + Chỉ khi tìm được tình yêu với công việc, dù đó là việc nhỏ nhất, đơn giản nhất thì ta mới có hứng thú, say mê, hoàn thành nó một cách tốt nhất.  + Yêu công việc, chúng ta sẽ có những sáng tạo, dành mọi tâm huyết, có động lực vượt qua khó khăn, thử thách, từ đó mà khám phá thêm những khả năng tiềm ẩn của bản thân để đạt thành công và cống hiến cho cuộc đời.  + Làm việc bằng tình yêu, ta sẽ trở nên hạnh phúc yêu đời, cuộc sống sẽ thật ý nghĩa, tươi đẹp mỗi ngày.  - Một số dẫn chứng về người luôn yêu công việc và gặt hái thành công cũng như tìm được ý nghĩa sống cao đẹp.  - Vẫn có nhiều người chưa tìm được tình yêu, sự hứng khởi với công việc, cảm thấy cuộc sống chán chường, buồn tẻ, áp lực -> làm việc thiếu hiệu quả.  - Bài học liên hệ: Cần tìm ra ý nghĩa tích cực trong mỗi việc làm hàng ngày (ngoài xã hội, ở trường lớp hay trong gia đình), dù nhỏ để yêu và làm việc với niềm vui thích, mặt khác cũng cần tìm những công việc phù hợp với năng lực, sở thích của bản thân. Là học sinh: học tập là công việc quan trọng, vì vậy cần xác định được mục tiêu rõ ràng, tìm được tình yêu, niềm say mê thì học tập mới hiệu quả. | | **0,5**  **2,0**  0,25  0,25  0,5  0,25  0,25  0,5 |

**ĐỀ 23**

**PHẦN I: (6.5 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*Việc của chúng tôi là ngồi đây. Khi có bom nổ thì chạy lên, đo khối lượng đất lấp vào hố bom, đếm bom chưa nổ và nếu cần thì phá bom. Người ta gọi chúng tôi là tổ trinh sát mặt đường. Cái tên gợi sự khao khát làm nên những sự tích anh hùng. Do đó, công việc cũng chẳng đơn giản. Chúng tôi bị bom vùi luôn. Có khi bò trên cao điểm về chỉ thấy hai con mắt lấp lánh. Cười thì hàm răng lóa lên khuôn mặt nhem nhuốc. Những lúc đó, chúng tôi gọi nhau là* “*những con quỷ mắt đen*”*.*

(Theo *Ngữ văn 9 – tập Hai*, NXB Giáo dục Việt Nam)

**Câu 1:** Đoạn trích trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai? Nêu thể loại và phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2:** “*Chúng tôi*” trong đoạn trích trên là những ai? Tại sao người ta lại gọi *“chúng tôi”* là *“tổ trinh sát mặt đường”?*  Hình ảnh “*những con quỷ mắt đen*” trong câu văn cuối cùng của đoạn trích trên giúp em hiểu gì về “*chúng tôi*”?

**Câu 3:** Bằng một đoạn văn (khoảng 12 câu) theo cách lập luận qui nạp, hãy trình bày cảm nhận về vẻ đẹp của nhân vật chính trong “tổ trinh sát mặt đường”. Trong đoạn sử dụng hợp lí thành phần khởi ngữ và cách dẫn trực tiếp. (Chỉ rõ thành phần khởi ngữ và lời dẫn).

**Câu 4:** Trong văn bản có chứa đoạn trích trên, đan xen hai mạch kể “tôi” và “chúng tôi”. Hãy kể tên một văn bản trong chương trình Ngữ văn THCS cũng sử dụng hai mạch kể như thế. Tác giả của văn bản ấy là ai?

**PHẦN II: (3.5 điểm)**

Đọc văn bản sau:

*Mỗi lần gặp thất bại trong cuộc sống, tôi lại nghĩ ngay đến câu chuyện của cậu bé Jamie Scott. Ngày đó, Jamie đang thử diễn một vai trong vở kịch của trường. Mẹ cậu bé nói với tôi rằng em đã đặt hết tâm huyết vào vai diễn thử này, mặc dầu trong thâm tâm bà lo sợ con trai mình sẽ không được chọn. Đến ngày nhà trường quyết định chọn vai diễn, tôi theo bà đến trường để đón Jamie giờ tan học. Vừa nhìn thấy mẹ, Jamie chạy vội ngay đến, đôi mắt sáng long lanh ngập tràn hãnh diện và thích thú: “Mẹ ơi, mẹ đoán thử xem nào?”, cậu bé la toáng lên rồi nói luôn câu trả lời mà sau này trở thành bài học cho tôi: “Con được cô chọn là người vỗ tay, cổ vũ mẹ ạ!”*

(Trích *Chia sẻ tâm hồn và quà tặng cuộc sống*, Jack Canfield, Mark Victor Hansen)

**Câu 1:** Xét về mục đích nói, câu văn *“Con được cô chọn là người vỗ tay, cổ vũ mẹ ạ!”* thuộc kiểu câu gì? Xác định kiểu hành động nói của câu văn đó.

**Câu 2:** Vì sao câu trả lời của Jamie lại trở thành “bài học cho tôi”?

**Câu 3:** Câu trả lời của cậu bé trong câu chuyện trên cùng sự *ngập tràn hãnh diện và thích thú* đã giúp em cảm nhận được những thông điệp gì về cuộc sống? Với độ dài không quá 2/3 trang giấy thi, hãy bày tỏ suy nghĩ về một trong những thông điệp cuộc sống em vừa rút ra.

----------------------- Hết -----------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM** | |
| CÂU | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | | ĐIỂM |
| **Phần I (6.5 điểm)** | | | |
| ***1***  ***(1 điểm)*** | HS nêu được:  - Văn bản: Những ngôi sao xa xôi  - Tác giả: Lê Minh Khuê  - Thể loại: truyện ngắn  - Phương thức biểu đạt: tự sự | | 0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm |
| ***2***  ***(1.5 điểm)*** | HS trình bày được:  - “chúng tôi”: chị Thao, Nho, Phương Định – 3 cô gái trong tổ trinh sát mặt đường  - Gọi là “tổ trinh sát mặt đường”: liên quan đến công việc nguy hiểm ba cô gái làm mỗi ngày và sự dũng cảm đối mặt với nguy hiểm của các cô (chạy trên mặt cao điểm, quan sát địch ném bom, ước tính lượng đất đá cần san lấp, đánh dấu bom chưa nổ và phá bom).  - “những con quỷ mắt đen”: các cô gái tự vẽ chân dung để cười vui -> tinh thần lạc quan của ba cô gái trong hoàn cảnh sống và chiến đấu đầy gian khổ, hiểm nguy : trong. | | 0.5 điểm  0.5 điểm  0.5 điểm |
| ***3***  ***(3.5 điểm)*** | HS thực hiện được các yêu cầu:  \* Hình thức:  - Đoạn văn qui nạp, 12 câu (+/- 2 câu)  - Mạch ý rõ ràng, biết cách phân truyện, liên kết chặt chẽ.  *(Bài làm mắc nhiều lỗi diễn đạt/ mạch ý lộn xộn/ thiếu liên kết...: trừ tối đa 0.25 điểm)* | | 0.5 điểm |
| \* Tiếng Việt: sử dụng hợp lí và chú thích rõ:  - TP khởi ngữ  - Lời dẫn trực tiếp | | 0.5 điểm |
| \* Nội dung:  - Mở đoạn: giới thiệu được tác giả, tác phẩm, nhân vật Phương Định (không khái quát đặc điểm)  - Thân đoạn: HS linh hoạt trong việc lựa chọn, khai thác chi tiết, hình ảnh, BPTT... trong bài và chủ động lựa chọn mạch ý. Tuy nhiên, nhất thiết phải nêu bật được những khía cạnh sau:  - Phương Định là cô gái Hà Thành trẻ trung, xinh đẹp, tâm hồn trong sáng: nét đẹp duyên dáng, yêu kiều (cái cổ cao kiêu hãnh, hai bím tóc dày mềm mại, đôi mắt có cái nhìn xa xăm…); cư xử ý nhị, kín đáo, không săn sóc vồn vã với những người lính đi qua; nét đẹp trong sáng, mơ mộng (thích ngắm mắt mình trong gương, thích ngồi bó gối mơ màng, hay hát, hay hát, tự bịa cả ra lời hát…)  -> tâm hồn trẻ trung, tinh thần lạc quan mang đến sức mạnh để Phương Định vượt qua mọi thử thách.  - Phương Định là nữ thanh niên xung phong dũng cảm, can trường, tinh thần trách nhiệm cao: nói về công việc hết sức nguy hiểm với cách nói gọn gàng, nhẹ như không (*việc của chúng tôi là ngồi đây. Khi có bom nổ thì chạy lên, đo khối lượng đất lấp vào hố bom, đếm bom chưa nổ và nếu cần thì phá bom*); dũng cảm và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc phá bom (*không đi khom,“cứ đàng hoàng mà bước tới" bên quả bom; bình tĩnh, cẩn trọng, tỉ mỉ, thành thạo từng thao tác chôn mìn phá bom;*  *lúc căng thẳng, nguy hiểm, có nghĩ đến cái chết nhưng "chỉ là cái chết mờ nhạt, không cụ thể", luôn đặt mục đích hoàn thành nhiệm vụ phá bom lên trên cả tuổi xuân, trên cả mạng sống của mình...*)  ***->*** mang lí tưởng sống cao đẹp của tuổi trẻ Việt Nam anh hùng thời chống Mỹ.  - Phương Định là cô gái giàu tình cảm, giàu tình đồng chí, đồng đội: yêu mến, khâm phục “những người lính có ngôi sao trên mũ”, coi họ là động lực tiếp cho cô sức mạnh mỗi khi làm nhiệm vụ phá bom; coi Nho, Thao như người thân trong gia đình (khâm phục, ngưỡng mộ sự "bình tĩnh đến phát bực" của chị Thao, nhìn nhận và coi Nho như một đứa em gái đáng yêu, Nho bị thương, cô làm tất cả,chăm sóc cho Nho như một người chị, như một nữ y tá dạn dày kinh nghiệm chiến trường...)  -> Tình đồng chí đã trở thành chỗ dựa tinh thần vững chắc.  - Ngôi kể 1 + sự tỉ mỉ, tinh tế trong quan sát + sự thấu hiểu  -> nhân vật Phương Định được tái hiện một cách chân thực, sống động.  - Kết đoạn: Phương Định - tuổi trẻ Việt Nam anh hùng thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã mang vào Trường Sơn cả tuổi thanh xuân, cống hiến không tiếc máu xương để giữ thông tuyến đường Trường Sơn.  *# Lưu ý: khi chấm, giám khảo cần quan tâm đến kĩ năng làm bài của HS. Với những bài làm thiên về thuật nội dung, không biết cách khai thác tình huống, chi tiết, hình ảnh, kiểu câu, giọng văn... điểm phần thân đoạn không quá 1 điểm.* | | 2.5 điểm  *0.25 điểm*  *0.5 điểm*  *0.75 điểm*  *0.5 điểm*  *0.25 điểm*  *0.25 điểm* |
| ***4***  ***(0.5 điểm)*** | - Văn bản: *Hai cây phong*  - Tác giả: Ai-ma-top | | 0.25 điểm  0.25 điểm |
| **Phần II (3.5 điểm)** | | | |
| ***1***  ***(0.5 điểm)*** | HS xác định chính xác:  - Kiểu câu: trần thuật  - Hành động nói: trình bày, bộc lộ cảm xúc | | 0.25 điểm  0.25 điểm |
| ***2***  ***(0.5 điểm)*** | HS lí giải được: “Tôi” nhận ra Jamie không hề chán nản, thất vọng, mất niềm tin; ngược lại, em cảm thấy sung sướng và hãnh diện với kết quả. -> thái độ sống tích cực rất cần có ở mỗi người. | | 0.5 điểm |
| ***3***  ***(2.5 điểm)*** | \* HS phải xác định được ít nhất 2 trong số các thông điệp sau:  - Thái độ sống lạc quan, tích cực.  - Hài lòng với nỗ lực của bản thân.  - Có niền tin vào khả năng, giá trị của bản thân.  - Học cách đối mặt với khó khắn, chấp nhận thất bại và vượt qua.  ... | | 0.5 điểm |
| ***NLXH - HS thực hiện được các yêu cầu:***  \* Hình thức:  - Đoạn văn/ Bài văn, không 2/3 trang giấy thi  - Mạch ý rõ ràng, bố cục hợp lí, lập luận chặt chẽ, đảm bảo liên kết. | | 0.25 điểm |
| \* Nội dung: làm rõ một trong số các thông điệp ở bên trên  *HS có thể chọn bất kì thông điệp nào phù hợp với nội dung câu chuyện và trình bày theo các cách khác nhau nhưng phải đảm bảo đúng đặc trưng văn NLXH (lí lẽ rõ ràng, DC đời sống, phân tích đánh giá được các mặt của vấn đề…). Khuyến khích những bài làm thể hiện cách hiểu đúng về vấn đề và phương pháp.*  Mạch bài tham khảo:  \* Dẫn vấn đề: bản chất cuộc sống là khó khăn, thử thách -> học cách chấp nhận và vượt qua.  \* Giải thích vấn đề:  Chọn thông điệp và giải thích từ khóa để xác định vấn đề. Đưa ra biểu hiện để hiểu rõ vấn đề.  \* Bàn bạc vấn đề: các thông điệp của câu chuyện đều rất tích cực, gần gũi và cần thiết cho thế hệ trẻ, thiên về sự việc hiện tượng. Phần bàn bạc cần làm rõ:  - Thực trạng xã hội của vấn đề: lấy người thật việc thật làm DC để phản ánh thực trạng, phân tích DC để thấy được ý nghĩa của vấn đề.  - Phê phán những biểu hiện tiêu cực (mặt trái) của vấn đề và chỉ ra nguyên nhân, hậu quả.  \* Liên hệ: bám sát ý nghĩa của vấn đề, xác định rõ:  - Thế hệ trẻ, đặc biệt học sinh lớp 9 giai đoạn hiện nay, cần có những gì và làm gì để đạt được? | | 1.75 điểm  *0.25 điểm*  *0.25 điểm*  *0.5 điểm*  *0.25 điểm*  *0.5 điểm* |

**ĐỀ 24**

**Câu 1 (3 điểm)**

Đọc câu chuyện và trả lời các câu hỏi:

*Ngẫm lại cuộc sống của chính mình, ta sẽ nhận thấy rất nhiều điều không hoàn hảo. Trước hết, chỉ nhìn vào bản thân mình thôi ta đã cảm nhận được nhiều thiếu sót rồi: lời nói và hành động mâu thuẫn với nhau, vụng về trong những mối quan hệ xã hội, chuyện học hành, công việc không suôn sẻ như ý muốn. Chưa kể đôi khi ta còn khiến người khác tổn thương, thậm chí còn làm những việc khiến bản thân cảm thấy tội lỗi và hối hận. Và khi nhìn vào những người thân trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp, ta cũng nhận thấy những điều không-hoàn-hảo tương tự như vậy.*

*Nhưng dù đang sống giữa thế gian đầy rẫy những điều không hoàn hảo, ta vẫn không thể ngừng yêu thương chính những điều không hoàn hảo ấy.* ***Cuộc sống rất đáng để trân trọng, ta không thể phí hoài cuộc sống vào việc mỉa mai hay căm ghét thứ gì đó chỉ vì không thể hiểu được nó hoặc nó không vừa ý ta.***

(*Yêu những điều không hoàn hảo, Đại Đức Hae Min)*

a. Đoạn trích trên có trên có nội dung gì?

b. Dẫn lại câu văn được in đậm theo cách dẫn trực tiếp.

c. Theo em làm thế nào để chúng ta có thể yêu những điều không hoàn hảo? (viết từ 3 – 5 câu)

**Câu 2 (2 điểm)**

Hãy viết đoạn văn (từ 12 đến15 câu) với luận điểm: *“Khoan dung là nét đẹp của con người’’* theo cách diễn dịch hoặc quy nạp.

**Câu 3 (5 điểm)**

Viết bài văn phát biểu cảm nghĩ về nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn *Lặng lẽ Sa Pa* của nhà văn Nguyễn Thành Long.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **1a**  **(1 điểm)** | - **Mức tối đa**: HS nêu được nội dung, có thể:  + Mỗi người đều có những điều không hoàn hảo;  + Cuộc sống luôn tồn tại những điều không hoàn hảo, chúng ta hãy sống vui, thoải mái...  - **Mức chưa tối đa**: HS trả lời chưa rõ ràng  - **Không đạt:** HS không trả lời/ trả lời sai hoàn toàn | **1.0**  **- 0.5**  **- 1.0** |
| **1b**  **(1 điểm)** | - **Mức tối đa**: HS dẫn đúng lời dẫn trực tiếp  VD:  *Đại Đức Hae Min đã viết: “Cuộc sống rất đáng để trân trọng, ta không thể phí hoài cuộc sống vào việc mỉa mai hay căm ghét thứ gì đó chỉ vì không thể hiểu được nó hoặc nó không vừa ý ta.”*  - **Không đạt:** HS không trả lời/ trả lời sai hoàn toàn | **1.0**  **-**  **1.0** |
| **1c**  **(1 điểm)** | HS có thể có nhiều cách trả lời, hợp lý là đạt điểm  - **Mức tối đa:** VD: *Để có thể yêu những điều không hoàn hảo chúng ta phải biết cảm thông. Luôn biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác. Luôn nhìn nhận bản thân. Nghĩ đến những ưu điểm của người khác....*  - **Mức chưa tối đa:** HS viết chung chung, không rõ ý  **- Không đạt:** HS không trả lời/ lạc đề | **1.0**  **- 0.5**  **- 1.0** |
| **2**  **(2 điểm)** | ***\* Nội dung*: (1.5 điểm)**  HS viết đoạn nghị luận với luận điểm: “*Khoan dung là một nét đẹp của con người.”.* Hiểu được:  - Khoan dung là gì?(0.25 điểm)  - Tại sao khoan dung lại là một nét đẹp của con người? (0.5điểm)  - Lòng khoan dung đem đến cho chúng ta những lợi ích gì? (0.25 điểm)  - Phê phán (0.25 điểm)  - Hướng hành động của bản thân, lời khuyên chung (0.25 điểm)  Lưu ý *Trên đây không phải là những ý bắt buộc học sinh phải thể hiện đầy đủ. Khi chấm trên bài của học sinh, GV cần tôn trọng những suy nghĩ tích cực, cách làm sáng tạo của học sinh* | **1.5** |
| ***\* Hình thức:*** **(0.5 điểm)**  - Có câu chủ đề, đúng kiểu diễn dịch hoặc quy nạp **(0.25 điểm)**  - Cách diễn đạt (0.25 điểm)  *Lưu ý: Bài viết sa vào kiểu văn bản tự sự, có nội dung khá tối đa 1 điểm.* | **0.5** |
| **3**  **(5 điểm)** | HS phát biểu cảm nghĩ về nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn *Lặng lẽ Sa Pa* của Nguyễn Thành Long.  **Nội dung: (3 điểm)**  \* **Mở bài**: Giới thiệu chung về tác giả, tác phẩm/ Giới thiệu chung về nhân vật.  \* **Thân bài**:  - Nêu tóm lược về nội dung, những ý chính về tác phẩm  - Nêu cảm nhận về vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên: sống có lý tưởng, yêu nghề, trách nhiệm, khiêm tốn, hiếu khách,...(*yêu thích cuộc sống*, *tích cực học tập để phục vụ cho công việc đang làm*, *quan tâm đến mọi người*, *văn hóa ứng xử tốt*,...)  *(HS tùy chọn vẻ đẹp để phát biểu cảm nghĩ, trình bày thành từng luận điểm, tối thiểu 2 vẻ đẹp)*  - Nhận xét về nghệ thuật: xây dựng nhân vật, cách kể chuyện, tình huống…  **\* Kết bài:**Giá trị, ý nghĩa của nghệ thuật, của văn chương và của tác phẩm | **0.5**  **2.0**  **0.5** |
| **Hình thức: (2 điểm)**  - Bố cục rõ ràng, có luận điểm  - Cách trình bày hợp lý, mạch lạc, lời văn mượt mà, ngôn từ trong sáng | **1.0**  **1.0** |
| *\* Lưu ý:Học sinh tóm tắt tác phẩm, lạc đề, lạc kiểu bài tối đa* | **1.0** |

**ĐỀ 25**

**PHẦN I (6.0 điểm):** Truyện ngắn *“Lặng lẽ Sa Pa”* có đoạn:

*- Chúng ta vừa qua Sa Pa, bác không nhận ra ư? – Người lái xe bỗng nhiên lại hỏi.*

*- Có. Tôi có nhận ra. Sa Pa bắt đầu với những rặng đào. Và với những đàn bò lang cổ có đeo chuông ở các đồng cỏ trong lũng hai bên đường. Chỗ ấy là Tả Phình phải không bác ? – Nhà họa sĩ trả lời.*

*- Vâng. Bác không thích dừng lại Sa Pa ạ?*

*- Thích chứ, thích lắm. Thế nào tôi cũng về ở hẳn đấy. Tôi đã định thế. Nhưng bây giờ chưa phải lúc.*

*- Bác sợ Sa Pa buồn chứ gì?*

*- Nhà họa sĩ phá lên cười :*

*- Buồn thì ai mà chả sợ? Nó như con gián gặm nhấm người ta? Tốt hơn là tránh nó để làm việc đời.*

(*SGK Ngữ văn 9*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, trang 180)

1. Tác giả của truyện *“Lặng lẽ Sa Pa”* là ai? Trong tác phẩm của mình, tác giả đã khéo léo xây dựng tình huống truyện để thể hiện sâu sắc chủ đề của tác phẩm, em hãy ghi lại tình huống truyện đó.
2. Qua đoạn trích trên, em biết được nhân vật ông họa sĩ có suy nghĩ như thế nào về mảnh đất Sa Pa?
3. Nhận xét về nhân vật anh thanh niên trong tác phẩm *“Lặng lẽ Sa Pa”*, có ý kiến cho rằng: *Vẻ đẹp tâm hồn của chàng trai 27 tuổi làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn đã được khắc họa nổi bật và rõ nét qua điểm nhìn của người họa sĩ.*

Bằng một đoạn văn 12 câu, có nội dung được trình bày theo phép lập luận tổng hợp – phân tích – tổng hợp, em hãy làm rõ ý kiến trên. Trong đoạn, có sử dụng một câu mở rộng thành phần và phép nối để liên kết (gạch chân, chú thích rõ câu mở rộng thành phần và từ ngữ sử dụng làm phương tiện của phép nối).

1. Vẻ đẹp tâm hồn của anh thanh niên trong tác phẩm nói trên khiến người đọc liên tưởng đến vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam trong những năm kháng chiến chống Mỹ gian khổ mà hào hùng. Em hãy ghi lại tên một tác phẩm thơ và một tác phẩm văn xuôi em đã học trong chương trình Ngữ văn lớp 9 có nội dung viết về thế hệ trẻ thời chống Mỹ.

**PHẦN II (4.0 điểm):** Đọc phần trích sau và trả lời câu hỏi:

*Chuyện dân gian kể rằng loài cóc sở dĩ không có đuôi vì chúng cứ tự hứa với mình là việc lắp đuôi để đến ngày mai hãy hay. Nhưng mai qua đi, mai nữa qua đi, dự định ấy cứ lần lữa trôi, cuối cùng không thực hiện được và đến nay nó vẫn chỉ “trơ thân cụ”, không đuôi hoàn không đuôi.*

*… Ngoại trừ những nguyên nhân bất khả kháng, thì mọi điều kiện khác đều do con người định đoạt. Mỗi ngày, mỗi lúc đều có việc của ngày đó, lúc đó. Để đến mai sẽ bị dồn ứ như đoàn tàu dồn toa vào nhau, khó mà không trệch bánh khỏi đường ray số phận.*

***Bắt đầu, khởi đầu… đó là phút quyết định, là giờ thiêng liêng, là cuộc chiến thắng với chính mình.*** *Cái đẩy chân để con đò bắt đầu sang sông, cái nút bấm để máy bay cất cánh, cái tia sáng đầu tiên cho bông hoa nở… Phải có cái đầu tiên ấy mà không được tự buông thả mình, tự dễ dãi với mình mà hoãn đi hoãn lại như loài cóc trong tục ngữ kia.*

*Khó lắm thay. Nhưng con người sinh ra là để vượt khó như thế.*

(Băng Sơn, *Người Việt từ nhà ra đường*, NXB Thanh niên, 2009, trang 44 – 45)

1. Nêu phương thức biểu đạt chính của phần trích trên.
2. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ có trong câu văn in đậm của phần trích.
3. Từ nội dung của phần trích trên cùng với những trải nghiệm của bản thân, em hãy viết đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày những suy nghĩ của mình về ý kiến: *Muốn thành công, nói không với trì hoãn.*

**-------------------------HẾT------------------------------**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I (6.0 điểm)** | | |
| **Câu 1** | - Tác giả: Nguyễn Thành Long. **(0.5)**  - Tình huống truyện: cuộc gặp gỡ tình cờ giữa ông họa sĩ, cô kĩ sư và anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn ở Sa Pa. **(0.5)** | **1.0** |
| **Câu 2** | - Qua đoạn trích, ta biết ông họa sĩ có suy nghĩ về mảnh đất Sa Pa: Sa Pa là mảnh đất đẹp, bình yên, phù hợp với việc nghỉ ngơi; ông họa sĩ dự định sẽ về ở hẳn Sa Pa khi tuổi già. **(1.0)** | **1.0** |
| **Câu 3** | \* **Hình thức:**  - Đúng đoạn tổng hợp – phân tích – tổng hợp **(0.25)**  - Số câu (cộng, trừ 1) **(0.25)** | **0.5** |
| \* **Tiếng Việt:**  - Câu mở rộng thành phần **(0.25)**  - Phép nối **(0.25)** | **0.5** |
| \* **Nội dung:**  *Học sinh cần khai thác các yếu tố nghệ thuật đặc sắc của tác phẩm (xây dựng tình huống truyện, lựa chọn điểm nhìn trần thuật hợp lý, cách kể chuyện tự nhiên, kết hợp phương thức tự sự với miêu tả, các chi tiết, hình ảnh tiêu biểu…) để có những phân tích, bình luận và đánh giá phù hợp làm rõ vẻ đẹp tâm hồn của anh thanh niên qua điểm nhìn của người họa sĩ với các ý cơ bản sau:*  - Nhân vật ông họa sĩ là nhân vật phụ nhưng có vai trò quan trọng. Vì đây là nhân vật gần với điểm nhìn trần thuật của tác giả. Nhờ những cảm xúc, suy tư của ông họa sĩ – một người nghệ sĩ chân chính hiểu đời, hiểu người mà nhân vật anh thanh niên hiện lên rõ nét, đẹp đẽ và có chiều sâu tư tưởng hơn. **(0.5)**  - Qua điểm nhìn của người họa sĩ, anh thanh niên hiện lên với với những vẻ đẹp:  + Anh thanh niên yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, có lý tưởng cống hiến. **(0.5)**  + Anh thanh niên cởi mở, hiếu khách, quan tâm đến người khác. **(0.5)**  + Anh thanh niên rất chân thành, khiêm tốn. **(0.25)**  + Anh thanh niên có lối sống đẹp, biết tổ chức cuộc sống khoa học, làm cho cuộc sống có nhiều niềm vui và giàu ý nghĩa. **(0.25)**  - Diễn đạt + trình bày **(0.5)**  ***Lưu ý :***  ***- HS phân tích không khai thác các yếu tố nghệ thuật cho tối đa 1,5 điểm nội dung.***  ***- Đề bài yêu cầu phân tích vẻ đẹp tâm hồn của anh thanh niên qua điểm nhìn của người họa sĩ. Vì vậy, trong bài HS cần nói đến nhân vật ông họa sĩ và tác dụng của điểm nhìn trần thuật đặt vào nhân vật này. Ý này có thể phân tích trước hoặc sau vẻ đẹp tâm hồn của nhân vật anh thanh niên đều được cho điểm.*** | **2.5** |
| ***Câu 4*** | - Bài thơ về tiểu đội xe không kính **(0.25)**  - Những ngôi sao xa xôi **(0.25)** | **0.5** |
| **Phần II (4.0 điểm)** | | |
| ***Câu 1*** | - Phương thức biểu đạt chính: nghị luận. **(0.5)** | **0.5** |
| ***Câu 2*** | - Biện pháp tu từ: liệt kê (*là phút quyết định, là giờ thiêng liêng, là cuộc chiến thắng với chính mình*). **(0.5)**  - Tác dụng:  + Nhấn mạnh và thể hiện rõ ràng, đầy đủ các ý nghĩa của thời điểm con người bắt đầu thực hiện một hành động để thay đổi điều gì đó trong cuộc sống của mình. **(0.5)**  + Từ đó, tác giả muốn khẳng định bài học có ý nghĩa sâu sắc: mọi dự định cần được thực hiện ngay bằng hành động thì mới có hiệu quả, cần tránh sự trì hoãn. **(0.5)** | **1.5** |
| ***Câu 3*** | \* **Hình thức**:  - Đúng hình thức đoạn văn **(0.25)**  - Đúng dung lượng **(0.25)**  ***Lưu ý: Trừ điểm dung lượng nếu HS viết từ 1/3 trang trở xuống hoặc 1 trang trở lên.*** | **0.5** |
| \* **Nội dung**:  - Giải thích **(0.25):**  + Thành công: đạt được kết quả, mục đích như dự định  + Trì hoãn: kéo dài thời gian, làm gián đoạn tiến độ công việc  => Ý kiến khẳng định con người muốn đạt được kết quả tốt đẹp cần phải thực hiện ngay những hành động của mình; tránh kéo dài thời gian, làm tiến độ công việc bị gián đoạn.  - Lí giải vấn đề **(0.5):**  + Trì hoãn khiến con người mất đi những cơ hội, những điều kiện tốt nhất để có thể hoàn thành công việc đúng thời hạn.  + Trì hoãn sinh ra thói quen lười biếng, ỷ lại, tạo ra tâm lý chán nản, tiêu cực.  + Thói quen trì hoãn của cá nhân sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ công việc chung của tập thể. Nó không chỉ khiến cá nhân thất bại mà còn khiến tập thể không thể phát triển.  => Vì vậy người có thói quen trì hoãn không thể thành công trong cuộc sống.  - Dẫn chứng **(0.5):** HS lấy dẫn chứng tiêu biểu, sắp xếp theo trình tự và phân tích hợp lý  - Bài học + Liên hệ bản thân **(0.25)**  ***Lưu ý:***  ***- Phần Lí giải vấn đề: HS chỉ cần nêu được 2 ý cho 0.5 điểm.***  ***- GV chấm linh hoạt, khuyến khích HS có sự sáng tạo hợp lí; cho điểm thưởng với những HS có lập luận chặt chẽ, thuyết phục, sáng tạo; không cho điểm bài làm có suy nghĩ tiêu cực, lệch lạc.*** | **1.5** |

***Lưu ý chung:***

***- Trên đây là những gợi ý; tổ chấm cần trao đổi, thống nhất để đánh giá.***

***- Giám khảo căn cứ các mức điểm trên để chấm sao cho phù hợp.***

**ĐỀ 26**

**Phần I (6,5 điểm): Cho câu thơ sau:**

“*Mọc giữa dòng sông xanh”*

**Câu 1 (1,25 điểm):** Hãy viết chính xác 5 câu thơ tiếp theo câu thơ trên để hoàn thành khổ thơ. Đoạn thơ vừa viết được trích trong văn bản nào? Tác giả là ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác của văn bản đó.

**Câu 2 (0,75 điểm):** Chỉ ra và nêu tác dụng của thành phần biệt lập được sử dụng trong khổ thơ em vừa viết?

**Câu 3 (3,5 điểm):** Viết đoạn văn tổng- phân- hợp khoảng 12 câu, trình bày cảm nhận về bức tranh thiên nhiên được thể hiện trong đoạn thơ trên. Trong đoạn văn, có sử dụng một phép nối để liên kết câu và một thành phần biệt lập - cảm thán (gạch dưới phép nối và thành phần biệt lập cảm thán).

**Câu 4 (1,0 điểm):** Hình ảnh *“con chim”, “bông hoa”* cũng được sử dụng trong một bài thơ khác đã học trong chương trình Ngữ văn 9. Em hãy chép chính xác những câu thơ đó và cho biết tên tác phẩm, tác giả?

**Phần II:** **(3,5 điểm):** **Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

“*Thành công là một cái thang, và thật khó mà leo lên đó với hai tay đút túi quần. Thuốc trị bệnh lười duy nhất đó là… hành động!*

*Bạn đặt một khúc gỗ chặn con tàu khi nó đang dừng, con tàu sẽ phải mất rất nhiều thời gian để gạt được khúc gỗ đó ra và lăn bánh. Còn nếu bạn đặt một cục bê tông chặn đường một con tàu đang phóng hết tốc lực, cục bê tông có thể sẽ vỡ tung. Đó chính là sức mạnh của hành động. Bạn hành động càng nhanh chóng, càng quyết liệt, thì bạn càng dễ dàng chiến thắng bản thân, chiến thắng sự lười biếng....”*

*(*Trích bài viết *“Chiến thắng bản thân là chiến thắng những gì?”* của Chu Nguyễn Phương Nam trên trang web- Fususu)

**Câu 1 (0,5 điểm):** Nêu phương thức biểu đạt của đoạn trích trên?

**Câu 2 (1,0 điểm):** Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong hình ảnh “con tàu... đang dừng” và “con tàu phóng hết tốc lực”. Qua đó, tác giả muốn nhắn gửi đến chúng ta thông điệp gì?

**Câu 3 (2,0 điểm):** Chiến thắng bản thân là chiến thắng lớn nhất với mỗi người, đặc biệt là với các bạn học sinh. Từ nội dung đoạn trích trên kết hợp với hiểu biết từ thực tế, em hãy viết đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi nêu suy nghĩ về **ý nghĩa của việc chiến thắng bản thân với mỗi học sinh nhất là trong giai đoạn học trực tuyến hiện nay.**

***---- Chúc các em làm bài tốt ----***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần I (6,5 điểm)** | | |
| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** | **Biểu** |
| **Câu 1**  **(1,25 điểm)** | - Chép chính xác khổ thơ 1. (Sai 1 lỗi chính tả trừ 0,25 điểm).  - Đoạn thơ được trích trong bài “Mùa xuân nho nhỏ” của tác giả Thanh Hải  **- Hoàn cảnh:** Bài thơ Mùa xuân nho nhỏ ra đời tháng 11/ 1980, không bao lâu trước khi nhà thơ qua đời. | **0,5đ**  **0,25đ**  **0,5đ** |
| **Câu 2**  **(0,75 điểm)** | **-** Từ *“ơi”* trong câu thơ *“ Ơi con chim chiền chiện*” thuộc thành phần biệt lập gọi - đáp.  ***- Tác dụng:***  + Khiến câu thơ như lời trò chuyện trực tiếp với thiên nhiên, gợi giọng điệu thiết tha, trìu mến.  + Bộc lộ niềm ngạc nhiên, xúc động của tác giả trước vẻ đẹp của mùa xuân. Qua đó thể hiện tình yêu thiên nhiên tha thiết của nhà thơ. | **0,25đ**  **0,5đ** |
| **Câu 3**  **(3,5 điểm)** | **\* Yêu cầu hình thức:**  - Đoạn văn tổng- phân – hợp  - Số câu: khoảng 12 câu ( +/- 2 câu)  - Đảm bảo bố cục đoạn văn, diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ, lỗi diễn đạt.  - Có sử dụng phép nối (gạch chân, chú thích)  - Có sử dụng thành phần biệt lập cảm thán (gạch chân, chú thích)  **\* Yêu cầu nội dung:** Học sinh biết khai thác hiệu quả việc sử dụng những từ ngữ, hình ảnh thơ giàu giá trị biểu cảm, những biện pháp tu từ đặc sắc:  **- Bức tranh mùa xuân thiên nhiên được phác họa bằng những hình ảnh chọn lọc, âm thanh vang vọng, màu sắc mang đậm sắc màu xứ Huế:**  + Hình ảnh, màu sắc: *“bông hoa tím biếc”* hòa với *“dòng sông xanh”* -> sắc màu hài hòa, tươi thắm.  + Âm thanh: tiếng chim chiền chiện hót vang trời -> tươi vui, rộn ràng.  + Đảo ngữ: động từ *“mọc”* lên đầu câu-> vẻ đẹp và sức sống của bông hoa xuân.  **- Cảm xúc của nhà thơ trước mùa xuân thiên nhiên:**  + Từ ngữ giàu sắc thái biểu cảm: *“ơi”, “chi”:* tạo giọng điệu trữ tình thiết tha, cảm xúc trìu mến.  + Hình ảnh “giọt long lanh”: giọt sương mai, giọt mưa xuân, giọt âm thanh tiếng chim chiền chiện- ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: cảm nhận từ thính giác -> thị giác -> xúc giác-> thể hiện cảm xúc say sưa, ngây ngất trước cảnh đất trời vào xuân.  + Cử chỉ *“đưa tay- hứng”:* tình yêu và sự trân trọng từng giá trị cuộc sống của nhà thơ.  => Với những từ ngữ giàu sắc thái biểu cảm…, đoạn thơ gợi lên bức tranh xuân tươi đẹp, tràn đầy sức sống và tình yêu thiên nhiên tha thiết của nhà thơ Thanh Hải. | **1,5đ**  *0,25đ*  *0,25đ*  *0,5đ*  *0,5đ*  **2,0đ**  *0,75đ*  *0,75đ*  *0,5đ* |
| **Câu 4**  **(1,0 điểm)** | - Câu thơ mang hình ảnh *“con chim”, “bông hoa”* là:  *“ Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*  *Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây.”*  - Hai câu thơ trên được trích trong văn bản *“Viếng lăng Bác”* của tác giả Viễn Phương. | **0,5đ**  **0,5đ** |
| **Phần II (3,5 điểm)** | | |
| **Câu 1** | - Phương thức biểu đạt : Nghị luận | **0,5đ** |
| **Câu 2**  **(1,0 điểm)** | - Biện pháp tu từ: Ẩn dụ  -Thông điệp: Trong cuộc sống, mỗi người chúng ta:  + không được lười biếng, ỉ lại.  + sống là phải luôn hành động, luôn cố gắng để vượt qua thử thách, chiến thắng chính bản thân mình. | **0,5**  **0,5** |
| **Câu 3**  **(2,0 điểm)** | **\* Hình thức:** Kiểu bài: Nghị luận xã hội/ Hình thức 2/3 trang  - Vấn đề: *“Ý nghĩa của việc chiến thắng bản thân với mỗi học sinh nhất là trong giai đoạn học trực tuyến hiện nay”*  **\* Nội dung:**  ***- Khái niệm:*** *Thế nào là chiến thắng bản thân mình?* (là tự đấu tranh với chính bản thân mình, vượt lên cái xấu, cái không tốt, cái tầm thường, thấp hèn trong chính con người mình)  ***- Biểu hiện :***  + Chiến thắng bản thân nằm ở khả năng rèn luyện ý chí  + Chiến thắng bàn thân là chiến thắng điều chưa tốt : lười nhác,ỉ lại, tham lam, ham muốn, ích kỉ cá nhân, nôn nóng,....  + Với học sinh trong học trực tuyến hiện nay thì chiến thắng bản thân là chiến thắng những thói xấu: dậy muộn, sự thiếu tập trung trong giờ, hay ham thích giải trí riêng trong lúc học: chat, lướt mạng XH, đọc truyện, chơi game, lười làm BT .....  ***- Ý nghĩa :***  + Hoàn thiện bản thân mình, sống có trách nhiệm, có kỉ luật  + Cho ta kiên trì nghị lực, vượt qua khó khăn thử thách, đạt được mục tiêu đề ra, có được thành công...  + Đóng góp được nhiều hơn cho gia đình và xã hội  (*HS lấy dẫn chứng ........*  -Phê phán lối sống dễ dãi, buông thả, thiếu nghiêm khắc với bản thân...  ( Mở rộng: *chiến thắng bản thân không đồng nghĩa với việc liên tục đấu tranh rèn luyện bản thân mà cũng cần những khoảng thời gian ngơi nghỉ, đáp ứng những nhu cầu thực tế để cuộc sống trở nên cân bằng....*  -Bài học:  + Hiểu vai trò của việc chiến thắng bản thân, không ngừng rèn luyện đạo đức, ý chí, kĩ năng sống, có khả năng chiến thắng bản thân  + Với học sinh, ra sức học tập, rèn luyện thói quen tốt,chiến thắng trước những cám dỗ của tệ nạn học đường... | **0,5 đ**  **1,5 đ** |

**ĐỀ 27**

**PHẦN I** (6.0 điểm).

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*… Chàng bèn theo lời, lập một đàn tràng ba ngày ba đêm ở bến Hoàng Giang. Rồi quả thấy Vũ Nương ngồi trên một chiếc kiệu hoa đứng ở giữa dòng, theo sau có đến năm mươi chiếc xe cờ tán, võng lọng, rực rỡ đầy sông, lúc ẩn, lúc hiện.*

*Chàng vội gọi, nàng vẫn ở giữa dòng mà nói vọng vào:*

*- Thiếp cảm ơn đức của Linh Phi, đã thề sống chết cũng không bỏ. Đa tạ tình chàng, thiếp chẳng trở về nhân gian được nữa.*

*Rồi trong chốc lát, bóng nàng loang loáng mờ nhạt dần mà biến đi mất.*

*(*Sách giáo khoa Ngữ Văn 9, tập 1 – NXB Giáo dục Việt Nam)

**Câu 1**. Đoạn trích trên nằm trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**Câu 2**. Nhân vật “chàng” trong đoạn trích trên là ai? Nhân vật đó *lập một đàn tràng ba ngày ba đêm ở bến Hoàng Giang* theo lời nhắn gửi của ai?

**Câu 3.** Câu văn sau đây sử dụng hình thức ngôn ngữ nào? Vì sao em kết luận như vậy?

*- Thiếp cảm ơn đức của Linh Phi, đã thề sống chết cũng không bỏ. Đa tạ tình chàng, thiếp chẳng trở về nhân gian được nữa.*

**Câu 4**. Trong tác phẩm em vừa xác định chi tiết **“cái bóng”** được coi là một sáng tạo nghệ thuật rất giàu ý nghĩa. Em có đồng ý không? Hãy lí giải.

**Câu 5**. Bằng những hiểu biết về tác phẩm em vừa xác định hãy viết một đoạn văn theo cách lập luận Tổng- phân - hợp (khoảng 12 câu) trình bày cảm nhận của em về nhân vật “chàng” được nói đến trong đoạn trích trên. Trong đoạn văn có sử dụng một câu ghép và một thành phần khởi ngữ (gạch chân, chú thích rõ câu ghép và thành phần khởi ngữ).

**PHẦN II** (4. 0 điểm). **Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*…Sự kì lạ của Hạ Long là vô tận. Tạo hóa đã biết dùng đúng chất liệu hay nhất cho cuộc sáng tạo của mình: Nước. Chính Nước làm cho Đá sống dậy, làm cho Đá vốn bất động và vô tri bỗng trở nên linh hoạt, có thể động đến vô tận, và có tri giác, có tâm hồn.*

*Nước tạo nên sự di chuyển. Và di chuyển theo mọi cách. Có thể mặc cho con thuyền của ta mỏng như lá tre tự nó bập bềnh lên xuống theo con triều; có thể thả trôi theo chiều gió, theo các dòng chảy quanh co phức tạp giữa các đảo; cũng có thể thong thả khua khẽ mái chèo mà lướt đi, trượt nhẹ và êm trên sóng; có thể nhanh tay hơn một chút để tạo một cảm giác xê dịch thanh thoát; có thể bơi nhanh hơn bằng thuyền buồm, nhanh hơn nữa bằng thuyền máy, cũng như bay trên các ngọn sóng lượn vun vút giữa các đảo trên ca nô cao tốc; có thể thả sức phóng nhanh hàng giờ, hàng buổi, hàng ngày khắp các trận đồ bát quái Đá trộn với Nước này; mà cũng có thể, như một người bộ hành tuỳ hứng, lúc đi lúc dừng, lúc nhanh lúc chậm, lúc tiến lúc lùi, thẳng tắp hay quanh co, lao ra những quãng trống hay len lỏi qua các khe hẹp giữa các đảo đá…*

(Nguyên Ngọc, Hạ Long - Đá và Nước, theo sách Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích trên.

**Câu 2.** Trong câu văn: “*Chính Nước làm cho Đá sống dậy, làm cho Đá vốn bất động và vô tri bỗng trở nên linh hoạt, có thể động đến vô tận, và có tri giác, có tâm hồn.” t ác giả sử dụng biện pháp tu từ nào? Tác dụng của biện pháp tu từ đó trong đoạn trích.*

**Câu 3**. Từ đoạn trích trên, em hãy trình bày chuỗi câu khoảng 2/3 trang giấy thi về sự sáng tạo trong cuộc sống.

**----- Hết -----**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I**  **(6,0 điểm)** | 1  (0,5 điểm) | - HS nêu đúng tên tác giả, tác phẩm  + Tác phẩm: *Chuyện người con gái Nam Xương.*  + Tác giả: Nguyễn Dữ | 0,25  0,25 |
| 2  (0,5 điểm) | - HS xác định đúng nhân vật: Trương Sinh  - Trương Sinh *lập một đàn tràng ba ngày ba đêm ở bến Hoàng Giang* theo lời nhắn gửi của Vũ Nương (nhờ Phan Lang nhắn gửi) | 0,25  0,25 |
| Câu 3  (1,0 điểm) | - HS xác định đúng hình thức ngôn ngữ: đối thoại  - Vì:  + Lời đáp của Vũ Nương với Trương Sinh (trò chuyện giữa Trương Sinh và Vũ Nương)  + Được đặt sau dấu gạch đầu dòng. | 0,5  0,25  0,25 |
| Câu 4  (1,0 điểm) | - Đồng ý với nhận xét: chi tiết “cái bóng” là một sáng tạo nghệ thuật rất giàu ý nghĩa.  - Vì:  + Cái bóng: thắt nút câu chuyện (khép lại sự oan nghiệt khôn cùng trong cuộc đời Vũ Nương), mở nút câu chuyện (giúp Trương Sinh thấy được nỗi oan của vợ)  + Góp phần bộc lộ tính cách nhân vật: (tô đậm thêm nét đẹp của Vũ Nương trong vai trò làm vợ, làm mẹ; Trương Sinh đa nghi, ghen tuông mù quáng, thô bạo; Bé Đản ngây thơ; góp phần tố cáo chiến tranh, tố cáo xã hội phong kiến suy tàn khiến cho số phận người phụ nữ và hạnh phúc gia đình trở nên mong manh | 0,25  0,25  0,5 |
| 5  (3,0 điểm) | - Hình thức:  + Đảm bảo dung lượng , trình tự mạch lạc, diễn đạt rõ ý, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.  + Đúng đoạn văn theo cách lập luận T-P-H.  + Sử dụng đúng và gạch dưới câu ghép và thành phần khởi ngữ.  - Nội dung: biết bám sát ngữ liệu và khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật (ngôi kể, cách dẫn truyện, tình huống truyện…) trình bày cảm nhận về nhân vật:  + Con nhà hào phú, ít học  + Đa nghi, hay ghen, ích kỷ, hồ đồ, độc đoán  + Vô tâm  -> Đáng trách.  + Vừa lấy vợ, chưa được bao lâu thì phải đi lính.  + Khi về nhà, vì thiếu niềm tin, thiếu tỉnh táo, gia trưởng đã đẩy vợ đến cái chết oan ức, tan cửa nát nhà.  + Có cơ hội giải oan cho vợ, sự hối hận muộn màng  -> Đáng thương.  => Trương Sinh, điển hình cho quyền lực và tính cách của người chồng trong chế độ phong kiến nam quyền. | 0,25  0,25  0,5  0,25  0,75  0,75  0,25 |
| **II**  **(4,0 điểm)** | 1  (0,5 điểm) | Phương thức thuyết minh | 0,5 |
| 2  (1,0 điểm) | + BPTT: nhân hóa  + Chỉ rõ từ ngữ thể hiện phép tu từ | 0,5  0,5 |
| 3  (2,5 điểm) | **\* Hình thức:** HS có thể viết đoạn văn hoặc bài văn, đảm bảo độ dài; lập luận chặt chẽ, diễn đạt mạch lạc; không mắc các lỗi chính tả, ngữ pháp.  **\* Nội dung:**  - Dẫn dắt - nêu vấn đề  - Trình bày nhận thức: Sáng tạo chính là khả năng tạo ra những điều mới, hiệu quả và tiên tiến hơn những gì đã có  - Ý nghĩa: tạo nên sự phát triển bản thân và xã hội, …  - Biểu hiện:  + Người mang trong mình khả năng sáng tạo luôn không ngừng nỗ lực, tìm tòi để cải tiến phương thức lao động hay tạo nên những tác phẩm nghệ thuật độc đáo, giàu giá trị (dẫn chứng)  **-**  Phê phán: những kẻ thụ động, lười suy nghĩ, thích hưởng thụ, họ đang dần trở thành gánh nặng cho xã hội.  - Bài học: sáng tạo là sự cần thiết trong cuộc sống, con người cần nghiêm túc học tập và làm việc, đánh thức khả năng sáng tạo bằng những suy nghĩ, hành động cụ thể, bản thân em sẽ làm gì  *\* Tùy mức độ làm bài của HS để cho điểm, khuyến khích những bài viết có sáng tạo (Có thể không theo gợi ý chấm nhưng có lập luận chặt chẽ, thuyết phục, …)* | 0,5  0,25  0,25  0,25  0,5  0,25  0,5 |

**ĐỀ 28**

**Phần I (7.0 điểm):**

Truyện ngắn *Chiếc lược ngà* đã thể hiện thật cảm động tình cha con sâu nặng và cao đẹp trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh. Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*“Nó vừa ôm chặt lấy cổ ba nó vừa nói trong tiếng khóc:*

*- Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con!*

*Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa.*

*Trong lúc đó, ngoại nó cho tôi biết, đêm qua, bà đã tìm hiểu được vì sao nó không chịu nhận ba nó.”*

(*Ngữ văn 9*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam - 2019, tr.198)

**Câu 1.** (0.5 điểm): Hãy cho biết hoàn cảnh ra đời của truyện ngắn *Chiếc lược ngà*.

**Câu 2.** (1.5 điểm): Có ý kiến cho rằng: *Thái độ và hành động của bé Thu đối với ba rất trái ngược trong những ngày đầu khi ông Sáu về thăm nhà và lúc ông sắp ra đi, nhưng vẫn nhất quán trong tính cách nhân vật*. Em có đồng ý không? Vì sao?

**Câu 3.** (1.5 điểm): Xác định và nêu tác dụng của các biện pháp nghệ thuật được nhà văn sử dụng trong câu văn: *“Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa”.*

**Câu 4.** (3.5 điểm): Dựa vào hiểu biết về truyện ngắn, hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận quy nạp làm rõ tình cảm của bé Thu với ba trong giờ phút chia tay để ông Sáu trở lại chiến trường. Đoạn văn có sử dụng câu ghép và thán từ. (Gạch dưới, chú thích rõ một câu ghép và thán từ).

**Phần II (3 điểm):**

**Đọc kĩ đoạn văn dưới đây và thực hiện các yêu cầu:**

*“Nguyễn Hiền nhà rất nghèo, phải xin làm chú tiểu trong chùa. Việc chính là quét lá và dọn dẹp vệ sinh. Nhưng cậu rất thông minh và ham hoc. Những buổi thầy giảng kinh, cậu đều nép bên cửa lắng nghe, rồi chỗ nào chưa hiểu, cậu hỏi thầy giảng thêm. Thấy Nguyễn Hiền thông minh, mau hiểu, thầy dạy cho cậu học chữ. Không có giấy, Nguyễn Hiền lấy lá để viết chữ, rồi lấy que tre xâu thành từng xâu ghim xuống đất. Mỗi ghim là một bài.*

*Một hôm Nguyễn Hiền xin thầy cho đi thi. Thầy ngạc nhiên bảo:*

*- Con đã học tập được bao nhiêu mà dám thi thố với thiên hạ?*

*- Con xin thi thử xem sức học của mình đến đâu.*

***Năm ấy, Nguyễn Hiền đã đỗ Trạng nguyên. Vua Trần cho Nguyễn Hiền còn nhỏ quá, mới 12 tuổi, nên không bổ dụng.***

*Một thời gian sau, vua có việc tiếp sứ giả nước ngoài, cho gọi Nguyễn Hiền về triều. Nguyễn Hiền bảo:*

*- Đón Trạng nguyên mà không có võng lọng sao? Ông về tâu với vua xin cho đầy đủ nghi thức.*

*- Vua đành cho các quan mang võng lọng rước quan Trạng tí hon về kinh.”*

(Theo *Ngữ văn 9,* tập 2, trang 22, 23, NXB Giáo dục, 2018)

**Câu 1.** Chỉ ra và nêu tác dụng của một thành phần biệt lập có trong những câu văn in đậm.

**Câu 2.** Có ý kiến cho rằng Nguyễn Hiền thi đậu Trạng nguyên là vì bản thân cậu vốn rất thông minh. Em có tán thành với ý kiến đó không? Vì sao?

**Câu 3.** Dựa vào đoạn văn bản của đề bài và hiểu biết bản thân, em hãy viết một đoạn văn nghị luận có độ dài khoảng 2/3 trang giấy thi triển khai rõ chủ đề sau: ***Tự học là một yếu tố quan trọng giúp chúng ta thành công.***

**HƯỚNG DẪN CHẤM:**

**Phần I** *(7 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **Câu 1**  ***0,5 điểm*** | Truyện ngắn *Chiếc lược ngà* được viết năm 1966 (khi tác giả đang hoạt động ở chiến trường Nam Bộ) và được đưa vào tập truyện cùng tên. | 0,5 |
| **Câu 2**  ***1,5 điểm*** | - Đồng ý với ý kiến. Vì:  + Trước khi nhận ông Sáu là ba: Thu ngờ vực, lảng tránh và ông Sáu càng muốn gần con thì đứa con lại càng tỏ ra lạnh nhạt, xa cách. Tuy nhiên, hành động này lại thể hiện tình yêu cha thắm thiết: Thu chỉ dành tình cảm khi biết đó là người ba đích thực của nó.  + Sau khi nhận ông Sáu là ba: Thu cất tiếng gọi ba, bé ôm, hôn, siết chặt lấy ba, không muốn ba đi. Tình yêu và nỗi mong nhớ với người cha xa cách đã bị dồn nén bấy lâu, nay bùng ra thật mạnh mẽ và hối hả, cuống quýt, có xen lẫn cả sự hối hận. | 0,5  0,5  0,5 |
| **Câu 3**  ***1,5 điểm*** | - Các biện pháp nghệ thuật:  + Điệp từ “hôn”.  + Liệt kê: “tóc”, “cổ”, “vai”, “vết thẹo dài bên má của ba”.  - Tác dụng:  + Nhấn mạnh sự xúc động mãnh liệt, tình yêu thương vô bờ của bé Thu đối với ba.  + Thể hiện sự cuống quýt, ân hận, hối lỗi của Thu đối với ba vì đã có những cử chỉ, hành động không đúng với ông Sáu. | 0,25  0,25  0,5  0,5 |
| **Câu 4**  ***3,5 điểm*** | - Nội dung: biết bám sát ngữ liệu và khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật (từ ngữ, chi tiết, hình ảnh, biện pháp tu từ,...) để làm sáng tỏ tình cảm của bé Thu với ba trong giờ phút chia tay để ông Sáu trở lại chiến trường. Cụ thể:  + Trong buổi sáng cuối cùng, trước phút ông Sáu phải lên đường, thái độ và hành động của bé Thu đã đột ngột thay đổi hoàn toàn. Lần đầu tiên Thu cất tiếng gọi ba, bé ôm, hôn, siết chặt lấy ba, không muốn ba đi.  + Khi Thu đã được bà giải thích về vết thẹo của ba, sự nghi ngờ bấy lâu được giải tỏa. Vì thế, trong giờ phút chia tay, tình yêu và nỗi mong nhớ với người cha xa cách đã bị dồn nén bấy lâu, nay bùng ra thật mạnh mẽ và hối hả, cuống quýt, có xen lẫn cả sự hối hận.  + Tình cảm của Thu thật sâu sắc, mạnh mẽ, nhưng cũng thật dứt khoát, rạch ròi. Ở Thu có nét cá tính là sự cứng cỏi đến mức tưởng như ương ngạnh, nhưng Thu vẫn là một đứa trẻ với tất cả nét hồn nhiên, ngây thơ của con trẻ.  + Nghệ thuật xây dựng nhân vật: sáng tạo tình huống bất ngờ mà tự nhiên, hợp lí; miêu tả tâm lí và xây dựng tính cách nhân vật độc đáo.  ***Lưu ý:*** *Nếu HS chỉ kể lại câu chuyện mà không chú ý khai thác các chi tiết, hình ảnh, giám khảo cho không quá 1,0 điểm.* | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| - Hình thức:  + Đảm bảo đúng dung lượng, có trình tự mạch lạc, diễn đạt rõ ý; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp;  + Đúng đoạn văn theo phép lập luận quy nạp;  + Sử dụng đúng và gạch dưới, chú thích câu ghép và thán từ. | 0,5  0,5  0,5 |

**Phần II** *(3.0 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **Câu 1**  ***(0,5 điểm)*** | - Thành phần phụ chú: *mới 12 tuổi*  - Tác dụng: bổ sung/ làm rõ cho cụm từ “*còn nhỏ quá”* | 0,25  0,25 |
| **Câu 2**  ***(0,5 điểm)*** | - Không tán thành với ý kiến đó  (*Hoặc hs có thể diễn đạt tương tự: Ý kiến chỉ phản ánh đúng một phần,…*)  - Giải thích : Nguyễn Hiền đỗ Trạng Nguyên không chỉ vì cậu thông minh mà còn vì cậu rất ham học, có ý thức tự giác, tự học . | 0,25  0,25 |
| **Câu 3**  ***(2,0 điểm)*** | **Đoạn Nghị luận xã hội đạt điểm tối đa nếu đúng và đủ các yêu cầu sau:** |  |
| **\* Hình thức:** Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề; lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp; diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
| **\* Nội dung:** Đảm bảo các ý sau:  - Nêu vấn đề: *Tự học là một yếu tố quan trọng giúp chúng ta thành công.*  -> Khẳng định tính đúng đắn của vấn đề.  - Giải thích thế nào là tự học?  Tự học là sự chủ động, tích cực, độc lập tìm hiểu, lĩnh hội tri thức và hình thành kỹ năng cho mình. Tự học là tự mình tìm hiểu nghiên cứu, thu nhặt các kiến thức tự luyện tập để có kỹ năng. Tự học có thể không cần sự hướng dẫn của người khác.  - Biểu hiện tự học:  + Tự học khi nghe giảng -> “tai nghe, mắt nhìn, óc suy nghĩ, tay ghi bài”.  + Tự học trong sách giáo khoa  + Tự học khi làm bài tập là tự mình suy nghĩ để tìm ra cách giải, không chép của bạn hoặc bài mẫu.  + Tự học qua sách tham khảo: tìm hiểu thêm những kiến thức mới  + Tự học thuộc lòng  + Tự học khi thực hành và liên hệ thực tế để rút ra những bài học cho bản thân  - Ý nghĩa của tự học:  + Tự học giúp ta lĩnh hội tri thức một cách chủ động, toàn diện, hứng thú  +Tự học giúp ta nhớ lâu và vận dụng những kiến thức đã học một cách hữu ích hơn trong cuộc sống. Không những thế tự học còn giúp con người trở nên năng động, sáng tạo, không ỷ lại, không phụ thuộc vào người khác. Từ đó biết tự bổ sung những khiếm khuyết của mình để tự hoàn thiện bản thân.  + Tự học là con đường ngắn nhất và duy nhất để hoàn thiện bản thân và biến ước mơ thành hiện thực.  + Người có tinh thần tự học luôn chủ động, tự tin trong cuộc sống  - Bàn luận mở rộng: Phê phán những biểu hiện tiêu cực: lối học thụ động, học chay, học vẹt của một số bạn trẻ hiện nay.  - Liên hệ bản thân: Có những liên hệ và rút ra bài học cho bản thân  + Bản thân mỗi chúng ta phải xây dựng cho mình tinh thần tự học trên nền tảng của sự say mê, ham học, ham hiểu biết, giàu khát vọng và kiên trì trên con đường chinh phục tri thức.  + Mỗi con người cần chủ động, tích cực, sáng tạo, độc lập trong học tập. Có như vậy mới chiếm lĩnh được tri thức để vươn tới những ước mơ, hoài bão của mình. | 1,5 |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |

**ĐỀ 29**

**Phần I**. Dưới đây là một đoạn trích trong tác phẩm Chiếc lược ngà của nhà văn Nguyễn Quang Sáng.

*… Một ngày cuối năm năm mươi tám - năm đó ta chưa võ trang - trong một trận càn lớn của quân Mĩ - Ngụy, anh Sáu bị hi sinh. Anh bị viên đạn của máy Bay Mi bắn vào ngực. Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi ngực, móc cây lược, đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lẽ nào để tả lại cái nhìn ấy, chỉ biết rằng, cho đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đội mắt của anh.*

*- Tôi sẽ mang về trao tận tay cho cháu.*

*Tôi cúi xuống gần anh và khẽ nói. Đến lúc ấy, anh mới nhắm mắt đi xuôi.*

**Câu 1**. Nhân vật tôi trong đoạn trích trên là ai? Việc lựa chọn nhân vật này là người kể chuyện trong tác phẩm có tác dụng gì?

**Câu 2**. Chỉ ra thành phần biệt lập và gọi trên thành phần biệt lập có trong đoạn văn trên.

**Câu 3**. Câu văn *" Đến lúc ấy, anh mới nhắm mắt đi xuôi"* sử dụng biện pháp tu từ nào? Ghi lại một câu thơ trong chương trình Ngữ văn 9 có sử dụng biện pháp tu từ đó *(ghi rõ tên bài thơ và tác giả).*

**Câu 4**. Viết đoạn văn diễn dịch 12 câu nêu cảm nhận của em về tình người trong đoạn trích trên. Đoạn văn có sử dụng phép thế và câu bị động (gạch chân và chú thích từ làm phép thế và câu bị động).

**Phần II**. Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới.

*Lời khen như tia nắng mặt trời, nó rất cần thiết cho muôn loài… Vậy mà hầu hết chúng ta luôn sẵn sàng sử dụng những làn gió lạnh như cắt để phê phán và thường ngần ngại khi tặng người thân của mình những tia nắng ấm áp từ những lời khen tặng. Ngẫm cho kĩ, chúng ta sẽ thấy có những lời khen đã làm thay đổi hẳn cuộc đời của một ai đó.*

*(Đắc nhân tâm).*

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính.

**Câu 2**. Theo em, ý kiến của tác giả về lời khen có mâu thuẫn với ý kiến *"Người chê ta mà chê phải là thầy ta"* của Tuân Tử đúng hay không? Vì sao?

**Câu 3**. Từ gợi mở của đoạn trích và trải nghiệm của bản thân, em hãy viết một đoạn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi với nội dung" Sức mạnh của lời nói chân thành trong giao tiếp hằng ngày".

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I (6,5 điểm)** | | |
| **1**  **(1 điểm)** | Hs nêu đúng:  - Nhân vật "tôi" trong đoạn trích là bác Ba  - Lựa chọn nhân vật này là người kể chuyện có tác dụng:  + Làm tăng tính khách quan, chân thực cho câu chuyện bởi người kể chuyện đồng thời cũng là một người trong cuộc chứng kiến những sự việc xảy ra.  + Người kể chuyện dễ dàng đan xen vào những bình luận, những cảm xúc, suy nghĩ hết sức thấu đáo để người đọc có thể hiểu và đồng cảm với câu chuyện.  + Người kể chuyện có nhiều cơ hội tìm hiểu đi vào thế giới nội tâm nhân vật một cách sâu sắc. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **2**  **(0,5 điểm)** | Hs nêu đúng  Thành phần biệt lập:  + Phụ chú - *năm đó ta chưa võ trang-*  + Tình thái: *hình như*  (Học sinh nêu 1 trong 2 thành phần đều cho điểm) | 0,5 |
| **3**  **(1.5 điểm)** | - Câu văn : *Đến lúc ấy, anh mới nhắm mắt đi xuôi* sử dụng biện pháp tu từ nói giảm nói tránh.  - Câu thơ có sử dụng biện pháp tu từ nói giảm, nói tránh: "Bác nằm trong giấc ngủ bình yên - Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền"  + Tác phẩm: Viếng lăng Bác  + Tác giả: Viễn Phương | 0,5  0,5  0,25  0,25 |
| **4**  **(3.5 điểm)** | Hs hoàn thành đoạn văn:  \*Hình thức  - Đúng kiểu đoạn diễn dịch, đủ số câu, trình bày rõ ràng, hành văn mạch lạc.  - Tiếng Việt: gạch chân và chú thích đúng theo yêu cầu đề bài.   * + Phép thế * + Câu bị động | 1.0  *0,5*  *0,5* |
| \* Nội dung: Học sinh làm rõ chủ đề đoạn văn theo các ý sau:  - Hoàn cảnh bộc lộ tình người trong chiến tranh:  - Cảm nhận về tình người trong chiến tranh:  + Tình cảm của người cha dành cho con.  + Tình đồng đội chân thành, thiêng liêng.  -Nghệ thuật:  ***Lưu ý:***  *+ Diễn đạt đủ ý nhưng khai thác chưa sâu hiệu quả nghệ thuật (1 điểm)*  *+ Ý sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt/ Diễn nôm nội dung (0,75 điểm)*  *+ Chưa thể hiện được phần lớn số ý hoặc sai lạc về nội dung, diễn đạt kém (0,25 điểm)* | 2.5  *0,25*  *1,0*  *1,0*  0,25 |
| **Phần II (3,5 điểm)** | | | |
| **1**  **(0.5 điểm)** | Học sinh xác định đúng phương thức biểu đạt chính: Nghị luận | 0,5 |
| **2**  **(1.0 điểm)** | Hs nêu được:  - Ý kiến của tác giả về ý nghĩa của lời khen với câu của Tuân Tử là không mâu thuẫn nhau.  - Vì lời nói chân thành thường là những lời nói thật về những điểm mạnh, điểm yếu của mỗi người. Khi có sự góp ý chân thành của người khác ta có thể nhận thấy và sửa chữa những lỗi lầm, khuyết điểm của mình và như vậy ta mới có thể tiến bộ và trưởng thành được. | 0,5  0,5 |
| **3**  **(2 điểm)** | - **Hình thức**: Đúng đoạn văn nghị luận (đủ độ dài, diễn đạt mạch lạc…) | 0,5 |
| **Nội dung:** làm rõ  \* Dẫn dắt để nêu vấn đề.  \* Giải thích vấn đề: Lời nói là gì? Thế nào là lời nói chân thành?  \* Ý nghĩa của vấn đề:  + Lời nói chân thành góp phần tạo nên mối quan hệ tốt đẹp với mọi người xung quanh.  + Giúp cho những người xung quanh mình trở nên hoàn thiện.  + Được mọi người yêu mến và trân trọng…  \* Mở rộng vấn đề:  \* Bài học cho bản thân (nhận thức, hành động) | 1,5  *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25* |

**ĐỀ 30**

**PHẦN I:(3.5 điểm)** **Đọc đoạn văn trích và trả lời câu hỏi bên dưới:**

*Con người thường tìm lối tắt. Đó gọi là Hack. Và nếu bạn đến đây để tìm kiếm nó thì e rằng bạn sẽ không tìm được gì đâu. Lối tắt tựa như lời nói dối. Hack sẽ chẳng đưa bạn tới đâu cả. Nếu muốn đi trên một con đường không có chông gai thì những thứ bạn hằng mong đợi sẽ chẳng bao giờ tới. Mạnh mẽ hơn, thông minh hơn, nhanh hơn, tốt hơn, lành mạnh hơn, và tự do… chẳng có gì trên đời tự nhiên mà có.*

*Để đạt được những mục tiêu và vượt qua trở ngại, để trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình, công cuộc hoàn thiện bản thân chẳng thể nào chấp nhận lối tắt, hay chọn cách dễ dàng. Không có con đường nào dễ dàng cả. Chỉ có làm việc chăm chỉ, thức khuya dậy sớm. Không ngừng thực hành, tập luyện. Lặp đi lặp lại, liên tục học hỏi, chỉ có mồ hôi, máu, sự vất vả, tuyệt vọng và kỷ luật. Kỷ luật là gốc rễ của mọi phẩm chất tốt. Như một kẻ chèo lái mọi việc thường nhật. Là nguyên tắc cốt lõi giúp bạn vượt qua sự lười biếng, tính thờ ơ, cùng với những lời bào chữa vô căn cứ. Kỷ luật đánh bại các lý sự muôn thuở như: Không phải hôm nay, không phải bây giờ, tôi cần nghỉ ngơi tí, thôi để mai, cũng không quan trọng lắm đâu hay tôi bận rồi…*

*Vậy làm thế nào để bạn trở nên mạnh mẽ hơn, thông minh hơn, nhanh hơn khỏe hơn? Làm thế nào để trở nên tốt hơn, tự do hơn? Chỉ có duy nhất đó là****KỶ LUẬT***

(Ts Lê Thẩm Dương, ***“Con đường duy nhất để bạn làm chủ cuộc đời mình - chính là Kỉ luật bản thân”***)

**Câu 1**. Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên. (0.5đ)

**Câu 2**. Xác định hai phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn đầu tiên. (0.5đ)

**Câu 3**. Vì sao tác giả khẳng định ***“Kỉ luật là gốc rễ của mọi phẩm chất tốt”***? (0.5đ)

**Câu 4**. Từ nội dung bài viết trên, em hãy viết đoạn văn 2/3 trang giấy thi nêu suy nghĩ về vấn đề: Ý thức kỉ luật tự giác cần có ở người học sinh. (2đ)

**PHẦN II (6.5 điểm)**

Mùa xuân luôn là nguồn cảm hứng bất tận của thi ca. Nhà thơ Thanh Hải cũng góp vào đề tài này bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ. Mở đầu bài thơ tác giả viết:*

*“Mọc giữa dòng sông xanh…”*

**Câu 1.** Chép chính xác 5 câu tiếp theo để hoàn chỉnh đoạn thơ. Bài thơ "Mùa xuân nho nhỏ” được sáng tác trong hoàn cảnh nào? (1,0 điểm)

**Câu 2.** Nêu ý nghĩa nhan đề bài thơ? (1.0 điểm)

**Câu 3.** Xác định và gọi tên một thành phần biệt lập có trong đoạn thơ em vừa chép. Thành phần đó có tác dụng như thế nào trong việc diễn tả tình cảm của nhà thơ? (1.0 điểm)

**Câu 4.**Viết một đoạn văn (khoảng 12 câu) theo cách quy nạp làm rõ vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên và cảm xúc của nhà thơ được thể hiện trong khổ thơ trên, trong đoạn văn có sử dụng câu cảm thán và thành phần phụ chú. (Gạch chân dưới câu cảm thán và thành phần phụ chú). (3,5 điểm)

***------------------ Hết ---------------***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **PHẦN I** |  | **4 điểm** |
| **Câu 1** | Phương thức biểu đạt chính của văn bản: nghị luận | **(0.5đ)** |
| **Câu 2** | Xác định hai phép liên kết : | **(0.5đ)** |
| + Phép nối: và  + Phép thế: “nó” , “đó” |
| **Câu 3** | HS lí giải được vì sao tác giả khẳng định “Kỉ luật là gốc rễ của mọi phẩm chất tốt”: | **(0.5đ)** |
| *Là nguyên tắc cốt lõi giúp bạn vượt qua sự lười biếng, tính thờ ơ, cùng với những lời bào chữa vô căn cứ.* |
| **Câu 4** | Từ nội dung bài viết trên, em hãy viết đoạn văn 2/3 trang giấy thi nêu suy nghĩ về vấn đề: Ý thức kỉ luật tự giác cần có ở người học sinh. | **(2.0đ)** |
|  | **Hình thức:** Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề; lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | **(0.5đ)** |
|  | \* Mở đoạn: nêu vấn đề nghị luận - ý thức kỉ luật tự giác là điều kiện cơ bản giúp học sinh thành công trong mọi hoạt động.  \* Phát triển đoạn:  - Giải thích: ý thức kỉ luật tự giác là gì? (tự giác chấp hành nội qui trong trường học, mọi yêu cầu của gia đình. Không để ai nhắc nhở, khiển trách).  - Nêu biểu hiện vấn đề: trong trường học (không xả rác, nói chuyện trong giờ học, làm tốt nhiệm vụ được phân công…), trong gia đình (làm tốt bổn phận làm con cháu, có trách nhiệm …).  - Đánh giá vấn đề: Tại sao người học sinh cần có ý thức cao về kỉ luật tự giác?  + Giúp chúng ta chiến thắng được thói lười biếng, ỷ lại vốn có của bản thân.  + Chấp hành kỉ luật một cách tự giác thể hiện đạo đức của mỗi cá nhân.  + Người học trò có ý thức kỉ luật tự giác được quý mến, học tập thành công.  - Phê phán : hiên tượng vô kỉ luật , xem thường mọi qui định nề nếp …  - Rèn luyện ý thức kỉ luật tự giác từ việc nhỏ nhất : tập những thói quen tốt (dậy sớm tập thể dục, trực lớp có trách nhiệm…)  \* Kết đoạn: Khẳng định: ý thức kỉ luật tự giác là điều kiện đầu tiên để làm chủ cuộc đời mình. | (0,25đ)  (0.25đ)  (0.25đ)  (0.25đ)  (0.25đ)  (0,25đ) |
| **PHẦN II** |  | **(6.5đ)** |
| **Câu 1** | Chép chính xác 5 câu tiếp theo để hoàn chỉnh đoạn thơ. Bài thơ "Mùa xuân nho nhỏ” được sáng tác trong hoàn cảnh nào? | **(1.0đ)** |
|  | - HS chép chính xác 5 câu tiếp theo để hoàn chỉnh đoạn thơ  - Bài thơ được viết vào tháng 11/1980, khi tác giả đang nằm trên giường bệnh, không bao lâu nhà thơ qua đời. | (0.5đ)  (0.5đ) |
| **Câu 2** | Nêu ý nghĩa nhan đề bài thơ | **(1.0đ)** |
|  | - “Mùa xuân nho nhỏ” là một sáng tác độc đáo, một phát hiện mới mẻ của nhà thơ. Danh từ “mùa xuân” là khái niệm trừu tượng kết hợp với tính từ “nho nhỏ” khiến mùa xuân trở nên cụ thể như có hình khối, có thể cầm nắm được...  - Hình ảnh “Mùa xuân nho nhỏ” là biểu tượng cho những gì tinh túy, đẹp đẽ nhất của sự sống và cuộc đời mỗi con người...  - Thể hiện quan điểm về sự thống nhất giữa cái riêng với cái chung, giữa cá nhân và cộng đồng...  - Nhan đề góp phần thể hiện chủ đề của tác phẩm, đó là nguyện ước của nhà thơ muốn làm một mùa xuân, nghĩa là sống đẹp, sống với tất cả sức sống tươi trẻ của mình nhưng rất khiêm nhường, là một mùa xuân nhỏ góp vào mùa xuân lớn của của đất nước, của cuộc đời chung. | (0,25đ)  (0,25đ)  (0,25đ)  (0,25đ) |
| **Câu 3** | Xác định và gọi tên một thành phần biệt lập có trong đoạn thơ em vừa chép. Thành phần đó có tác dụng như thế nào trong việc diễn tả tình cảm của nhà thơ? | **(1.0đ)** |
|  | - Từ "Ơ*i”* là thành phần biệt lập gọi – đáp.  - Đó là tiếng gọi thiết tha trìu mến.Tâm hồn nhà thơ hòa hợp với thiên nhiên. Qua đó tác giả thể hiện tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống thiết tha... | (0.5đ)  (0.5đ) |
| **Câu 4** | Viết một đoạn văn (khoảng 12 câu) theo cách quy nạp làm rõ vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên và cảm xúc của nhà thơ được thể hiện trong khổ thơ trên, trong đoạn văn có sử dụng phép lặp để liên kết cấu và thành phần phụ chú. (Gạch chân dưới từ ngữ dùng làm phép lặp và thành phần phụ chú). | **(3,5đ)** |
|  | **\* Hình thức:**  - Viết đúng đoạn văn quy nạp, đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề, diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  - Có sử dụng và chú thích đúng câu cảm thán và thành phần phụ chú. | (0.5đ)  (0.5đ) |
|  | **\* Nội dung:** Làm rõ cảm xúc say sưa, ngây ngất của tác giả trước vẻ đẹp của mùa xuân thiên nhiên đất trời.  - Tác giả cảm nhận bức tranh thiên nhiên mùa xuân đầy sức sống qua các hình ảnh:*“dòng sông”; “bông hoa”*; *“con chim”...*  - Sức sống mùa xuân được miêu tả qua động từ “*mọc”* (phép đảo ngữ - nhấn mạnh sức sống mãnh liệt của bông hoa), các tính từ “*tím, biếc, xanh...”* (sắc màu tươi sáng hài hòa, âm thanh rộn rã, tươi vui ...)  - Cảm xúc của nhà thơ trước vẻ đẹp của mùa xuân thiên nhiên đất trời.  + Tác giả cất tiếng gọi thân thương trìu mến “*ơi”, “chi”...*  + Say sưa ngây ngất, nâng niu, hân hoan đón nhận “*từng giọt long lanh rơi”*(nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác)...  => Bằng các biện pháp nghệ thuật đặc sắc và giọng thơ trong sáng, thiết tha, khổ thơ đầu bài thơ "Mùa xuân nho nhỏ" thể hiện tình yêu say đắm và niểm tự hào của Thanh Hải trước vẻ đẹp của mùa xuân thiên nhiên đất trời... | (1.0đ)  (1.0đ)  (0.5đ) |

**ĐỀ 31**

**Phần I (6.5 điểm)** Đọc hai đoạn trích sau :

*“Nắng bây giờ bắt đầu len tới, đốt cháy rừng cây. Những cây thông chỉ cao quá đầu, rung tít trong nắng những ngón tay bằng bạc dưới cái nhìn bao che của những cây tử kinh thỉnh thoảng nhô cái đầu màu hoa cà lên trên màu xanh của rừng. Mây bị nắng xua, cuộn tròn lại từng cục, lăn trên các vòm lá ướt sương, rơi xuống đường cái, luồn cả vào gầm xe.”*

*“Xách đèn ra vườn, gió tuyết và lặng im ở bên ngoài như chỉ chực đợi mình ra là ào ào xô tới. Cái lặng im lúc đó mới thật dễ sợ: nó như bị gió chặt ra từng khúc, mà gió thì giống những nhát chổi lớn muốn quét đi tất cả, ném vứt lung tung… Những lúc im lặng lạnh cóng mà lại hừng hực như cháy…”*

(*Ngữ văn 9*, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019)

**1.** Những câu văn trên trích trong tác phẩm nào? Của tác giả nào? Nêu hoàn cảnh sáng tác của tác phẩm.

**2.** Mỗi bức tranh thiên nhiên được tái hiện vào khoảng thời gian nào trong ngày ? Miêu tả thiên nhiên trong những khoảng thời gian đó, dụng ý của tác giả là gì ?

**3.** Trong tác phẩm có hai đoạn trích trên, nhân vật anh thanh niên làm công tác khí tượng ở một mình trên đỉnh núi cao là “một bức chân dung” đẹp về nghị lực vượt lên gian khổ, say mê và có tinh thần trách nhiệm cao với công việc.

Dựa vào hiểu biết của em về tác phẩm, viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận diễn dịch để phân tích làm rõ những vẻ đẹp đó của nhân vật. Trong đoạn có sử dụng thích hợp lời dẫn trực tiếp và phép liệt kê. (gạch chân, chú thích rõ).

**4.** Trong hai đoạn trích trên, thiên nhiên được nhân hóa thật sống động*.* Hãy chép lại chính xác một khổ thơ, đoạn thơ ngắn thuộc chương trình Ngữ văn 9 cũng có hình ảnh thiên nhiên được nhân hóa. Nêu rõ tên tác phẩm và tác giả của khổ thơ, đoạn thơ được chép.

**Phần II (3.5 điểm)**

Đọc phần trích sau đây và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

“*Một trong những kĩ năng quan trọng nhất mà mỗi người phải học là học cách sống tự lập, không dựa dẫm vào người khác. Nhưng sống tự lập không có nghĩa là chúng ta tách khỏi gia đình, sống buông thả, cô đơn, trống rỗng, vô nghĩa và chỉ biết đến bản thân mình. Sống tự lập* ***chính*** *là việc bạn phải chịu trách nhiệm về cuộc đời mình, biết làm chủ hoàn cảnh, chủ động tìm ra cách ứng phó với thử thách và luôn cố gắng đi lên bằng* ***chính*** *đôi chân của mình. ”*

(Trần Đăng Khoa, *Sống và khát vọng*, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2013)

**1.** Đoạn trích trên được viết theo phương thức biểu đạt nào? Hãy xác định nội dung chính của đoạn.

**2.** Từ được in đậm trong đoạn trích thuộc từ loại nào ? Nêu tác dụng của việc sử dụng từ đó trong văn cảnh.

**3.** Từ nội dung đoạn trích cùng những hiểu biết của bản thân, em hãy trình bày suy nghĩ (trong khoảng 3/4 trang giấy thi) về nhận định sau: “Không gì có thể mang đến cho bạn thành công ngoại trừ chính bản thân bạn”.

---------------------------Hết----------------------------

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | | **Biểu điểm** |
| **Phần I** | | | |
| **Câu 1**  **(1.0 điểm)** | -Những câu văn trên trích trong tác phẩm “*Lặng lẽ Sa Pa*” của tác giả Nguyễn Thành Long. (0,25 điểm mỗi ý)  - Hoàn cảnh sáng tác: Sáng tác năm 1970, khi đó miền Bắc đã dược giả phóng đang trên đường xây dựng CNXH, miền Nam trong thời kì kháng chiến chống Mĩ. Tác phẩm là kết quả của chuyến đi thực tế ở Lào Cai của tác giả. (0,25 điểm mỗi ý) | | 0.5  0.5 |
| **Câu 2**  **(1.0 điểm)** | - Đoạn trích thứ (1) là bức tranh thiên nhiên được miêu tả vào ban ngày, đoạn trích thứ (2) là bức tranh thiên nhiên được miêu tả vào ban đêm.  - Lựa chọn những khoảng thời gian khác nhau để thể hiện dụng ý nghệ thuật: vừa miêu tả được vẻ đẹp trữ tình, nên thơ vừa khắc họa nổi bật sự khắc nghiệt của thiên nhiên Sa Pa.  + Thiên nhiên nên thơ làm nền cho cuộc gặp gỡ của các nhân vật thêm thi vị.  + Thiên nhiên khắc nghiệt góp phần tô đậm gian khổ của nhân vật chính (anh thanh niên), đồng thời làm nổi bật ý chí, nghị lực vượt khó và tinh thần tự giác, đầy trách nhiệm của anh trong công việc. | | 0.25  0.75 |
| **Câu 3**  **(3.5 điểm)** | **1. Về hình thức:**  - Đủ số câu, đúng đoạn văn diễn dịch.  **2. Về nội dung:**  Học sinh phân tích được những vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên: nghị lực vượt lên gian khổ, say mê và có tinh thần trách nhiệm cao với công việc.  . Cần đảm bảo các ý cơ bản sau:  ***\* Nghị lực vượt lên gian khổ: (0,75 điểm)***  - Hoàn cảnh sống và làm việc của anh thanh niên:  + Sống một mình trên đỉnh núi Yên Sơn, quanh năm cô đơn, vắng vẻ  + Công việc: đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất …, công việc tưởng chừng giản đơn nhưng đòi hỏi sự tỉ mỉ, kiên trì …; phải làm việc trong điều kiện thời tiết gian khổ trong những khung giờ khắc nghiệt.  - Nhưng anh đã vượt qua nỗi gian khổ lớn nhất - vượt qua được sự cô đơn, vắng vẻ quanh năm suốt tháng một mình trên đỉnh núi cao, không một bóng người; anh đã vượt qua nỗi *thèm người* để sống, làm việc một mình với cỏ cây thiên nhiên Sa Pa, để trở thành *“người cô độc nhất thế gian”* suốt bốn năm qua, anh tự tạo niềm vui cho mình bằng cách đọc sách, trồng hoa, nuôi gà …  ***\*Say mê và có tinh thần trách nhiệm cao với công việc: (1,25 điểm)***  - (*Suy nghĩ đẹp*) Anh coi công việc với anh là đôi; anh hiểu ý nghĩa của công việc anh đang làm và tìm thấy niềm vui, niềm hạnh phúc trong công việc  - (*Hành động đẹp*) Bởi vậy, anh luôn tự giác hoàn thành tốt công việc của mình (ốp lúc 1 giờ sáng …)  ***\*Nghệ thuật xây dựng nhân vật anh thanh niên:***  - Tạo tình huống truyện độc đáo  - Anh thanh niên hiện lên qua điểm nhìn của nhiều người  **3. Yêu cầu Tiếng Việt:** Gạch chân và ghi chú thích một lời dẫn trực tiếp và phép liệt kê.  *(Không gạch chân và ghi chú thích: không tính điểm)* | | 0.5  2.5  0.25  0.25  0.25  0,75    0,5  0,5  0.5 |
| **Câu 4**  **(1.0 điểm)** | - HS tìm và chép lại được đúng 1 đoạn thơ ngắn hoặc khổ thơ có hình ảnh thiên nhiên được nhân hóa (VD: Trong *Đoàn thuyền đánh cá, Bếp lửa, …)*. Chép sai 1 lỗi trừ 0,25  - Nêu đúng tên tác giả, tác phẩm | | 0.5  0.5 |
| **Phần II** | | | |
| **Câu 1**  **(0.75 điểm)** | | - Nghị luận  - Nội dung: Bày tỏ quan niệm về cách sống tự lập: biết chịu trách nhiệm về cuộc đời mình, biết làm chủ hoàn cảnh, biết cách ứng phó với thử thách và luôn cố gắng đi lên bằng chính khả năng của mình. | 0.25  0.5 |
| **Câu 2**  **(0.75 điểm)** | | - Từ “chính” thuộc từ loại trợ từ  - Tác dụng: nhấn mạnh tư tưởng, quan niệm của người viết về lối sống tự lập. | 0.5  0.25 |
| **Câu 3**  **(2.0 điểm)** | | **\* Hình thức:** Viết thành đoạn văn hoặc bài văn có bố cục hợp lí, diễn đạt rõ ý, liên kết tốt.  **\* Nội dung:** Đảm bảo các ý sau:  + - Giải thích:  “ + “Thành công” là kết quả tốt đẹp mà ai cũng mong muốn đạt được.  + *“Không gì có thể mang đến cho bạn thành công ngoại trừ chính bản thân bạn”* -> Chỉ bằng sự nỗ lực của chính mình,chủ động, tự giác, tích cực không ỷ lại, dựa dẫm, nhờ vả người khác thì mới đem lại kết quả tốt đẹp đó.  - Bàn luận:  + Chủ động, tự giác, tích cực không ỷ lại, dựa dẫm, nhờ vả người khác mới làm chủ được cuộc sống của mình một cách vững vàng.  + Tự chủ, tự lập là một trong những yếu tố cần thiết để làm nên thành công trong cuộc sống ( dẫn dắt -> phân tích ý nghĩa )  *VD: Trong học tập*, người biết tự chủ sẽ có thái độ chủ động, tự giác, tích cực, có động cơ, mục đích học tập rõ ràng, đúng đắn. Từ sự chủ động đó, người học sẽ tìm ra phương pháp học tập tốt, phát huy được năng lực của bản thân để vươn lên đạt kết quả cao.  *Trong cuộc sống*, người có tính tự lập sẽ luôn chủ động, nhanh nhẹn, hoạt bát, không dựa dẫm, ỷ lại người khác trong công việc. Họ có ý chí, có sự quyết tâm ... Điều đó sẽ góp phần hình thành bản lĩnh sống mạnh mẽ, không e ngại, rụt rè trước khó khăn hoặc trong giao tiếp...  *Nếu không chủ động, tự giác*, có tâm lí trông chờ, dựa dẫm sẽ thiếu bản lĩnh và dễ vấp ngã, thất bại trong học tập, công việc, cuộc sống.  (Học sinh đưa dẫn chứng thực tế phù hợp )  - Mở rộng:  *+ Tuy nhiên,* muốn thành côngcũng rất cầnsự hợp tác, giúp đỡ chân thành, hợp lí của người khác,...  *+(Phê phán)* Hiện nay, có không ít học sinh còn thiếu tính tư lập, có những biểu hiện ỷ lại, dựa dẫm vào gia đình, bạn bè,...cần phê phán những hiện tượng đó.  - Bài học: người học sinh cần tích cực rèn luyện bản thân để có tính tự chủ, tự lập và thể hiện cụ thể trong học tập cũng như trong cuộc sống của mình (HS nêu được những hành động cụ thể, phù hợp hoàn cảnh ...)  **\*Lưu ý:** GV tôn trọng ý kiến của HS, cho điểm tối đa với những bài viết có cách sử dụng từ ngữ, cách viết câu khác nhưng lí giải hợp lí, lập luận chặt chẽ, thể hiện quan điểm riêng, cách nhìn nhận tích cực về vấn đề nghị luận. | 0.5  0.25  0.75  0.25  0.25 |

**ĐỀ 32**

**Phần I** (6 điểm). Trong tác phẩm *Những ngôi sao xa xôi* của nhà văn Lê Minh Khuê có đoạn kể:

*“Tôi thích nhiều bài. Những bài hành khúc bộ đội hay hát trên những ngả đường mặt trận. Tôi thích dân ca quan họ mềm mại, dịu dàng. Thích Ca-chiu-sa của Hồng quân Liên Xô. Thích ngồi bó gối mơ màng: “Về đây khi mái tóc còn xanh xanh …”. Đó là dân ca Ý trữ tình giàu có, phải lấy giọng thật trầm. Thích nhiều. Nhưng tôi không muốn hát lúc này. Tôi đâm cáu với chị Thao, mặc dù, tôi hiểu, những tình cảm gì đang quay cuồng trong chị. Chị cứ đưa mắt nhìn Nho, lấy tay sửa cái cổ áo, cái ve áo và tóc nó. Chị không khóc đó thôi, chị không ưa cả nước mắt. Nước mắt đứa nào chảy trong khi cần cái cứng cỏi cỏi của nhau này là bị xem như bằng chứng của một sự tự nhục mạ.”*

(Ngữ văn 9, tập Hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020)

**Câu 1.** Đoạn văn trên là lời kể của Phương Định trong hoàn cảnh nào? Xác định hình thức ngôn ngữ được sử dụng trong đoạn văn.

**Câu 2.** Chi tiết: “*Nước mắt đứa nào chảy trong khi cần cái cứng cỏi của nhau này là bị xem như bằng chứng của sự tự nhục mạ”* cho em hiểu gì về vẻ đẹp của các nhân vật.

**Câu 3.** Viết đoạn văn khoảng 12 câu theo phương pháp lập luận quy nạp làm rõ vẻ đẹp của tình đồng chí, đồng đội của ba cô thanh niên xung phong: Nho, Thao, Phương Định. Đoạn văn có sử dụng câu phủ định và thành phần khởi ngữ (gạch chân, chú thích rõ câu phủ định và thành phần khởi ngữ).

**Câu 4.** Trong những năm tháng kháng chiến gian lao của dân tộc, tiếng hát đóng một vai trò không nhỏ góp phần tăng thêm sức mạnh tinh thần cho mỗi người. Trong chương trình Ngữ văn lớp 9 cũng có một bài thơ nhiều lần xuất hiện tiếng hát, hãy chép lai ít nhất 2 câu có chứa từ “hát” trong bài thơ ấy (cho biết tác giả, tác phẩm).

**Phần II** *(4,0 điểm)*. Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“IQ chỉ có 70? Bài kiểm tra 1 điểm?

Không sao cả! Có điểm là tốt rồi! Lần đầu tiên, đứa con trở thành thiểu năng sau một trận viêm não Nhật Bản của mình có điểm: dù chỉ là 1 điểm, người cha và mẹ đã thưởng cho con cả 1 chiếc đùi gà!

Hành trình Lư Tô Vỹ vươn lên để trở thành 1 trong 3 sinh viên xuất sắc nhất của Học Viện Cảnh Sát dù vẫn mang trong mình những tổn thương sau trận viêm não là hành trình của cả gia đình anh: của bố mẹ, của chị cả, chị hai đã đồng hành cùng anh với tình yêu thương vô bờ bến, những hy sinh cao cả đó của họ đã làm người đọc cảm động vô cùng!”

(Trích lời giới thiệu của nhà văn Trần Thị Hồng Hạnh về cuốn sách “Con không ngốc, con chỉ thông minh theo một cách khác” - Lư Tô Vỹ)

**Câu 1**: Nêu tác dụng của dấu chấm than được sử dụng liên tiếp trong lời giới thiệu trên.

**Câu 2**: Việc Lư Tô Vỹ từ một đứa trẻ bị thiểu năng trở thành một trong ba sinh viên xuất sắc nhất Học Viện Cảnh Sát đã gợi cho em cảm xúc và suy nghĩ gì?

**Câu 3**: “Con không ngốc, con chỉ thông minh theo một cách khác mà thôi”. Chính lời động viên, khích lệ bền bỉ của cha mẹ đã nuôi lớn tâm hồn và tri thức của Lư Tô Vỹ. Từ gợi dẫn này cùng với những trải nghiệm của bản thân, hãy trình bày suy nghĩ của em về ***“Sức mạnh của sự động viên và khích lệ”.*** (Trình bày trong khoảng 01 trang giấy thi).

*Chúc các em làm bài tốt!*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần I (6 điểm)** | | |
| **Câu 1**  0,75 điểm | - Hoàn cảnh: Trong một lần phá bom Nho bị thương, chị Thao và Phương Định quan tâm chăm sóc, lo lắng cho Nho.  - Hình thức ngôn ngữ: Độc thoại nội tâm | 0,5  0,25 |
| **Câu 2**  0,75 điểm | Chi tiết: “*Nước mắt đứa nào chảy trong khi cần cái cứng cỏi của nhau này là bị xem như bằng chứng của sự tự nhục mạ”* cho thấy Nho, Thao, Phương Định là những cô gái giàu lòng tự trọng, cứng cỏi, mạnh mẽ và có tình đồng đội sâu sắc (trong hoàn cảnh thử thách, họ luôn mạnh mẽ, bản lĩnh để làm điểm tựa vững vàng cho đồng đội của mình). | 0,75 |
| **Câu 3**  3,5 điểm | **\* Hình thức:** đúng đoạn văn qui nạp ( 0,25đ); sử dụng câu phủ định và khởi ngữ đúng, có gạch chân, chú thích (0,5đ); dung lượng đủ ( 0,25)  **\* Nội dung:** Học sinh có thể triển khai theo những hình thức khác nhau song cần bám sát nghệ thuật (tình huống truyện độc đáo, ngôi kể phù hợp, ngôn ngữ trần thuật, miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế, các chi tiết, hình ảnh tiêu biểu…) trong tác phẩm *Những ngôi sao xa xôi* để có những phân tích, bình luận và đánh giá phù hợp làm rõ tình đồng chí, đồng đội của những cô thanh niên xung phong qua các ý sau:  - Hoàn cảnh chiến tranh khốc liệt trên tuyến đường Trường Sơn đã gắn kết ba cô gái thanh niên xung phong Nho, Thao, Phương Định trong tình đồng đội ấm nồng.  - Tình đồng đội của họ được biểu hiện rất cảm động:  + Họ gắn bó với đồng đội của mình trong những phút giây chiến đấu hiểm nguy và cả trong những khoảnh khắc đời thường.  + Họ hiểu những tâm tư, tình cảm, sở thích, ước mơ của nhau  + Họ lo lắng, quan tâm và chăm sóc nhau tận tình, chu đáo  - Tình đồng chí, đồng đội đã cho họ sức mạnh giúp họ lạc quan, mạnh mẽ để vượt lên hoàn cảnh khốc liệt của cuộc chiến.  \**Lưu ý: Nếu học sinh chỉ tóm tắt mà không khai thác nghệ thuật, chỉ cho tối đa một nửa số điểm của nội dung* | 1,0  2,5 |
| **Câu 4**  1 điểm | - Tác phẩm: Đoàn thuyền đánh cá (Huy Cận)  - Chép chính xác 2 câu thơ có từ “hát” | 0,5  0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần II (4 điểm)** | | |
| **Câu 1**  1 điểm | Việc sử dụng liên tiếp các dấu chấm than trong lời giới thiệu có ý nghĩa: bộc lộ cảm xúc trân trọng, ngợi ca, cảm động… trước sự động viên khích lệ cũng như tình yêu thương bố mẹ dành cho Lư Tô Vỹ - đứa trẻ bại não lần đầu có điểm số. | 1,0 |
| **Câu 2**  1 điểm | HS nêu được cảm xúc, suy nghĩ (VD: Cảm phục ý chí nghị lực vượt lên chính mình của Lư Tô Vỹ - bài học cho sự chiến thắng những khó khăn, thử thách trong cuộc đời / Cảm động trước sự động viên khích lệ, yêu thương của cha mẹ Lư Tô Vỹ - động lực lớn giúp cậu thành công / Sự động viên, khích lệ, tình yêu thương, niềm tin của người thân, ý chí nghị lực của bản thân là nguồn sức mạnh lớn lao vươn tới thành công ….) | 1,0 |
| **Câu 3**  2,0 điểm | Bài làm đảm bảo yêu cầu:  \* Hình thức: Đúng bài văn hoặc đoạn văn nghị luận, có lập luận chặt chẽ, rõ ràng, thuyết phục, diễn đạt sáng rõ, lưu loát, đủ độ dài theo quy định khoảng 01 trang giấy thi.  \* Nội dung: Hiểu được vấn đề cần nghị luận **Sức mạnh của sự động viên và khích lệ**trong cuộc sống. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, cơ bản đạt được một số yêu cầu sau:  – Động viên, khích lệ là dùng lời nói hay một cử chỉ, hành động (ánh mắt trìu mến, cái nắm tay ấm áp khi cần… ) tác động đến tinh thần người khác làm cho họ phấn chấn và có động lực, sức mạnh…  – Vì sao sự động viên, khích lệ lại có sức mạnh lớn đối với con người?  + Sự động viên, khích lệ là một phần quan trọng trong giao tiếp của con người, có sức mạnh và giá trị to lớn làm cho con người mạnh mẽ, tự tin, lạc quan những lúc buồn bã, chán nản, thậm chí muốn buông xuôi.  + Sự động viên, khích lệ giúp con người nhìn thấy ưu điểm của mình, thấy rằng sự cố gắng, nỗ lực của mình được ghi nhận, thấy tự tin vào bản thân và quyết tâm đạt kết quả cao hơn nữa…  + Sự động viên, khích lệ chân thành giúp người với người xích lại gần nhau hơn trong tình yêu thương và sự thấu cảm.  *(HS lựa chọn dẫn chứng phù hợp để chứng minh)*  – Bàn luận, mở rộng:  + Phân biệt động viên, khích lệ chân thành với lời khen giả dối, lời tâng bốc sáo rỗng…  + Động viên, khích lệ phải đúng lúc, đúng chỗ, phải kịp thời và xuất phát từ thực tâm của người nói, tránh những lời chê bai, mắng nhiếc, so sánh kích bác khi ai đó làm sai, chưa tốt hay thất bại…  + Người được động viên, khích lệ cũng phải biết đón nhận với lòng biết ơn chân thành và thể hiện bằng hành động cố gắng, nỗ lực.  – Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân: Sự động viên, khích lệ có giá trị và sức mạnh to lớn trong cuộc sống. Hãy biết lắng nghe và chia sẻ với người khác bằng tấm lòng chân thành của mình; biết bắt đầu từ một lời nói, cử chỉ hoặc hành động động viên, khích lệ tới bạn bè, người thân…  *\*Lưu* ý*: GV chấm linh hoạt, khuyến khích HS có sự sáng tạo hợp lí, điểm thưởng cho những HS có lập luận chặt chẽ, thuyết phục, sáng tạo.: Không cho điểm bài làm có suy nghĩ tiêu cực, lệch lạc.* | 0,5  1,5 |

**ĐỀ 33**

**Đề chính thức**

**Phần I** (6,5đ) Trong một bài thơ, SGK Ngữ Văn lớp 9 có đoạn viết:

*“Mùa xuân người cầm súng*

*Lộc giắt đầy trên lưng*

*Mùa xuân người ra đồng*

*Mùa xuân người ra đồng*

*Lộc trải dài nương mạ*

*Tất cả như hối hả*

*Tất cả như xôn xao...”*

*(“Mùa xuân nho nhỏ” –* Thanh Hải*)*

**Câu 1** (0,5đ) Nêu hoàn cảnh sáng tác của bài thơ ?

**Câu 2** (1,0đ) Hình ảnh *“người cầm súng*” và “*người ra đồng”* trong đoạn thơ trên được sử dụng biện pháp tu từ gì? Nêu và phân tích hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ đó?

**Câu 3** (1,0đ) Một bạn học sinh cho rằng có thể thay từ “*xôn xao*” trong câu thơ “*Tất cả như xôn xao...”* bằng từ “*lao xao*” vì cả hai từ đều mô phỏng âm thanh. Em có đồng ý với ý kiến của bạn đó không? Tại sao?

**Câu 4** (3,5đ) Cũng trong bài thơ trên, tác giả Thanh Hải bày tỏ ước nguyện của mình:

“*Ta làm con chim hót*

*Ta làm một cành hoa*

*Ta nhập vào hòa ca*

*Một nốt trầm xao xuyến*.”

Từ lời thơ của Thanh Hải, em hãy viết đoạn văn theo phép lập luận T-P-H khoảng 12 câu có sử dụng câu ghép, thành phần biệt lập cảm thán để làm rõ ước nguyện cống hiến của nhà thơ (Gạch chân và chú thích rõ câu ghép, thành phần biệt lập cảm thán)

**Câu 5** ( 0,5đ) Đề tài mùa xuân từ lâu đã trở thành đề tài quen thuộc trong văn học. Em hãy kể tên một tác phẩm văn học trong chương trình THCS viết về đề tài này có ghi rõ tên tác giả?

**Phần II: (**3,5đ) Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

“Trong cuộc gặp, khi một bạn trẻ yêu cầu đưa ra lời khuyên cho những người trẻ, Tổng thống Obama đã nói rằng: *“Lúc nào cũng muốn mình là một người nọ, người kia thì rất tốn thời gian. Hãy yêu công việc mình làm. Bill Gates đâu có muốn là tỉ phú. Ông ấy tập trung vào máy tính.*

*Tôi đâu nghĩ làm tổng thống, tôi quan tâm đến người nghèo nên đến làm ở Chicago.Tôi xây dựng tổ chức có thể mang lại điều tôi quan tâm và đó là lí do dẫn dắt tôi vào vị trí Tổng thống.*

*Hãy tập trung vào làm tốt điều nào đóvà tự dưng bạn sẽ trở thành nhà lãnh đạo”*

*(*Trích: “Tổng thống Mĩ Obama kết thúc chuyến thăm Việt Nam”, theo http://www.tienphong.vn)

**Câu 1**: ( 0,5đ) Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

**Câu 2:** (1,0 đ) Theo Tổng thống Mĩ Obama, một nhà lãnh đạo cần có tố chất gì?

**Câu 3:** (2,0đ) Từ lời khuyên của Tổng thống Mĩ Obama, kết hợp với hiểu biết xã hội, em hãy trình bày suy nghĩ của em về ý kiến: *"Phải chăng thành công sẽ đến với những ai biết nỗ lực"*

*---------------------------------@--------------------------------*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN**  **Phần I (6,5đ)** | **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | - Sáng tác năm 1980  - Khi nhà thơ bị ốm đang nằm trên giường bệnh. Bài thơ được sáng tác không bao lâu thì nhà thơ qua đời | 0,5 |
| **2** | - Biện pháp tu từ hoán dụ: “Người cầm súng” chỉ người chiến sĩ, “người ra đồng” chỉ người nông dân  - Hiệu quả nghệ thuật: Mượn hình ảnh “người cầm súng”, “người ra đồng”, tác giả nói được hai nhiệm vụ trọng tâm của đất nước: Bảo vệ và xây dựng đất nước. Từ đó để khẳng định nhân dân đã đổ mồ hôi và xương máu để tạo dựng lên và giữ lấy mùa xuân đất nước.... | 0,5  0,5 |
| **3** | - Không đồng ý với ý kiến bạn học sinh  - Vì:  + “Lao xao” chỉ đơn giản là mô gợi âm thanh của tự nhiên hoặc con người  + “Xôn xao” không chỉ là âm thanh rộn ràng, nhộn nhịp của cuộc sống lao động khẩn trương trương của đất nước trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội mà nó còn là cảm xúc mãnh liệt, phấn chấn của lòng người. | 0,25  0,25  0,5 |
|  | **a. Nội dung**  HS bám sát ngôn từ, hình ảnh thơ khai thác hiệu quả một số ý sau:  - Nhà thơ mượn các hình ảnh: “con chim hót”, “cành hoa”, “nốt trầm xao xuyến” để bày tỏ ước nguyện cống hiến của mình. Nhà thơ muốn đóng góp phần nhỏ bé của mình vào cuộc đời chung. Phần cống hiến tuy nhỏ bé nhưng phải đẹp đẽ và tinh túy. Hình ảnh thơ giản dị thể hiện cách nói khiêm nhường mà chân thành, tha thiết nhưng lại mang ý nghĩa nhân sinh cao cả.  - Các hình ảnh “hoa” “con chim” đã được nói đến trong khổ đầu giờ được lặp lại mang một ý nghĩa mới: Khát vọng cống hiến là lẽ giản dị, tự nhiên.  - Điệp ngữ “Ta làm” không chỉ tô đậm ước nguyện của nhà thơ mà với việc dùng đại từ “ta” nhà thơ như đang nói hộ tiếng lòng của bao người khác. | 1,0  0,5  0,5 |
| **b. Hình thức**  - Kiểu đoạn: T – P - H, độ dài theo quy định.  - Sử dụng câu ghép, thành phần biệt lập cảm thán (Gạch dưới và chú thích rõ)  *# Đoạn văn quá dài (quá ngắn) hoặc viết thành nhiều đoạn (sai kiểu đoạn) trừ 0,5đ* | 0,5  1,0 |
| **5** | HS nêu được một tác phẩm viết về đề tài mùa xuân và ghi rõ tên tác giả.  VD: Mùa xuân của tôi (Vũ Bằng) | 0,5 |
| **Phần II (3,5đ)** | **1** | - PTBĐ chính: Tự sự | 0,5 |
| **2** | Theo Tổng thống Mĩ Obama, một nhà lãnh đạo cần yêu công việc mình làm, tập trung làm tốt công việc đó | 1,0 |
| **3** | **a. Nội dung**  HS có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo một số ý cơ bản sau:  \* Giải thích: “*nỗ lực”* là sự chăm chỉ cố gắng hết sức mình để làm một việc gì đó, hoàn thành các nhiệm vụ yêu cầu dù khó khăn hay trở ngại, “thành công” là thành tựu mà bạn mong muốn đạt được. Khi ta nỗ lực thì thành công sẽ đến.  \* Bàn luận vấn đề: Tại sao “*Thành công sẽ đến với những ai biết nỗ lực?*  + Nỗ lực giúp bạn tạo nên giá trị riêng cho mình. Bởi khi ta cố gắng không ngừng ta sẽ tích lũy thêm được kiến thức, kỹ năng cho mình. Yếu tố quyết định đến thành công của chúng ta.  + Trên con đường chinh phục ước mơ, tiến tới thành công sẽ có vô vàn khó khăn thử thách đòi hỏi phải nỗ lực vượt qua, phải biết đứng lên sau vấp ngã thì mới có thành công  + Dẫn chứng về những tấm gương nỗ lực có thành công  + Phê phán những người yếu hèn, không biết nỗ lực, dựa dẫm, nản chí, sẽ không có được thành công.  \*Bài học liên hệ | 0,25  0,75  0,5 |
| **b. Hình thức**  - Viết đúng kết cấu đoạn văn hoặc bài văn ngắn có độ dài theo yêu cầu  - Diễn đạt lưu loát, ít mắc lỗi chính tả.  # *GV căn cứ vào từng bài để cho điểm phù hợp* | 0,25  0,25 |

**ĐỀ 34**

**PHẦN I:** (6 điểm):Đọc khổ thơ sau và trả lời câu hỏi:

" Những chiếc xe từ trong bom rơi

Đã về đây họp thành tiểu đội

Gặp bè bạn suốt dọc đường đi tới

Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.”

(“*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*” - Phạm Tiến Duật)

**Câu 1** (0,5đ): Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ.

**Câu 2** (1,0đ): Hãy nhận xét về nhan đề của bài thơ.

**Câu 3** (3,5 đ): Viết đoạn văn (khoảng 12 câu) theo cách lập luận **quy nạp** phân tích khổ thơ trên để thấy được ***tình đồng đội thắm thiết của những người lính lái xe Trường Sơn***. Trong đoạn văn có sử dụng câu ***câu mở rộng thành phần và phép thế*** (Gạch chân và chú thích rõ).

**Câu 4** (1,0đ): Câu thơ “*Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi*” gợi cho em nhớ đến câu thơ nào đã học trong chương trình Ngữ văn 9? Chép chính xác câu thơ đó và ghi rõ tên bài thơ, tác giả.

**PHẦN II** (4 điểm): ***Đọc đoạn văn bản và trả lời các câu hỏi sau:***

***…*** *“Mỗi một người đều có vai trò trong cuộc đời này và đều đáng được ghi nhận. Đó là lí do để chúng ta không vì thèm khát vị thế cao sang này mà rẻ rúng công việc bình thường khác. Cha mẹ ta, phần đông, đều làm công việc rất đỗi bình thường. Và đó là một thực tế mà chúng ta cần nhìn thấy. Để trân trọng. Không phải để mặc cảm. Để bình thản tiến bước. Không phải để tự ti. Nếu tất cả đều là doanh nhân thành đạt thì ai sẽ quét rác trên những đường phố? Nếu tất cả đều là bác sĩ nổi tiếng thì ai sẽ là người dọn vệ sinh bệnh viện? Nếu tất cả đều là nhà khoa học thì ai sẽ là người tưới nước những luống rau? Nếu tất cả đều là kĩ sư phần mềm thì ai sẽ gắn những con chíp vào máy tính? Phần đông chúng ta cũng sẽ là người bình thường. Nhưng điều đó không thể ngăn cản chúng ta vươn lên từng ngày.”…*

(Phạm Lữ Ân, Nếu biết trăm năm là hữu hạn, NXB Hội Nhà văn năm 2012)

**Câu 1**(0,5đ):**:** Xác định câu chủ đề của đoạn văn*?*

**Câu 2**(0,5đ):**:** Xét về cấu tạo ngữ pháp, các câu: *“Để trân trọng. Không phải để mặc cảm. Để bình thản tiến bước. Không phải để tự ti.”* thuộc loại câu nào?

**Câu 3**(1,0đ):**:** Sử dụng cấu trúc “*Nếu …thì”* trong những câu văn “*Nếu tất cả đều là doanh nhân thành đạt thì ai sẽ quét rác trên những đường phố? Nếu tất cả đều là bác sĩ nổi tiếng thì ai sẽ là người dọn vệ sinh bệnh viện? Nếu tất cả đều là nhà khoa học thì ai sẽ là người tưới nước những luống rau? Nếu tất cả đều là kĩ sư phần mềm thì ai sẽ gắn những con chip vào máy tính?”* có tác dụng gì?

**Câu 4**(2,0 đ):**:** Viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi nghị luận về vấn đề:*“Phần đông chúng ta cũng sẽ là người bình thường. Nhưng điều đó không thể ngăn cản chúng ta vươn lên từng ngày”*?

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN I** | | |
| **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **1** | HCST: Năm 1969, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ diễn ra vô cùng ác liệt trên tuyến đường Trường Sơn… | **0,5** |
| **2** | Nhận xét về nhan đề bài thơ:  - Nhan đề dài, lạ, tưởng như có chỗ thừa  - Dụng ý nghệ thuật:  + Thể hiện cách nhìn, cách khai thác hiện thực của tác giả: muốn khai thác chất thơ từ hiện thực chiến tranh gian khổ, tô đậm vẻ đẹp hình ảnh tuổi trẻ Việt Nam kiên cường, dũng cảm, yêu nước.  + Thể hiện phong cách thơ Phạm Tiến Duật: trẻ trung, sang tạo, ưa thích sự mới lạ. | **0,5**  **0,5** |
| **3** | **\*Hình thức** :  - Đúng hình thức đoạn văn **quy nạp** (*0,25đ*)  - Có sử dụng câu mở rộng thành phần và phép thế ( chú thích rõ : *0,5*)  - Số câu: khoảng 12 câu (> < 2 câu ) (*0,25đ*) | **1,0** |
| **\*Nội dung:**  - Trong khổ thơ thứ 5, ở 2 câu đầu: Nổi bật hình ảnh những chiếc xe không kính – hiện thực khốc liệt  + Từ trong bom rơi – gan góc vượt qua bom đạn quân thù  + Họp thành tiểu đội  -> Chiến tranh ngày càng khốc liệt.  - Hai câu sau: thể hiện tình động đội sâu sắc – vẻ đẹp của những người lính lái xe  + Hình ảnh “con đường đi tới” – hình ảnh ẩn dụ giàu ý nghĩa, đó là: con đường cách mạng, con đường giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, là con đường đi tới chính nghĩa nên họ càng đi, càng có thêm nhiều bạn, “Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới”.  + Cái bắt tay thắm tình đồng đội:  Những chiếc xe không kính lại thật thuận tiện để họ trao nhau tình thân.  Đó là cái bắt tay động viên, cái bắt tay truyền cho nhau cả tâm hồn, tình cảm; bắt tay truyền sức mạnh vượt lên ô kính vỡ - hiện thực gian khổ.  ->Hồn nhiên, tếu táo, nhưng tình đc đồng đội của người lính lái xe Trường Sơn thật cảm động, sâu sắc thiêng liêng  Hs nêu và phân tích được các biện pháp nghệ thuật: Ẩn dụ, giọng thơ... | **1,0**  **1,5** |
| **4** | Câu thơ: *Thương nhau tay nắm lấy bàn tay*  - Bài thơ: *Đồng chí*  - Tác giả: Chính Hữu | **0.5**  **0.25**  **0.25** |
| **PHẦN II** | | |
| **1** | Câu chủ đề: “*Mỗi một người đều có vai trò trong cuộc đời này và đều đáng được ghi nhận.”* | **0,5** |
| **2** | Các câu *“Để trân trọng. Không phải để mặc cảm. Để bình thản tiến bước. Không phải để tự ti.”* thuộc loại câu rút gọn. | **0,5** |
| **3** | . Việc sử dụng cấu trúc nhằm nhấn mạnh các ý sau:  - Xã hội phân công nhiệm vụ rất rõ ràng người lao động trí óc – người lao động chân tay;  - Bất cứ một công việc nào, con người nào cũng đều có những vai trò nhất định để góp phần giúp ích cho cuộc sống và xây dựng xã hội;  - Thái độ trân trọng nghề nghiệp, trân trọng con người. | **1,0** |
| **4** | **\*Hình thức** :  - Đúng hình thức đoạn văn NLXH  - Độ dài: khoảng 2/3 trang giấy thi | **0,5** |
|  | \*Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề: Sự cần thiết phải vươn lên từng ngày.  -Trích dẫn vấn đề nghị luận  \*Thân đoạn:  -Giải thích: Vươn lên là gì? Là cố gắng tiến tới, đạt tới cái tốt hơn, đẹp hơn trong cuộc sống.  => vươn lên trong cuộc sống là điều cần thiết và quan trọng để làm cho cuộc sống của bản thân tốt hơn, để xã hội phát triển.  - Tại sao phải vươn lên từng nagyf?  Chúng ta cần vươn lên từng ngày vì:  *+* Cuộc sống luôn vận động và phát triển đòi hỏi con người phải có ý thức sống tích cực;  *+* Vươn lên trong cuộc sống để khẳng định giá trị sống của bản thân, hoàn thành vai trò trách nhiệm công dân trong việc xây dựng và phát triển đất nước.  - Để vươn lên từng ngày cần phải:  *+* Có ý thức sống: Tôn trọng bản thân và xã hội;  *+* Tích cực học tập, có tinh thần học hỏi, trau dồi các chuẩn mực đạo đức, kỹ năng sống;  *+* Có nghị lực, bản lĩnh vượt qua những khó khăn, trở ngại trong cuộc sống;  *+* Có ước mơ, mục tiêu sống tốt đẹp  -Phê phán những con người trì trệ, dựa dẫm, không có ý thức vươn lên, không có tinh thần cầu tiến  \*Kết đoạn: Liên hệ bản thân: luôn cố gắng, nỗ lực,... | **0,25**  **1.0**  **0,25** |

**ĐỀ 35**

**Phần I (6.5 điểm)**: “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính”* là một tác phẩm tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật độc đáo của nhà thơ Phạm Tiến Duật.

**Câu 1**. “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*” được sáng tác trong hoàn cảnh nào? Nêu tên một tác phẩm khác (ghi rõ tên tác giả) được sáng tác trong cùng thời kì với bài thơ này.

**Câu 2.** Vì sao có thể nói hình ảnh “*xe không kính*” được khắc họa trong bài thơ là một hình ảnh độc đáo?

**Câu 3.** Cũng trong “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*”, tác giả đã viết những câu thơ thật ấn tượng:

*“Không có kính, ừ thì có bụi”*

*“Không có kính, ừ thì ướt áo”*

Cấu trúc “*Không có … ừ thì …”* được lặp lại nhiều lần trong bài thơ mang lại hiệu quả nghệ thuật gì?

**Câu 4.** Viết đoạn văn (khoảng 12 câu) theo phương pháp lập luận quy nạp làm rõ vẻ đẹp của những người lính lái xe được khắc họa trong hai khổ thơ sau. Đoạn văn có sử dụng phép thế và thành phần khởi ngữ.

|  |  |
| --- | --- |
| *“Không có kính, ừ thì có bụi*  *Bụi phun tóc trắng như người già*  *Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc*  *Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.* | *Không có kính, ừ thì ướt áo*  *Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời*  *Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa*  *Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.”* |

(Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020)

**Phần II (3.5 điểm).** Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*“Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều.*

*Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi. Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sáo kép, sáo bè,... như gọi thấp xuống những vì sao sớm.*

*Ban đêm, trên bãi thả diều thật không còn gì huyền ảo hơn. Có cảm giác diều đang trôi trên dải Ngân Hà. Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ. Có cái gì cứ cháy lên, cháy mãi trong tâm hồn chúng tôi. Sau này tôi mới hiểu đấy là khát vọng. Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên áo xanh bay xuống từ trời và bao giờ cũng hi vọng khi tha thiết cầu xin:“Bay đi diều ơi! Bay đi!”. Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi*.”

(*Cánh diều tuổi thơ* - Tạ Duy Anh)

**Câu 1.** Hãy chỉ ra các phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn trích trên.

**Câu 2.** Nêu ý nghĩa của từ “cháy” trong câu “*Có cái gì cứ* ***cháy*** *lên,* ***cháy*** *mãi trong tâm hồn chúng tôi*”. Từ “cháy” được chuyển nghĩa theo phương thức nào?

**Câu 3**. Từ đoạn trích trên và những hiểu biết thực tế, em hãy viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi suy nghĩ về ý kiến: ***Hãy nuôi dưỡng những ước mơ của tuổi thơ.***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Phần I (6,5 điểm)** | | | |
| **1**  ***(1,0 điểm)*** | Học sinh xác định đúng:  Hoàn cảnh sáng tác:  - Năm 1969, cuộc kháng chiến chống Mĩ đang diễn ra ác liệt.  - Tác giả đang hoạt động trên tuyến đường Trường Sơn.  Ghi đúng tên tác phẩm (tác giả) được sáng tác trong cùng thời kì kháng chiến chống Mĩ. | 0,25  0,25  0,5 |
| **2**  ***(1,0 điểm)*** | Học sinh hiểu: Hình ảnh “những chiếc xe” trong bài thơ là một hình ảnh độc đáo vì:  - Chiếc xe không kính được miêu tả một cách chân thực (không thi vị hóa, không lãng mạn hóa): đó là chiếc xe bị bom đạn chiến tranh tàn phá đến mức biến dạng, tàn tạ: không kính, không đèn, không mui xe, thùng xe đầy vết xước.  - Kì lạ là những chiếc xe tàn tạ, biến dạng tưởng như không thể hoạt động được lại vẫn băng băng ra chiến trường vì trong xe có “một trái tim”.  - Qua hình ảnh chiếc xe không kính, Phạm Tiến Duật đã tô đậm hiện thực chiến tranh dữ dội, khốc liệt và làm nổi bật chân dung tinh thần của những người lính lái xe ở Trường Sơn. | 0,25  0,25  0,5 |
| **3**  ***(1,0 điểm)*** | Hiểu đúng tác dụng của việc lặp lại cấu trúc *“Không có … ừ thì …” :*  - Tạo giọng điệu thản nhiên, pha chút ngang tàng.  - Nhấn mạnh hiện thực chiến tranh gian khổ, khốc liệt  - Làm nổi bật hình ảnh người lính lái xe với tinh thần quả cảm, thái độ ngang tàng, coi thường khó khăn, gian khổ | 0,25  0,25  0,5 |
| **5**  ***(3,5 điểm)*** | Đoạn văn cho thấy học sinh có kĩ năng cảm nhận, biết khai thác các từ ngữ, hình ảnh, chi tiết và những biện pháp nghệ thuật để làm nổi bật vấn đề mà đề bài đặt ra.  \* Nội dung:  Cần làm rõ: Vẻ đẹp của những người lính lái xe Trường Sơn. Học sinh có thể có nhiều hướng triển khai nhưng cần đảm bảo các ý sau:  + Hoàn cảnh khó khăn, đầy thử thách mà người lính lái xe không kính phải trải quan.  + Thái độ của những người lính trước hiện thực khó khăn.  + Vẻ đẹp của những người lính lái xe: anh dũng, quả cảm, coi thường khó khăn, hiểm nguy, lạc quan, yêu đời …  \* Hình thức: đoạn văn nghị luận có dẫn chứng, lí lẽ thuyết phục, vận dụng các phương thức biểu đạt để lập luận về một nội dung liên quan. Trong đó:  + Đúng kiểu đoạn, đủ số câu. (0,5đ)  + Có phép thế và thành phần khởi ngữ (gạch chân). (0,5 đ)  *Nếu đoạn văn quá dài (quá ngắn) hoặc nhiều đoạn (sai kiểu đoạn) trừ 0,5 điểm.* | 2,5  1,0 |
| **Phần II (3,5 điểm)** | | | |
| **1**  ***(0,5 điểm)*** | Học sinh xác định đúng: Phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm | 0,5 |
| **2**  ***(1,0 điểm)*** | Học sinh hiểu đúng:  - Từ “cháy” trong câu có nghĩa là bừng lên một cách mạnh mẽ, mãnh liệt, thiết tha (những khát vọng, mong muốn, ước mơ …)  - Từ “cháy” trong câu được chuyển nghĩa theo phương thức ẩn dụ. | 0,5  0,5 |
| **3**  ***(2,0 điểm)*** | Bài làm đảm bảo những yêu cầu về:  - Nội dung:  + Học sinh hiểu được “ước mơ” và “nuôi dưỡng ước mơ”, lí giải thuyết phục vì sao cần nuôi dưỡng những ước mơ của tuổi thơ, từ đó có những liên hệ sâu sắc và rút ra bài học ý nghĩa: làm thế nào để nuôi dưỡng những ước mơ của tuổi thơ.  - Hình thức: đúng kiểu văn nghị luận, có sự kết hợp các phương thức biểu đạt, diễn đạt sinh động, độ dài theo quy định, ...  *Lưu ý*:  - Khuyến khích học sinh có suy nghĩ riêng, tuy nhiên phải lập luận có cơ sở, hợp lí, chặt chẽ, thuyết phục.  - Không cho điểm bài làm có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực. Nếu bài làm quá dài hoặc quá ngắn trừ 0,5 điểm | 1,5  0,5 |

**ĐỀ 36**

**Phần I** *(7,0 điểm)*Bài thơ khép lại với hình ảnh *“sấm”* và *“hàng cây”* vừa có tính tả thực vừa mang ý nghĩa ẩn dụ, gợi ra những suy tư thâm trầm.

**1*.*** Nhận xét trên gợi em nhớ tới bài thơ nào? Của ai? Nêu hoàn cảnh ra đời bài thơ.

**2*.*** Ở khổ thơ thứ hai, tác giả viết: “*Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã”*

Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ trên và phân tích hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ đó.

**3.** Hình ảnh dòng sông, cánh chim cũng xuất hiện ở một tác phẩm đã học trong chương trình Ngữ văn 9. Em hãy chép lại đoạn thơ có chứa các hình ảnh trên và cho biết tên tác giả, tác phẩm.

**4.** Khi phân tích bài thơ, một bạn học sinh đã viết: *“Khổ thơ là bức tranh thiên nhiên giao mùa được cảm nhận thật tinh tế, đồng thời thể hiện những suy ngẫm, triết lí thú vị về cuộc đời con người”.* Dùng câu văn trên làm câu chủ đề, hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch làm sáng tỏ câu chủ đề trên. Trong đoạn có sử dụng hợp lí một câu bị động và một câu có thành phần khởi ngữ. (Gạch chân, chú thích câu bị động và thành phần khởi ngữ)

**Phần II** *(3,0 điểm)* **Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

CÂU CHUYỆN CỦA HAI HẠT MẦM

*Có hai hạt mầm nằm cạnh nhau trên một mảnh đất màu mỡ. Hạt mầm thứ nhất nói:*

*- Tôi muốn lớn lên thật nhanh. Tôi muốn bén rễ sâu xuống lòng đất và đâm chồi nảy lộc xuyên qua lớp đất cứng phía trên...Tôi muốn nở ra những cánh hoa dịu dàng như dấu hiệu chào đón mùa xuân... Tôi muốn cảm nhận sự ấm áp của ánh mặt trời và thưởng thức những giọt sương mai đọng trên cành lá.*

*Và rồi hạt mầm mọc lên.*

*Hạt mầm thứ hai bảo:*

*- Tôi sợ lắm. Nếu bén những nhánh rễ vào lòng đất sâu bên dưới, tôi không biết sẽ gặp phải điều gì ở nơi tối tăm đó. Và giả như những chồi non của tôi có mọc ra, đám côn trùng sẽ kéo đến và nuốt ngay lấy chúng. Một ngày nào đó, nếu những bông hoa của tôi có thể nở ra được thì bọn trẻ con cũng sẽ vặt lấy mà đùa nghịch thôi. Không, tốt hơn hết là tôi nên nằm ở đây cho đến khi cảm thấy thật an toàn đã.*

*Và rồi hạt mầm nằm im và chờ đợi.*

*Một ngày nọ, một chú gà đi loanh quanh trong vườn tìm thức ăn, thấy hạt mầm nằm lạc lõng trên mặt đất bèn mổ ngay lập tức.*

*Trong cuộc sống sẽ luôn có những cơ hội cho những ai dám chấp nhận mạo hiểm, trải nghiệm những thử thách, mạnh dạn vượt qua những khuôn khổ lối mòn để bước lên những con đường mới.*

(Theo Hạt giống tâm hồn, NXB Tổng hợp TP HCM)

**1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**2.** Em hãy chỉ ra sự khác nhau về quan điểm sống được thể hiện trong lời nói của hai hạt mầm.

**3.** Có người cho rằng: “***Ước mơ chỉ trở thành hiện thực khi đi kèm với hành động và nỗ lực thực hiện ước mơ”.*** Em có đồng tình với ý kiến đó không? Hãy trình bày suy nghĩ của mình bằng đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **P.I** | **1** | - Văn bản: Sang thu  - Tác giả: Hữu Thỉnh  - Hoàn cảnh sáng tác: Mùa thu 1977, in trong tập “Từ chiến hào đến thành phố”. | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |
| **2** | - Biện pháp tu từ: Nhân hóa:  *Sông* - *dềnh dàng, chim* - *vội vã*  Tác dụng: Tác giả đã miêu tả chân thực không gian sang thu.  - Hình ảnh dòng sông êm đềm, nhẹ nhàng, lững lờ trôi, không cuồn cuộn, dữ dội và gấp gáp như trong những ngày mưa lũ mùa hạ => tâm trạng con người như chậm lại, ngẫm ngợi, suy tư về cuộc đời.  - Hình ảnh đàn chim bắt đầu vội vã bay về phương Nam tránh rét nên không còn đủng đỉnh nữa.  => Hai hình ảnh đối lập, ngược chiều nhau trong trạng thái đã tạo nên sự khác biệt của vạn vật trong khoảnh khắc giao mùa với những nét dịu dàng, êm ả nhưng cũng có những nét hối hả, vội vã.  Tác giả: Tài quan sát, sự cảm nhận tinh tế, yêu thiên nhiên tha thiết. | 0,5 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |
| **3** | - Tác phẩm: Mùa xuân nho nhỏ  - Tác giả: Thanh Hải  - Chép khổ thơ thứ nhất (sai 2 lỗi trở lên trừ 0,25) | 0,25 điểm  0,25 điểm  0,5 điểm |
| **4** | ***\*Hình thức: 0,5 điểm***  - Đúng kiểu đoạn diễn dịch, đủ số câu (hơn kém >2 câu thì trừ 0,25 điểm), liên kết chặt chẽ, không mắc lỗi dùng từ, diễn đạt, chính tả.  ***\*Tiếng Việt: 0,5 điểm***  - Gạch chân, chú thích câu bị động và khởi ngữ.  *(Nếu HS có sử dụng nhưng không gạch chân, không chú thích, GV không cho điểm)*  *\*****Về nội dung: 2,5 điểm***  HS phát triển theo hai luận cứ  ***\* Bức tranh thiên giao mùa được cảm nhận thật tinh tế:***  + Phép liệt kê: *nắng, mưa, sấm, hàng cây*; kết cấu đảo ngữ *vẫn* *còn, đã vơi* kết hợp với các từ chỉ mức độ tồn tại: *còn, bao nhiêu,* *vơi dần, bớt*; phép đối lập -> gợi tả rõ đặc trưng thời tiết mùa thu:  - Nắng vẫn còn nhiều nhưng sắc độ đã giảm, không còn gay gắt, chói chang  - Mưa giảm dần và không còn dữ dội  - Sấm nhỏ, thưa, không vang rền như mùa hạ nên không còn khiến cho hàng cây đã bao mùa thay lá phải giật mình, bất ngờ (nghệ thuật nhân hóa sấm bớt bất ngờ, hàng cây đứng tuổi)  => Dấu ấn của mùa hạ nhạt dần, thu hiện lên đậm nét.  ***\* Những suy ngẫm, triết lí thú vị về cuộc đời con người:***  Nghệ thuật ẩn dụ  Sấm: tượng trưng cho những vang động bất thường của ngoại cảnh, cuộc đời  Hàng cây đứng tuổi: tượng trưng cho những con người từng trải, bước vào tuổi sang thu.  => Những con người từng trải sẽ bản lĩnh, vững vàng hơn trước biến cố của cuộc đời.  *\*Với mỗi ý, GV chỉ cho điểm tuyệt đối nếu HS biết lấy dẫn chứng và phân tích dựa trên các từ ngữ, biện pháp nghệ thuật để làm rõ ý, tránh diễn xuôi câu thơ; các câu văn liên kết chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, viết văn có hình ảnh, cảm xúc.* | 0,5 điểm  0,5 điểm  1,5 điểm  1,0 điểm |
| **P.II** | **1** | Phương thức biểu đạt chính: Tự sự/ Nghị luận | 0,5 điểm |
|  | **2** | Sự khác nhau về quan điểm sống được thể hiện trong lời nói của hai hạt mầm:  - Hạt mầm thứ nhất: sống đầy mơ ước, hoài bão, khát khao hướng tới những điều cao đẹp; dũng cảm đương đầu với khó khăn, thử thách...  - Hạt mầm thứ hai: chọn cách sống an toàn, hèn nhát, thụ động, luôn sợ hãi...  *(HS có thể diễn đạt theo cách hiểu của mình, miễn hợp lí).* | 0,5 điểm |
|  | **3** | *(Câu* **\* *Hình thức:*** ***(0,5 điểm)*** Đoạn văn không quá dài, không quá ngắn; diễn đạt rõ ràng, lưu loát.  **\* *Nội dung: (1,5 điểm)*** HS có những cách lập luận khác nhau để bộc lộ suy nghĩ của riêng mình và làm sáng tỏ vấn đề. Về cơ bản đảm bảo các ý sau:  Đồng tình với ý kiến trên bởi:  + Hành động và nỗ lực cố gắng là con đường đi đến ước mơ nhanh nhất.  + Nếu không hành động và nỗ lực cố gắng thì ước mơ sẽ mãi chỉ là mơ ước.  - Giải thích: ước mơ: là diều tốt đẹp ở phía trước mà con người tha thiết, khao khát, ước mong hướng tới, đạt được.  - Ý nghĩa của ước mơ, sự nỗ lực thực hiện ước mơ.  - Bàn luận mở rộng:  + Có ước mơ nhưng không nỗ lực  + Sống không có ước mơ  - Liên hệ bản thân, rút ra bài học nhận thức, hành động. | 0,5 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,5 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |

**ĐỀ 37**

**Phần I (6,5 điểm)**

Trong bài “Đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận có câu thơ sau:

*“Thuyền ta lái gió với buồm trăng”*

**Câu 1** *(1,0 điểm)*: Chép chính xác ba câu thơ tiếp theo? Dựa vào trình tự ra khơi của đoàn thuyền thì đoạn trích em vừa chép mang nội dung gì?

**Câu 2** *(1,0 điểm)*: Nêu mạch cảm xúc của bài thơ.

**Câu 3** *(1,0 điểm)*: Câu thơ “Lướt giữa mây cao với biển bằng", tác giả đã vi phạm phương châm hội thoại nào? Điều đó có phải chủ ý của nhà văn không, vì sao?

**Câu 4** *(3,0 điểm)*: Viết đoạn văn khoảng 12 câu theo kiểu lập luận diễn dịch trình bày cảm nhận về khổ thơ trên, trong đó có sử dụng một câu phủ định và một phép lặp để liên kết (gạch chân, chú thích rõ).

**Câu 5** *(0,5 điểm*): Trong chương trình Ngữ văn THCS, em cũng đã học một bài thơ rất hay có hinh ảnh con thuyền, cánh buồm. Đó là bài thơ nào? Của ai?

**Phần II** **(3,5 điểm)**

Đọc đoạn trích và trả lời câu hỏi:

**PHÚT GIÂY HUYỀN DIỆU**

*Ngày 28-2-2021, anh Nguyễn Ngọc Mạnh, chàng trai 31 tuổi ở thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc (huyện Đông Anh, TP Hà Nội) - vốn là người lái xe tải chở hàng hoá bình thường - đã có một hành động phi thường gây chấn động cả giới truyền thông. Nguyễn Ngọc Mạnh đã dũng cảm, mạnh mẽ và quan trọng hơn cả là đúng lúc, kịp thời làm nên phút giây huyền diệu cứu sống bé gái 3 tuổi rơi từ tầng 12A, tòa chung cư 60B Nguyễn Huy Tưởng, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội. ...“Tôi vừa cố trèo, vừa đưa tay ra cố gắng đỡ cháu. Điều tôi thấy hối hận nhất là không thể đỡ cháu được bằng cả hai tay để giảm thương tích cho cháu", anh Nguyễn Ngọc Mạnh hồi tưởng. ... Muốn biết giá trị thật sự của 1/100 giây, hãy hỏi vận động viên điền kinh vừa đoạt huy chương bạc tại Olympic. Nguyễn Ngọc Mạnh đã cho chúng ta biết giá trị thật sự của 1/1000 giây, thậm chí ít hơn nữa khi lao mình lên mái tôn, cố gắng cao nhất giơ đôi tay để cứu em bé rơi xuống … Thời gian như dòng sông cứ mải miết trôi. Nhưng những phút giây huyền diệu thì sẽ luôn ngưng đọng mãi, làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn và khiến chúng ta không thể nào quên.*

(Trích: *Cuộc thi viết “Những tấm gương bình dị mà cao quý” lần thứ 12,*Báo Quân Đội Nhân Dân online- ngày 2/3/2021)

**Câu 1** (*0,5 điểm):* Đoạn trích trên sử dụng những phương thức biểu đạt nào?

**Câu 2** *(1,0 điểm*): Theo em *“phút giây huyền diệu”* được nói đến trong đoạn trích trên là gì? Vì sao tác giả cho rằng *“những phút giây huyền diệu”* đó sẽ làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn?

**Câu 3** *(2 điểm):* Từ văn bản trên kết hợp với hiểu biết xã hội em hãy viết một đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy thi) nói về sức mạnh của lòng dũng cảm.

*--------------HẾT--------------*

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm!*

**ĐỀ 37**

**Phần I.** **(6,5 điểm)** Dưới đây là một đoạn trích trong tác phẩm "Lặng lẽ Sa Pa” của nhà văn Nguyễn Thành Long:

*Anh hạ giọng, nửa tâm sự, nửa đọc lại một điều rõ ràng đã ngẫm nghĩ nhiều:*

*- Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất. Còn người thì ai mà chả "thèm” hở bác? Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc? Đấy, cháu tự nói với cháu thế đấy....*

(*Ngữ văn 9*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam , 2020)

1. "Lặng lẽ Sa Pa” là một truyện ngắn giàu chất trữ tình. Nhà văn Nguyễn Thành Long đã sáng tác tác phẩm này trong hoàn cảnh nào? Trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có một truyện ngắn giàu chất trữ tình như thế. Đó là tác phẩm nào, của tác giả nào? *(1,0 đ)*

2. Đoạn trích trên sử dụng hình thức ngôn ngữ đối thoại, độc thoại hay độc thoại nội tâm? Chỉ rõ những dấu hiệu giúp em nhận ra hình thức ngôn ngữ đó. *( 1,0 đ)*

3. Lời tâm sự ***“ Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? (...) Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất.”*** cho em biết anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn là người như thế nào? *( 1,0 đ)*

4. Với hiểu biết của em về truyện ngắn “ Lặng lẽ Sa Pa”, hãy viết một đoạn văn theo phép lập luận quy nạp khoảng 12 câu làm rõ nội dung: Trong cái lặng im của Sa Pa, có những con người âm thầm làm việc, cống hiến hết mình cho đất nước. Trong đoạn có sử dụng hợp lí câu phủ đinh và thành phần khởi ngữ. (gạch chân và chú thích dưới câu phủ định và từ ngữ làm thành phần khởi ngữ) (*3,5 điểm*)

**Phần II (3,5 điểm)**  Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:

HỌC CƠ BẢN MỚI CÓ THỂ TRỞ THÀNH TÀI LỚN

*“ Ở đời có nhiều người đi học, nhưng ít ai biết học cho thành tài.*

*Danh họa I-ta-li-a Lê-ô-na đơ Vanh-xi(1452-1519) thời còn bé , cha thấy có năng khiếu hội họa, mới cho theo học danh họa Vê-rô-ki-ô. Đơ Vanh-xi thì muốn học cho nhanh, nhưng cách dạy của Vê-rô-ki-ô rất đặc biệt. Ông bắt cậu bé học vẽ trứng gà mấy chục ngày liền, làm cậu ta phát chán. Lúc bấy giờ thầy mới nói: “Em nên biết rằng trong một nghìn cái trứng, không bao giờ có hai cái có hình dáng hoàn toàn giống nhau! Cho dù là một cái trứng, chỉ cần ta thay đổi góc nhìn nó lại hiện ra một hình dáng khác. Do vậy nếu không cố công luyện tập thì không vẽ đúng được đâu!”. Thầy Vê-rô-ki-ô còn nói, vẽ đi vẽ lại cái trứng còn là cách luyện mắt cho tinh, luyện tay cho dẻo. Khi nào mắt tinh, tay dẻo thì mới vẽ được mọi thứ. Học theo cách của thầy quả nhiên về sau Đơ Vanh-xi trở thành họa sĩ lớn của thời Phục Hưng.*

*Câu chuyện vẽ trứng của Đơ Vanh-xi cho người ta thấy chỉ ai chịu khó luyện tập động tác cơ bản thật tốt, thật tinh thì mới có tiền đồ. Và cũng chỉ có những ông thầy lớn mới biết dạy cho học trò những điều cơ bản nhất. Người xưa nói, chỉ có thầy giỏi mới đào tạo được trò giỏi, quả không sai.”*

(Theo Xuân Yên- *Ngữ văn 7*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020)

1. Đoạn văn sử dụng những phương thức biểu đạt nào? (0,5 đ)

2. Theo em, tại sao tác giả lại cho rằng: “*chịu khó luyện tập động tác cơ bản thật tốt, thật tinh thì mới có tiền đồ.”?( 1,0 đ)*

3. Dựa vào phần ngữ liệu trên kết hợp với những hiểu biết xã hội, hãy trình bày những suy nghĩ của em (khoảng 2/3 trang giấy thi) về ý kiến: Kiên trì là phẩm chất cần có để dẫn đến thành công.*(2,0 đ)*

-Hết-

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Phần I: 6,5 điểm** | | |
| **Câu 1**  **1,0 điểm** | +Truyện ngắn "Lặng lẽ Sa Pa” được sáng tác trong hoàn cảnh:  - Năm 1970  - Là kết quả chuyến đi lên Lào Cai vào mùa hè năm ấy của tác giả.  - Miền Bắc bước vào xây dựng CNXH**.**  ( Thiếu 1 ý trừ 0,25 đ. Thiếu 2 ý trở lên không cho điểm)  + Truyện ngắn : Tôi đi học ( 0,25 đ) của nhà văn Thanh Tịnh (0,25 đ) | **0,5**  0.25    0.25  **0,5** |
| **Câu 2**  **1.0 điểm** | -Đoạn trích sử dụng hình thức ngôn ngữ đối thoại.  - Dấu hiệu để nhận biết:  + Đó là lời anh thanh niên đang nói với ông họa sĩ. (0,25 đ)  + Về mặt hình thức, lời thoại của anh thanh niên được đặt sau dấu gạch ngang đầu dòng. (0,25 đ) | 0.5  0.5 |
| **Câu 3**   1. **điểm** | Lời tâm sự ***“ Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? (...) Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất*** cho biết anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn là người: yêu nghề, gắn bó với công việc, coi công việc như cuộc sống.  ( Lưu ý: HS có thể có những cách diễn đạt khác nhác nhau, miễn là hợp lí . GV chấm cho điểm linh hoạt) | 1.0 đ |
| **Câu 4**  **3.5 điểm** | **\* Yêu cầu về hình thức:**  - Đảm bảo hình thức đoạn văn, đủ dung lượng; có trình tự mạch lạc; viết đúng chính tả, đúng ngữ pháp; diễn đạt trong sáng, giàu hình ảnh.  **-** Viết đúng kiểu đoạn văn qui nạp.  - Hoàn thành yêu cầu tiếng Việt : sử dụng đúng và hợp lí câu phủ định và khởi ngữ ( Có gạch chân và chú thích rõ).  \* Yêu cầu về nội dung:  - Cần làm rõ hình ảnh những con người lao động ở Sa Pa âm thầm làm việc, cống hiến hết mình cho đất nước. :  + Xác định được các nhân vật trong truyện và biểu hiện về tình yêu nghề, âm thầm làm việc, cống hiến...( anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn..., ông kĩ sư vườn rau Sa Pa..., anh cán bộ nghiên cứu sét..., anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Phan- xi- păng...)  + Chỉ ra điểm chung của các nhân vật: những con người lao động bình dị nhưng đều có niềm say mê , nhiệt huyết trong công việc; âm thầm làm việc, cống hiến hết mình ...  + Có đề cập đến yếu tố nghệ thuật của truyện: xây dựng tình huống hợp lí, cách kể chuyện tự nhiên, có sự kết hợp giữa tự sự, trữ tình với bình luận....  *Nếu đoạn văn quá dài ( hoặc quá ngắn) hoặc nhiều đoạn (sai kiểu đoạn) trừ 0,5 điểm./ Nếu học sinh chỉ diễn xuôi, liệt kê sự việc, không biết đưa ra dẫn chứng và dùng lí lẽ để phân tích, chứng minh thì chỉ được tối đa nửa tổng số điểm.* | **1,5**  0,5  0,5  0,5  **2 đ**  1,5  0,25  0.25 |
| **Phần II: 3.5 điểm** | | |
| **Câu 1**  **0.5 điểm** | - PTBĐ: nghị luận kết hợp với tự sự.  - Nếu HS chỉ xác định một trong 2 PTBĐ : **cho 0,25 đ** | 0.5 |
| **Câu 2**  **1.0 điểm** | Tác giả bài viết cho rằng *“chịu khó luyện tập động tác cơ bản thật tốt, thật tinh thì mới có tiền đồ”* vì:  +Động tác cơ bản là động tác chính, làm nền tảng để phát triển các động tác khác.  +Động tác cơ bản giúp cho việc thực hiện các động tác khác được chính xác hơn, nhanh hơn  🡪 công việc có hiệu quả cao hơn🡪 giúp ta dễ đi đến thành công trong công việc.  ( Lưu ý: HS có thể có những cách diễn đạt khác nhác nhau, miễn là hợp lí . GV chấm cho điểm linh hoạt) | 0,25 đ  0,5 đ  0,25 đ |
| **Câu 3**  **2.0 điểm** | Bài làm đảm bảo những yêu cầu về:  **\* Hình thức:**  - Đúng kiểu văn nghị luận, có sự kết hợp các phương thức biểu đạt.  - Không mắc lỗi về chính tả, ngữ pháp, diễn đạt sinh động, độ dài theo quy định..  - Nếu bài làm quá dài ( trên 1 trang) hoặc quá ngắn ( nửa trang trở xuống ) **trừ 0,5 điểm**  **\* Nội dung:**  - Hiểu được vấn đề cần nghị luận: mối liên hệ giữa kiên trì, bền bỉ vàthành công trong cuộc sống.  - Bàn luận xác đáng về vấn đề cần nghị luận. Cụ thể :  + Giải thích “ kiên trì (sự nỗ lực, cố gắng không ngừng nghỉ, quyết tâm vượt qua thử thách để theo đuổi mục đích mà mình đã đề ra. ); thành công (là kết quả tốt đẹp, là đạt được những [mục tiêu](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%E1%BB%A5c_ti%C3%AAu) , mong muốnmình đặt ra)  + Biết bày tỏ suy nghĩ, quan điểm của bản thân về ý kiến: ( Sự kiên trì, bền bỉ giúp bản thân trưởng thành: giúp ta vượt qua khó khăn, rèn luyện bản thân, kiên trì mục tiêu.... từ đó dẫn đến thành công.  HS cần biết liên hệ thực tế: đưa được dẫn chứng và phân tích những biểu hiện ở dẫn chứng.... )  + Mở rộng vấn đề:  +) Nếu không có sự kiên trì khi gặp khó khăn dễ chán nản, bi quan... không rút được kinh nghiệm cho bản thân thì khó dẫn đến thành công.  +) Kiên trì chỉ là một yếu tố để đi đến thành công. Để đi đến thành công cần phải có thêm nhiều yếu tố tích cực khác: sự say mê, sáng tạo, ...  + Liên hệ và rút ra bài học  (Lưu ý:  - HS có thể đồng tình, không đồng tình hoặc có ý kiến khác bổ sung...) nhưng phải lí giải thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội;  - **Không cho điểm** bài làm có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực. | **0,5**  **1,5**    0,25    0,5  0,25  0,25  0,25 |

**ĐỀ 38**

**Phần I: (6.5 điểm).** Không chỉ tái hiện bức tranh mùa xuân thiên nhiên tươi đẹp của xứ Huế, trong bài thơ “*Mùa xuân nho nhỏ*”, nhà thơ Thanh Hải còn mang đến cho người đọc những hình ảnh đầy sức sống của mùa xuân đất nước:

*Mùa xuân người cầm súng*

*Lộc giắt đầy trên lưng*

*Mùa xuân người ra đồng*

*Lộc trải dài nương mạ*

*Tất cả như hối hả*

*Tất cả như xôn xao…*

*Đất nước bốn ngàn năm*

*Vất vả và gian lao*

*Đất nước như vì sao*

*Cứ đi lên phía trước.*

(*Trích* Ngữ văn 9, tập 2 - NXBGD Việt Nam, 2017)

Bằng hiểu biết của mình về bài thơ, em hãy thực hiện những yêu cầu sau:

1. Em hiểu như thế nào về ý nghĩa nhan đề *“Mùa xuân nho nhỏ”*? Nêu mạch cảm xúc của bài thơ này.

2. Nêu một phép tu từ được sử dụng trong bốn câu thơ đầu của đoạn trích trên? Phân tích hiệu quả nghệ thuật của phép tu từ đó.

3. Viết đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận qui nạp trình bày suy nghĩ của em về vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân đất nước. Trong đoạn văn có sử dụng phép nối và một câu chứa thành phần biệt lập phụ chú *(gạch chân và chú thích rõ).*

4. Kể tên một văn bản khác trong chương trình Ngữ văn THCS cũng viết về mùa xuân. Ghi rõ tên tác giả.

**Phần II: (3.5 điểm).**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Thế giới của chúng ta có muôn vàn điều thú vị để khám phá. Cho dù bạn đang ở độ tuổi nào, bạn cũng nên phá vỡ những giới hạn của nhận thức và luyện cho mình kĩ năng quan sát bằng cách ra khỏi nhà, ra ngoài thiên nhiên và chú ý đến mọi điều xung quanh. Hãy đặt cho bản thân những câu hỏi như: “Tại sao…?”, “Tại sao không…?” và thứ tự tìm các câu trả lời hay sự trợ giúp của những người quen biết. Đừng bao giờ tự cao tự đại nói rằng: “Tôi đã biết hết rồi, anh/chị sẽ không chỉ cho tôi được điều gì mới đâu!”. Vì chỉ khi chúng ta nhận thức được rằng vẫn còn nhiều điều có thể học, chúng ta mới có thể bổ sung nhiều kiến thức mới[…] Dù bạn chọn cho mình bộ môn nào đi nữa, bạn cũng nên học đến cùng và tìm hiểu không ngừng nghỉ cho đến khi đạt được kiến thức sâu sắc về lĩnh vực đó mới thôi. Đừng chỉ “chạm đến một lần rồi bỏ xó”. Hãy quyết tâm rèn luyện và củng cố trí tò mò hay thắc mắc như vậy, bạn sẽ tìm được niềm đam mê cho bản thân. Có khát vọng khám phá và tìm tòi là một trong những động lực giúp bạn tiếp cận với thế giới và vươn ra biển lớn.*

(Trích *Tìm kiếm đam mê, theo hộ chiếu xanh đi quanh thế giới*,

Nhiều tác giả, NXB Thế giới, năm 2017, tr17-18)

1. Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt nào?

2. Em hiểu như thế nào về nhận định của tác giả: *“Đừng bao giờ tự cao tự đại nói rằng: “Tôi đã biết hết rồi, anh/chị sẽ không chỉ cho tôi được điều gì mới đâu!”*? Em hãy chỉ rõ một câu khác trong đoạn trích có chức năng cầu khiến tương tự như câu văn trên.

3. Từ nội dung của đoạn trích, kết hợp với những hiểu biết của bản thân, hãy viết một đoạn văn có độ dài khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về ý kiến: “*Có khát vọng khám phá và tìm tòi là một trong những động lực giúp bạn tiếp cận với thế giới và vươn ra biển lớn.”*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN I** | | | | | |
| **Câu** | **Nội dung** | | | **Điểm** | |
| **1**  **(1.5 điểm)** | - Ý nghĩa nhan đề bài thơ *“Mùa xuân nho nhỏ”*:  + Nhan đề được cấu tạo là một cụm danh từ, là một hình ảnh ẩn dụ thể hiện sự sáng tạo của nhà thơ.  + Từ hình ảnh một mùa xuân cụ thể, tác giả đã nói về một khát vọng, một lẽ sống cao đẹp, khiêm nhường của con người mong muốn là mùa xuân nho nhỏ đóng góp vào mùa xuân lớn của dân tộc. Nhan đề góp phần thể hiện chủ đề của bài thơ.  - Mạch cảm xúc của bài thơ: Đầu tiên là những cảm xúc trực tiếp về vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân thiên nhiên đất trời. Tiếp đến là những cảm xúc về hình ảnh mùa xuân của đất nước, những suy nghĩ, ước nguyện của nhà thơ. Kết thúc là một điệu dân ca xứ Huế. | | | **0.5**  **0.5**  **0.5** | |
| **2**  **(1.0 điểm)** | - Học sinh nêu được một biện pháp tu từ: Điệp ngữ *(mùa xuân, lộc)* hoặc ẩn dụ *(lộc)*.  - Tác dụng: Nêu phù hợp với biện pháp đã gọi tên:  + Điệp ngữ:   * Thể hiện hình ảnh mùa xuân gắn với hình ảnh của những lực lượng cách mạng mạnh mẽ đầy sức sống xây dựng và bảo vệ đất nước. * Tạo nhịp điệu cho các câu thơ, góp phần nhấn mạnh không khí sôi nổi của bức tranh đất nước mùa xuân.   + Ẩn dụ: Thể hiện hình ảnh mùa xuân đọng trong hình ảnh lộc non với 2 lớp nghĩa là chồi non, là sức sống, là thành quả tốt đẹp của đất nước, con người thời kì mới. | | | **0.5**  **0.5** | |
| **3**  **(3.5 điểm)** | Bài làm đảm bảo yêu cầu:  **\* Hình thức:** Đúng đoạn văn qui nạp, đủ số câu, diễn đạt lưu loát, có lập luận, lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục, liên kết chặt chẽ, không mắc lỗi thông thường.  - Ngữ pháp: Sử dụng và xác định đúng một phép nối, một câu chứa thành phần biệt lập phụ chú có gạch chân, chú thích.  **\* Nội dung:** Vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân đất nước:  - Lộc xuân gắn trên cành lá ngụy trang theo bước chân của người cầm súng ra trận, lộc xuân trải dài trên những nương mạ theo bàn tay người ra đồng. Những người chiến sĩ, những người nông dân…mang mùa xuân đến mọi nẻo đường đất nước.  - Hình ảnh *“Mùa xuân người cầm súng/Lộc giắt đầy trên lưng”* gợi liên tưởng đến những chiến sĩ ra trận với cành lá ngụy trang. Những cành lá ấy mang lộc biếc, chồi non, mang theo mùa xuân của thiên nhiên.  - Hình ảnh *“Mùa xuân người ra đồng/Lộc trải dài nương mạ”* gợi hình ảnh những người lao động ươm mầm cho sự sống. Chính con người đã tạo nên sức sống của mùa xuân thiên nhiên đất nước.  - Hình ảnh ẩn dụ *“lộc”* với 2 lớp nghĩa: nghĩa thực và nghĩa ẩn dụ…  - Mùa xuân đất nước với không khí khẩn trương, vội vã…qua các điệp ngữ *“tất cả như, đất nước…”*, so sánh *“như hối hả, như xôn xao”*, từ láy *“hối hả, xôn xao”* gợi sự náo nức trong tâm hồn.  - Hình ảnh đất nước hiện lên với một niềm tin về tương lai tươi sáng qua phép nhân hóa *“vất vả gian lao, đi lên phía trước”*, so sánh *“như vì sao”…*Đất nước mãi trường tồn, bất diệt, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn để tiến lên phía trước… | | | **1.5**  **2.0** | |
| **4**  **(0.5 điểm)** | HS có thể chọn một bài:  - Mùa xuân của tôi, Vũ Bằng… | | | **0.5** | |
| **PHẦN II** | | | | | |
| **1**  **(0.5 điểm)** | - Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn: Nghị luận | | **0.5** | |
| **2**  **(1,0 điểm)** | - Tác giả nhận định: *“Đừng bao giờ tự cao tự đại nói rằng: “Tôi đã biết hết rồi, anh/chị sẽ không chỉ cho tôi được điều gì mới đâu!”.* Học sinh có thể giải thích hợp lí theo cách hiểu của mình. Gợi ý:  + Khuyên nhủ mỗi người không tự mãn với bản thân.  + Hiểu biết từ thế giới xung quanh là vô tận, con người cần khiêm tốn học hỏi.  + Khi chúng ta nhận thức được rằng vẫn còn nhiều điều có thể học hỏi, chúng ta mới có thể bổ sung được nhiều kiến thức mới.  ...  - Câu cầu khiến: HS chọn 1 trong các câu sau:  *+ Cho dù bạn đang ở độ tuổi nào, bạn cũng nên phá vỡ những giới hạn của nhận thức và luyện cho mình kĩ năng quan sát bằng cách ra khỏi nhà, ra ngoài thiên nhiên và chú ý đến mọi điều xung quanh.*  + *Hãy đặt cho bản thân những câu hỏi như: “Tại sao…?”, “Tại sao không…?” và thứ tự tìm các câu trả lời hay sự trợ giúp của những người quen biết.*  *+ Dù bạn chọn cho mình bộ môn nào đi nữa, bạn cũng nên học đến cùng và tìm hiểu không ngừng nghỉ cho đến khi đạt được kiến thức sâu sắc về lĩnh vực đó mới thôi.*  *+ Đừng chỉ “chạm đến một lần rồi bỏ xó”.*  *+* *Hãy quyết tâm rèn luyện và củng cố trí tò mò hay thắc mắc như vậy, bạn sẽ tìm được niềm đam mê cho bản thân.* | | **0.5**  **0.5** | |
| **3**  **(2,0 điểm)** | Bài làm đảm bảo yêu cầu:  **\* Hình thức:** Đúng đoạn văn nghị luận, có lập luận chặt chẽ, rõ ràng, thuyết phục, diễn đạt sáng rõ, lưu loát, đủ độ dài theo quy định.  **\* Nội dung**: Học sinh hiểu và lập luận để làm rõ:  - Dẫn dắt, nêu yêu cầu của đề.  - Giải thích khái niệm “khát vọng khám phá và tìm tòi”: Mong muốn, đòi hỏi với một sức thôi thúc mạnh mẽ, tìm ra cái ẩn dấu bí mật, bỏ nhiều công sức để nghĩ ra...  - Vai trò của khát vọng, khám phá tìm tòi: tạo ra sự chủ động tích cực học hỏi, mở mang hiểu biết...  - Bàn luận về vấn đề nghị luận:  + Khẳng định được tầm quan trọng của khát vọng khám phá, tìm tòi tích cực, chủ động trong học tập giúp con người chủ dộng linh hoạt khi chiếm lĩnh tri thức mới; nhận ra được năng lực của bản thân; giúp con người có được đam mê; sẽ thành công trong việc nâng cao giá trị bản thân và tự tin trong cuộc sống...  + Bàn luận mở rộng-phản đề: Trong cuộc sống nếu không có khát vọng khám phá tìm tòi, con người sẽ lười biếng trì trệ, sống phụ thuộc.  - Liên hệ bản thân và rút ra bài học nhận thức, hành động: Cần có thái độ và hành động thiết thực để nuôi dưỡng và theo đuổi khát vọng khám phá tri thức. | **0.5**  **1.5** | | | |

***Lưu ý:*** Trong quá trình chấm, GV có thể linh hoạt để cho điểm học sinh; cần khuyến khích những bài viết hay, sáng tạo**.**

**ĐỀ 39**

**Phần I**

Ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên và người lao động, nhà thơ Huy Cận đã có những câu thơ sau:

*Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng*

*Cá thu biển Đông như đoàn thoi*

*Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng*

*Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi!*

1. Bài thơ được ra đời trong hoàn cảnh nào? Tại sao hoàn cảnh đó có ý nghĩa quan trọng trong việc thể hiện chủ đề bài thơ?

2. Xét theo mục đích nói câu thơ “Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi!” thuộc kiểu câu nào? Nêu ý nghĩa của kiểu câu đó trong khổ thơ.

3. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau “Cá thu biển Đông như đoàn thoi/ Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng” và nêu tác dụng.

4. Dựa vào khổ thơ thứ 5, 6 của bài “Đoàn thuyền đánh cá” hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 12 câu theo cách lập luận diễn dịch để làm rõ vẻ đẹp của những người lao động mới trong công việc xây dựng đất nước. Đoạn văn có sử dụng thành phần biệt lập và phép thế để liên kết (gạch chân, chú thích rõ thành phần biệt lập và từ ngữ dùng làm phép thế).

**Phần II**

Cho ngữ liệu sau:

*Năm tháng qua đi, bạn sẽ nhận ra rằng ước mơ không bao giờ biến mất. Kể cả những ước mơ rồ dại nhất trong lứa tuổi học trò – lứa tuổi bất ổn định nhất. Nếu bạn không theo đuổi nó, chắc chắn nó sẽ trở lại một lúc nào đó, day dứt trong bạn, thậm chí dằn vặt bạn mỗi ngày.*

*Nếu vậy, sao bạn không nghĩ đến điều này ngay từ bây giờ?*

*Sống cuộc đời cũng như vẽ một bức tranh vậy. Nếu bạn nghĩ thật lâu về điều mình muốn vẽ, nếu bạn dự tính được càng nhiều màu sắc mà bạn muốn thể hiện, nếu bạn càng chắc chắn về chất liệu mà bạn sử dụng, thì bức tranh trong thực tế càng giống với hình dung của bạn. Bằng không, có thể nó sẽ là những màu mà người khác thích, là bức tranh mà người khác ưng ý, chứ không phải của bạn.*

*Đừng để ai đánh cắp ước mơ của ạn. Hãy tìm ra ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm sâu thẳm trong tim bạn đó, như một ngọn núi lửa đợi chờ được đánh thức.*

1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích và cho biết đoạn trích có nội dung gì?.

2.Xác định và gọi tên thành phần biệt lập trong câu “*Nếu bạn không theo đuổi nó, chắc chắn nó sẽ trở lại một lúc nào đó, day dứt trong bạn, thậm chí dằn vặt bạn mỗi ngày.”*

3. Dựa vào đoạn ngữ liệu hãy lí giải tại sao tác giả lại khuyên: *Hãy tìm ra ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm sâu thẳm trong tim bạn đó, như một ngọn núi lửa đợi chờ được đánh thức.?*

4**.** Viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về vai trò, ý nghĩa của ước mơ đối với cuộc đời mỗi con người*.*

**ĐỀ 40**

**PHẦN I: Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

ĐỪNG SỢ VẤP NGÃ

*Bất cứ ai cũng đã từng thất bại, đã từng vấp ngã ít nhất một lần trong đời như một quy luật bất biến của tự nhiên. Có nhiều người có khả năng vực dậy, đứng lên rồi nhẹ nhàng bước tiếp như thể chẳng có chuyện gì xảy ra, nhưng cũng có nhiều người chỉ có thể ngồi một chỗ và vẫn luôn tự hỏi lí do vì sao bản thân lại có thể dễ dàng “mắc bẫy” đến như thế…*

*Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đều mang lại cho ta một bài học đáng giá: về một bài toán đã áp dụng cách giải sai, về lòng tốt đã gửi nhầm chủ nhân hay vẽ một tình yêu lâu dài bỗng phát hiện đã trao nhầm đối tượng,…*

*Đừng để khỉ tia nắng ngoài kia đã lên, mà con tim vẫn còn băng lạnh. Đừng để khi cơn mưa kia đã tạnh, mà những giọt lệ trên mi mắt vẫn còn tuôn rơi. Thời gian làm tuổi trẻ đi qua nhanh lắm, không gì là mãi mãi, nên hãy sống hết mình để không nuối tiếc những gì chỉ còn lại trong quá khứ mà thôi…*

(Trích *Hãy học cách đứng lên sau vấp ngã*, theo http*://www.vietgiaitri.com*, 4/6/2015)

**Câu 1.** Hãy chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích. (0,5 điểm)

**Câu 2.** Đoạn văn trên để cập đến nội dung gì? (0,5 điểm)

**Câu 3.** Hãy giải thích vì sao tác giả lại cho rằng “Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đểu mang lại cho ta một bài học đáng giá”. (1 điểm)

**Câu 4.** Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì trong hai câu văn sau: “Đừng để khi tia nắng ngoài kia đã lên, mà con tim vẫn còn băng lạnh. Đừng để khi cơn mưa kia đã tạnh, mà những giọt lệ trên mi mắt vẫn còn tuôn rơi”? Hãy phân tích hiệu quả biểu đạt của biện pháp tu từ đó. (1 điểm)

**Câu 5.** (2 điểm) Có ý kiến cho rằng: “Chiến thắng bản thân là chiến thắng hiển hách nhất”. Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 2/3 trang) trình bày suy nghĩ của mình vể ý kiến trên.

**PHẦN II:**

Trong văn bản “Làng” của Kim Lân có đoạn:

*“Nhưng sao lại nảy ra cái tin như vậy được? Mà thằng Chánh Bệu thì đích là người làng không sai rồi. Không có lửa làm sao có khói? Ai người ta hơi đâu bịa ra những chuyện ấy làm gì. Chao ôi! Cực nhục chưa, cả làng Việt gian! Rồi đây biết làm ăn, buôn bản ra sao? Ai người ta chứa. Ai người ta buôn bán mấy. Suốt cả cái nước Việt Nam này người ta ghê tởm, người ta thù hằn cái giống Việt gian bán nước...Lại còn bao nhiêu người làng, tan tác mỗi người một phương nữa, không biết họ đã rõ cái cơ sự này chưa?”*

Câu 1: Tâm trạng của nhân vật được nói đến trong đoạn trích trên là ai? “Cái cơ sự này” trong đoạn trích là điều gì?

Câu 2: Việc sử dụng liên tiếp các câu nghi vấn trong đoạn văn trên có tác dụng gì trong khi diễn tả những cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật?

Câu 3: Bằng sự hiểu biết về truyện ngắn “Làng”, hay viết một đoạn văn nghị luận khoảng 12-15 câu theo theo phép lập luận Tổng hợp - Phân tích - Tổng hợp, phân tích diễn biến tâm trạng của nhân vật khi biết “cái cơ sự này”. Trong đoạn văn có sử dụng thành phần tình thái và khởi ngữ (gạch chân và chú thích rõ).

Câu 4: Tại sao khi xây dựng hình tượng nhân vật chính luôn hướng về làng chợ Dầu, nhưng tác giả lại đặt tên tác phẩm của mình là “Làng” chứ không phải “Làng chợ Dầu”?

Câu 5: Trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có một tác phẩm viết về người nông dân với nỗi đau sâu sắc bộc lộ qua cử chỉ, ngoại hình. Đó là tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**GỢI Ý:**

**1.** Phương thức biểu đạt chính trong trích đoạn trên là nghị luận. (0,5 điểm)

**2.** Nội dung đoạn trích (0,5 điểm)

– Hãy đứng lên sau vấp ngã vì mỗi lẩn vấp ngã là một lần ta rút ra được những bài học cho bản thân.

– Hãy biết yêu thương, sẻ chia, đồng cảm để không phải nuối tiếc khi nhìn lại quá khứ.

**3.** Những bài học rút ra: (1 điểm)

– Bài học vể kinh nghiệm sống.

– Bài học về ý chí, nghị lực vươn lên.

– Bài học về giá trị đáng quý của cuộc sống.

**4.** Đoạn văn sử dụng ba biện pháp tu từ (Học sinh chỉ cần nêu được 1 trong 3 biện pháp tu từ): (1 điểm)

+ Điệp ngữ (Đừng để khi)

+ Điệp cấu trúc ngữ pháp (lặp cấu trúc ngữ pháp).

+ Đối lập (tia nắng… đã lên >< giọt lệ… rơi).

– Tác dụng:

+ Biện pháp điệp ngữ; điệp cấu trúc ngữ pháp: Tạo âm hưởng nhịp nhàng, cân đối; nhấn mạnh, khuyến khích mọi người hãy từ bỏ những ưu phiền để sống vui vẻ, hòa nhịp với thế giới xung quanh…

+ Biện pháp đối lập: Làm nổi bật sự trái ngược giữa ngoại cảnh với tâm trạng con người, nhằm khích lệ con người từ bỏ những ưu phiền, hướng đến cuộc sống vui tươi, ý nghĩa.

**5.** (2 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | **Tâm trạng của nhân vật được nói đến trong đoạn trích trên là ai? “Cái cơ sự này” trong đoạn trích là điều gì?** |
| Tâm trạng nhân vật được nói đến và ý nghĩa “Cái cơ sự này”:  -Tâm trạng của nhân vật được nói đến trong đoạn trích trên là: ông Hai.  - “Cái cơ sự này” là: cái tin làng Chợ Dầu theo giặc làm Việt gian. |
| 2 | **Việc sử dụng liên tiếp các câu nghi vấn trong đoạn văn trên có tác dụng gì trong khi diễn tả những cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật?** |
| Tác dụng việc sử dụng liên tiếp các câu nghi vấn:  Thể hiện tâm trạng băn khoăn, day dứt, dằn vặt, đau khổ... không nguôi của ông Hai khi nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc. |
| 3 | **Bằng sự hiểu biết về truyện ngắn “Làng”, hay viết một đoạn văn nghị luận khoảng 12-15 câu theo theo phép lập luận Tổng hợp - Phân tích - Tổng hợp, phân tích diễn biến tâm trạng của nhân vật khi biết “cái cơ sự này”. Trong đoạn văn có sử dụng thành phần tình thái và khởi ngữ (gạch chân và chú thích rõ).** |
| Viết doạn phân tích diễn biến tâm trạng ông Hai khi nghe tin làng Việt gian: - Tác giả đã đặt nhân vật ông Hai vào một tình huống gay cấn để bộc lộ sâu sắc tình cảm yêu làng, yêu nước của ông.  - Khi mới nghe tin xấu đó: ông sững sờ, chưa tin, nhưng khi người ta kể rành rọt, không tin không được, ông xấu hổ lảng ra vẻ, cúi gằm mặt xuống mà đi trong xấu hổ, đau đớn...  - Về đến nhà: nhìn thấy các con, càng nghĩ càng tủi hổ, giận những người ở lại làng...  - Ba bốn ngày sau: Không dám ra ngoài. Cái tin nhục nhã ấy choán hết tâm trí ông thành nỗi ám ảnh khủng khiếp...  - Tình cảm yêu nước vả yêu làng con thể hiện sâu sắc trong cuộc xung đột nội tâm gay gắt và sự lựa chọn “Làng thì yêu thật, nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù”  - Tình cảm đối với kháng chiến, đối với cụ Hồ được bộc lộ một cách cảm động nhất khi ông trút nỗi lòng vào lời tâm sự với đứa con út ngây thơ...  => Tóm lại, với nghệ thuật miêu tả diễn biến tâm trạng nhân vật tinh tế, Kim Lân đã thể hiện chân thực, cảm động tình yêu làng, yêu nước, tinh thần kháng chiến của ông Hai, của người nông dân Việt Nam buổi đầu chống Pháp. |
| 4 | **Tại sao khi xây dựng hình tượng nhân vật chính luôn hướng về làng chợ Dầu, nhưng tác giả lại đặt tên tác phẩm của mình là “Làng” chứ không phải “Làng chợ Dầu”?** |
| Tác giả dặt tên truyện là “Làng” chứ không phải là “Làng Chợ Dầu”:  - Nếu đặt tên là “Làng chợ Dầu” thì câu chuyện chỉ kể về cuộc sống và con người ở một làng quê cụ thể => Ý nghĩa tác phẩm sẽ hạn hẹp  - Đặt tên là “Làng” vì đây là tên gọi gần gũi, thân mật, cụ thể với bất kỳ ai  => Ý nghĩa nhan đề có sức khái quát cao: Không phải chỉ có một làng là làng yêu nước như làng chợ Dầu và không chỉ có một người nông dân yêu nước như ông Hai mà trên đất nước Việt Nam có rất nhiều làng yêu nước như làng chợ Dầu và cũng có rất nhiều người nông dân yêu nước như nhân vật ông Hai |
| 5 | **Trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có một tác phẩm viết về người nông dân với nỗi đau sâu sắc bộc lộ qua cử chỉ, ngoại hình. Đó là tác phẩm nào? Tác giả là ai?** |
| Tác phẩm viết về người nông dân với nỗi đau sâu sắc:  - Tác phẩm: Lão Hạc  -Tác giả: Nam Cao |

**ĐỀ 41**

**PHẦN I : Đọc đoạn trích sau đây và thực hiện các yêu cầu nêu bên dưới.**

*Ước mơ giống như bánh lái của một con tàu. Bánh lái có thể nhỏ và không nhìn thấy được, nhưng nó điều khiển hướng đi của con người. Cuộc đời không có ước mơ giống như con tàu không có bánh lái. Cũng như con tàu không có bánh lái, người không ước mơ sẽ trôi dạt lững lờ cho đến khi mắc kẹt trong đám rong biển.*

(Theo Bùi Hữu Giao, Hành trang vào đời, trang 99, NXB Thanh Niên)

**Câu 1: (0,5 điểm)** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2: (1,0 điểm)** Xác định biện pháp tu từ và nếu tác dụng của biện pháp tu từ ấy trong câu: Ước mơ giống như bánh lái của một

con tàu.

**Câu 3: (1điểm)** Em hiểu như thế nào về cách nói của tác giả; người không ước mơ sẽtrôi dạt lững lờ cho đến khi mắc kẹt trong đầm rong biển?

**Câu 4: (2,0 điểm)**

Em hãy viết một bài văn (khoảng một trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về ý chí, nghị lực sống của con người.

**PHẦN II: Đọc đoạn trích sau đây và thực hiện các yêu cầu nêu bên dưới**

*"Nhưng sao lại nảy ra cái tin như vậy được? Mà thằng chánh Bệu thì đích là người làng không sai rồi. Không có lửa làm sao có khói? Ai người ta hơi đâu bịa tạc ra những chuyện ấy làm gì. Chao ôi! Cực nhục chưa, cả làng Việt gian! rồi đây biết làm ăn buôn bán ra sao? Ai người ta chứa. Ai người ta buôn bán mấy. Suốt cả cái nước Việt Nam này người ta ghê tởm, người ta thù hằn cái giống Việt gian bán nước...Lại còn bao nhiêu người làng tan tác mỗi người một phương nữa, không biết họ đã rõ cái cơ sự này chưa?"*

(Trích Ngữ văn 9 – tập 1)

1. Đoạn trích trên nằm trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?

2. Nêu ý nghĩa nhan đề của tác phẩm?

3. Tìm một câu rút gọn có trong đoạn văn và chỉ rõ cách rút gọn?

4. Viết đoạn văn (khoảng 200 từ) trình bày cảm nhận của em về đoạn trích trên?

**GỢI Ý:**

**Câu 1: (0,5 điểm)** Xác định phương thức biểu đạt chính: nghị luận

**Câu 2: (1,0 điểm)**

* Biện pháp tu từ trong câu: là so sánh: “ước mơ” được so sánh với “ bánh lái con tàu”.
* Tác dụng
* Giúp câu văn thêm độc đáo, dễ hình dung và sinh động hơn
* Khi so sánh ước mơ như bánh lái con tàu tác giả muốn nhấn mạnh nếu con tàu không có bánh lại không thể vận hành, cũng giống như con người sống không có mơ ước thì chính là đang sống hoài, sống phí.

**Câu 3: (1,5 điểm)**

Cách nói của tác giả có thể được hiểu như sau: Sống mà không có mơ ước tức là không có mục tiêu, cuộc sống tái diễn những ngày tháng lặp lại nhàm chán và rồi cuối cùng không biết mình sống để làm gì, không tìm được ý nghĩa cuộc sống.

**Câu 4: (3,0 điểm)**

**I. Mở bài**

- Giới thiệu ngắn gọn vấn đề cần nghị luận: ý chí và nghị lực sống là điều cần thiết trong cuộc sống.

**II. Thân bài** 1. Giải thích

- Nghị lực sống: Cố gắng quyết tâm vượt qua thử thách dù khó khăn, gian khổ đến đâu.

- Người có ý chí, nghị lực sống: Luôn kiên trì, nhẫn nại vượt qua những khó khăn, chông gai trong cuộc đời.

2. Phân tích, chứng minh

a) Nguồn gốc, biểu hiện của ý chí nghị lực - Nguồn gốc

+ Nghị lực của con người không phải trời sinh ra mà có, nó xuất phát và được rèn luyện từ gian khổ của cuộc sống. Ví dụ: Nguyễn Sơn Lâm…

- Biểu hiện của ý chí nghị lực

+ Người có nghị lực luôn có thể chuyển rủi thành may, chuyển họa thành phúc. Không khuất phục số phận và đổ lỗi thất bại do số phận. Ví dụ: Milton, Beethoven…

b) Vai trò của ý chí nghị lực

- Nghị lực giúp con người đối chọi với khó khăn, vượt qua thử thách của cuộc sống một cách dễ dàng hơn. Ví dụ: Bill Gate, …

3. Bình luận, mở rộng

- Trái ngược với những người có ý chí rèn luyện là những người không có ý chí. Giới trẻ bây giờ vẫn rất còn nhiều người chưa làm nhưng thấy khó khăn đã nản chí, thấy thất bại thì hủy hoại và sống bất cần đời. ->Lối sống cần lên án sâu sắc.

4. Bài học nhận thức và hành động

- Cuộc sống nhiều gian nan, thử thách thì nghị lực sống là rất quan trọng.

- Rèn luyện bản thân thành người có ý chí và nghị lực để vượt qua mọi chông gai và thử thách trên chặng đường dài.

- Lên án, phê phán những người sống mà không có ý chí nghị lực, không có niềm tin về cuộc sống.

- Học tập những tấm gương sáng để đi tới thành công.

**III. Kết bài**

- Khẳng định lại vấn đề: Có ý chí, nghị lực, niềm tin thì chúng ta có thể vượt qua mọi khó khăn để đưa những bước chân gần hơn với thành công và hạnh phúc.

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | **Đoạn trích trên nằm trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?** |
| Đoạn trích nằm trong truyện ngắn “[Làng](https://doctailieu.com/lang-c4686)” của nhà văn Kim Lân |
| **2** | **Nêu ý nghĩa nhan đề của tác phẩm?** |
| Nhan đề đã thể hiện sâu sắc chủ để của tác phẩm là viết về lòng yêu nước của người nông dân, Làng là nơi gần gũi gắn bó với người nông dân, bởi người ta không thể yêu nước nếu không yêu làng. Nhan đề tác phẩm có ý nghĩa khái quát(làng là danh từ chung chỉ mọi ngôi làng), qua đó Kim lân muốn ca ngợi tinh thần yêu làng yêu nước của những người nông dân trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp ở mọi miền quê. |
| **3** | **Tìm một câu rút gọn có trong đoạn văn và chỉ rõ cách rút gọn?** |
| - Câu rút gọn trong đoạn văn: ***Rồi đây biết làm ăn buôn bán ra sao?***  - Bộ phận chủ ngữ được rút gọn . |
| **4** | **Viết đoạn văn (khoảng 200 từ) trình bày cảm nhận của em về đoạn trích trên?** |
| Học sinh viết được đoạn văn theo yêu cầu sau:  - Về hình thức: Đảm bảo kết cấu một đoạn văn, không mắc lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp  - Về nội dung: Tâm trạng của nhân vật ông Hai: đó là sự nửa tin, nửa ngờ của ông Hai khi nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc. Khi buộc phải tin đó là sự thật thì ông Hai lo sợ cho tương lai của những người làng Chợ Dầu đang tản cư ở khắp nơi. |

**ĐỀ 42**

**PHẦN I: Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi**

**CÂU CHUYỆN VỀ BỐN NGỌN NẾN**

*Trong phòng tối, có bốn ngọn nến đang cháy. Xung quanh thật yên tĩnh, đến mức người ta có thể nghe thấy tiếng thì thầm của chúng.*

*Ngọn nến thứ nhất nói : Tôi là hiện thân của hòa bình. Cuộc đời sẽ như thế nào nếu không có tôi? Tôi thực sự quan trọng cho mọi người.*

*Ngọn nến thứ hai lên tiếng : Còn tôi là hiện thân của lòng trung thành. Hơn tất cả, mọi người đều phải cần đến tôi.*

*Đến lượt mình, ngọn nến thứ ba nói : Tôi là hiện thân của tình yêu. Tôi mới thực sự quan trọng. Hãy thử xem cuộc sống sẽ như thế nào nếu thiếu đi tình yêu?*

*Đột nhiên, cánh cửa chợt mở tung, một cậu bé chạy vào phòng. Một cơn gió ùa theo làm tắt cả ba ngọn nến. "Tại sao cả ba ngọn nến lại tắt ?" - cậu bé sửng sốt nói. Rồi cậu bé òa lên khóc.*

*Lúc này, ngọn nến thứ tư mới lên tiếng: Đừng lo lắng, cậu bé. Khi tôi vẫn còn cháy thì vẫn có thể thắp sáng lại cả ba ngọn nến kia. Bởi vì, tôi chính là niềm hy vọng.*

*Lau những giọt nước mắt còn đọng lại, cậu bé lần lượt thắp sáng lại những ngọn nến vừa tắt bằng ngọn lửa của niềm hy vọng****.***

(*Trích “Những bài học về cuộc sống”,* NXB Thanh Niên, 2005)

**Câu 1.** Chỉ ra 2 biện pháp tu từ trong văn bản trên?

**Câu 2.** Anh/chị hiểu thế nào về lời thầm thì của ngọn nến thứ nhất: *Tôi là hiện thân của hòa bình. Cuộc đời sẽ như thế nào nếu không có tôi ? Tôi thực sự quan trọng cho mọi người?*

**Câu 3.** Anh chị hiểu như thế nào về lời thì thầm của ngọn nến thứ hai: *Còn tôi là hiện thân của lòng trung thành. Hơn tất cả, mọi người đều phải cần đến tôi ?*

**Câu 4.** Thông điệp sâu sắc nhất mà anh/chị rút ra được từ văn bản trên. Vì sao?

**Câu 5.** Em hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy) trả lời cho câu hỏi trong phần đọc hiểu: *Hãy thử xem cuộc sống sẽ như thế nào nếu thiếu đi tình yêu ?*

**PHẦN II:** Cho đoạn trích sau:

*“Ông Hai vẫn trằn trọc không sao ngủ được, ông hết trở mình bên này lại trở mình bên kia, thở dài. Chợt ông lão lặng hẳn đi, chân tay nhũn ra, tưởng chừng như không cất lên được... Có tiếng nói léo xéo ở gian trên. Tiếng mụ chủ... Mụ nói cái gì yậy? Mụ nói cái gì mà lào xào thế? Trống ngực ông lão đập thình thịch. Ông lão nín thở, lắng tai nghe bên ngoài.”*

Câu 1: Đoạn trích trên trích trong tác phẩm nào? Do ai sáng tác?

Câu 2: Chỉ ra những từ láy tượng thanh có trong đoạn trích. Những từ láy đó đã giúp bộc lộ tâm trạng của nhân vật ông Hai như thế nao? Tại sao ông Hai lại có tâm trạng đó?

Câu 3: Truyện ngắn “Làng” là một trong những tác phẩm tiêu biểu cùa nhà văn Kim Lân, đã tạo một dấu ấn riêng trong lòng người đọc. Em hãy viết đoạn văn khoảng nửa trang giấy thi giới thiệu về tác phẩm này.

**GỢI Ý**

**1.** HS chỉ ra 2 trong các biện pháp tu từ sau:

- Liệt kê: ngọn nến thứ nhất, ngọn nến thứ hai, ngọn nến thứ ba…

- Điệp cấu trúc: “ Tôi là hện thân của…”

***2.*** *Ngọn nến thứ nhất cho rằng mình quan trọng bởi nó là hiện thân của hòa bình*.

– Hòa bình là một nơi không có chiến tranh và chết chóc, nơi mọi người gắn bó với nhau cùng giúp đỡ nhau phát triển vì sự phồn vinh và hạnh phúc của nhân loại.

– Hòa bình sẽ mang lại cuộc sống và hạnh phúc cho mỗi người, mỗi gia đình và xã hội. Khi con người được sống trong cảm giác yêu thương, hòa ái, an lạc, vô ưu sẽ tạo nên động lực mạnh mẽ cho con người sống, học tập và lao động cống hiến hết mình cho sự phát triển chung của nhân loại.

– Nếu không có hòa bình con người phải sống trong đau thương, đói nghèo, bệnh tật, chia li chết chóc…

***3.*** *Ngọn nến thứ hai cho rằng mình quan trọng bởi nó là hiện thân của lòng trung thành*.

– Trung thành là phẩm chất tốt đẹp cần có ở tất cả mọi người bởi đó là lối sống trước sau như một, một lòng một dạ, giữ trọn niềm tin và tình cảm gắn bó không thay đổi trước bất kì hoàn cảnh nào trong quan hệ giữa người với người.

– Trung thành sẽ tạo dựng được niềm tin, sự tín nhiệm của mọi người và vun đắp các mối quan hệ ngày càng bền chặt, trở nên tốt đẹp hơn.

**4.** Thông điệp*về hòa bình, về lòng trung thành, về tình yêu, về niềm hy vọng*trong cuộc sống.

**e. Viết 01 đoạn văn** **(khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm**

–  Tình yêu là tình cảm cao đẹp của con người; biết yêu thương quan tâm, chia sẻ … những niềm vui nỗi buồn trong cuộc sống.

*–  Nếu thiếu đi tình yêu cuộc sống sẽ:*

*+*trở nên nhàm tẻ và không đáng sống

+ con người sẽ trở nên lạnh lùng và vô cảm với nhau

+ sẽ không thấu hiểu và cảm nhận được niềm hạnh phúc khi *cho* và *nhận*

+ thay vì yêu thương quan tâm sẻ chia sẽ là chiến tranh chết chóc, hận thù…

*– Vì vậy con người cần yêu thương để:*

+ xoa dịu và chữa lành những vết thương

+ cảm hóa những con người lầm đường lạc lối

+ xóa bỏ hận thù, chiến thắng cái ác và bóng tối

+ cảm nhận được hạnh phúc khi mang đến hạnh phúc cho người khác .

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | **Đoạn trích trên trích trong tác phẩm nào? Do ai sáng tác?** |
| Xuất xứ, tác giả:  -Tác phẩm: Làng  - Tác giả: Kim Lân |
| **2** | **Chỉ ra những từ láy tượng thanh có trong đoạn trích. Những từ láy đó đã giúp bộc lộ tâm trạng của nhân vật ông Hai như thế nao? Tại sao ông Hai lại có tâm trạng đó?** |
| Từ láy trong đoạn văn và tác dụng:  - Đoạn văn trên có 3 từ láy tượng thanh: “léo xéo, lào xào, thình thịch”.  - Tác dụng: bộc lộ tâm trạng ông Hai: căng thẳng, lo lắng, sợ hãi đến mức ám ảnh (tiếng động trong đêm càng tô đậm nỗi sợ trong lòng ông Hai).  => Ông Hai rơi vào tâm trạng đó là do ông không muốn mụ chủ nhà biết chuyện làng Chợ Dầu của ông Việt gian. |
| **3** | **Truyện ngắn “Làng” là một trong những tác phẩm tiêu biểu cùa nhà văn Kim Lân, đã tạo một dấu ấn riêng trong lòng người đọc. Em hãy viết đoạn văn khoảng nửa trang giấy thi giới thiệu về tác phẩm này.** |
| Viết đoạn vãn thuyết minh về tác phẩm:  a. Mở đoạn:  Nêu tên tác phẩm Làng và tác giả Kim Lân, nêu ấn tượng của mình về tác giả, tác phẩm đó.  b. Thân đoạn:  - Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, khẳng định tác phẩm định giới thiệu là một trong những thành công của tác giả đó.  - Giới thiệu xuất xứ, hoàn cảnh sáng tác của tác phầm.  - Thuật lại (tóm tắt) ngắn gọn nội dung của tác phẩm (đoạn trích). Đối với thơ thì nêu nội dung chính.  - Trình bày giá trị nội dung của tác phẩm (đoạn trích)  + Xây dựng thành công nhân vật  + Thông qua vẻ đẹp của các nhân vật chủ yếu là nhân vật chính (đặc điểm, tính cách, lời nói, suy nghĩ và hành động) để thấy tác giả gửi gắm, ngợi ca điều gì.  - Giá trị nghệ thuật của tác phẩm (đoạn trích)  + Tạo tình huống truyện  + Xây dựng nhân vật  + Ngôi kể, điểm nhìn nghệ thuật  + Kết hợp phương thức biểu đạt.  c. Kết đoạn:  Thông qua ý nghĩa, chủ dề, tư tường của tác phẩm đưa ra đánh giá chung. |

**ĐỀ 43**

**PHẦN I:** Dựa vào tư liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**HAI BIỂN HỒ**

*Người ta bảo ở bên Palextin có hai biển hồ... Biển hồ thứ nhất gọi là biển Chết. Đúng như tên gọi, không có sự sống nào bên trong cũng như xung quanh biển hồ này. Nước trong hồ không có một loại cá nào có thể sống nổi mà người uống cũng bị bệnh. Không một ai muốn sống ở gần đó. Biển hồ thứ hai là Galilê. Đây là biển hồ thu hút khách du lịch nhiều nhất. Nước ở biển hồ lúc nào cũng trong xanh mát rượi, con người có thể uống được mà cá cũng có thể sống được. Nhà cửa được xây cất rất nhiều ở nơi đây. Vườn cây ở đây tốt tươi nhờ nguồn nước này.  
 Nhưng điều kỳ lạ là cả hai biển hồ này đều được đón nhận nguồn nước từ sông Jordan. Nước sông Jordan chảy vào biển Chết. Biển Chết đón nhận và giữ lại riêng cho mình mà không chia sẻ, nên nước trong biển Chết trở nên mặn chát. Biển hồ Galilê cũng đón nhận nguồn nước từ sông Jordan rồi từ đó mà tràn qua các các hồ nhỏ và sông lạch, nhờ vậy nước trong biển hồ này luôn sạch và mang lại sự sống cho cây cối, muôn thú và con người.*

*Một định lý trong cuộc sống mà ai cũng đồng tình: Một ánh lửa chia sẻ là một ánh lửa lan tỏa. Một đồng tiền kinh doanh là một đồng tiền sinh lợi. Đôi môi có hé mở mới thu nhận được nụ cười. Bàn tay có mở rộng trao ban, tâm hồn mới ngập tràn vui sướng.  
 Thật bất hạnh cho ai cả cuộc đời chỉ biết giữ cho riêng mình . "Sự sống” trong họ rồi cũng chết dần chết mòn như nước trong lòng biển Chết!*

(Theo *Quà tặng cuộc sống* – Ngữ văn 7, tập 2, NXBGD 2016, tr10-11)

**Câu 1**. Xác định biển Chết và biển hồ Galilê trong hai bức ảnh trên. Dựa vào đâu **mà em xác định được như vậy?**

**Câu 2**. Câu cuối của văn bản sử dụng biện pháp tu từ gì? Tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 3.** Em có đồng tình với quan niệm *Bàn tay có rộng mở trao ban, tâm hồn mới tràn ngập vui sướng* không?Vì sao?

**Câu 4.** Câu chuyện *Hai biển hồ* gợi cho em suy nghĩ về vấn đề gì trong cuộc sống? Hãy trình bày suy nghĩ ấy bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi.

**PHẦN II.** Cho đoạn trích sau:

*“Mãi khuya, bà Hai mới chống gối đứng dậy. Bà lẳng lặng xuống bếp châm lửa ngồi tính tiền hàng, vẫn nhưng tiền cua, tiền bún, tiền đỗ, tiền kẹo ...Vẫn cái giọng rì rầm, rì rầm thường ngày.*

*- Này, thầy nó ạ.*

*Ông Hai nằm rũ ra ở trên giường không nói gì.*

*- Thầy nó ngủ rồi à ?*

*- Gì ?*

*Ông lão khẽ nhúc nhích.*

*- Tôi thấy người ta đồn ...*

*Ông lão gắt lên:*

*- Biết rồi!*

*Bà Hai nín bặt. Gian nhà lặng đi hiu hắt.”*

(*Trích Làng* - Kim Lân)

Câu 1: Dấu chấm lửng trong câu “Tôi thấy người ta đồn...” có tác dụng gì? Sự việc mà bà Hai nghe “người ta đồn” là sự việc nào?

Câu 2: Theo trình tự cốt truyện thì đoạn trích nằm ở tình huống nào? Ý nghĩa của tình huống này là gì?

Câu 3: Trong cuộc đối thoại trên, có những phương châm hội thoại nào đã bị vi phạm? Theo em, việc tác giả để cho nhân vật vi phạm các phương châm hội thoại này nhằm mục đích gi?

Câu 4: Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận Tổng - Phân - Hợp phân tích tâm trạng ông Hai kể từ khi nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc. Trong đoạn văn có sử dụng một câu bị động và một phép nối liên kết.

Câu 5: Từ văn bản trên, với những hiểu biết xã hội, em hãy trình bày những suy nghĩ của mình trong khoảng nửa trang giấy thi về tình yêu Tổ quốc của thế hệ trẻ ngày nay.

**GỢI Ý**

**Câu 1**

- Ảnh 1: Biển Chết; Ảnh 2: Biển hồ Galilê

- Cơ sở xác định: Dựa vào nội dung 2 bức ảnh:

+ Biển Chết chỉ có sự hoang vắng, chết chóc.

+ Biển hồ Galilê tràn đầy sự sống, trù phú.

**Câu 2:**

- BP tu từ so sánh: *“sự sống” trong họ rồi cũng sẽ chết dần chết mòn như nước trong lòng biển Chết.*

- Tác dụng: Nhấn mạnh sự hủy hoại vô cùng to lớn đối với cuộc sống của những người mà “*cả cuộc đời chỉ biết giữ cho riêng mình”*, chỉ có lòng ích kỉ, không biết chia sẻ.

**Câu 3:**

- HS khẳng định quan điểm đó là đúng.

- Vì: Trong cuộc sống hàng ngày, con người có những mối quan hệ, những giao tiếp, những sinh hoạt luôn “cho” và “nhận”. Nếu biết cho đi, biết chia sẻ với người khác thì cuộc đời của chúng ta sẽ tốt đẹp, ý nghĩa, hạnh phúc hơn nhiều lần bởi hạnh phúc không phải chỉ nhận lấy mà còn là biết cho đi.

**Câu 4**

**\* Hình thức**:

- Trình bày suy nghĩ thành 1 đoạn văn NLXH ngắn khoảng 10 câu.

- Biết vận dụng KT về đời sống xã hội để làm rõ ý nghĩa của câu chuyện.

- Lập luận chặt chẽ, rõ ràng, mạch lạc, không mắc lỗi diễn đạt dùng từ đặt câu.

**\* Nội dung :** Học sinh có thể trình bày theo cách hiểu của mình tuy nhiên cần đáp ứng được các ý chính sau đây.

**\* Vấn đề đặt ra trong văn bản**:

+ Biển hồ Ga-li-ê là hiện thân cho những người biết sẻ chia, giàu lòng nhân hậu , luôn sống vì người khác, luôn mở rộng vòng tay cho và nhận.

+ Biển Chết là tượng trưng cho loại người ích kỉ, thiếu lòng vị tha, chỉ biết sống cho riêng mình, thờ ơ, không quan tâm đến người khác .

=> Mượn hai hình ảnh đó, tác giả đã đưa ra một quan niệm nhân sinh vô cùng đúng đắn đó là: Trong cuộc sống, con người cần phải có sự chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau. Nếu ích kỉ, chỉ biết nghĩ cho bản thân mình thì “sự sống” sẽ không có ý nghĩa gì nữa.

**\*Suy nghĩ về vấn đề đặt ra từ câu chuyện:** Sự sẻ chia, lòng nhân ái là những truyền thống vô cùng tốt đẹp của dân tộc ta.

- Giải thích: sẻ chia là gì?

- Vì sao trong cuộc sống lại cần có sự sẻ chia?

+ Sự sẻ chia giống như một ánh lửa, sẽ lan tỏa hơi ấm yêu thương, niềm vui, niềm hạnh phúc tới mọi người. Cho nên nếu biết “cho” mọi người những điều tốt đẹp thì chúng ta cũng sẽ “ nhận” được những điều tốt đẹp. (dẫn chứng thức tế)

- Bàn luận, phê phán: Tuy nhiên trong cuộc sống không phải ai cũng có tấm lòng biết chia sẻ, vẫn còn đâu đó những người ích kỉ, thờ ơ, quay lưng với cuộc sống, họ chỉ biết giữ sự sống cho riêng mình như nước trong biển hồ Chết mà không hề biết rằng chính lòng ích kỉ ấy lại là nguyên nhân khiến cuộc đời của họ trở nên vô nghĩa. (dẫn chứng thực tế)

- **Liên hệ, xác định thái độ sống đúng đắn cho bản thân:**

+ Cách ứng xử và thái độ đối với những người xung quanh.

+ Cách ứng xử cho và nhận với cuộc đời.

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | **Dấu chấm lửng trong câu “Tôi thấy người ta đồn...” có tác dụng gì? Sự việc mà bà Hai nghe “người ta đồn” là sự việc nào?** |
| Tác dụng dấu chấm lửng và sự việc “người ta đồn” là:  - Tác dụng của dấu chấm lửng: Diễn đạt lời nói bị ngắt quãng, thể hiện thái độ ngập ngừng của bà hai (Bà Hai bị ông Hai ngắt lời)  - Việc bà Hai nghe “người ta đồn”: Là việc làng Chợ Dầu Việt gian theo giặc. |
| **2** | **Theo trình tự cốt truyện thì đoạn trích nằm ở tình huống nào? Ý nghĩa của tình huống này là gì?** |
| Vị trí đoạn trích và ý nghĩa tình huống:  - Vị trí đoạn trích: Theo trình tự cốt truyện thì đoạn trích nằm ở tình huống sau khi ông Hai bất ngờ nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc.  - Ý nghĩa: Đặt nhân vật vào tình huống gay cấn để thử thách tình yêu làng, yêu nước sâu sắc ở ông Hai. |
| **3** | **Trong cuộc đối thoại trên, có những phương châm hội thoại nào đã bị vi phạm? Theo em, việc tác giả để cho nhân vật vi phạm các phương châm hội thoại này nhằm mục đích gi?** |
| Phương châm hội thoại bị vi phạm và tác dụng:  - Phương châm hội thoại bị vi phạm:  +phương châm lịch sự: 1 lần Ông Hai không đáp lời và một lần ông Hai ngắt lời bà Hai  + phương châm về chất: Bà Hai nói về tin đồn làng Chợ Dầu theo giặc  - Mục đích: bộc lộ diễn biến tâm trạng nhân vật ông Hai: đau khổ, chán chường, thất vọng... --> khắc họa tình yêu làng, yêu nước sâu sắc của nhân vật. |
| **4** | **Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận Tổng - Phân - Hợp phân tích tâm trạng ông Hai kể từ khi nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc. Trong đoạn văn có sử dụng một câu bị động và một phép nối liên kết.** |
| Viết đoạn văn làm rõ tâm trạng ông Hai khi nghe tin làng Chợ Dầu Việt gian theo giặc:  - Phân tích ngôn ngữ đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm; cách sử dụng các kiểu câu, dấu câu để bộc lộ cảm xúc ... thông qua các dẫn chứng để thấy được diễn biến tâm trạng ông Hai sau khi nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc.  - Khi mới nghe tin: sốc, sững sờ.  - Khi về nhà: đau khổ, chán chường, thất vọng, tủi nhục, (chú ý các sự việc hợp lí)  - Khi buộc phải lựa chọn: tuyệt vọng, bế tắc.  => Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện đặc sắc, nghệ thuật mỉêu tả tâm lí nhân vật và sự vận dụng linh hoạt các kiểu ngôn ngữ đối thoại, độc thoại, độc thoại nội tâm đã khắc họa tình yêu làng, yêu nước sâu sắc ở nhân vật ông Hai. |
| **5** | **Từ văn bản trên, với những hiểu biết xã hội, em hãy trình bày những suy nghĩ của mình trong khoảng nửa trang giấy thi về tình yêu Tổ quốc của thế hệ trẻ ngày nay.** |
| Viết đoạn văn nghị luận xã hội về tình yêu Tổ quốc của thế hệ trẻ ngày nay:  - Khẳng định qua truyện ngắn Làng của Kim Lân ta thấy được tình yêu làng quê và tình yêu nước sâu sắc ở ông Hai. Đặt nhân vật vào tình huống gay cấn tác giả đã làm nổi bật cả hai tình cảm nói trên của nhân vật và cho thấy tình yêu nước rộng lớn đã bao trùm lên tình yêu làng, nó chi phối và thống nhất mọi tình cảm khác trong con người Việt Nam thời kháng chiến.  - Tuổi trẻ Việt Nam cần có nhận thức và hành động đúng về tình yêu Tổ quốc:  + Lí giải vì sao thế hệ trè ngày nay cần phài có tình yêu với Tổ quốc.  + Biểu hiện cụ thể của tình yêu Tồ quốc trong giai đoạn hiện nay  + Phê phán hiện tượng tiêu cực  + Thể hiện tình yêu Tổ quốc, thế hệ trẻ Việt Nam cần có nhận thức và hành động gì? |

**ĐỀ 44**

**PHẦN I: *Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi.***

*Khi tôi lên tám hay chín tuổi gì đó, tôi nhớ thỉnh thoảng mẹ tôi vẫn nướng bánh mì cháy khét. Một buổi tối nọ, mẹ tôi về nhà sau một ngày làm việc dài và bà làm bữa tối cho cha con tôi. Bà dọn ra bàn vài lát bánh mì nướng cháy, không phải cháy xém bình thường mà cháy đen như than. Tôi nhìn những lát bánh mì và đợi xem có ai nhận ra điều bất thường của chúng mà lên tiếng hay không.*

*Nhưng cha tôi chủ động ăn miếng bánh của ông và hỏi tôi về bài tập cũng như những việc ở trường học như mọi hôm. Tôi không còn nhớ tôi đã nói gì với ông hôm đó, nhưng tôi nhớ đã nghe mẹ xin lỗi ông vì đã làm cháy bánh mì. Và tôi không bao giờ quên được những gì cha tôi nói với mẹ tôi: “Em à, anh thích bánh mì cháy mà”.*

*Đêm đó, tôi đến bên chúc cha ngủ ngon và hỏi có phải thực sự ông thích bánh mì cháy không. Cha khoác tay qua vai tôi và nói:*

*- Mẹ con đã làm việc vất vả cả ngày và rất mệt. Một lát bánh mì cháy chẳng thể làm hại ai con ạ, nhưng con biết điều gì thực sự gây tổn thương cho người khác không? Những lời chê bai, trách móc cay nghiệt đấy.*

*Rồi ông nói tiếp:*

*- Con biết đó, cuộc đời đầy rẫy những thứ không hoàn hảo và những con người không toàn vẹn. Cha cũng khá tệ trong rất nhiều việc, chẳng hạn như cha chẳng thể nhớ được ngày sinh nhật hay ngày kỉ niệm như một số người khác. Điều mà cha học được qua những năm tháng, đó là học cách chấp nhận sai sót của người khác và chọn cách ủng hộ những khác biệt của họ. Đó là chìa khoá quan trọng nhất để tạo nên một mối quan hệ lành mạnh, trưởng thành và bền vững con ạ. Cuộc đời rất ngắn ngủi để thức dậy với những hối tiếc và khó chịu. Hãy yêu quý những người cư xử tốt với con, và hãy cảm thông với những người chưa làm được điều đó.*

(Nguồn: Quà tặng cuộc sống)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản. *(0,5 điểm)*

**Câu 2.** Theo người cha, *“Chìa khoá quan trọng nhất để tạo nên một mối quan hệ lành mạnh, trưởng thành và bền vững” là gì ? (1,0 điểm)*

**Câu 3.** Em hiểu như thế nào về lời của người cha: *“Một lát bánh mì cháy chẳng thể làm hại ai con ạ, nhưng con biết điều gì thực sự gây tổn thương cho người khác không? Những lời chê bai, trách móc cay nghiệt đấy.”(1,0 điểm)*

**Câu 4 (2,0 điểm).** Từ văn bản đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy) trình bày suy nghĩ về tình yêu thương với người thân trong gia đình.

**PHẦN II**

Cho đoạn văn sau:

*“Nhìn lũ con tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuồi đầu...Ông lão nắm chặt tay lại mà rít lên:*

*- Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này.”*

(Trích *“Làng”* - Kim Lân)

Câu 1: Tình huống cơ bản của truyện và ý nghĩa của tình huống truyện là gì? Đoạn văn trên nói lên tâm trạng như thế nào của nhân vật Ông Hai? Theo em tình huống nào trong truyện “Làng” đã khiến ông Hai có tâm trạng như vậy?

Câu 2: Chỉ ra các câu nghi vấn trong đoạn trích trên. Việc sử dụng kiểu câu ấy đã góp phần tạo nên ngôn ngữ nhân vật độc đáo thế nào?

Câu 3: Xây dựng hình tượng nhân vật ông Hai, luôn tự hào, luôn hướng về làng chợ Dầu nhưng vì sao Kim Lân lại đặt tên truyện ngắn của mình là “Làng” mà không phải làng chợ Dầu?

Câu 4: Đoạn văn “Nhìn lũ con...bằng ấy tuổi đầu” có sử dụng ngôn ngữ đối thoại, độc thoại hay độc thoại nội tâm? Kể tên một tác phẩm trong chương trình Ngữ

văn 9 cũng có sử dụng kiểu ngôn ngữ ấy?

Câu 5: Hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận Tồng hợp - Phân tích - Tồng hợp, làm rõ tâm trạng của ông Hai khi nghe tin làng Dầu theo giặc. Trong đoạn có sử dụng một thanh phần biệt lập và phép nối.

**GỢI Ý**

**Câu 2** : Phương thức biểu đạt chính của văn bản là: Tự sự.

**Câu 3:** Theo người cha, *“Chìa khoá quan trọng nhất để tạo nên một mối quan hệ lành mạnh, trưởng thành và bền vững” là: học cách chấp nhận sai sót của người khác và chọn cách ủng hộ những khác biệt của họ.*

**Câu 4:** Học sinh chỉ ra được ý nghĩa của lời nói: những lời chê bai, trách móc sẽ để lại những tổn thương rất lớn cho con người. Vì vậy, hãy tha thứ, cảm thông cho nhau khi có thể.

**Câu 5:**  Học sinh có thể tùy chọn một trong những thông điệp mà câu chuyện gửi gắm như: tình thương yêu trong gia đình, sự tha thứ, lòng cảm thông, cách chấp nhận những khiếm khuyết của người khác…

**Câu 6:**  Tình yêu thương với người thân trong gia đình.

- Giải thích: đó là sự yêu mến, cảm thông, chia sẻ…với những người thân yêu quanh ta.

- Ý nghĩa của tình yêu thương với những người thân:

+ Giúp mối quan hệ giữa những người thân thêm gần gũi, gắn bó.

+ Đem lại niềm vui, hạnh phúc cho mọi thành viên trong gia đình.

+ Làm cuộc sống tốt đẹp, ý nghĩa hơn…

- Bài học nhận thức và hành động:

+ Gìn giữ, phát huy tình yêu thương với những người thân trong mái ấm.

+ Lên án thái độ thờ ơ, vô cảm, thiếu tình yêu thương giữa những người thân yêu với nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | **Tình huống cơ bản của truyện và ý nghĩa của tình huống truyện là gì? Đoạn văn trên nói lên tâm trạng như thế nào của nhân vật Ông Hai? Theo em tình huống nào trong truyện “Làng” đã khiến ông Hai có tâm trạng như vậy?** |
| Tình huống cơ bản của truyện, ý nghĩa tình huống truyện. Tâm trạng của ông Hai trong đoạn văn và tình huống dẫn đến tâm trạng đó:  - Tình huống cơ bản của truyện: ông Hai nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc  - Ý nghĩa tình huống: Bộc lộ tình yêu làng, yêu nước của ông Hai  - Tâm trạng ông Hai trong đoạn trích trên: đau đớn, tủi hồ  - Tình huống dẫn đến tâm trạng ông Hai: Khi ông Hai nghe tin làng Dầu theo giặc từ miệng một người phụ nữ tản cư |
| **2** | **Chỉ ra các câu nghi vấn trong đoạn trích trên. Việc sử dụng kiểu câu ấy đã góp phần tạo nên ngôn ngữ nhân vật độc đáo thế nào?** |
| Chỉ ra câu nghi vấn và nêu tác dụng: - 2 câu nghi vấn: “Chúng nó là trẻ con làng Việt gian đấy? Chúng nó bị người ta rẻ rúng hắt hủi đây?”  - Tác dụng: Tạo nên ngôn ngữ độc đáo của nhân vật. Tạo nên ngôn ngữ độc thoại nội tâm, bên cạnh ngôn ngữ đối thoại và ngôn ngữ độc thoại, góp phần thể hiện chiều sâu tâm trạng của nhân vật ông Hai. |
| **3** | **Xây dựng hình tượng nhân vật ông Hai, luôn tự hào, luôn hướng về làng chợ Dầu nhưng vì sao Kim Lân lại đặt tên truyện ngắn của mình là “Làng” mà không phải làng chợ Dầu?** |
| Ý nghĩa việc tác giả đặt tên truyện là “Làng”:  - Nếu đặt tên là “Làng chợ Dầu” thì câu chuyện chỉ kể về cuộc sống và con ngời ở một làng quê cụ thể => Ý nghĩa tác phẩm sẽ hạn hẹp  - Đặt tên là “Làng” vì đây là tên gọi gần gũi, thân mật, cụ thể với bất kỳ ai  => Ý nghĩa nhan đề có sức khái quát cao: Không phải chỉ có một làng là làng yêu nước như làng chợ Dầu và không chỉ có một người nông dân yêu nước như ông Hai mà trên đất nước Việt Nam có rất nhiều làng yêu nước như làng chợ Dầu và cũng có rất nhiều người nông dân yêu nước như nhân vật ông Hai. |
| **4** | **Đoạn văn “Nhìn lũ con...bằng ấy tuổi đầu” có sử dụng ngôn ngữ đối thoại, độc thoại hay độc thoại nội tâm? Kể tên một tác phẩm trong chương trình Ngữ văn 9 cũng có sử dụng kiểu ngôn ngữ ấy?** |
| Ngôn ngữ và tác phẩm cũng sử dụng ngôn ngữ đó:  - Ngôn ngữ độc thoại nội tâm  - Tên văn bản cùng sử dụng kiểu ngôn ngữ đó: Những ngôi sao xa xôi |
| **5** | **Hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận Tồng hợp - Phân tích - Tồng hợp, làm rõ tâm trạng của ông Hai khi nghe tin làng Dầu theo giặc. Trong đoạn có sử dụng một thanh phần biệt lập và phép nối.** |
| Viết đoạn văn làm rõ tâm trạng ông Hai khi nghe tin làng Chợ Dầu Việt gian theo giặc:  - Phân tích ngôn ngữ đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm: cách sử dụng các kiểu câu, dấu câu để bộc lộ câm xúc... thông qua các dẫn chứng để thấy được diễn biến tâm trạng ông Hai sau khi nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc.  - Khi mới nghe tin: sốc, sững sờ.  - Khi về nhà: đau khổ, chán chường, thất vọng, tủi nhục, (chú ý các sự việc hợp lí)  - Khi buộc phải lựa chọn: tuyệt vọng, bế tắc.  => Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện đặc sắc, nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật và sự vận dụng linh hoạt các kiểu ngôn ngữ đối thoại, độc thoại, độc thoại nội tâm đã khắc họa tình yêu làng, yêu nước sâu sắc ở nhân vật ông Hai. |

**ĐỀ 45**

**PHẦN I: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

“ *Tại thế vận hội đặc biệt Seatle ( dành cho những người tàn tật) có chín vận động viên đều bị tổn thương về thể chất hoặc tinh thần, cùng tập trung trước vạch xuất phát để tham dự cuộc đua 100m. Khi súng hiệu nổ, tất cả lao đi với quyết tâm chiến thắng. Trừ một cậu bé. Cậu cứ bị vấp ngã liên tục trên đường đua. Và cậu bật khóc. Tám người kia nghe thấy tiếng khóc, giảm tốc độ và ngoái lại nhìn. Rồi họ quay trở lại. Tất cả không trừ một ai! Một cô gái bị hội chứng Down dịu dàng cúi xuống hôn cậu bé:*

*- Như thế này, em sẽ thấy tốt hơn.*

*Cô gái nói xong, cả chín người cùng khoác tay nhau sánh bước về vạch đích. Khán giả trong sân vận động đồng loạt đứng dậy. Tiếng vỗ tay hoan hô vang dội nhiều phút liền. Mãi về sau, những người chứng kiến vẫn còn truyền tai nhau câu chuyện cảm động này*.”

( **Nguồn**: *http//phapluatxahhoi.vn/giaitri/vanhoc/chienthang-661*)

**Câu 1: (1.0 điểm)** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên?

**Câu 2: (1.0 điểm)** Chỉ ra hai câu đặc biệt được sử dụng trong văn bản trên? Nêu tác dụng của hai câu đặc biệt đó?

**Câu 3: (2.0 điểm)** Tại sao tất cả các khán giả trong sân vận động đều đứng dậy vỗ tay hoan hô không dứt?

**Câu 4: ( 4.0 điểm)** Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 2/3 trang) nêu lên suy nghĩ của em về sự sẻ chia.

**PHẦN II:**

Dưới đây là một phần truyện ngắn “Làng” của nhà văn Kim Lân:

*“- Thế nhà con ở đâu?*

*- Nhà ta ở làng Chợ Dầu.*

*- Thế con có thích về làng Chợ Dầu không?*

*Thằng bé nép đầu vào ngực bố trả lời khe khẽ:*

*-Có.*

*Ông lão ôm khít thằng bé vào lòng, một lúc lâu ông lại hỏi:*

*- À, thầy hỏi con nhé. Thế con ủng hộ ai?*

*Thằng bé giơ tay lên, mạnh bạo và rành rọt:*

*- Ủng hộ cụ Hồ Chí Minh muôn năm!*

*Nước mắt ông lão cứ giàn ra, chảy ròng ròng trên hai má. Ông nói thủ thỉ:*

*- Ừ đúng rồi ủng hộ cụ Hồ con nhỉ.”*

(Trích Ngữ văn 9, tập một)

Câu 1: Xét theo kiểu câu chia theo mục đích nói, câu văn *“Thế nhà con ờ đâu?”* Thuộc kiểu câu gì? Vì sao em xác định được điều đó?

Câu 2: Tóm tắt nội dung phần truyện trên bằng một câu văn. Qua những lời trò chuyện, em cảm nhận được điều gì về tấm lòng của ông Hai với làng quê, đất nước và kháng chiến?

Câu 3: Kể tên 2 tác phẩm văn xuôi Việt Nam đã học trong chương trình Ngữ văn trung học cơ sở viết về đề tài người nông dân, ghi rõ tên tác giả.

Câu 4: Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Ở Bác có rất nhiều những đức tính tốt đẹp. Viết một đoạn văn (khoảng 1 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về một đức tính tốt đẹp của Bác.

**GỢI Ý**

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt: Tự sự

**Câu 2:** Câu đặc biệt:

1. “Trừ một cậu bé”

2. “Tất cả, không trừ một ai”

**Câu 3:** Tác dụng của hai câu đặc biệt đó:

1. “Trừ một cậu bé” -> Tạo sự chú ý về sự khác biệt của một vận động viên trên đường đua.

2. “Tất cả, không trừ một ai!” -> Nhấn mạnh gây sự chú ý về sự đồng lòng thực hiện một hành động cao cả.

**Câu 4:** Tất cả khán giả trong sân vận động đều đứng dậy vỗ tay hoan hô không dứt vì các hành xử cao đẹp, sự đồng cảm, lòng vị tha, tinh thần thi đấu cao đẹp của các vận động viên khuyết tật.

**Câu 5:** - Sự sẻ chia trong cuộc sống là điều cần thiết.

- Giải thích: Sẻ chia là dạng tình cảm xuất phát từ trái tim , sự đồng cảm và tình yêu thương... biết quan tâm, lo lắng và giúp đỡ những người xung quanh. Sẻ chia là cho đi mà không mong muốn nhận lại...

- Vì sao trong cuộc sống lại cần có sự sẻ chia?

+ Biết sẻ chia giúp các mối quan hệ trở nên tốt đẹp, gắn kết với những người xung quanh...

+Chúng ta cảm phục những con người biết sẻ chia: những thanh niên tình nguyện, các nhà hảo tâm... hay một cậu bé dành dụm tiền ăn sáng ... tặng cho người hành khất...

- Bàn luận , mở rộng:

+ Sẻ chia không có nghĩa là bố thí, khiến cho người khác phải mang ơn

+Phê phán những người sống ích kỉ, vô cảm chỉ biết nhận lại...

- Liên hệ:

+ Chúng ta cần học cách đồng cảm chia sẻ với những người xung quanh từ những việc làm nhỏ nhất... lời chào, lời động viên an ủi...

+ Cuộc sống sẽ ngày càng tốt đẹp hơn.

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | **Xét theo kiểu câu chia theo mục đích nói, câu văn *“Thế nhà con ờ đâu?”* Thuộc kiểu câu gì? Vì sao em xác định được điều đó?** |
| Xét mục đích nói của câu “Thế nhà con ở đâu?”:  - Xét theo mục đích nói đây là câu nghi vấn  - Căn cứ: Câu trên có từ để hỏi “đâu” , kết thúc câu dùng dấu chấm hỏi |
| **2** | **Tóm tắt nội dung phần truyện trên bằng một câu văn. Qua những lời trò chuyện, em cảm nhận được điều gì về tấm lòng của ông Hai với làng quê, đất nước và kháng chiến?** |
| Nội dung đoạn trích trên và tấm lòng của ông Hai:  - Nội dung đoạn hội thoại: Cuộc trò chuyện, tâm sự giữa ông Hai vả người con út tên là Húc.  - Qua lời trò chuyện, cảm nhận được:  + Tình yêu sâu nặng của ông Hai với làng Chợ Dầu cùa ông. ông muốn đứa con nhỏ của mình ghi nhớ câu “Nhà ta ở làng Chợ Dầu”.  + Tấm lòng thủy chung yới kháng chiến với cách mạng mà biểu tượng là cụ Hồ. Tình cảm ây sâu nặng, bền vững và thiêng liêng. Ông Hai nói để ngỏ lòng mình, như để mình lại minh oan cho mình nữa. Đó là tấm lòng thủy chung, trước sau gắn bó với quê hương, một lòng một dạ với đết nước với bác Hồ của ông. |
| **3** | **Kể tên 2 tác phẩm văn xuôi Việt Nam đã học trong chương trình Ngữ văn trung học cơ sở viết về đề tài người nông dân, ghi rõ tên tác giả.** |
| Tác phẩm viết về người nông dân:  - Tác phẩm “Tắt đèn” với đoạn trích ‘Tức nước vỡ bờ” cùa nhà văn Ngô Tất Tố.  - Truyện “Lão Hạc” của nhà văn Nam Cao. |
| **4** | **Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Ở Bác có rất nhiều những đức tính tốt đẹp. Viết một đoạn văn (khoảng 1 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về một đức tính tốt đẹp của Bác.** |
| Viết đoạn văn nghị luận một trong các đức tính tốt đẹp của Bác Hồ như: giản dị, khiêm tốn, cần cù, chăm chỉ, tiết kiệm.  - Giải thích được cách hiểu về một đức tính tốt đẹp của Bác.  - Biểu hiện của đức tính đó trong cuộc sống hàng ngày của Bác.  - Ý nghĩa, vai trò của đức tính đó với đời sống.  - Bài học rút ra cho bản thân và một số biện pháp để học tập và làm theo đức tính đó của Bác... |

**ĐỀ 46**

**PHẦN I: Đọc phần trích sau và trả lời các câu hỏi**

*….Mới đây các giáo sư tâm lí học ở Trường Đại học York và Toronto đã tìm ra những bằng chứng để chứng minh rằng: Đọc sách văn học thực sự giúp con người trở nên thông minh và tốt tính hơn.*

*Những nghiên cứu của các giáo sư đã cho thấy những người thường xuyên đọc sách văn học thường có khả năng thấu hiểu, cảm thông và nhìn nhận sự việc từ nhiều góc độ. Ngược lại những cá nhân có khả năng thấu cảm tốt cũng thường lựa chọn sách văn học để đọc.*

*Sau khi đã tìm thấy mối liên hệ hai chiều ở đối tượng độc giả là người lớn, các nhà nghiên cứu tiếp tục tiến hành với trẻ nhỏ và nhận thấy những điều thú vị, rằng những trẻ được đọc nhiều sách truyện thường có cách ứng xử ôn hòa, thân thiện hơn, thậm chí trở thành những đứa trẻ được yêu mến nhất trong nhóm bạn.*

(Trích *Đọc sách văn học giúp chúng ta thông minh hơn- Dân trí)*

Câu 1. Phần trích trên được viết theo phương thức biểu đạt nào? ( 0,5 điểm)

Câu 2. Trong phần trích trên, theo nghiên cứu của các giáo sư tâm lí học, việc đọc sách văn học có tác dụng gì với con người? ( 1,5 điểm)

Câu 3. Em có nhận xét gì về văn hóa đọc sách của giới trẻ Việt Nam ( đặc biệt là giới học sinh) trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin hiện nay( Viết 1 bài văn độ dài 1 trang giấy? ( 1,0 điểm)

**PHẦN II**

Cho đoạn trích:

*“Ông nằm vật lên giường vắt tay lên trán nghĩ ngợi vẩn vơ. Ông lại nghĩ về cái làng của ông, lại nghĩ đến những ngày cùng làm với anh em. A, sao mà độ ấy vui thế. Ông thấy mình như trẻ ra. Cũng hát hỏng, bông phèng, cũng đào, cũng cuốc mê man suốt ngày. Trong lòng ông lão lại thấy náo nức hẳn lên. Ông lại muốn về làng, lại muốn được cùng anh em đào đường đắp ụ, xẻ hào, khuân đá... Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa? Những đường hầm bí mật chắc là còn khướt lắm. Chao ôi! Ông lão nhớ làng, nhớ cái làng quá!”*

(SGK Ngữ Văn 9, tập 1)

Câu 1: Đoạn văn trên được trích từ truyện ngắn nào? Của ai? Nêu hoàn cảnh ra đời của truyện ngắn này.

Câu 2: Dòng cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật ông lão được thể hiện qua việc nhắc lại các từ, cụm từ nào trong đoạn trích? Trong dòng cảm xúc, suy nghĩ ấy có những kĩỉniệm nào của ông với làng kháng chiến?

Câu 3: Xét về mục đích nói, câu văn “Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa?” thuộc kiểu câu gì? Vì sao nỗi trăn trở của ông lão trong câu văn đó lại là một biểu hiện của tình cảm công dân.

Câu 4: Với hiểu biết của em về truyện ngắn trên, hãy viết một đoạn văn quy nạp khoảng 12 câu, có sử dụng câu ghép và phép thế (gạch dưới cấu ghép và từ ngữ được dùng làm phép thế) để khẳng định: Truyện đã khắc họa thành công hình ảnh những người nông dân trong kháng chiến.

**GỢI Ý**

1- Phương thức biểu đạt: Nghị luận

2 - Việc đọc sách có tác dụng:

+ *Đọc sách văn học thực sự giúp con người trở nên thông minh và tốt tính hơn.*

+ *Những người thường xuyên đọc sách văn học thường có khả năng thấu hiểu, cảm thông và nhìn nhận sự việc từ nhiều góc độ.*

+ *Những trẻ được đọc nhiều sách truyện thường có cách ứng xử ôn hòa, thân thiện hơn, thậm chí trở thành những đứa trẻ được yêu mến nhất trong nhóm bạn*

3 - Nhận xét gì về văn hóa đọc sách của giới trẻ Việt Nam ( đặc biệt là giới học sinh) trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin hiện nay:

+ Giói trẻ hiện nay còn thờ ơ với việc đọc sách, chưa có thói quen đọc sách, không dành thời gian để đọc sách.

+ Giới trẻ không mặn mà với các loại sách văn học , không quan tâm và không biết đến các tác phẩm văn học kinh điển nổi tiếng của Việt Nam và thế giới.

+ Một số học sinh đọc theo phong trào, chưa xá định được mục đích đúng đắn của việc đọc sách.

+ Đọc sách chưa có sự lựa chọn, một số còn lựa chọn “*sách đen*”( Sách tuyên truyền văn hóa phẩm đồi trụy, sách có nội dung bạo lực …) để đoc, tiêm nhiễm vào đầu óc những tư tưởng thiếu trong sáng, lành mạnh.

+ Nhiều người trẻ cho rằng đọc sách thời nay là lạc hậu vì owr thời đại công nghệ thông tin phát triển như vũ bão hiện nay lên mạng đọc nhanh và dễ hơn.

+ Xu hướng đọc theo cách *“ mì ăn liền”,* đọc nhanh , đọc ngắn và ít có thời gian suy ngẫm đang là trào lưu thịnh hành của giới trẻ.

+ Giới trẻ hiện nay hờ hững với văn hóa đọc vì điện thoại và Internet. Nói cách khác văn hóa đọc của giới trẻ hiện nay đang bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi sự bùng nổ thông tin, với sự xuất hiện của các loại hình đa phương tiện …v..v..

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | **Đoạn văn trên được trích từ truyện ngắn nào? Của ai? Nêu hoàn cảnh ra đời của truyện ngắn này.** |
| Xuất xứ, hoàn cảnh sáng tác:  - Đoạn văn trên trích từ truyện ngắn “Làng” của nhà văn Kim Lân.  - Hoàn cảnh ra đời: Truyện ngắn “Làng” được viết trong thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp và đăng lần đầu trên tạp chí Văn nghệ năm 1948. |
| **2** | **Dòng cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật ông lão được thể hiện qua việc nhắc lại các từ, cụm từ nào trong đoạn trích? Trong dòng cảm xúc, suy nghĩ ấy có những kĩỉniệm nào của ông với làng kháng chiến?** |
| Dòng cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật:  - Dòng cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật được thể hiện qua việc lặp lại các từ: “nghĩ”, "muốn”, “nhớ”.  - Những kỷ niệm trong dòng cảm xúc của nhân vật:  + Kỷ niệm gắn với những con người ở làng: Những anh em cùng nhau làm việc, cùng đào đường, đắp ụ, xẻ hào, khuân đá... phục vụ kháng chiến.  + Kỷ niệm về những hoạt động, về niềm vui say trong thời kì kháng chiến.  + Kỹ niệm gắn liền những địa danh cụ thể ở làng kháng chiến: Cái chòi gác đang dựng, những đường hầm bí mật. |
| **3** | **Xét về mục đích nói, câu văn “Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa?” thuộc kiểu câu gì? Vì sao nỗi trăn trở của ông lão trong câu văn đó lại là một biểu hiện của tình cảm công dân.** |
| Câu văn: “Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa?”:  - Xét về mục đích nói, câu văn “Không biết cái chòi gác ờ đầu làng đã dựng xong chưa?” thuộc kiểu câu nghi vấn.  - Nỗi trăn trở của ông lão trong câu văn “Không biết cái chòi gác ở đầu làng đã dựng xong chưa?” lại là một biểu hiện của tình cảm công dân bởi nó không chỉ gắn với tình cảm về làng, mà đã hoà nhập với tình yêu cách mạng, yêu kháng chiến.  - Nhớ về ngôi làng không chỉ nhớ về những hình ảnh quen thuộc, bình yên từ ngàn đời, mà còn nhớ về hình ảnh cái chòi gác biểu tượng cho một làng kháng chiến, biểu tượng cho ý chí, cho quyết tâm đánh giặc của dân làng. |
| **4** | **Với hiểu biết của em về truyện ngắn trên, hãy viết một đoạn văn quy nạp khoảng 12 câu, có sử dụng câu ghép và phép thế (gạch dưới cấu ghép và từ ngữ được dùng làm phép thế) để khẳng định: Truyện đã khắc họa thành công hình ảnh những người nông dân trong kháng chiến.** |
| Viết đoạn văn khẳng định truyện đã khắc họa thành công hình ảnh người nông dân trong kháng chiến:  - Giới thiệu về tác giả, tác phẩm, nội dung chính: Khắc họa thành công hình tượng những ngườỉ nông dân trong kháng chiến.  - Hình tượng ngươi nông dân được thể hiện tập trung qua nhân vật ông Hai với nhưng phẩm chất tiêu biểu:  + Người nông dân chất phác, nồng hậu, chân chất được thể hiện qua tình yêu làng tha thiết.  + Đó cũng là những con người ý thức rõ về vai trò, trách nhiệm công dân của mình với đất nước, với kháng chiến. Tình yêu làng thống nhất với tình yêu nước.  + Nghệ thuật miêu tả nhân vật của nhà văn đạt đến độ điển hình: Từ miêu tả ngôn ngữ, hành động đến tâm lí đều rất tiêu biểu cho hình ảnh người nông dân trong những ngày đầu kháng chiến. |

**ĐỀ 47**

**PHẦN I: Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**ĐÔI TAI CỦA TÂM HỒN**

Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo loại khỏi dàn đồng ca. Cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi bộ quần áo vừa bẩn, vừa cũ lại vừa rộng nữa. Cô bé buồn tủi ngồi khóc một mình trong công viên. Cô bé nghĩ: Tại sao mình lại không được hát? Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao? Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi.

- Cháu hát hay quá, một giọng nói vang lên: “Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ”. Cô bé ngẩn người. Người vừa khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng. Ông cụ nói xong liền chậm rãi bước đi.

Hôm sau, khi cô bé tới công viên đã thấy ông già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước. Khuôn mặt hiền từ mỉm cười chào cô bé. Cô lại hát, cụ già vẫn chăm chú lắng nghe. Ông vỗ tay lớn: “Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ của ta, cháu hát hay quá!” Nói xong cụ già lại một mình chậm rãi bước đi. Như vậy, nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. Cô gái vẫn không quên cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trống không. Cô hỏi mọi người trong công viên về ông cụ:

- Ông cụ bị điếc ấy ư? Ông ấy đã qua đời rồi, một người trong công viên nói với cô.

Cô gái sững người, bật khóc. Hóa ra, bao nhiêu năm nay, tiếng hát của cô luôn được khích lệ bởi một đôi tai đặc biệt: đôi tai của tâm hồn.

**Câu 1 (1,0 điểm).** Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên? Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?

**Câu 2 (1,0 điểm).** Tình huống bất ngờ trong câu chuyện là sự việc nào? Ý nghĩa mà câu chuyện gửi tới chúng ta là gì?

**Câu 3. (2,0 điểm)**

Từ nội dung phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của lời khen trong cuộc sống

**PHẦN II:**

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

*“Cổ ông lão nghẹn ắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi, tưởng như đến không thở được. Một lúc sau ông mới rặn è è, nuốt một cái gì vướng ở cổ, ông cất tiếng hỏi, giọng lạc hẳn đi:*

*- Liệu có thật không hở bác? Hay là chỉ lại...*

*...Về đến nhà, ông Hai nằm vật ra giường, mấy đứa trẻ thấy bố hôm nay có vẻ khác, len lén đưa nhau ra đầu nhà chơi sậm chơi sụi với nhau.*

*Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu...”*

(Trích *“Làng”-* Kim Lân)

Câu 1: Tâm trạng của nhân vật ông Hai trong đoạn trích trên nảy sinh từ tình huống nào? Nêu ý nghĩa của tình huống ấy.

Câu 2: Hãy chỉ rõ các kiểu ngôn ngữ nhân vật có trong đoạn trích và nêu tác dụng của mỗi kiểu ngôn ngữ nhân vật ấy trong đoạn văn.

Câu 3: Viết đoạn văn khoảng 12 câu theo cách quy nạp phân tích tâm trạng của ông Hai trong tình huống em vừa xác định trên. Trong đoạn văn em sử dụng hợp lí một câu hỏi tu từ và câu bị động.

Câu 4: Kể tên một tác phẩm văn học Việt Nam khác đã học trong chương trình Ngữ văn THCS cũng viết về đề tài tình yêu quê hương đất nước. (Ghi rõ tên tác giả của tác phẩm ấy).

**GỢI Ý**

1. Phương thức biểu đạt chính: Tự sự:

2. Ngôi kể: Thứ ba. Tác dụng: làm cho câu chuyện khách quan, hay hơn

3. Tình huống bất ngờ trong câu chuyện: Cô gái sững người khi nhận ra người bấy lâu nay luôn khích lệ, động viên cho giọng hát của cô lại là một ông cụ bị điếc

4. Ý nghĩa câu chuyện gửi tới người đọc:

- Trước khó khăn, thử thách, con người cần có niềm tin, nghị lực vượt lên hoàn cảnh để chiến thắng hoàn cảnh.

- Truyện còn đề cao sức mạnh của tình yêu thương con người.

5. **-**  Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: vai trò của lời khen trong cuộc sống.

**a. Giải thích**

- Lời khen: là lời ghi nhận, động viên, khích lệ tinh thẩn của người khác khi họ làm được điều gì đó tốt đẹp.

**b. Phân tích vai trò của lời khen trong cuộc sống**

- Lời khen có tác dụng tiếp thêm sự tự tin, tự hào cho người khác, để họ biết họ đang đi đúng hướng và nên duy trì, tiếp tục.

- Tăng sự hưng phấn, tiếp thêm động lực để người khác tiếp tục cố gắng và gặt hái nhiểu thành công hơn nữa.

- Lời khen chứng tỏ việc làm của họ được quan tâm, được theo dõi. Họ sẽ cảm thấy hạnh phúc, thấy mình không đơn độc và muốn cố gắng nhiều hơn.

- Nếu sự nỗ lực và thành quả không được ghi nhận và ghi nhận kịp thời, có thể làm người ta buồn tủi, nản chí, cảm thấy sự cố gắng của mình không có giá trị hoặc trở nên tự ti và dễ buông xuôi.

(Học sinh lấy ví dụ cụ thể.)

-> Khuyến khích những lời động viên, khen ngợi kịp thời, đúng lúc, đúng người, đúng sự việc.

**c. Bàn luận**

- Lời khen không được giả tạo, nếu không sẽ gây ra chứng "ảo tưởng"cho người được khen. Điều đó, khiến họ không tiến bộ được, thậm chí còn chủ quan, tự mãn dễ vấp ngã, thất bại.

- Lời khen không chỉ dành cho người thành công mà còn cẩn cho những người dù chưa thành công nhưng đã có sựcố gắng và tiến bộ hơn chính họ của ngày hôm qua.

- Bên cạnh lời khen, cuộc sống vẫn rất cần những lời góp ý chân thành, mang tính chất xây dựng để giúp mỗi người khắc phục điểm yếu, hoàn thiện mình hơn.

**d. Bài học**

- Bài học: Đừng tiết kiệm lời khen nhưng cũng đừng lạm dụng và nói những lời khen sáo rỗng; người nghe cần biết phân biệt đâu là lời khen thật, đâu là những lời sáo rỗng.

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | **Tâm trạng của nhân vật ông Hai trong đoạn trích trên nảy sinh từ tình huống nào? Nêu ý nghĩa của tình huống ấy.** |
| Tâm trạng của ông Hai trong đoạn văn, ý nghĩa tình huống:  - Tâm trạng trên của ông Hai nảy sinh từ tình huống: ông Hai nghe tin làng Chợ Dầu Việt gian theo Tây.  - Ý nghĩa: Là tình huống thắt nút câu chuyện, thử thách tình yêu làng, yêu nước của ông Hai. |
| **2** | **Hãy chỉ rõ các kiểu ngôn ngữ nhân vật có trong đoạn trích và nêu tác dụng của mỗi kiểu ngôn ngữ nhân vật ấy trong đoạn văn.** |
| Các kiểu ngôn ngữ trong đoạn văn:  - Ngôn ngữ đối thoại: “Liệu có thật không hở bác? Hay là chỉ lại...”  => Tác dụng: Thể hiện sự nghi ngờ của ông Hai vào cái tin dữ mà ông vừa nghe thấy.  - Ngôn ngữ độc thoại nội tâm: Những suy nghĩ của ông Hai khi nhìn những đứa con đang chơi với nhau: *“Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu...”*  => Tác dụng: Thể hiện tâm trạng đau đớn, xót xa của ông Hai khi nhìn lũ con và nghĩ đến tương lai của chúng. |
| **3** | **Viết đoạn văn khoảng 12 câu theo cách quy nạp phân tích tâm trạng của ông Hai trong tình huống em vừa xác định trên. Trong đoạn văn em sử dụng hợp lí một câu hỏi tu từ và câu bị động.** |
| Viết đoạn văn làm rõ tâm trạng của ông Hai trong tình huống ông Hai nghe tin làng Chợ Dầu Việt gian theo Tây:  - Nỗi bất hạnh lớn đen thật bất ngờ khiến ông lão sững sờ, xấu hổ.  - Về đến nhà, ông lão nằm vật ra giường, buồn bã, nhục nhã, không dám bước ra khỏi nhà. Lúc nào ông cũng trong trạng thái nơm nớp lo sợ...  - Khi mụ chủ nhà có ý đuổi gia đình ông đi nơi khác, ông Hai rơi vào trạng thái tâm lí tuyệt vọng. Có lúc ông đã đau đớn mà xác định dứt khoát: “Làng thì yêu thật nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù”.  - Bế tắc, ông Hai đã tâm sự với thẳng con út để có cớ mà nhắc đến làng Chợ Dầu thân yêu. Tâm sự với con nhưng cũng là tự nhủ với lòng mình, để khẳng định tấm lòng chung thủy của ổng với cách mạng, với kháng chiến; đề giải tỏa những tâm sự chất chứa trong lòng...  => Tóm lại, nhà văn Kim Lân đã đặt nhân vật ông Hai vào một tình huống đầy mâu thuẫn để rồi từ đố bộc lộ sâu sắc tình yêu làng thống nhất với tình yêu nước của ông Hai và cũng là của những người nông dân Việt Nam trong thời kì kháng chiến chống Pháp. |
| **4** | **Kể tên một tác phẩm văn học Việt Nam khác đã học trong chương trình Ngữ văn THCS cũng viết về đề tài tình yêu quê hương đất nước. (Ghi rõ tên tác giả của tác phẩm ấy).** |
| Nêu đúng tên một tác phẩm, tác giả của tác phẩm viết về đề tài tình yêu quê hương đất nước:  - Tác phầm: Bài thơ Quê hương  - Tác giả: Tế Hanh |

**ĐỀ 48**

**Phần I. (3.5 điểm). Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 3:**

*“(...)Có lẽ chúng ta cần một cái nhìn khác. Rằng chẳng có ước mơ nào tầm thường. Và chúng ta học không phải để thoát khỏi nghề rẻ rúng này, để được làm nghề danh giá kia. Mà học để có thể làm điều mình yêu thích một cách tốt nhất và từ đó mang về cho bản thân thu nhập cao nhất có thể, một cách xứng đáng và tự hào.*

*Mỗi một người đều có vai trò trong cuộc đời này và đều đáng được ghi nhận. Đó là lí do để chúng ta không thèm khát vị thế cao sang này mà rẻ rúng công việc bình thường khác. Cha mẹ ta, phần đông đều làm những công việc rất bình thường. Đó là một thực tế chúng ta cần nhìn thấy. Để trân trọng. Không phải để mặc cảm. Đế bình thản tiến bước. Không phải để tự ti. Nếu tất cả đều là những doanh nhân thành đạt thì ai sẽ quét rác trên những đường phố? Nếu tất cả đều là bác sĩ nổi tiếng thế giới thì ai sẽ là người dọn vệ sinh bệnh viện? Nếu tất cả đều là nhà khoa học thì ai sẽ là người tưới nước những luống rau? Nếu tất cả đều là kĩ sư phần mềm thì ai sẽ gắn những con chip vào máy tính?*

*Phần đông chúng ta cũng sẽ là người bình thường. Nhưng điều đó không thể ngăn cản chúng ta vươn lên từng ngày. Bởi luôn có một đỉnh cao cho mỗi nghề bình thường.”*

(Phạm Lữ Ân, “*Nếu biết trăm năm là hữu hạn”*, Nxb Hội Nhà văn, 2012)

**Câu 1**(*0.5 điểm*). Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2** (*1.0 điểm*). Theo tác giả, vì sao “*chúng ta không thèm khát vị thế cao sang này mà rẻ rúng công việc bình thường khác”?*

**Câu 3** (*2.0 điểm*). Từ đoạn trích trên, em hãy viết đoạn văn khoảng 10 câu theo hình thức diễn dịch suy nghĩ về câu nói của tác giả: “*Mỗi một người đều có vai trò trong cuộc đời này và đều đáng được ghi nhận”*.

**Phần II (*6.5 điểm*).** Trong trích đoạn “*Kiều ở lầu Ngưng Bích*” có đoạn:

*“Tưởng người dưới nguyệt chén đồng*

*Tin sương luống những rày trông mai chờ*

*Chân trời góc bể bơ vơ*

*Tấm son gột rửa bao giờ cho phai*

*Xót người tựa cửa hôm mai*

*Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ*

*Sân Lai cách mấy nắng mưa*

*Có khi gốc tử đã vừa người ôm.”*

**Câu 1** (*0.5 điểm*). Khái quát nội dung đoạn trích trên bằng một câu văn. Em hiểu như thế nào về cụm từ “tấm son”?

**Câu 2** (*1.0 điểm*). Thành ngữ nào được sử dụng trong đoạn thơ trên? Nêu ý nghĩa của thành ngữ đó.

**Câu 3** (*1.5 điểm*). Em hãy nhận xét về trình tự thương nhớ của Thúy Kiều trong đoạn trích trên. Theo em thứ tự đó có hợp lý không?

***Câu 4*** *(3.5 điểm).* *Viết đoạn văn theo phép lập luận T-P-H khoảng 15 câu nêu cảm nhận của em về tâm trạng Kiều được thể hiện trong đoạn thơ trên. Đoạn văn có sử dụng thành phần biệt lập cảm thán và một khởi ngữ. Chỉ rõ thành phần biệt lập cảm thán mà em sử dụng.*

**ĐỀ 49**

**Phần I (3.5 điểm). Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

“… Đối với tôi, nguyên tắc thành công đến từ một điều cơ bản: sống trong thế chủ động. Cần gì thì lên tiếng. Muốn gì thì đấu tranh. Kiến thức do học tập. Thành tựu nhờ lao động. Chẳng có cái gì ở trên đời này tự nhiên mà có. Chủ động lèo lái thì mới có cơ may đưa con thuyền cuộc đời cập bến mơ ước. Dù sóng gió, giông bão xảy ra trên hải trình vạn dặm, có giữ vững bánh lái, cầm chắc tay chèo thì mới đến được đất liền. Sống mà không biết tự cứu lấy mình, sống thụ động buông thả, thì cũng giống như một con bè trên dòng nước lớn, để mặc sóng gió xô đâu trôi đó, được chăng hay chớ, rồi sẽ mệt nhoài vì giông bão cuộc đời.”

(Rosie Nguyễn, *Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu*, NXB Hội nhà văn, 2017)

**Câu 1** *(0.5 điểm).* Xác định phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn văn bản.

**Câu 2** *(1.0 điểm).* Chỉ ra biện pháp tu từ trong câu văn: *“Sống mà không biết tự cứu lấy mình, sống thụ động buông thả, thì cũng giống như một con bè trên dòng nước lớn, để mặc sóng gió xô đâu trôi đó, được chăng hay chớ, rồi sẽ mệt nhoài vì giông bão cuộc đời.*” và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

**Câu 3** *(2.0 điểm).* Từ nội dung đoạn văn bản trên và hiểu biết xã hội, hãy trình bày suy nghĩ của em khoảng 2/3 trang giấy thi về vai trò của việc sống chủ động.

**Phần II (*6.5 điểm*).** Khi khắc họa bức chân dung của Thúy Kiều, Nguyễn Du viết:

*“Làn thu thuỷ, nét xuân sơn*

*Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh*

*Một hai nghiêng nước nghiêng thành*

*Sắc đành đòi một, tài đành họa hai.”*

(Trích *Truyện Kiều* - Nguyễn Du)

**Câu 1** (*0.5 điểm*): Xác định thành ngữ có trong đoạn thơ trên? Em hiểu thành ngữ đó như thế nào?

**Câu 2** (*1.5 điểm*): Từ “hờn” trong câu thơ thứ hai bị một bạn chép nhầm thành từ “buồn”. Việc chép nhầm như thế có ảnh hường đến nội dung của đoạn thơ không? Vì sao?

**Câu 3** (*1.0 điểm*): Chỉ rõ một biện pháp tu từ có trong câu “*Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh*” và cho biết tác dụng của việc sử dụng biện pháp tu từ đó.

**Câu 4** (*3.5 điểm*): Qua đoạn thơ trên, kết hợp với sự hiểu biết về đoạn trích “Chị em Thúy Kiều”, hãy viết đoạn văn theo phép lập luận Tổng - Phân - Hợp khoảng 14 câu nêu cảm nhận của em về nhân vật Thúy Kiều, trong đoạn văn có sử dụng ít nhất một câu có chứa thành phần biệt lập tình thái (Chú thích rõ thành phần tình thái được sử dụng).

**ĐỀ 50**

**Phần I *(3.5 điểm).*** Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

“*Ba má và các em yêu thương, ở ngoài đó ba má và các em làm sao thấy hết được cuộc sống ở đây. Cuộc sống vô cùng anh dũng, vô cùng gian nan, chết chóc hy sinh còn dễ dàng hơn ăn một bữa cơm. Vậy mà, người ta vẫn bền gan chiến đấu. Con cũng là một trong muôn nghìn người đó, con sống chiến đấu và nghĩ rằng mình sẽ ngã xuống vì ngày mai của dân tộc. Ngày mai trong tiếng ca khải hoàn sẽ không có con đâu. Con tự hào vì đã dâng trọn đời mình cho Tổ quốc*.”

(Trích *Nhật ký Đặng Thùy Trâm*, NXB Hội Nhà văn, 2016, tr.160)

**Câu 1** *(0.5 điểm)*: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2** *(1.0 điểm)*: Theo em, điều gì khiến cho Thùy Trâm và những người đồng đội của mình “*vẫn bền gan chiến đấu*” dù cuộc sống nơi chiến trường “*vô cùng gian nan, chết chóc, hy sinh*”?

**Câu 3** *(2.0 điểm)*: Từ hình ảnh của liệt sĩ, bác sĩ Đặng Thùy Trâm trong những dòng nhật kí trên cùng với những hiểu biết về xã hội, hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi, trình bày suy nghĩ của em về những hi sinh thầm lặng trong cuộc sống hiện nay.

**Phần II (*6.5 điểm*). Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*“Lần này ta ra, thân hành cầm quân, phương lược tiến đánh đã có tính sẵn. Chẳng qua mươi ngày có thể đuổi được người Thanh.*

*Nhưng nghĩ chúng là nước lớn gấp mười nước mình, sau khi bị thua một trận, ắt lấy làm thẹn mà lo mưu báo thù. Như thế thì việc binh đao không bao giờ dứt, không phải là phúc cho dân, nỡ nào mà làm như vậy. Đến lúc ấy chỉ có người khéo lời lẽ mới dẹp nỗi việc binh đao, không phải Ngô Thì Nhậm thì không ai làm được. Chờ mười năm nữa, cho ta được yên ổn mà nuôi dưỡng lực lượng, bấy giờ nước giàu quân mạnh, thì ta có sợ gì chúng?”*

(Trích “Hoàng Lê nhất thống chí” - Ngô gia văn phái)

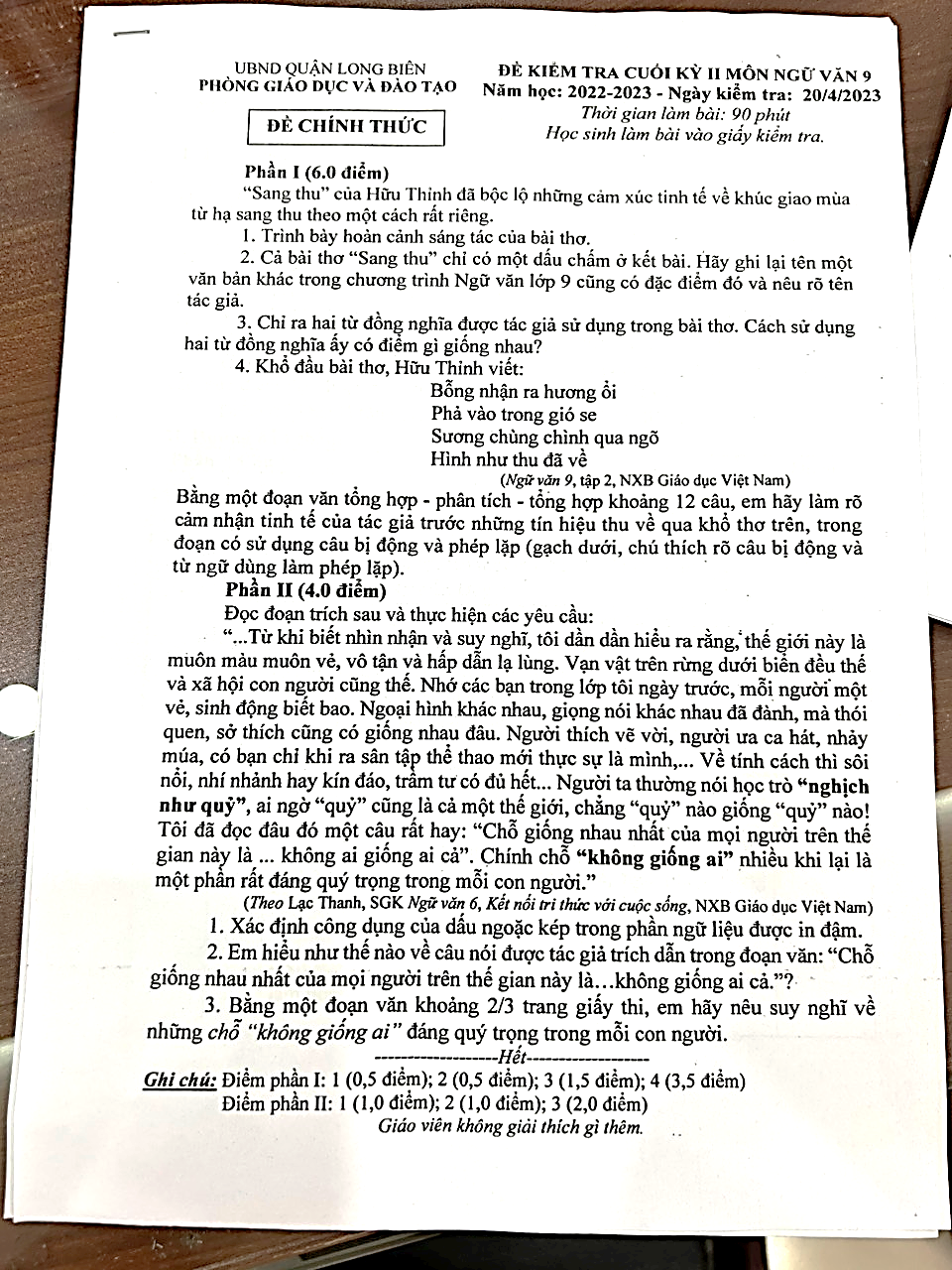
**Câu 1** (*0.5 điểm*): Đoạn trích trên là lời của ai, nói với ai? Nói trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2** (*1.0 điểm*): Trong câu *“Lần này ta ra, thân hành cầm quân, phương lược tiến đánh đã có tính sẵn”*, nhân vật “ta” đã thực hiện kiểu hành động nói nào? Hành động nói đó được thực hiện theo cách trực tiếp hay gián tiếp? Vì sao em lại khẳng định như vậy?

Câu 4 (*1.0 điểm*): Các tác giả của đoạn văn trên vốn là những người trung quân rất có cảm tình với nhà Lê nhưng lại xây dựng lên hình tượng người anh hùng áo vải Quang Trung tuyệt đẹp. Vì sao vậy? Em hãy lí giải ngắn gọn về điều đó?

**Câu 3** (*3.5 điểm*): Hãy viết một đoạn văn theo cách diễn dịch (khoảng 10 câu) trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp của nhân vật “ta” được thề hiện trong đoạn trích trên. Trong đoạn văn, có sử dụng một câu chứa thành phần biệt lập cảm thán, chú thích thành phần biệt lập cảm thán được sử dụng.

**Câu 4** (*0.5 điểm*): Lời nói: *“...không phải là phúc cho dân, nỡ nào mà làm như vậy”* gợi em nhớ tới 2 câu văn nào trong đoạn trích “Nước Đại Việt ta” (trích *Bình Ngô đại cáo* - Nguyễn Trãi)?

****

**ĐỀ 51**

**Phần I *(3.5 điểm).*** Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

*“...Thời gian chạy qua tóc mẹ*

*Một màu trắng đến nôn nao*

*Lưng mẹ cứ còng dần xuống*

*Cho con ngày một thêm cao*

*Mẹ ơi, trong lời mẹ hát*

*Có cả cuộc đời hiện ra*

*Lời ru chắp con đôi cánh*

*Lớn rồi con sẽ bay xa.”*

(*Lời ru của mẹ* - Trương Nam Hương)

**Câu 1** (*0.5 điểm*): Xác định và gọi tên thành phần biệt lập có trong đoạn trích trên.

**Câu 2** (*1.0 điểm*): Tìm những chi tiết miêu tả về mẹ có trong khổ thơ thứ nhất. Qua những chi tiết đó, người mẹ hiện lên như thế nào?

**Câu 3** (*2.0 điểm*): Viết đoạn văn khoảng 10 – 12 câu trình bày suy nghĩ của em về vai trò của tình mẫu tử trong cuộc sống.

**Phần II (*6.5 điểm*). Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*Về đến nhà, chàng la um lên cho hả giận. Vợ chàng khóc mà rằng:*

*- Thiếp vốn con kẻ khó, được nương tựa nhà giàu. Sum họp chưa thỏa tình chăn gối, chia phôi vì động việc lửa binh. Cách biệt ba năm giữ gìn một tiết. Tô son điểm phấn từng đã nguôi lòng, ngõ liễu tường hoa chưa hề bén gót. Đâu có sự mất nết hư thân như lời chàng nói. Dám xin bày tỏ để cởi mối nghi ngờ. Mong chàng đừng một mực nghi oan cho thiếp.*

(Theo Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016)

**Câu 1** (*0.5 điểm*): Đoạn trích trên nằm trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**Câu 2** (*1.0 điểm*): Tìm những từ ngữ xưng hô trong đoạn trích trên. Cho biết những từ ngữ xưng hô ấy để chỉ những nhân vật nào trong tác phẩm chứa đoạn trích trên.

**Câu 3** (*1.0 điểm*): Theo em tại sao nhân vật chàng về đến nhà lại la um lên cho hả giận? Qua đó, em thấy nhân vật này là một con người như thế nào?

**Câu 4** (*3.5 điểm*): Viết đoạn văn khoảng 12 câu trình bày suy nghĩ của em về vẻ đẹp và số phận của nhân vật “nàng” được thể hiện trong đoạn trích trên. Đoạn văn có sử dụng một thành phần biệt lập cảm thán. Chú thích rõ thành phần biệt lập cảm thán được sử dụng.

**Câu 5** (*0.5 điểm*): Kể tên một văn bản trong chương trình THCS cũng nhắc đến chiến tranh là nguyên nhân gây nên đau khổ cho con người. Ghi rõ tên tác giả của văn bản đó.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 52**

**Phần I *(3.5 điểm).* Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

*“Cha lại dắt con đi trên cát mịn*

*Ánh nắng chảy đầy vai*

*Cha trầm ngâm nhìn mãi cuối chân trời*

*Con lại trõ cánh buồm nói khẽ*

*“Cha mượn cho con cánh buồm trắng nhé*

*Để con đi!”*

*Lời của con hay tiếng sóng thầm thì*

*Hay tiếng của lòng cha từ một thời xa thẳm*

*Lần đầu tiên trước biển khơi vô tận*

*Cha gặp lại mình trong tiếng ước mơ con”*

(*Những cánh buồm* – Hoàng Trung Thông)

**Câu 1** (*0.5 điểm*): Chỉ ra lời dẫn trực tiếp có trong đoạn thơ. Chuyển lời dẫn trực tiếp đó thành lời dẫn gián tiếp.

**Câu 2** (*1.0 điểm*): Câu thơ “Ánh nắng chảy đầy vai” sử dụng biện pháp tu từ nào? Cho biết tác dụng của việc sử dụng biện pháp tu từ đó.

**Câu 3** (*2.0 điểm*): Viết đoạn văn diễn dịch khoảng 10 câu trình bày suy nghĩ của em về chủ đề: Tình cảm yêu thương của người thân trong gia đình góp phần nuôi dưỡng tâm hồn, tính cách, giúp ta lớn khôn.

**Phần II (*6.5 điểm*). Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*...“Đoạn rồi nàng tắm gội chay sạch, ra bến Hoàng Giang ngửa mặt lên trời mà than rằng:*

*- Kẻ bạc mệnh này thân phận hẩm hiu, chồng con rẫy bỏ, điều đầu bay buộc, tiếng chịu nhuốc nhơ, thần sông có linh, xin ngài chứng giám. Thiếp nếu đoan trang giữ tiết, trinh bạch gìn lòng, vào nước xin làm ngọc Mị Nương, xuống đất xin làm cỏ ngu mĩ. Nhược bằng lòng chim dạ cá, lừa chồng dối con, dưới xin làm mồi cho cá tôm, trên xin làm cơm cho diều quạ và xin chịu khắp mọi người phỉ nhổ.”*

(Sách giáo khoa Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam)

**Câu 1** (*0.5 điểm*): Lời thoại này được Vũ Nương nói trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2** (*1.0 điểm*): Trong tác phầm lời thoại trên là độc thoại hay đối thoại? Vì sao?

**Câu 3** (*1.5 điểm*): Chỉ rõ một biện pháp tu từ có trong đoạn trích và cho biết tác dụng của việc sử dụng biện pháp tu từ ấy.

**Câu 4** (*3.5 điểm*): Viết đoạn văn khoảng 12 câu trình bày suy nghĩ của em về số phận của nhân vật Vũ Nương trong đoạn trích trên. Đoạn văn có sử dụng 01 thành phần biệt lập phụ chú, chú thích rõ.

**ĐỀ 53**

**Phần I (7 điểm)**

Viết về Đất Nước, Nguyễn Khoa Điềm có những câu thơ cảm xúc nồng nàn và suy tư sâu lắng:

“ Ôi Đất Nước sau bốn nghìn năm đi đâu ta cũng thấy

Những cuộc đời đã hóa núi sông ta…”

Trong bài “Mùa xuân nho nhỏ”, Thanh Hải cũng thể hiện khát vọng cuộc đời “hóa núi sông ta”.

**1**. Ghi lại chính xác khổ thơ thể hiện ước nguyện được hóa thân đó và trình bày hoàn cảnh ra đời của bài thơ. Từ hoàn cảnh đó cho em hiểu những thông điệp nào nhà thơ muốn gửi gắm trong bài thơ ? (1.5 điểm)

**2.** Bằng hiểu biết về tác phẩm “Mùa xuân nho nhỏ”, hãy viết đoạn văn nghị luận khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch, phân tích để làm rõ tâm nguyện sống đẹp, cống hiến cho cuộc đời. Đoạn văn có sử dụng một khởi ngữ và thành phần tình thái (gạch chân – chú thích rõ). (3.5 điểm)

**3.** Tương lai của “đất nước bốn ngàn năm” hiện lên thật rạng rỡ:

“Đất nước như vì sao

Cứ đi lên phía trước”

Hãy chỉ ra các biện pháp tu từ có trong hai câu thơ trên và tác dụng của nó trong việc thể hiện nội dung? (1.0 điểm)

**4.** Khổ đầu và khổ thứ tư của bài "Mùa xuân nho nhỏ"có những hình ảnh thơ được lặp lại. Đó là những hình ảnh nào? Sự trở lại của những hình ảnh đó có ý nghĩa gì? (1.0 điểm)

**Phần II (3 điểm):** Cho văn bản sau:

“Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.   
 Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông:   
 - Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.   
 Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:   
 - Cháu ơi,cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.   
 Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.”

(“Người ăn xin”, Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam)

**1.** Em hiểu như thế nào về chữ “cho” trong cách nói của hai nhân vật? (0.5 điểm)

**2.** Trong cuộc trò chuyện, người ăn xin và nhân vật "tôi" đã cùng thực hiện một phương châm hội thoại, đó là phương châm nào? Dựa vào đâu em khẳng định điều đó? (0.5 điểm)

**3.** Hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi, trình bày suy nghĩ của em về vấn đề được gợi ra từ câu chuyện trên. (2 điểm)

*Chúc con làm bài tốt !*

**HƯỚNG DẪN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần I (7.0 điểm)** | | |
| **Câu 1**  (1.5 đ) | - Chép chính xác 4 câu thơ **( sai 1 chữ, trừ 0.25 đ)**  - Tháng 11/1980, viết không bao lâu trước khi nhà thơ qua đời  - Tình yêu thiên nhiên đất nước, tình yêu cuộc sống (tinh thần lạc quan); khát vọng được cống hiến | **0.5 đ**  **0.5 đ**  **0.5đ** |
| **Câu 2**  (3.5 đ) | Hình thức : đúng đoạn văn diễn dịch, đủ số câu, có sự liên kết, không mắc lỗi diễn đạt  Tiếng Việt: khởi ngữ, thành phần tình thái  Nội dung:Tâm nguyện của nhà thơ sống đẹp, cống hiến cho cuộc đời.  - Những hình ảnh “*một con chim - một cành hoa”* được lặp lại→ tạo nên sự ứng đối chặt chẽ thể hiện ước nguyện được cống hiến cho đời là một lẽ tự nhiên.  *- “Một nốt trầm xao xuyến*” trong bản hòa ca đất nước là hình ảnh ẩn dụ gợi sự dâng hiến khiêm nhường nhưng không làm mất đi nét riêng của mỗi người.  - Điệp ngữ “ta làm”→ ước nguyện được cống hiến chân thành và tha thiết.  - Đại từ “ta” tạo được sắc thái trang trọng, thiêng liêng, thể hiện nguyện ước cống hiến đó là khát vọng chung của nhiều người → thể hiện sự chuyển biến trong mạch cảm xúc của bài thơ  - “*Một mùa xuân nho nhỏ*”: ẩn dụ - biểu tượng cho những gì tinh tuý, đẹp đẽ nhất của sự sống và cuộc đời mỗi con người→ thể hiện nguyện ước của nhà thơ muốn làm một mùa xuân - nghĩa là sống đẹp, với sức sống, sự tươi trẻ của mình nhưng lại rất khiêm nhường, chỉ là một mùa xuân nhỏ góp vào mùa xuân lớn của đất nước.  - Đảo ngữ “lặng lẽ dâng” cho thấy cách cống hiến không ồn ào, khoa trương mà âm thầm, bền bỉ.  - Hình ảnh hoán dụ và điệp ngữ “dù là” → cống hiến trọn đời, bất chấp thời gian và tuổi tác  => Dù nhà thơ đang ở những ngày cuối cùng của cuộc đời vẫn khao khát, vẫn tha thiết được sống đẹp, được cống hiến cho đất nước. | **0.5 đ**  **0.5 đ**  **2.5 đ** |
| **Câu 3**  (1 đ) | + Phép tu từ  - So sánh “*Đất nước như vì sao”*  *- Nhân hóa “Cứ đi lên phía trước*” **( thiếu 1 biện pháp không tính điểm)**  + Tác dụng  → ngợi ca vẻ đẹp và sự trường tồn của đất nước đang hướng về tương lai; từ “cứ” thể hiện ý chí, quyết tâm sắt đá góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước.  →Tác giả thể hiện niềm cảm phục, tự hào, tin tưởng mãnh liệt vào sức sống bền bỉ, vững vàng của đất nước, vào khí thế đi lên của dân tộc. | **0.25 đ**  **0.75 đ** |
| **Câu4** (1.0 đ) | **- Hình ảnh được lặp lại:** con chim, hoa  **- Ý nghĩa:**  **+** Những hình ảnh xuất hiện ở khổ thơ đầu được lặp lại tạo nên sự ứng đối chặt chẽ, thể hiện ước nguyện được cống hiến cho đời như một lẽ tự nhiên. (**0.5đ)**  + Đó là khát vọng hóa thân thành những gì đẹp nhất, tinh tuý nhất làm đẹp cho cuộc sống, làm vui cho cuộc đời.  nhấn mạnh ước nguyện được cống hiến một cách chân thành và tha thiết.nhưng lại rất khiêm nhường (**0.25đ)** | **0.25đ**  **0.75đ** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần II ( 3.0 điểm)** | | |
| **Câu 1**  (0.5 đ) | Cậu bé: Cho - vật chất  Ông lão: Cho - tinh thần | **0.25 đ**  **0.25 đ** |
| **Câu 2**  (0.5 đ) | Phương châm lịch sự  Lí giải  - Thái độ,cách ứng xử của cậu bé và ông lão khi không có gì để cho và khi không nhận được lợi ích, vật chất từ người khác  - Lời nói:( xin lỗi, cảm ơn) | **0.25 đ**  **0.25 đ** |
| **Câu 3**  (2 đ) | Học sinh phải đảm bảo những yêu cầu về :  - Nội dung: **1.5 đ**  + tình yêu thương, lòng nhân ái, sự cảm thông, sự sẻ chia, cách ứng xử cao đẹp (cho và nhận)...  + Thấy được vai trò, ý nghĩa của nó…từ đó có những liên hệ cần thiết…  - Hình thức: **0.5 đ**  là một đoạn văn nghị luận ( tự chọn kiểu lập luận), có sự kết hợp các phương thức biểu đạt, diễn đạt sinh động, độ dài theo quy định…  Lưu ý: khuyến khích học sinh có suy nghĩ riêng, tuy nhiên phải lí giải hợp lí, thuyết phục. Phần liên hệ cần chân thành. Không cho điểm đoạn văn có suy nghĩa lệch lạc, tiêu cực. Nếu đoạn văn quá dài hoặc quá ngắn hoặc nhiều đoạn trừ 0.5 điểm | **Câu 3**  (2 đ) |

**Lưu ý: -** *HS có cách diễn đạt khác mà đảm bảo đủ ý thì vẫn cho điểm*

**ĐỀ 54**

**Phần I (6 điểm):**

Trong truyện ngắn *“Làng”* của nhà văn Kim Lân có đoạn viết:

*- … Thế nhà con ở đâu?*

*- Nhà ta ở làng Chợ Dầu.*

*- Thế con có thích về làng Chợ Dầu không?*

*Thằng bé nép đầu vào ngực bố trả lời khe khẽ:*

*- Có.*

*Ông lão ôm khít thằng bé vào lòng, một lúc lâu ông lại hỏi:*

*- À, thầy hỏi con nhé. Thế con ủng hộ ai?*

*Thằng bé giơ tay lên, mạnh bạo và rành rọt:*

*- Ủng hộ Cụ Hồ Chí Minh muôn năm!*

*Nước mắt ông lão giàn ra, chảy ròng ròng trên hai má. Ông nói thủ thỉ:*

*- Ừ đúng rồi, ủng hộ Cụ Hồ con nhỉ.”*

*(Trích Ngữ văn 9 - tập 1, NXB Giáo dục)*

***Câu 1 (1.0 điểm):*** Truyện ngắn “*Làng*” được kể theo ngôi kể nào? Nêu tác dụng và nét đặc sắc của việc lựa chọn ngôi kể ấy?

***Câu 2 (1.0 điểm):*** Đoạn trích trên ghi lại cuộc trò chuyện của ai với ai? Qua cuộc trò chuyện ấy, ta thấy được điều gì trong tấm lòng của nhân vật “ông lão”?

***Câu 3 (0.5 điểm):*** Xác định một câu rút gọn có trong đoạn trích trên.

***Câu 4 (3.5 điểm):*** Nói về văn bản có chứa đoạn trích trên, có ý kiến cho rằng:

“*Với ngòi bút miêu tả nhân vật tinh tế, nhà văn Kim Lân đã khắc họa thành công nét mới trong tình yêu làng truyền thống của người nông dân kháng chiến*.”

Coi câu văn trên là câu đầu trong đoạn văn trình bày theo phép lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp, em hãy viết tiếp khoảng 10-12 câu để hoàn chỉnh đoạn văn. Trong đoạn văn có sử dụng một câu có lời dẫn trực tiếp và một câu có thành phần biệt lập tình thái (gạch chân, chú thích rõ lời dẫn và thành phần biệt lập đó).

**Phần II (4 điểm):**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới :

*Tổ quốc có hương. Mùa hạ hương lúa, mùa thu hương cốm. Mùi lá mùi già đêm giao thừa. Dù ở đâu xa, nghe hương Tổ quốc, có thể nhận ra dáng hình một tình yêu. Tổ quốc có màu. Màu xanh của núi, của cây. Màu vàng của rơm của rạ. Màu đỏ của đất Tây Nguyên. Màu trắng của động cát Quảng Bình, của đồng muối Năm Căn… Tổ quốc mình còn có vị. Vị của Tổ quốc là vị mặn. Đất đai này mặn, nước non này mặn. Mặn mồ hôi, mặn nước mắt, mặn cả máu của bao thế hệ gìn giữ và tưới tắm mảnh đất này. Ngay cả tình yêu cũng mặn nồng.*

(Trích *Yêu Tổ quốc, yêu Đồng bào, từ nhận thức đến hành động -*  Đoàn Công Lê Huy)

***Câu 1 (0.5 điểm):*** Xác định một biện pháp tu từ được sử dụng trong câu “*Mặn mồ hôi, mặn nước mắt, mặn cả máu của bao thế hệ gìn giữ và tưới tắm mảnh đất này.*”

***Câu 2 (1.5 điểm):*** Trong đoạn trích trên, tác giả đã sử dụng thành công phép lặp để liên kết câu. Chỉ ra và phân tích hiệu quả diễn đạt của các phương tiện liên kết thuộc phép lặp ấy.

***Câu 3 (2 điểm):*** Đoạn trích trên là những trăn trở của tác giả về tình yêu và trách nhiệm của mỗi người đối với Tổ quốc. Theo em, trong giai đoạn hiện nay, thế hệ trẻ cần thể hiện như thế nào về tình yêu và trách nhiệm đối với quê hương, đất nước mình? Hãy trình bày ý kiến của em bằng một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi.

………………Hết……………….

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I (6 điểm)** | | | |
| **1**  **(1 điểm)** | Hs nêu đúng:  - Ngôi kể: Ngôi thứ 3.  - Tác dụng: + Khách quan, linh hoạt trong lời kể.  + Dễ dàng bộc lộ tâm trạng nhân vật.  - Nét đặc sắc: nhiều chỗ để điểm nhìn từ nhân vật chính. | 0,25  0,5  0,25 |
| **2**  **(1 điểm)** | Hs nêu đúng:  - Cuộc trò chuyện giữa ông Hai với con (thằng Húc).  - Tấm lòng của “ông lão”: yêu làng, nhớ làng da diết; nhưng kiên quyết theo kháng chiến, một lòng theo cách mạng, theo Cụ Hồ. | 0,5  0,5 |
| **3**  **(0.5 điểm)** | Hs xác định chính xác một trong hai câu: *“Có.”* Hoặc *“Ủng hộ cụ Hồ Chí Minh muôn năm!”* | 0,5 |
| **4**  **(3.5 điểm)** | Hs hoàn thành đoạn văn:  \*Hình thức  - Đúng kiểu đoạn T-P-H, đủ số câu, trình bày rõ ràng, hành văn mạch lạc.  - Tiếng Việt: gạch chân và chú thích đúng theo yêu cầu đề bài.   * + Thành phần biệt lập tình thái. * + Lời dẫn trực tiếp. | 1.0  *0,5*  *0,5* |
| \* Nội dung:  - Mở đoạn: HS chép lại chính xác câu chủ đề của đề bài.  - Thân đoạn: khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật, có dẫn chứng, lí lẽ để làm rõ:  + Nét truyền thống: ông Hai yêu làng, không muốn rời làng; ở nơi tản cư luôn nhớ về làng trong niềm tự hào (cách ông khoe làng).  + Nét mới: khi kháng chiến bùng nổ.  -> Tự hào về tinh thần kháng chiến rầm rộ ở làng.  -> Rất muốn ở lại làng cùng anh em nhưng vẫn nhất định đi tản cư theo lệnh kháng chiến.  -> Ở nơi tản cư, ông luôn nghe ngóng tin tức kháng chiến.  -> Khi có tin làng theo Tây, ông đã xấu hổ, đau đớn, tủi nhục, tuyệt vọng… và đã quyết tâm thù làng, quyết tâm ủng hộ Cụ Hồ Chí Minh.  -> Khi tin làng được cải chính, ông sung sướng đi khoe khắp nơi chuyện làng bị Tây đốt, nhà bị Tây đốt mà không màng đến nỗi đau mất mát.  ***Lưu ý:***  *+ Diễn đạt đủ ý nhưng khai thác chưa sâu hiệu quả nghệ thuật (1 điểm)*  *+ Ý sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt/ Diễn nôm nội dung (0,75 điểm)*  *+ Chưa thể hiện được phần lớn số ý hoặc sai lạc về nội dung, diễn đạt kém (0,25 điểm)*  - Kết đoạn: khẳng định được những tình cảm ấy đã cho thấy tình yêu nước bao trùm lên tình yêu làng, tình yêu làng thống nhất hòa hợp với tình yêu nước ở người nông dân kháng chiến. | 2.5  *0,25*  *2,0*  0,25 |
| **Phần II (4 điểm)** | | | |
| **1**  **(0.5 điểm)** | Hs xác định được 1 trong các phép tu từ: điệp ngữ, liệt kê, ẩn dụ… Yêu cầu:  - Gọi tên.  - Chỉ rõ dấu hiệu. | 0,25  0,25 |
| **2**  **(1.5 điểm)** | Hs xác định được:  - 02 phương tiện liên kết của phép lặp:  + Lặp từ vựng: màu, mùi, mặn, …  + Lặp cấu trúc:  *Tổ quốc có hương.*  *Tổ quốc có màu; …*  Hoặc:  *Màu xanh của núi, của cây.*  *Màu vàng của rơm của rạ; …*  - Hiệu quả diễn đạt:  + Tạo liên kết câu.  + Nhấn mạnh đặc trưng của Tổ quốc qua cảm nhận của tác giả (là hương, màu, vị, là ân tình…) | 1,0  0,5 |
| **3**  **(2 điểm)** | - **Hình thức**: Đúng đoạn văn nghị luận (đủ độ dài, diễn đạt mạch lạc…) | 0,5 |
| **Nội dung:** làm rõ  \* Dẫn dắt để nêu vấn đề.  \* Giải thích vấn đề: Tình yêu? Trách nhiệm? Biểu hiện chung về tình yêu và trách nhiệm với quê hương, đất nước.  \* Ý nghĩa của vấn đề: góp phần cống hiến cho quê hương, đất nước và hoàn thiện bản thân.  \* Suy nghĩ và hành động thể hiện tình yêu, trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với quê hương, đất nước (liên hệ với thực tế giai đoạn hiện nay).  \* Liên hệ với bản thân và đưa ra những giải pháp cụ thể, hiệu quả. | 1,5  *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,5*  *0,25* |

……………..Hết……………..

**ĐỀ 55**

**Phần I** **(6.5 điểm).** Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” của nhà thơ Thanh Hải mở đầu bằng những vần thơ dạt dào cảm xúc:

“ Mọc giữa dòng sông xanh

Một bông hoa tím biếc

Ơi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời

Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng.”

1. Em hãy cho biết trong đoạn thơ trên, nhà thơ đã sử dụng những biện pháp tu từ nghệ thuật nào để làm nổi bật màu sắc và âm thanh mùa xuân đất trời xứ Huế? (chỉ rõ từ ngữ thể hiện phép tu từ đó).

2. Trong dòng thơ thứ ba của khổ thơ trên, từ “Ơi” là từ loại gì và có vai trò ngữ pháp như thế nào ở trong câu?

3. Phần cuối bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ”, tác giả đã thể hiện những suy ngẫm sâu sắc; những ước nguyện thiết tha, chân thành. Bằng một đoạn văn lập luận theo phương pháp tổng – phân – hợp, em hãy trình bày cảm nghĩ của mình về ý nghĩa cuộc sống được tác giả gửi gắm trong những dòng thơ ấy. Trong đoạn có dùng phép nối để liên kết (gạch chân chú thích).

4. Nguyện ước của tác giả trong bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” có nhiều nét tương đồng với khát vọng và lẽ sống của một nhân vật trong tác phẩm truyện ở chương trình Ngữ văn lớp 9. Đó là nhân vật nào? Trong tác phẩm nào? Do ai sáng tác?

5. Bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” có nhạc điệu trong sáng, thiết tha, gần gũi với dân ca. Theo em, những yếu tố nào đã góp phần tạo nên nhạc điệu ấy?

**Phần II** **(3.5 điểm)** Đọc đoạn ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

*Báo Independent ngày 1-3-2021 đăng tin một bé gái 2 tuổi sống sót sau khi rơi từ ban công chung cư cao tầng nhờ tài xế “người hùng” (anh Nguyễn Ngọc Mạnh).*

*Bài báo cũng cho biết, những người dân đã chứng kiến và ghi hình hành động quả cảm này hết lời ca ngợi anh Mạnh. Sau một đêm hình ảnh anh tràn ngập trên internet, anh Mạnh đã thực sự trở thành “người hùng”, thành “ân nhân” của gia đình cháu bé. Dù vậy, anh Mạnh chia sẻ, anh không thích gọi anh là “người hùng” vì anh tin rằng bất cứ ai ở trong hoàn cảnh đó cũng sẽ hành động như anh...*

(Nguồn *Báo Nhân dân điện tử*)

1. Trong bản tin trên từ “người hùng” được nhắc lại nhiều lần. Hãy giải nghĩa từ “người hùng” hoặc từ “ân nhân”và cho biết em giải nghĩa theo cách nào?

2. Chi tiết “Dù được nhiều cư dân mạng gọi là “người hùng”, nhưng anh Mạnh chia sẻ, anh không thích biệt danh này vì anh tin rằng bất cứ ai ở trong hoàn cảnh đó cũng sẽ hành động như vậy” gợi cho em cảm nhận gì?

3. Từ hành động quả cảm của anh Mạnh kết hợp với hiểu biết từ thực tế cuộc sống, em hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 2/3 trang giấy thi) để trình bày suy nghĩ của mình về *những phẩm chất tốt đẹp cần có của thanh niên trong thời đại ngày nay*.

------------------**Hết**-----------------

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN I** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM**  **6.5 điểm** |
| ***Câu 1*** | - Những biện pháp tu từ nghệ thuật để làm nổi bật màu sắc và âm thanh mùa xuân đất trời xứ Huế:  + Đảo ngữ **(0.25);**  Nhân hóa **(0.25);**  Câu hỏi tu từ **(0.25);**  Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác **(0.25)** | **1.0** |
| ***Câu 2*** | Trong dòng thơ thứ ba của khổ thơ trên, từ “Ơi” là:  + Thán từ **(0.25);** TP biệt lập gọi đáp **(0.25)** | **0.5** |
| ***Câu 3*** | *\*Hình thức* **(0,5):**  - Đúng đoạn văn tổng - phân - hợp **(0,25)**  - Đúng dung lượng (+1) **(0,25)**  \*Tiếng Việt: HS sử dụng đúng, có chú thích phép nối **(0,5)**  *\*Nội dung* **(2.5)** HS bám sát văn bản, phân tích được các yếu tố nghệ thuật để làm rõnhững suy ngẫm sâu sắc; những ước nguyện thiết tha, chân thành từ đó thấy được ý nghĩa cuộc sống được tác giả gửi gắm trong những dòng thơ ấy.  a. HS triển khai được các ý sau đây: **(2.0)**  - Ước nguyện của nhà thơ được hóa thân, hòa nhập vào cuộc sống tươi đẹp của đất nước. **(0.75)**  - Ước nguyện cống hiến của nhà thơ không ồn ào, phô trương mà khiêm nhường lặng lẽ, cống hiến đến trọn đời. **(0.75).**  - Sống có ích, cống hiến cho đời; hòa quyện giữa cái chung và cái riêng, đề cập đến vấn đề nhân sinh quan cao đẹp: phải cống hiến cho đất nước, dù là nhỏ bé, và phải không ngừng cống hiến cho cuộc đời...thông qua những hình tượng đơn sơ mà chứa đựng nhiều cảm xúc. **(0.5)**  ***C*** b. Diễn đạt + trình bày **(0.5)** | **3.5** |
| ***Câu 4*** | Nhân vật : anh thanh niên **(0.25)**; Tác phẩm: “Lặng lẽ Sa Pa” **(0.25)**  Tác giả: Nguyễn Thành Long **(0.25)** | **0.75** |
| ***Câu 5*** | Những yếu tố đã góp phần tạo nên nhạc điệu:  + Ngắt nhịp: Nhịp thơ linh hoạt khổ một 3/2, khổ hai 2/3, khổ ba 2/3 khổ bốn 2/3, khổ năm 3/2, khổ sáu trở lại nhịp 2/3.  + Gieo vần: liền giữa các khổ thơ tạo sự liền mạch trong cảm xúc  + *Điệp ngữ:* tạo nên sự đối xứng, luyến láy  (HS nêu đúng các yếu tố và có thể có cách diễn đạt tương tự về tác dụng) | **0.75** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần II** |  | **3.5 điểm** |
| ***Câu 1*** | - Giải nghĩa **(0.25)**  + “người hùng”: Người tài giỏi hơn nhiều người, làm được những điều phi thường, vì mục đích tốt vì lợi ích cá nhân,được mọi người yêu mến, ngưỡng mộ và cảm phục.  +“ân nhân”: người làm ơn cho kẻ khác, người có công lớn lao.  - Nêu cách giải nghĩa: Nêu khái niệm mà từ biểu thị **(0.25)** | **0.5** |
| ***Câu 2*** | + Suy nghĩ đúng đắn, chỉ ra được nét đẹp của anh Mạnh: người nhân hậu, khiêm tốn, giúp đỡ người gặp khó khăn vô tư, nhiệt thành.. anh là một hình mẫu lan tỏa tinh thần sống đẹp đến cộng đồng... **(0.75)**  + Diễn đạt **(0.25)** | **1.0** |
| ***Câu 3*** | *\* Hình thức* **(0.5):**  + Đúng hình thức đoạn văn **(0.25)**  + Đúng dung lượng đoạn **(0.25)**  (Trừ điểm dung lượng nếu học sinh viết từ 1/3 trang trở xuống hoặc 1 trang trở lên)  *- Nội dung* **(1.5):**  + Giải thích: **(0.25)**   * Phẩm chất. * Phẩm chất tốt đẹp.   + Biểu hiện: những phẩm chất tốt đẹp của thanh niên cần có trong thời đại ngày nay **(0.25)**   * Có khát vọng cống hiến, quên mình vì mọi người * Tích cực chủ động, sáng tạo, nhạy bén với cái mới * Trung thực thẳng thắn, khiêm tốn. * Có tinh thần tự giác, giàu lòng yêu thương   *HS cũng có thể có suy nghĩ riêng.*  + Ý nghĩa: **(0.25)**   * Thanh niên có những phẩm chất tốt đẹp sẽ trở thành công dân có ích, xây dựng đất nước ngày càng lớn mạnh.   + Biểu hiện trái chiều, tác hại: cách sống thiếu lý tưởng, hoài bão, thiếu ý thức, buông thả... **(0.25)**  + Liên hệ- bài học: **(0.5)**   * Nhận thức: Thanh niên phấn đấu, rèn luyện những phẩm chất tốt đẹp là trách nhiệm, bổn phận. * Hành động:   - Trong học tập...  - Trong rèn luyện sức khỏe, phẩm chất... | **2.0** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 56**

**Phần I** (7,0 điểm).Khép lại dòng cảm xúc, nhà thơ Viễn Phương đã thể hiện ước nguyện từ sâu thẳm trái tim mình:

*“Mai về miền Nam thương trào nước mắt*

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

(Trích “Viếng lăng Bác”, Viễn Phương)

1. Chỉ ra và nêu hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên.

2. Theo em, từ “miền Nam” ở khổ thơ đầu được tác giả lặp lại ở khổ thơ cuối trong bài thơ trên có dụng ý nghệ thuật gì?

3. Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận diễn dịch làm rõ tâm trạng lưu luyến của nhà thơ khi rời xa lăng Bác được thể hiện trong bài thơ “ Viếng lăng Bác”. Trong đoạn, em sử dụng thành phần phụ chú và một câu bị động (gạch dưới thành phần phụ chú và câu bị động).

4. Một bài thơ thuộc chương trình Ngữ Văn 9 cũng có những câu thơ thể hiện ước nguyện của tác giả. Em hãy chép lại những câu thơ đó và chỉ rõ điểm tương đồng và khác biệt về nội dung tư tưởng của đoạn thơ em vừa chép với khổ thơ ở đề bài.

**Phần II** (3,0 điểm). Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*“Nước sông Jordan chảy vào biển Chết. Biển Chết đón nhận và giữ lại riêng cho mình mà không chia sẻ nên nước trong biển Chết mặn chát. Biển hồ Galilê cũng đón nhận nguồn nước từ sông Jordan rồi từ đó tràn qua các hồ nhỏ và sông lạch, nhờ vậy mà nước trong biển hồ này luôn sạch, mang lại sự sống cho cây cối, muông thú, con người.*

*Một định lý trong cuộc sống mà ai cũng đồng tình: một ánh lửa sẻ chia là một ánh lửa lan tỏa...”*. (Quà tặng cuộc sống – Nhà xuất bản Tuổi trẻ)

**Câu 1**: Tìm chủ ngữ, vị ngữ và xác định kiểu câu của câu sau xét về mặt cấu tạo:

***Biển Chết đón nhận và giữ lại riêng cho mình mà không chia sẻ nên nước trong biển Chết mặn chát.***

**Câu 2**: Qua đoạn trích trên và hiểu biết xã hội, em hãy nêu suy nghĩ của mình về vai trò của tình yêu thương, sự sẻ chia trong cuộc sống bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi./.

|  |
| --- |
| **HƯỚNG DẪN CHẤM** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Phần I (7,0 điểm)** | **Điểm** |
| **Câu 1:**  **1,0** | - Phép tu từ, ví dụ: Điệp ngữ (muốn làm), ẩn dụ ( cây tre trung hiếu) – 0,25đ/BPTT  - Hiệu quả:  +Tạo kết cấu đầu cuối tương ứng, giúp đoạn thơ giàu giá trị biểu cảm  + Nhấn mạnh ý diễn đạt, thể hiện cảm xúc thiết tha, ước muốn được hóa thân vào cảnh vật bên lăng của tác giả… | **0,5**  **0,25**  **0,25** |
| **Câu 2:**  **1,0** | Việc lặp lại từ “ miền Nam” ở khổ thơ đầu vào khổ thơ cuối bài để nêu tên một địa danh đồng thời để bộc lộ cảm xúc :  - Ở dòng thơ đầu, từ “miền Nam” vừa chỉ địa danh vừa bày tỏ niềm xúc động của nhà thơ khi thực hiện ước nguyện của Bác Hồ .  - Ở khổ thơ cuối, từ “miền Nam” vừa chỉ địa danh vừa bộc lộ sự lưu luyến của nhà thơ khi sắp phải rời xa lăng Bác bởi khoảng cách vời vợi của không gian. | **0,5**  **0,25**    **0,25** |
| **Câu 3:**  **3,0** | -Về nội dung: Biết khai thác ngữ liệu và khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật (từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ…) làm sáng tỏ tâm trạng lưu luyến của nhà thơ khi rời xa lăng Bác…  + Tâm trạng lưu luyến, nhớ thương dâng trào  + Ước nguyện thành kính  -Về hình thức:  + Đảm bảo dung lượng, trình tự mạch lạc, diễn đạt rõ ý; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp, đúng đoạn văn theo phép lập luận diễn dịch.  + Sử dụng đúng và gạch dưới thành phần phụ chú, câu bị động.  ***Chú ý: nêu HS không biết khai thác các tín hiệu nghệ thuật trong quá trình làm rõ nội dung chỉ cho tối đa 1,0 điểm về nội dung.*** | **1,0**  **1,0**  **0,5**  **0,5** |
| **Câu 4:**  **2,0** | - Chép đúng đoạn thơ:  “Ta làm... tóc bạc”  *( Sai 1 lỗi/ câu trừ 0,25đ)*  - Tương đồng: đều muốn hóa thân vào những sự vật bé nhỏ, gần gũi, quen thuộc, hữu ích trong cuộc sống để bày tỏ một cách chân thành ước nguyện sống đẹp.  - Khác biệt:  + *Mùa* *xuân nho nhỏ* viết về đề tài đất nước, đây là tâm nguyện được cống hiến những gì tinh túy của tác giả cho cuộc đời chung, cho đất nước.  + *Viếng* *lăng Bác* viết về đề tài lãnh tụ, đây là ước nguyện được gần bên Bác, thực hiện lí tưởng của Bác, thể hiện tình cảm tôn kính đối với Người. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **Câu** | **Phần II ( 3,0 điểm)** |  |
| ***Câu 1:***  ***1,0 điểm*** | - HS Xác định được CN,VN:  Biển Chết // đón nhận và giữ lại riêng cho mình mà không chia sẻ  CN1 VN1  nên nước trong biển Chết **//** mặn chát.  CN2 VN2  - Kiều câu theo cấu tạo: câu ghép | **0,5**  **0,5** |
| **Câu 2:**  **2 điểm** | Suy nghĩ về vai trò của tình yêu thương và sự sẻ chia  (Câu hỏi nhằm phát huy năng lực vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn. HS được tự do trình bày suy nghĩ mang tính tích cực của cá nhân của mình ).  **\*Hình thức (0,5 điểm)** : một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy, có trình tự mạch lạc, lập luận chặt chẽ, diễn đạt rõ ý,…  **\* Nội dung (1,5 điểm)**  Gợi ý:  - Giải thích thế nào là tình yêu thương, sự sẻ chia, các biểu hiện của người luôn biết yêu thương, giúp đỡ những người xung quanh.  - Bàn luận về vai trò, ý nghĩa của sự giúp đỡ, yêu thương (niềm vui trong tâm hồn, giúp đỡ được những hoàn cảnh khó khăn, làm cuộc sống thêm tốt đẹp)  - Mở rộng vấn đề (phản đề, nguyên nhân, đáng giá, …)  - Liên hệ bản thân: bài học nhận thức và hành động…/. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,25**  **0,25** |

**ĐỀ 57**

**Phần I:(6.5đ)****Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

“ *Tôi dùng xẻng nhỏ đào đất dưới quả bom. Đất rắn. Những hòn sỏi theo tay tôi bay ra hai bên. Thỉnh thoảng lưỡi xẻng chạm vào quả bom. Một tiếng động sắc lạnh đến gai người, cứa vào da thịt tôi. Tôi rùng mình và bỗng thấy tại sao mình làm quá chậm. Nhanh lên một tí! Vỏ quả bom nóng. Một dấu hiệu chẳng lành. Hoặc là nóng từ bên trong quả bom. Hoặc là mặt trời nung nóng.”*

1. Tác phẩm “Những ngôi sao xa xôi” được sáng tác vào năm nào? Kể tên một tác phẩm khác trong chương trình NGữ văn lớp 9 cũng sáng tác cùng thời kì chống Mĩ (ghi rõ tên tác giả).

2.Xét theo mục đích nói, câu “Nhanh lên một tí!” thuộc kiểu câu gì? Việc sử dụng nhiều câu văn ngắn trong đoạnt trích trên có tác dụng gì?

3. Phá bom là một công việc nguy hiểm vì thần chết luôn “lẩn trong ruột những quả bom”, đối diện với thử thách ấy, Phương Định đã có suy nghĩ về “một cái chết mờ nhạt không cụ thể”…. hai” Suy nghĩ ấy giúp em hiểu gì về vẻ đẹp của nhân vật?

4. Từ hiểu biết về tác phẩm, hãy viết đoan văn T-p-h khoảng 12 câu là rõ tình đồng đội gắn bó giữa ba cô gái thanh niên xung phong. Trong đoạn văn có sử dụng phép thế và câu có thành phần biệt lập cam thán (gạch chân, chú thích dưới từ làm phép thế và thành phần biệt lập cảm thán).

**Phần II (3.5đ)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu:**

“*Nguyễn Hiền nhà rất nghèo, phải xin làm chú tiểu trong chùa. Việc chính là quét lá và dọn dẹp vệ sinh. Nhưng cậu rất thông minh và ham học. Những buổi thầy giảng kinh, cậu đều nép bên cửa lắng nghe, rồi chỗ nào chưa hiểu, cậu hỏi thầy giảng thêm. Thấy Nguyễn Hiền thông minh, mau hiểu, thầy dạy cho cậu học chữ. Không có giấy, Nguyễn Hiền lấy lá để viết chữ, rồi lấy que xâu thành từng xâu ghim xuống đất. Mỗi ghim là một bài.*

*Một hôm, Nguyễn Hiền xin thầy cho đi thi. Thầy ngạc nhiên bảo:*

*- Con đã học tập được bao nhiêu mà dám thi thố với thiên hạ?*

*- Con xin thi thử xem sức học của mình đến đâu.*

*Năm ấy, Nguyễn Hiền đỗ Trạng nguyên. Vua Trần cho Nguyễn Hiền còn nhỏ quá, mới 12 tuổi, nên không bổ dụng…”*

1. Chỉ ra và gọi tên thành phần biệt lập có trong câu văn: “*Vua Trần cho Nguyễn Hiền còn nhỏ quá, mới 12 tuổi, nên không bổ dụng”*

2. Dựa vào đoạn trích em thấy nhờ đâu Nguyễn Hiền thi đỗ trạng nguyên? E rút ra được bài học gì cho bản thân từ câu chuyện của vị trạng nguyên nhỏ tuổi ấy.

3. Từ phần trích trên kết hợp với hiểu biết xã hội, em hãy trình bày suy nghĩ(khoảng 2/3 trang giấy thi về ý kiến: *Niềm tin vào bản thân sẽ có sức mạnh góp phần làm nên thành công của mỗi người.*

Đáp án

Câu 1: 1đ

- Năm 1971(0.5đ)

“Bài thơ về tiểu đội xe không kính – Phạm Tiến Duật (0.5đ)

Câu 2:

- Xét theo mục đích nói, câu văn đó là câu cầu khiến (0.5đ)

-Hiệu quả:( 0.5đ)

+ Gợi sự căng thẳng, hiểm nguy của công việc phá bom nơi chiến trường

+Gợi tâm trạng lo lắng của PĐ, đnag thúc giục mình có hành động khẩn trương.

Câu 3: Chi tiết đó cho thấy:

- Sự dũng cảm của Phương Định (0.5đ)

- Tinh thần trách nhiệm và sự sẵn sang hi sinh quên mình vì nhiệm vụ(0.5đ)

-> Phẩm chất anh hùng

Câu 4:

- Nội dung: 2đ

Bám sát cốt truyện và chú ý khai thác các chi tiết tiêu biểu, nghệ thuật của truyện để làm sáng tỏ cơ sở, biểu hiện, ý nghĩa của tình đồng chí đồng đội.

- Hình thức: 1.5đ

+ Đảm bảo dung lượng, diễn đạt mạch lạc, rõ ý, chuẩn chính tả ngữ pháp TV(0.5đ)

+ Đúng kiểu đoạn văn(0.5đ)

+ Yêu cầu tiếng Việt (0.5đ)

Phần II:

Câu 1: TPBL phụ chú: Mới 12 tuổi

Câu 2:

- Cậu bé thông minh ham học, sáng tạo

- tự tin vào bản thân và dám thử sức trong kì thi

Câu 3: Hs nêu được bài học hợp lí rút ra từ câu chuyện

VD: Có ý thức ham học, biết khắc phục khó khăn, tự tin….

Câu 4:

\*Nội dung:1.5đ

\* Nêu ý kiến của em: đồng ý hay không đồng ý

\* Hiểu được vấn đề nghị luận: Khẳng định sức mạnh của niềm tin

\* Bàn luận

- Có niềm tin sẽ tạo ra sức mạnh để vượt qua những khó khăn, trắc trở.

– Niềm tin vào bản thân đem lại niềm tin yêu cuộc sống, yêu con người, hi vọng vào những gì tốt đẹp. Niềm tin giúp con người vững vàng, lạc quan và thành công trong cuộc sống.

– Niềm tin vào bản thân giúp con người vượt lên mọi thử thách và trưởng thành: Trong cuộc sống, có biết bao con người không may mắn, họ phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách, bất hạnh. Nhưng càng khó khăn, bản lĩnh của họ càng vững vàng. Họ tin vào ý chí, nghị lực, khả năng của bản thân và họ đã vượt lên, chiến thắng tất cả.

– Vì cuộc đời không bao giờ lường hết cho ta những hiểm nguy, cuộc sống của chúng ta luôn trực chờ sự tổn thương nên cần có niềm tin để vượt qua.

– Người có niềm tin vào bản thân dám khẳng định năng lực và phẩm chất của mình, coi đó là nguồn sức mạnh chân chính, có ý nghĩa quyết định;

– Niềm tin là nền tảng của mọi thành công: Để có được thành công, có cuộc sống tốt đẹp, con người phải biết dựa vào chính bản thân mình chứ không phải dựa vào ai khác, khách quan chỉ là điều kiện tác động, hỗ trợ chứ không phải là yếu tố quyết định thành công.

+ Phản đề

- Liên hệ bản thân:

+ Nhận thức được ý nghĩa của niềm tin

+ Hành động: Tin tưởng vào bản thân và mọi người xung quanh

\* Hình thức: 0.5đ

Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề, lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp….

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 58**

**Phần I (6đ**)**:** Từ lâu, hình tượng đất nước đã trở thành nguồn cảm hứng bất tận cho các thi nhân. Trong bài “*Mùa xuân nho nhỏ*”, nhà thơ Thanh Hải cũng có những cảm xúc và suy nghĩ thật sâu sắc về đất nước mình:

*“Đất nước bốn ngàn năm*

*Vất vả và gian lao*

*Đất nước như vì sao*

*Cứ đi lên phía trước”*

*(Trích Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017)*

**Câu1 (1điểm):**Em hãy nêu hoàn cảnh sáng tác của bài thơ “*Mùa xuân nho nhỏ”.*Hoàn cảnh ấy có ý nghĩa như thế nào trong việc thể hiện chủ đề của tác phẩm?

**Câu 2 (1 điểm):**Cho câu thơ: “**Đất nước như vì sao***”*

Chỉ ra và nêu rõ tác dụng của biện pháp nghệ thuật tu từ có trong câu thơ trên**.**

**Câu 3 (3 điểm):**Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch phân tích khổ thơ trên, trong đoạn có sử dụng một câu bị động và một khởi ngữ (gạch chân, ghi chú thích**)**.

**Câu 4 (1 điểm):**Từ “*mùa xuân*”trong nhan đề của tác phẩm trên được dùng với ý nghĩa ẩn dụ. Hãy kể tên một bài thơ khác trong chương trình Ngữ văn 9 cũng có từ “*mùa xuân*” được sử dụng với biện pháp tu từ như vậy.Nêu tên tác giả và chép chính xác câu có từ “mùa xuân” được dùng với ý nghĩa ẩn dụ trong bài thơ ấy**.**

**Phần II (4 điểm: Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**Thời gian là vàng**

Ngạn ngữ có câu: ***Thời gian là vàng***. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được. Thế mới biết vàng có giá mà thời gian là vô giá.

Thật vậy, thời gian là sự sống. Bạn vào bệnh viện mà xem, người bệnh nặng, nếu kịp thời chạy chữa thì sống, để chậm thì chết.

Thời gian là thắng lợi. Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu biết nắm thời cơ, đánh địch đúng lúc là thắng lợi, để mất thời cơ là thất bại.

Thời gian là tiền. Trong kinh doanh, sản xuất hàng hóa đúng lúc là lãi, không đúng là lỗ.

Thời gian là tri thức. Phải thường xuyên học tập thì mới giỏi. Học ngoại ngữ mà bữa đực, bữa cái, thiếu kiên trì, thì học mấy cũng không giỏi được.

Thế mới biết, nếu biết tận dụng thời gian thì làm được bao nhiêu điều cho bản thân và xã hội. Bỏ phí thời gian thì có hại và về sau hối tiếc cũng không kịp.

(Theo Phương Liên- SGK Ngữ văn 9 tập 2- đd)

**Câu 1(0.5** điểm):Phương thức biểu đạt chính văn bản trên là gì?

**Câu 2(0.5** điểm):Tìm một *phép liên kết* được sử dụng trong đoạn trích trên và *gọi tên phép liên kết* đó?

***Câu 3*(1.0 điểm):**Xét về mục đích nói câu ***“***Thế mới biết, nếu biết tận dụng thời gian thì làm được bao nhiêu điều cho bản thân và cho xã hội***.*”** là kiểu câu gì? Thực hiện hành động nói nào? Nêu cách thực hiện hành động nói trong câu đó?

***Câu 4*(2.0 điểm):**Là học sinh, đặc biệt học sinh cuối cấp, bạn đã sử dụng hợp lý thời gian cho việc học tập của mình chưa? Hãy viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi, trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của tinh thần tự giác sử dụng thời gian để học tập của học sinh trong giai đoạn hiện nay.

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**PHẦN I (6 ĐIỂM)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** | **Biểu điểm** |
| **1** |  |  |
|  | - Hoàn cảnh sáng tác | 0.5đ |
| **(1điểm)** | - Ý nghĩa: Giúp người đọc thêm hiểu và trân trọng niềm tin yêu thiết tha vào cuộc sống, đất nước và ước nguyện được cống hiến của tác giả. | 0.5đ |
| **2** |  |  |
| **(1điểm)** | - Nghệ thuật:so sánh | 0.5 đ |
|  | - Tác dụng:  +Gợi liên tưởng đến vẻ đẹp của đất nước như những vì sao với vẻ đẹp khiêm nhường mà tráng lệ.  + Sức sống mãnh liệt, sự trường tồn của đất nước | 0.5 đ |
| **3** |  |  |
|  | \* Hình thức***:*** | **1 điểm** |
|  | - Đúng đoạn văn diễn dịch, đủ số câu | 0.5 đ |
|  | - Gạch chân, chú thích rõ câu bị động,khởi ngữ | 0.5 đ |
|  | \* Nội dung: | **2 điểm** |
| **(3điểm)** | - Điệp ngữ “Đất nước”:Nhấn mạnh vào đối tượng được ngợi ca: vẻ đẹp của đất nước,. | 0.5 đ |
|  | - Cụm từ“bốn ngàn năm”:Một cái nhìn sâu sắc và tự hào về chiều dài và bề dày lịch sử của đất nước. | 0.25đ |
|  | - Nhân hóa “Vất vả và gian lao”:Tổ quốc như một bà mẹ tảo tần, vất vả trong suốt chiều dài lịch sử với biết bao khó khăn, thử thách. | 0.5 đ |
|  | - So sánh, nhân hóa, phó từ “cứ” ở 2 câu cuối: | 0.5 đ |
|  | + Tạo nên hình ảnh một đất nước với vẻ đẹp khiêm nhường mà tráng lệ. |  |
|  | + Sức sống mãnh liệt, sự trường tồn của đất nước. |  |
|  | + Thể hiện ý chí, quyết tâm xây dựng đất nước. |  |
|  | -> Thể hiện niềm tự hào, tin tưởng mãnh liệt của tác giả vào khí thế đi lên để xây dựng đất nước với một tương lai sáng ngời của dân tộc. | 0,25đ |
| **Câu 4** |  |  |
| **(1điểm)** | - Tác phẩm “Viếng lăng Bác”- Viễn Phương | 0.5đ |
|  | - Chép chính xác câu thơ “Kết tràng hoa dâng 79 mùa xuân” | 0.5đ |

**PHẦN II (4 ĐIỂM)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** | **Biểu điểm** |
| **1** |  | 0.5đ |
| **(0.5điểm)** | -Phương thức biểu đạt: Nghị luận |  |
| **2** |  |  |
| **(0.5điểm)** | -HS nêu được một trong các phép liên kết: phép nối, phép lặp, phép thế .  -HS chỉ ra được từ ngữ dùng làm phép liên kết | 0.5đ |
|  |  | 0.25đ |
| **3**  **(1điểm)** | -Xét theo mục đích nói:Câu trần thuật.  -Thực hiện hành động nói nào:trình bày.  -Cách thực hiện hành động nói:trực tiếp. | 0.5 đ  0.25đ  0.25đ |
| **4**  **(2điểm)** | Yêu cầu :  \*Hình thức*:* Một đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy, lập luận mạch lạc, diễn đạt rõ ràng…).  \* Nội dung:  **-**Nêu vấn đề**:**Tinh thần tự giác trong học tập của học sinh trong giai đoạn hiện nay  **-**Giải thích khái niệm (tinh thần tự giác là gì?)  **-**Biểu hiện:dẫn chứng về tinh thần tự giác trong học tập (hoàn thành nhiệm vụ học tập, chủ động lên kế hoạch, tự đặt mục tiêu tạo động lực, … Nêu dẫn chứng cụ thể)  **-**Ý nghĩa -vai trò của tinh thần tự giác trong học tập (tạo thói quen tốt, rèn luyện ý chí, có kiến thức vững vàng…)  **-** Bàn luận mở rộng, nêu phản đề (phê phán sự ỷ lại thụ động; cần tự giác một cách có kế hoạch, không nên tự tiện vô tổ chức…)  -Khẳng định lại vấn đề và liên hệ bản thân | 0.25đ  0.25đ  0.25đ  0.5đ  0.5đ  0.25đ  0.25đ |
|  | **Lưu ý:** T**ùy vào cách diễn đạt của HS-GV linh hoạt ghi điểm** |  |

**ĐỀ 59**

**Phần I. (7đ)**

Cho đoạn trích sau:

*“Với lòng mong nhớ của anh, chắc anh nghĩ rằng, con anh sẽ chạy xô vào lòng anh, sẽ ôm chặt lấy cổ anh. Anh vừa bước vừa khom người đưa tay đón chờ con. Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn. Nó ngơ ngác, lạ lùng. Còn anh, anh không ghìm nổi xúc động. Mỗi lần bị xúc động, vết thẹo dài bên mà phải lại đỏ ửng lên, giần giật, trông rất dễ sợ.”*

(Trích *Chiếc lược ngà* - Nguyễn Quang Sáng)

Câu 1: (1 đ) Nhân vật “anh” và “con bé” trong đoạn trích trên là những ai? Tại sao trong đoạn trích trên, nhân vật con bé còn “ngơ ngác, lạ lùng” nhưng đến phần sau của truyện lại có sự thay đổi “Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa”?

Câu 2: (0.5) Xác định và gọi tên thành phần biệt lập có trong câu “Với lòng mong nhớ của anh, chắc anh nghĩ rằng, con anh sẽ chạy xô vào lòng anh, sẽ ôm chặt lấy cổ anh.”?

Câu 3: (1.5) Theo trình tự cốt truyện thì đoạn trích nằrn ở tình huống nào? Ý nghĩa của tình huống này là gì? Theo em, chi tiết “vết thẹo dài bên má phải” của nhân vật “anh” trong truyện ngắn này có ý nghĩa như thế nào trong việc xây dựng cốt truyện và bộc lộ chủ đề?

Câu 4: (4đ) Viết một đoạn văn từ 10 -12 câu theo phép lập luận Tổng - Phân - Hợp, nêu cảm nhận của em về tình cảm của nhân vật “con bé” dành cho ba trong truyện ngắn “Chiếc lược ngà”. Trong đoạn văn có sử dụng một câu mở rộng thành phần và một phép liên kết.

**Phần II - ĐỌC HIỂU** (3,0 điểm) Đọc truyện sau và trả lời câu hỏi:

*Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.*

*Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi* ***run run*** *nắm chặt lấy bàn tay* ***run rẩy*** *của ông :*

*- Xin ông đừng giận cháu ! Cháu không có gì cho ông cả.*

*Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười :*

*-Cháu ơi, cẳm ơn cháu ! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.*

*Khi ấy tôi chợt hiểu ra : cả tôi nữa , tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.*

*(Theo Tuốc-ghê-nhép, Ngữ văn 9, tập 1,trang 22 NXB Giáo dục, 2013)*

**Câu 1. (0.25)**Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

**Câu 2:** (0.25) Người ăn xin và cậu bé trong câu chuyện đã sử dụng phương châm hội thoại nào trong giao tiếp?

**Câu 3:** (0.5đ) Chỉ ra sự giống và khác nhau về ý nghĩa của hai từ in đậm trong câu chuyện trên?

Câu 4: (2 đ)Từ câu chuyện và hiểu biết của em hãy dùng đoạn văn 2/3 trang giấy thi, trình bày suy nghĩ của em về ý kiến:

Trong giao tiếp chúng ta cần biết tôn trọng, tế nhị, lắng nghe và thấu hiểu lẫn nhau.

**Lời giải**

**Câu 1:**Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt tự sự.

**Câu 2:** Người ăn xin và cậu bé trong câu chuyện đã sử dụng phương châm hội thoại lịch sự.

**Câu 3:**

 \* Giống nhau: về trạng thái cảm xúc, cả hai đều thấy xúc động, cảm động về nhau.

\*Khác nhau:

+ Bàn tay cậu bé run run là trạng thái xúc động, cảm thương ông lão của cậu bé.

+ Bàn tay run rẩy của ông già là sự cộng hưởng của hai trạng thái: tuổi già, sức yếu lại thêm nỗi xúc động trước thái độ của cậu bé.

**Câu 4:** Trong giao tiếp chúng ta cần biết tôn trọng, tế nhị, lắng nghe và thấu hiểu lẫn nhau. Cũng giống như ông già và cậu bé, tuy khác nhau về tuổi tác nhưng cả hai đều giống nhau ở tình yêu thương, sự cảm thông trân trọng

**GỢI Ý**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | **Nhân vật “anh” và “con bé” trong đoạn trích trên là những ai? Tại sao trong đoạn trích trên, nhân vật con bé còn “ngơ ngác, lạ lùng” nhưng đến phần sau của truyện lại có sự thay đổi “Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa”?** |
| - Đoạn trích sử dụng phương thức biểu đạt tự sự, biểu cảm. Nhân vật “anh” và “con bé” trong đoạn trích trên là những ai? Tại sao trong đoạn trích trên, nhân vật con bé còn “ngơ ngác, lạ lùng” nhưng đến phần sau của truyện lại có sự thay đổi:  - Nhân vật “anh” và “con bé” trong đoạn trích trên là ông Sáu vá bé Thu.  - Vì:  + Lúc đầu, bé Thu không nhận ra ba sau tám năm xa cách và do vết thẹo khiến ông Sáu khác với người ba trong ảnh.  + Được bà ngoại giải thích, bé Thu nhận ra ba nên đó là biểu hiện của tình yêu dành cho ba cùa cô bé. |
| **2** | **Xác định và gọi tên thành phần biệt lập có trong câu “Với lòng mong nhớ của anh, chắc anh nghĩ rằng, con anh sẽ chạy xô vào lòng anh, sẽ ôm chặt lấy cổ anh.”?** |
| Thành phần biệt lập trong câu “Với lòng mong nhớ cua anh, chắc anh nghĩ rằng, con anh sẽ chạy xô vào lòng anh, sẽ ôm chặt lấy cả anh.”:  - Xác định và gọi tên một thành phân biệt lập có trong câu “chắc”  - Thành phần biệt lập tình thái. |
| **3** | **Theo trình tự cốt truyện thì đoạn trích nằrn ở tình huống nào? Ý nghĩa của tình huống này là gì? Theo em, chi tiết “vết thẹo dài bên má phải” của nhân vật “anh” trong truyện ngắn này có ý nghĩa như thế nào trong việc xây dựng cốt truyện và bộc lộ chủ đề?** |
| Tình huống gắn với đoạn trích, ý nghĩa tình huống và chi tiết “vết thẹo dài bên má phải”:  - Theo trình tự cốt truyện thì đoạn trích nằm ờ tình huống thứ 1: ông Sáu trở về sau tám năm xa cách nhưng bé Thu lại không nhận ra ba, đến khi cô bé nhận ra thì là lúc ông Sáu phải lên đường.  - Ý nghĩa của tình huống: Bộc lộ tình yêu ba mãnh liệt của bé Thu.  - Ý nghĩa chi tiết “vết thẹo dài bên má phải” của nhân vật “anh”:  + Chi tiết có vai trò rất quan trọng -> nếu không có thì cốt truyện sẽ không phát triển được hoặc phát triển theo chiều hứớng khác.  + Là sự khẳng định tình yêu bé Thu dành cho cha, khẳng định tình cha con sâu nặng. |
| **4** | **Viết một đoạn văn từ 10 -12 câu theo phép lập luận Tổng - Phân - Hợp nêu cảm nhận của em về tình cảm của nhân vật “con bé” dành cho ba trong truyện ngắn “Chiếc lược ngà”. Trong đoạn văn có sử dụng một câu mở rộng thành phần và một phép liên kết.** |
| Viết đoạn văn về tình càm của nhân vật “con bé” dành cho ba trong truyện ngắn “Chiếc lược ngà”:  Khai thác nghệ thuật: xây dựng tình huống truyện, ngôi kể, miêu tả tâm lí trẻ em..., thông qua các dẫn chứng để thấy được tình cảm của bé Thu đối với ông Sáu.  -Trước khi nhận ra ông Sáu là ba: Cô bé bướng bỉnh, ương ngạnh và cứng đầu.  --> Tình cảm chân thật nhưng cũng thật dứt khoát, rạch ròi, chỉ yêu khi biết chắc đó là ba mình.  - Khi nhận ra ông Sáu là ba:  + Trước lúc ông Sáu lên đường, thái độ và hành động của cô bé đột ngột thay đổi.  + Hiểu lầm được gỡ bỏ -> sự ân hận giày vò -> tình yêu với ba bùng cháy mãnh liệt trong buổi chia tay.  => Tình cảm dành cho ba sâu sắc, mạnh mẽ. |

**ĐỀ 60**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

**Phần I (7 điểm)**

Trong văn bản “ Lặng lẽ Sa Pa”, khi kể về nhân vật ông họa sĩ, Nguyễn Thành Long đã viết:

*Cũng may mà bằng mấy nét, họa sĩ ghi xong lần đầu gương mặt của người thanh niên. Người con trai ấy đáng yêu thật, nhưng làm cho ông nhọc quá. Với những điều làm cho người ta suy nghĩ về anh. Và về những điều anh suy nghĩ trong cái vắng vẻ vòi vọi hai nghìn sáu trăm mét trên mặt biển...*

(Ngữ văn 9 tập 1 - NXB Giáo dục, 2005)

**Câu 1. (0.5 đ)**Truyện ngắn“Lặng lẽ Sa Pa” ra đời trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2.** (1đ) Trong tác phẩm trên, nhân vật ông họa sĩ có vai trò gì?

**Câu 3.** (1 đ) Bằng những hiểu biết của em về văn bản “ Lặng lẽ Sa Pa”, hãy cho biết vì sao ông họa sĩ cảm thấy *“người con trai ấy đáng yêu thật, nhưng làm cho ông nhọc quá"*?.

**Câu 4.**  (4đ) “Người con trai ấy” và các nhân vật khác đang ngày đêm làm việc ở Sa Pa có biết bao vẻ đẹp đáng quý, trong đó nổi bật là tình yêu và tinh thần trách nhiệm với công việc. Hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng - phân - hợp để làm rõ vẻ đẹp ấy của các nhân vật. Trong đoạn có sử dụng thành phần phụ chú, một câu phủ định dùng để khẳng định, gạch chân, chú thích rõ)

**Câu 5. ( 0.5đ)**

Một truyện ngắn khác trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có các nhân vật làm nghề hội họa. Đó là tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**Phần II (3 điểm)**

*Có một anh chàng vào rừng đốn gỗ. Ngày đầu tiên, anh hạ được bảy cây. Ngày hôm sau, anh chỉ hạ được năm cây dù cũng miệt mài làm việc trong quãng thời gian tương tự. Ngày thứ ba, anh chỉ hạ được có ba cây.* ***Và*** *đến ngày thứ tư, anh chỉ hạ được duy nhất một cây.*

*Ngạc nhiên về kết quả công việc ngày càng sa sút của mình, anh ta hỏi người bạn cùng làm việc với mình. Người bạn chỉ hỏi anh ta một câu ngắn gọn: " Anh có mài lại cưa sau mỗi lần đốn gỗ không?".*

(Trích “Bài học vô giá từ những điều bình dị" - NXB Tổng hợp TP. HCM, 2019)

**Câu 1:** (0,5đ) Từ in đậm trong văn bản trên thuộc phép liên kết câu nào ?

**Câu 2: (0.5đ)** Hãy cho biết hàm ý của câu nói “Anh có mài lại cưa sau mỗi lần đến gỗ không?".

**Câu 3: ( 2đ)** Từ câu chuyện trên và bằng những hiểu biết xã hội, hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng ½ trang giấy thi) trình bày những suy nghĩ của em về ý kiến sau:

Ta sẽ học hỏi được nhiều điều khi thất bại hơn lúc thành công.

----------- HẾT----------

**ĐỀ 61**

**Phần I (***6.5điểm):*

Câu thơ sau trích trong bài ***“Nói với con”*** của Y Phương

**“**Người đồng mình thương lắm con ơi”

**Câu 1:** Chép 12 câu thơ tiêp để hoàn thiện khổ thơ? ( 1,0 điểm)

**Câu 2:** Giải thích cụm từ “người đồng mình” trong bài thơ trên? (0,5 điểm)

**Câu 3:** Chỉ ra và nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ trong hai câu sau: ( 1,0 điểm)

*Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làm phong tục.*

**Câu 4:** Viết đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận Tổng – phân – hợp làm rõ vẻ đẹp phẩm chất của “người đồng mình” trong đoạn thơ em vừa chép. Trong đoạn có câu chứa thành phần phụ chú một phép nối để liên kết *(gạch chân và chú thích)* ( 3,5 điểm)

**Câu 5:** Em hãy kể tên một văn bản khác trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có nội dung viết về tình cha con và ghi rõ tên tác giả. *(0,5 điểm)*

**Phần II (3,5 điểm):**

Trong văn bản “Lặng lẽ Sa Pa” của nhà văn Nguyễn Thành Long, một nhân vật đã tâm sự:

*“- Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi cháu buồn đến chết mất.”*

***Câu 1:*** Lời tâm sự trên là của ai? Nói với ai? Trong hoàn cảnh nào? Nhân vật đó làm nghề gì, công viêc cụ thể của nhân vật đó? *(1,0 điểm)*

***Câu 2:*** Tác phẩm Lặng lẽ Sa Pa sử dụng ngôi kể nào? Nêu tác dụng của ngôi kể đó. *(0,5 điểm)*

***Câu 3:*** Một trong những yếu tố giúp nhân vật cháu không thấy lẻ loi một mình, vượt qua gian khổ là hiểu công việc của mình gắn liền với việc của bao anh em đồng chí dưới kia, công việc ấy có ích cho cuộc sống. Em hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về vai trò của lối sống có ích trong cuộc sống ngày nay. *(2,0 điểm)*

Hết

*(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*

**ĐỀ 62**

**Phần I. (6,5 điểm) *Cho khổ thơ:***

*“ Rồi sớm rồi chiều lại bếp lửa bà nhen  
 Một ngọn lửa, lòng bà luôn ủ sẵn  
 Một ngọn lửa chứa niềm tin dai dẳng …”*

**Câu 1.** Khổ thơ trên trích trong bài thơ nào? Tác giả là ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác của bài thơ.

**Câu 2.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp điệp ngữ trong khổ thơ đã cho.   
**Câu 3.** Chép chính xác 8 câu thơ tiếp theo khổ thơ trên.   
**Câu 4.** Khổ thơ em vừa chép đã thể hiện những suy ngẫm của người cháu về cuộc đời bà và bếp lửa. Bằng một đoạn văn khoảng 10 -12 câu theo cách lập luận quy nạp, hãy trình bày cảm nhận của em về những câu thơ đó. Trong đoạn văn có sử dụng thành phần tình thái và phép thế *(gạch chân và chú thích rõ).*   
**Câu 5.** Trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có tác phẩm khác ngợi ca sự tảo tần, hi sinh, chịu thương chịu khó của người bà. Đó là tác phẩm nào? Tác giả là ai?   
 **Phần II. (3.5 điểm) *Đọc phần trích sau và trả lời các câu hỏi:***

*Nhà tâm lí học Angela Lee Duckworth đã bỏ ra nhiều năm tìm hiểu về chìa khoá để thành công. Sau thời gian nghiên cứu, bà chỉ ra rằng: Điều cơ bản làm nên thành công của con người là sự bền bỉ. Bà nói: “Bền bỉ là sự đam mê, tính kiên trì cho những mục tiêu dài hạn. Bền bỉ là có khả năng chịu đựng khó khăn. Bền bỉ là tập trung vào tương lai của mình một cách liên tục, không phải tính theo tuần, theo tháng mà là năm. Bền bỉ là làm việc thật chăm chỉ để biến tương lai thành hiện thực. Bền bỉ là việc sống một cuộc đời như thể nó là một cuộc chạy marathon, chứ không phải là một cuộc đua nước rút”. Không phải chỉ số IQ, không phải ngoại hình, hay sức mạnh thể chất, hay kỹ năng xã hội. Sự bền bỉ là yếu tố quyết định để thành công.*

(*Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu*, Rosie Nguyễn, NXB Nhã Nam, 2017)

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là gì?

**Câu 2.** Theo em,vì sao nhà tâm lí học Angela Lee Duckworth cho rằng điều cơ bản làm nên thành công của con người là sự bền bỉ?

**Câu 3.** Từ đoạn trích trên và dựa vào những hiểu biết của em**,** là một học sinh lớp 9, em có suy nghĩ gì về ý kiến: “*Sự bền bỉ là yếu tố quyết định để thành công”***?** Hãy trình bày suy nghĩ của em bằng một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy.

------------------ **Hết**-----------------

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 63**

**Phần I:** **(6,5 điểm)** Trong bài thơ “**Bếp lửa**”, nhà thơ Bằng Việt đã hồi tưởng về những năm tháng không thể nào quên trong kí ức tuổi thơ:

*“Năm ấy là năm đói mòn đói mỏi”*

*“Năm giặc đốt làng cháy tàn cháy rụi”*

Và từ đó, tác giả bày tỏ những suy ngẫm thật sâu sắc:

*“Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa*

*Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ*

*Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm*

*Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm*

*Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi*

*Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui*

*Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ*

*Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa!”*

*(Sách giáo khoa Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam)*

**Câu 1:** Nêu hoàn cảnh sáng tác của bài thơ. Trong bài thơ trên có nhắc tới sự việc “giặc đốt làng”, em đã học tác phẩm nào khác trong chương trình Ngữ văn lớp 9 cũng nói tới sự việc này? Nêu rõ tên tác giả.

**Câu 2:** Xét về cấu tạo, từ “lận đận” trong đoạn thơ trên thuộc loại từ nào? Giải thích nghĩa của từ đó.

**Câu 3**: Vì sao trong cảm nhận của người cháu, bếp lửa bình dị lại trở nên “kì lạ” và “thiêng liêng”?

**Câu 4:** Từ những kỉ niệm tuổi thơ bên bà, người cháu đã thể hiện những suy ngẫm thật sâu sắc về cuộc đời bà và bếp lửa. Dựa vào đoạn thơ được trích dẫn, em hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu theo hình thức tổng – phân – hợp làm sáng tỏ ý chủ đề trên, trong đoạn văn có sử dụng 01 câu phủ định và khởi ngữ (gạch chân, chú thích rõ).

**Phần II: (3,5 điểm)** Đọc câu chuyện sau và thực hiện các yêu cầu:

*“Nguyễn Hiền nhà rất nghèo, phải xin làm chú tiểu trong chùa. Việc chính là quét lá và dọn dẹp vệ sinh. Nhưng cậu rất thông minh và ham học. Những buổi thầy giảng kinh, cậu đều nép bên cửa lắng nghe, rồi chỗ nào chưa hiểu, cậu hỏi thầy giảng thêm. Thấy Nguyễn Hiền thông minh, mau hiểu, thầy dạy cho cậu học chữ. Không có giấy, Nguyễn Hiền lấy lá để viết chữ, rồi lấy que tre xâu thành từng xâu ghim xuống đất. Mỗi ghim là một bài. Một hôm Nguyễn Hiền xin thầy cho đi thi. Thầy ngạc nhiên bảo:*

*- Con đã học tập được bao nhiêu mà dám thi thố với thiên hạ?*

*- Con xin thi thử xem sức học của mình đến đâu.*

*Năm ấy, Nguyễn Hiền đã đỗ trạng nguyên…”*

*(Sách giáo khoa Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam)*

**Câu 1:** Chỉ rõ 2 phép liên kết trong câu chuyện trên.

**Câu 2:** Xét theo mục đích nói, câu văn: “Không có giấy, Nguyễn Hiền lấy lá để viết chữ, rồi lấy que tre xâu thành từng xâu ghim xuống đất.” thuộc kiểu câu gì? Câu văn đó giúp em hiểu gì về Nguyễn Hiền?

**Câu 3:**  Từ câu chuyện trên, kết hợp với hiểu biết xã hội em hãy viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về vấn đề: *Tự tin vào bản thân để khẳng định chính mình.*

*----------- Hết ------------*

**ĐÁP ÁN – HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN I (6,5 ĐIỂM)** | | |
| **Câu 1**  **(1 điểm)** | **- Hoàn cảnh sáng tác:** Viết năm 1963, khi tác giả đang là SV học ngành luật ở nước ngoài. (Liên Xô cũ)  **- Kể tên :**  + Làng  + Kim Lân | **0,5**  **0,25**  **0,25** |
| **Câu 2**  **(1 điểm)** | - Xét về cấu tạo: *Lận đận* là từ láy  - Giải nghĩa: Chỉ những khó khăn vất vả, trắc trở chật vật trong cuộc sống. Ở trong bài bài thơ từ lân đận được dùng để chỉ khó khắn vất vả mà bà phải trải qua. | **0,5**  **0,5** |
| **Câu 3**  **(1 điểm)** | **- Bếp lửa kì lạ vì:** nó không nhen lên từ củi, rơm, từ nhiên liệu bên ngoài mà nhen lên từ tình yêu thương, sức sống niềm tin, ý chí nghị lực của bà và bếp lửa ấy không bao giờ tắt. Nó cháy mãi trong lòng bà và cháy mãi trong lòng thế hệ mai sau.  - **Bếp lửa thiêng liêng vì:** nó đã nâng đỡ và sưởi ấm tâm hồn cháu... là biểu tượng cho tình bà ấm áp, biểu tượng cho hình ảnh quê hương đất nước trong trái tim của người con xa xứ. | **0,5**  **0,5** |
| **Câu 4**  **(3,5 điểm)** | \* Hình thức: (1,5 điểm)  - Viết đúng hình thức, đủ nội dung  \* Tiếng Việt: Khởi ngữ và câu phủ định  \* Nội dung: (2 điểm)  - Từ láy “lận đận” + hình ảnh ẩn dụ “biết mấy nắng mưa” được lặp lại nhằm khẳng định bà đã sống một cuộc đời vô cùng gian khổ, nhọc nhằn nhưng cao đẹp, đó là biết hi sinh âm thầm cho con cháu, gia đình, cho Tổ quốc mình.  - Điệp từ “nhóm” được sử dụng 4 lần với những ý nghĩa khác nhau.  + nghĩa tả thực: hành động nhóm lửa quen thuộc hàng ngày của bà.  + ý nghĩa ẩn dụ nhấn mạnh vào sự bền bỉ, sự tận tụy, đảm đang của người bà trong suốt một đời. Bà đã khơi dậy trong tâm hồn cháu tình yêu thương ruột thịt, tình cảm xóm giềng đoàn kết, xa hơn là tình yêu quê hương đất nước, khơi dậy trong lòng cháu những kí ức đẹp. Bà trở thành chỗ dựa tinh thần của cháu, nâng bước chân cháu suốt cả cuộc đời.  - Bà không chỉ là người nhóm lửa, bà còn là người giữ lửa và truyền lửa: ngọn lửa niềm tin, ngọn lửa tình yêu từ tâm hồn bà đã thắp sáng lên trong tâm hồn cháu và có sức lan tỏa đến với mọi người, mọi thế hệ.  - Cảm xúc và suy ngẫm của cháu được bộc lộ trực tiếp qua câu thơ: “Ôi kì lạ và thiêng liêng bếp lửa”.  + Bếp lửa ấy kì lạ vì: nó không nhen lên từ củi, rơm, từ nhiên liệu bên ngoài mà nhen lên từ tình yêu thương, sức sống niềm tin, ý chí nghị lực của bà và bếp lửa ấy không bao giờ tắt. Nó cháy mãi trong lòng bà và cháy mãi trong lòng thế hệ mai sau.  + Bếp lửa ấy thiêng liêng vì: nó là biểu tượng cho tình bà ấm áp, biểu tượng cho hình ảnh quê hương đất nước trong trái tim của người con xa xứ. | **1,0**  **0,5**  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **PHẦN II (3,5 ĐIỂM)** | | |
| **Câu 1**  **(0,5 điểm)** | **HS chỉ được 2 phép liên kết (Mỗi phép được 0,25 điểm)**   * Phép nối: Nhưng * Phép lặp: Nguyễn Hiền | **0,25**  **0,25** |
| **Câu 1**  **(1,0 điểm)** | **-** Xét về mục đich nói: Câu trần thuật  - Qua đó hiểu về Nguyễn Hiền:  + Ham học, có ý chí nghị lực, có tinh thần vượt khó, vươn lên trong học tập  + Kiên cường bền bỉ, dám tự tin vào bản thân và sau này Nguyễn Hiền đã thành tài. | **0,25**  0,25  0,5 |
| **Câu 3**  **(2 điểm)** | \* Yêu cầu về hình thức: đúng hình thức 1 đoạn văn, đủ dung lượng 2/3 trang.  \* Yêu cầu về nội dung:  - Dẫn dắt được vấn đề và nêu rõ được quan điểm của bản thân về vấn đề cần nghị luận “*Tự tin vào bản thân để khẳng định chính mình.*  - Giải thích ngắn gọn:  + “Tự tin vào bản thân”: là sự tin tưởng vào khả năng, giá trị và sức mạnh của bản thân mình, chủ động trong mọi công việc, dám tự quyết định và hành động một cách chắc chắn, không hoang mang dao động.  + Ý nghĩa: Người sống tự tin sẽ dễ dàng vượt qua nhứng khó khăn trở ngại trong cuộc sống để thành công, để khẳng định mình.  + Biểu hiện: Người sống tự tin là những người biết được giá trị của bản thân, tin tưởng vào bản thân mình, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám lăn xả với công việc. Không lùi bước trước những khó khăn…(Lấy 2 VD cụ thể)  + Bàn luận: có nhiều người nhút nhát, tự ti, thiếu tự tin vào bản thân mình, không dám theo đuổi ước mơ, mục tiêu. Lại có những người quá tự cao tự đại, ảo tưởng về sức mạnh của bản thân,  + Bài học nhận thức, hành động: Luôn lạc quan, tin tưởng vào bản thân và không ngừng phấn đấu với mục tiêu xây dựng cuộc sống tốt đẹp hơn sẽ giúp ta không còn lo lắng, e ngại điều gì. Sự tự tin vào bản thân chính là sức mạnh của ý chí, nghị lực, là chìa khóa của thành công  + Có những liên hệ cụ thể, phù hợp với bản thân. | **0.5đ**  **0.25đ**  **0.25đ**  **0.5đ**  **0.25đ**  **0.25đ** |

**ĐỀ 64**

**Phần I (6 điểm):** Truyện ngắn “Làng” của nhà văn Kim Lân có đoạn kể:

*“Ông lão ôm khít thằng bé vào lòng, một lúc lâu ông lại hỏi:*

*- À, thầy hỏi con nhé. Thế con ủng hộ ai?*

*Thằng bé giơ tay lên, mạnh bạo và rành rọt:*

*- Ủng hộ Cụ Hồ Chí Minh muôn năm!*

*Nước mắt ông lão giàn ra, chảy ròng ròng trên hai má. Ông nói thủ thỉ:*

*- Ừ đúng rồi, ủng hộ Cụ Hồ con nhỉ.”*

*(Trích Ngữ văn 9 - tập một, NXB Giáo dục)*

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Đoạn trích trên ghi lại cuộc trò chuyện của ai với ai? Cuộc trò chuyện ấy diễn ra trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2 (1,0 điểm)**: Tại sao khi nghe thằng bé nói, “nước mắt ông lão lại giàn ra, chảy ròng ròng trên hai má”?

**Câu 3 (3,5 điểm)**:

Cho câu văn:“*Với ngòi bút miêu tả nhân vật tinh tế, nhà văn Kim Lân đã khắc họa thành công nét mới trong tình yêu làng truyền thống của người nông dân kháng chiến*.”

Coi câu văn trên là câu chủ đề, em hãy hoàn thành đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp. Trong đoạn văn có sử dụng một câu có lời dẫn trực tiếp và một câu có thành phần biệt lập tình thái (gạch chânhoặc chú thích câu có lời dẫn trực tiếp và từ ngữ được dùng làm thành phần biệt lập đó).

**Câu 4 (0,5 điểm)**:Trong chương trình Ngữ văn 9, có một tác phẩm có cùng năm sáng tác với truyện ngắn “Làng” của nhà văn Kim Lân, em hãy kể tên tác phẩm đó và nêu tên tác giả.

**Phần II: (4 điểm)Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu**

*Nếu muốn trải nghiệm, việc bạn cần làm là phải không ngừng hành động, không ngừng đặt bản thân vào thế chủ động và thế sẵn sàng, đi những vùng đất mới, thử những cái mới, quen những người bạn mới. Phải thoát ra khỏi vùng an toàn của mình càng sớm càng tốt. Đừng nói bạn không thể, vì chắc chắn bạn có thể, lí do là vì tôi biết bạn không phải một cái cây. Cái cây đứng một chỗ nhận tất cả những gì nó cần: ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng nhưng bản thân nó vẫn luôn khao khát được vươn xa hơn. Thế nên rễ nó mới dài ra, thế nên tán nó mới vươn rộng và cành không ngừng vươn cao để nhìn được những vùng đất xa lạ. Bạn may mắn hơn cái cây, bạn có thể tự dịch chuyển mình đi khắp chốn, thế thì tại sao lại không? Thoát khỏi vùng an toàn của mình là bước đầu tiên trong quá trình trải nghiệm. Mọi hành trình đều bắt đầu từ một bước chân. Ngay ngày mai, hãy thử làm công việc bạn chưa từng làm, dù nhỏ bé và đơn giản nhất thôi: hãy cười với một người lạ cùng toà nhà, hãy đi một con đường khác đến công ty, hãy gọi một món ăn nghe tên thật lạ, hãy nghĩ một cách giải quyết khác cho công việc quen thuộc...Những thứ nhỏ bé này có thể đem đến cho bạn nhiều nguồn cảm hứng để bắt đầu những trải nghiệm khác to lớn hơn, bắt đầu hành trình lắp ghép cuộc đời mình bằng những điều mới mẻ thú vị.*

**(*Không có trải nghiệm, tuổi trẻ không đáng một xu*-** Phi Tuyết, Volunteer For Education, 07/01/2015).

**1.** Gọi tên phương thức biểu đạt chính của đoạn trích? Nêu ngắn gọn ý nghĩa của câu hỏi “*Bạn may mắn hơn cái cây, bạn có thể tự dịch chuyển mình đi khắp chốn, thế thì tại sao lại không?”*

**2.** Em hiểu như thế nào về câu *“Thoát khỏi vùng an toàn của mình là bước đầu tiên trong quá trình trải nghiệm”.*Thông điệp nào trong đoạn trích trên có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

**3.** Từ nội dung đoạn trích, kết hợp những hiểu biết của em, viết đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về vai trò của trải nghiệm đối với tuổi trẻ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** | |
| **Phần I (6 điểm)** | | | |
| Câu **1**  **(1 điểm)** | Hs nêu đúng:  - Đoạn trích là lời của ông Hai nói với đứa con út (thằng Húc)  - Nói trong hoàn cảnh: ông Hai bị mụ chủ nhà đuổi đi, ông bế tắc và tuyệt vọng. | | **0.5**  **0.5** |
| Câu **2**  **(1 điểm)** | Nước mắt ông lão lại giàn ra, chảy ròng ròng trên hai má vì:  - Ông đang ở trong tình cảnh bế tắc, tuyệt vọng, không thể chia sẻ cùng ai nỗi lòng mình;  - Lời đứa con nói như chạm đến nỗi lòng của ông, như nói hộ lòng ông tình cảm thủy chung gắn bó với kháng chiến. | | **0,5**  **0.5** |
| Câu **3**  **(3,5 điểm)** | Hs hoàn thành đoạn văn:  \***Hình thức**  - Đúng kiểu đoạnT-P-H, đủ số câu, trình bày rõ ràng, hành văn mạch lạc.  - Tiếng Việt: gạch chân và chú thích đúng theo yêu cầu đề bài.   * + Thành phần biệt lập tình thái. * + Câu có lời dẫn trực tiếp. | | **0,5**  **0,5** |
| **\* Nội dung**: Học sinh làm rõ các ý:  - ***Nét truyền thống***: ông Hai rất yêu và tự hào về làng  + Ông hay khoe về làng  + Xa làng, ông thường buồn rầu, nhớ làng…  ***- Nét mới:***  + Tình yêu làng hòa quyện trong tình yêu nước  + Với ông Hai, đi tản cư cũng là tham gia kháng chiến  + Tự hào về tinh thần kháng chiến rầm rộ ở làng, khát khao được về làng tham gia kháng chiến  + Ở nơi tản cư, ông luôn quan tâm đến tình hình kháng chiến.  + Tình yêu nước, yêu kháng chiến rộng lớn, bao trùm tình yêu làng  + Khi nghe tin làng theo Tây, ông xấu hổ, đau đớn, tủi nhục, tuyệt vọng…  +Ông lựa chọn dứt khoát “Làng theo Tây mất rồi thì phải thù”, Ông nguyện trung thành với kháng chiến, với cụ Hồ. Mặc dù vậy, ông vẫn vô cùng đau đớn, xót xa.  + Khi tin làng được cải chính, ông sung sướng đi khoe khắp nơi chuyện làng bị Tây đốt, nhà bị Tây đốt mà không màng đến nỗi đau mất mát.  - **Nghệ thuật:** xây dựng tình huống thử thách, ngòi bút miêu tả tâm lí nhân vật qua ngôn ngữ độc thoại, độc thoại nội tâm… | | **3**  0.5  1.5  0.5 |
| Câu **4** | * “Đồng chí” – Chính Hữu | | 0.5 |
| PHẦN II |  | |  |
| Câu 1  (0,5đ) | -Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận  -Ý nghĩa của câu hỏi: là câu hỏi nhưng không phải để hỏi màdùng để nhắc nhở, động viên, khích lệ mỗi người hãy tự dịch chuyển, chủ động thực hiện hành trình trải nghiệm để bản thân có thể vươn cao, vươn xa hơn trong cuộc đời | | 0.25  0.25 |
| Câu 2  (1,25đ) | + Vùng an toàn là khoảng đời sống gần gũi, quen thuộc, là những gì đã biết, thuận lợi, đảm bảo cho sự yên ổn của mỗi người.  + Thoát khỏi vùng an toàn là đến những môi trường mới, gặp những con người mới, dám nghĩ và làm những điều khác so với những gì ta đã biết, đã quen.  + Học sinh trình bày suy nghĩ cá nhân, nêu rõ lý do vì sao thông điệp đó có ý nghĩa nhất đối với mình hợp lý, thuyết phục.  (ví dụ các thông điệp: chủ động và sẵn sàng trải nghiệm; thoát ra khỏi vùng an toàn; thử làm những điều mới mẻ… Có thể những thông điệp khác hợp lý, đảm bảo chuẩn mực đạo đức và pháp luật vẫn được chấp nhận)  Nêu thông điệp 0.5đ  Giải thích lý do 0.25đ | | 0,25  0.25  0.5 |
| Câu 3  (2,0đ) | HÌNH THỨC:  a- Đảm bảo thể thức của một đoan văn nghị luận: Mở đoạn giới thiệu vấn đề nghị luận;Thân đoạn làm rõ vấn đề nghị luận, triển khai được luận điểm; Kết đoạn khái quát được nội dung nghị luận(0.25 điểm)  - Quá dài/ngắn: - 0,25đ  b- Xác định đúng vấn đề nghị luận: vai trò của trải nghiệm đối với tuổi trẻ.  c- Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:  NỘI DUNG:  \* Giải thích vấn đề: (0.25 điểm)  - Trải nghiệm là tự mình trải qua để có được hiểu biết, kinh nghiệm; tích luỹ được nhiều kiến thức, kỹ năng và vốn sống. Khẳng định quan điểm cá nhân trước vấn đề nghị luận.  \*Bàn luận vấn đề: Trải nghiệm có vai trò đặc biệt quan trọng đối với cuộc sống mỗi con người vì:  - Trải nghiệm đem lại hiểu biết và kinh nghiệm thực tế, giúp chúng ta mau chóng trưởng thành về cách nghĩ, cách sống, bồi đắp tình cảm, tâm hồn, giúp mỗi người gắn bó và góp phần cống hiến cho cuộc đời cho đất nước.  - Trải nghiệm giúp mỗi người khám phá, thử nghiệm chính mình để có những lựa chọn đúng đắn và sáng suốt cho tương lại.Trải nghiệm giúp mỗi người dấn thân, thử nghiệm để sáng tạo; biết xử lý các tình huồng thực tiễn; biết vượt qua những khó khăn trở ngại tôi luyện bản lĩnh, ý chí để thành công.  - Thiếu trải nghiệm cuộc sống của mỗi người sẽ nghèo nàn, thụ động, nhàm chán, vô ích; không cảm nhận được sự thú vị của cuộc sống…  (Lấy dẫn chứng về những người trải nghiệm thành công để chứng minh)  \*Mở rộng:  - Khuyên con người, đặc biệt là những người trẻ cần trải nghiệm để khám phá cuộc sống và chính mình. Cần tạo điều kiện để tuổi trẻ được trải nghiệm cuộc sống tốt đẹp và hữu ích.  - Thực tế nhiều bạn trẻ chưa coi trọng hoạt động trải nghiệm để bản thân trưởng thành. Đó là những người chỉ chú ý vào việc học tập, thi cử mà chưa chủ động, tích cực trải nghiệm, rèn kỹ năng sống. Một số khác chìm đắm trong thế giới ảo. Một số lại lao vào thử nghiệm những điều có hại, sa vào tệ nạn…  \*Bài học nhận thức và hành động: (0.25 điểm)  Cần nhận thức được vai trò quan trọng và cần thiết của trải nghiệm, biết trải nghiệm tích cực để giúp bản thân trưởng thành, vững vàng và sống đẹp hơn.  Liên hệ bản thân.  \* Lưu ý:  - Đoạn văn cần có dẫn chứng  - Khuyến khích hs có suy nghĩ riêng, tuy nhiên phải lí giải hợp lý, thuyết phục. Phần liên hệ cần chân thành .  - Không cho điểm đoạn văn có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực. | | 0,5  0.25  1.0  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |

**ĐỀ 65**

**Phần I (6 điểm).** Cho đoạn trích sau:

*“- Thế nhà con ở đâu?*

*- Nhà ta ở làng chợ Dầu.*

*- Thế con có thích về làng chợ Dầu không? Thằng bé nép đầu vào ngực bố trả lời khe khẽ:*

*- Có.*

*Ông lão ôm khít thằng bé vào lòng, một lúc lâu ông lại hỏi:*

*- À, thầy hỏi con nhé. Thế con ủng hộ ai? Thằng bé giơ tay lên, mạnh bạo và rành rọt:*

*- Ủng hộ cụ Hồ Chí Minh muôn năm! Nước mắt ông lão giàn ra, chảy ròng ròng trên hai má. Ông nói thủ thỉ:*

*- Ừ đúng rồi, ủng hộ Cụ Hồ con nhỉ.”*

*(Ngữ Văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam)*

**Câu 1**. Đoạn truyện trên là lời của ai nói với ai? Bằng hiểu biết về tác phẩm, cho biết tình huống nào dẫn tới những lời trò chuyện này của nhân vật?

**Câu 2.** Hình thức ngôn ngữ được sử dụng trong đoạn trích trên là gì? Vì sao em biết?

**Câu 3**. Khi nói “*À, thầy hỏi con nhé. Thế con ủng hộ ai?*”, nhân vật đã vi phạm phương châm hội thoại nào, vì sao? Việc vi phạm đó của nhân vật cho ta hiểu gì về tâm trạng và tình cảm của nhân vật?

**Câu 4.** Từ đoạn trích trên, hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch làm rõ nỗi lòng sâu xa, bền chặt của nhân vật ông lão dành cho quê hương, đất nước. Trong đoạn văn có sử dụng một phó từ và một câu đặc biệt (gạch chân và chú thích rõ).

**Phần II (4điểm).**  **Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa.*

*Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Sự hiểu biết của mỗi cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng chung sống với mình. Vì thế, dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi.*

*Tóm lại, con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự mình đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.*

*Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời.*

(Trích *Tinh hoa xử thế*, Lâm Ngữ Đường, Ngữ văn 7, tập 2, NXB Giáo dục)

**Câu 1.** Trong đoạn văn thứ nhất, người có tính khiêm tốn có biểu hiện như nào?

**Câu 2.**Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp liệt kê được sử dụng trong đoạn văn thứ nhất?

**Câu 3.** Bằng hiểu biết xã hội của mình, em hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ về ý kiến: *“Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời”.*

*-------Hết------*

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN I ( 6 ĐIỂM)** | | |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1  (1 đ) | - Đoạn trích là lời tâm sự của ông Hai với đứa con út.  - Tình huống: Ở nơi tản cư, ông Hai nghe tin làng Chợ Dầu của ông làm Việt gian theo Tây. | 0.5  0.5 |
| Câu 2  (0.5đ) | - Hình thức ngôn ngữ: Đối thoại  - Vì: Cuộc trò chuyện giữa hai người, có dấu gạch đầu dòng trước mỗi lời thoại. | 0.25đ  0.25đ |
| Câu 3  (1đ) | - Nhân vật đã vi phạm phương châm quan hệ.  - Vì đứa con còn nhỏ chưa hiểu được chuyện chính trị; người cha đã hỏi những điều mà đứa con không biết.  - Thể hiện tâm trạng buồn, tủi hổ và tình cảm sâu sắc của ông lão đối với quê hương, đất nước. | 0.25đ  0.25đ  0.5đ |
| Câu 4  (3,5 điểm) | **1. Về hình thức**  - Đủ số câu (khoảng 12 câu), đúng hình thức đoạn văn diễn dịch  - Gạch chân, ghi chú thích phó từ và câu đặc biệt  **2. Về nội dung**: Đảm bảo các ý:  - Qua những lời tâm sự với đứa con nhỏ, nỗi lòng sâu xa, bền chặt của ông Hai được thể hiện một cách chân thành, cảm động:  + Tình yêu sâu nặng với làng Chợ Dầu của ông được thể hiện qua việc ông muốn đứa con khắc ghi trong tâm trí “nhà ta ở làng Chợ Dầu”.  + Tấm lòng thủy chung với kháng chiến, với cách mạng mà biểu tượng là cụ Hồ được thể hiện sâu sắc qua lòng quyết tâm “Ủng hộ Cụ Hồ”. Tình cảm sâu nặng, bền vững và thiêng liêng.  + Ông Hai trò chuyện với con nhưng thực chất là tự nhủ với mình, tự giãi bày lòng mình, tự minh oan cho mình.  + Tình yêu làng quê của ông Hai thống nhất với lòng yêu nước và tinh thần kháng chiến. Trong đó tinh thần kháng chiến, yêu nước lớn lao bao trùm lên tình yêu làng quê. Đó cũng là nét mới trong tư tưởng, tình cảm của người nông dân trong thời đại cách mạng và kháng chiến.  - Đặc sắc nghệ thuật: Nhà văn khéo léo kết hợp hình thức ngôn ngữ đối thoại cùng các kiểu câu nghi vấn, trần thuật để thể hiện một cách sinh động tâm trạng của ông Hai. | **1 .0**  **2,5** |
| **PHÂN II ( 4 ĐIÊM)** | | |
| Câu 1  (1đ) | Người có tính khiêm tốn có biểu hiện:  *- Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa.*  *- Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa* | 0,5đ  0,5đ |
| Câu 2  (1đ) | - Biện pháp liệt kê: Liệt kê các biểu hiện của khiêm tốn: *tự cho mình là kém, phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, học hỏi thêm*…  - Tác dụng của biện pháp liệt kê: diễn tả được đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những biểu hiện của lòng khiêm tốn và tăng tính liên kết cho đoạn văn. | 0,5đ  0,5đ |
| Câu 3  (2đ) | **-Về hình thức**: đúng hình thức đoạn văn, đủ dung lượng 2/3 trang giấy thi.  **- Về nội dung**  ***\*  Giới thiệu vấn đề***  ***\* Giải thích vấn đề***  - Khiêm tốn: là đức tính nhã nhặn, nhún nhường, không đề cao cái mình có và luôn coi trọng người khác.  - Thành công là là đạt được kết quả như mong muốn, thực hiện được mục tiêu đề ra.  ⟹ Khiêm tốn và thành công có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, chỉ khi bạn có lòng khiêm tốn mới đạt được thành công thực sự trên đường đời.  ***\*Biểu hiện vấn đề***  - Vì sao phải khiêm tốn mới đạt được thành công thực sự.  + Cá nhân dù có tài năng đến đâu cũng chỉ là giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Bởi vậy cần học nữa, học mãi để làm đầy, làm phong phú vốn tri thức, sự hiểu biết của bản thân.  + Chúng ta đạt được thành công mà không khiêm tốn dẫn đến thói tự cao, tự đại, đề cao thái quá thành tích của bản thân, không chịu tiếp tục cố gắng, tất yếu sẽ dẫn đến thất bại.  + Khi đạt được thành công bước đầu, nếu có lòng khiêm tốn, không ngừng học hỏi thêm chúng ta sẽ đạt được thành công lớn hơn, vinh quang hơn.  - ***Bàn luận***  -> *Ý nghĩa* của lòng khiêm tốn:  + Khiêm tốn là giúp con người biết nhìn xa, trông rộng.  + Khiêm tốn giúp hiểu mình, hiểu người...  -> Biểu hiện *lệch lạc, sai trái*...  + *Phê phán* những kẻ thiếu khiêm tốn, luôn tự cao tự đại, cho mình tài giỏi hơn những người khác.  -> *Khuyên răn*....  + Học lối sống khiêm tốn giúp chúng ta ngày càng hoàn thiện mình và không ngừng phấn đấu vươn lên để đạt được thành công trong cuộc sống.  ***\* Liên hệ bản than: T***hể hiện nhận thức và hành động phù hợp  **Gv cần chấm linh hoạt** | 0.5đ  1.5đ |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 66** |  |

**Phần I (6 điểm).** Truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long có đoạn :

“*… Chú ấy nói: nhờ cháu có góp phần phát hiện một đám mây khô mà ngày ấy, tháng ấy, không quân ta hạ được bao nhiêu phản lực Mĩ trên cầu Hàm Rồng. Đối với cháu, thật là đột ngột, không ngờ lại là như thế. Chú lái máy bay có nhắc đến bố cháu, ôm cháu mà lắc: “Thế là một – hòa nhé!”. Chưa hòa đâu bác ạ. Nhưng từ hôm ấy cháu sống thật hạnh phúc. Ơ, bác vẽ cháu đấy ư? Không, không đừng vẽ cháu! Để cháu giới thiệu với bác những người khác đáng cho bác vẽ hơn.”*

( *Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam*)

**Câu 1.** Đoạn trích trên là lời của ai nói với ai? Nói trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2.** Trong đoạn văn trên, nhân vật chính có nói “*từ hôm ấy cháu sống thật hạnh phúc*”. Theo em, vì sao anh cảm thấy như vậy?

**Câu 3.** Xét về mục đích nói *“Không, không, đừng vẽ cháu!*” thuộc kiểu câu nào? Câu văn đó giúp em hiểu gì về nhân vật?

**Câu 4**. Một bạn học sinh đã viết câu mở đầu đoạn văn như sau: *"Trong truyện ngắn "Lặng lẽ Sa Pa" của Nguyễn Thành Long, có những nhân vật không xuất hiện trực tiếp mà chỉ được giới thiệu gián tiếp qua lời kể của anh thanh niên, nhưng cũng góp phần thể hiện chủ đề tác phẩm."*

Hãy viết khoảng 12 câu văn tiếp theo câu mở đầu ấy để tạo thành đoạn văn lập luận theo phương pháp Tổng – Phân – Hợp. Trong đoạn văn có sử dụng một câu mở rộng thành phần. *(Gạch dưới câu mở rộng thành phần)*

**Phần II (4 điểm).** Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở bên dưới:

*“Con ơi! Con có ý oán giận thầy giáo con vì người đã nóng quá. Con nghĩ lại xem đã bao nhiều lần con gắt gỏng, mà gắt gỏng với ai? Với cha con, với mẹ con là những người đáng lẽ con phải kính nể.*

*Thầy giáo con đôi khi nóng nảy, không phải là không có cớ. Đã bao nhiêu năm, người khó nhọc dạy trẻ. Trừ một vài đứa có nghĩa và thủy chung với thầy, còn phần đông là những kẻ vong ân, chúng đã phụ lòng tốt của người và không nghĩ đến công lao của người. Hết thảy bọn chúng đều gieo cho thấy những mối ưu phiền hơn là những sự như ý. Một người hiền lành nhất trên trái đất này, ở vào địa vị thầy, cũng đâm ra tức giận. Lắm phen trong mình khó ở, thầy cũng phải gắng đi làm vì không đến nỗi phải nghỉ, con có biết đâu! Thầy gắt vì đau, nhất là những khi thấy các con biết rõ là thầy yếu lại thừa cơ nghịch ngợm thì thấy đau khổ biết dường nào!*

*Con ơi! Phải kính yêu thầy giáo con. Hãy yêu thầy vì cha yêu thầy và trọng thầy. Hãy yêu thầy, vì thầy đã hi sinh cuộc đời thầy để gây hạnh phúc cho bao đứa trẻ sẽ quên thầy. Hãy yêu thầy vì thầy mở mang trí tuệ và giáo hóa tâm hồn cho con. Rồi đây, con sẽ trưởng thành, thầy cùng cha sẽ không còn ở trên đời này nữa, lúc ấy con sẽ thấy hình ảnh thầy thường hiển hiện cạnh cha, lúc ấy con sẽ thấy nét đau đớn và lao khổ trên mặt thầy làm cho con phải cực lòng mặc dầu đã cách hàng 30 năm. Rồi con tự thẹn và con ân hận đã không yêu người và trái đạo với người”.*

(Trích Chương 23 “*Những tấm lòng cao cả*” của Ét-môn-đô-đơ A-mi-xi)

**Câu 1.** Chỉ ra những phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

**Câu 2**. Người cha đã nêu những lí do nào để khuyên người con đừng oán giận thầy vì đôi khi thấy nóng nảy?

**Câu 3**. Từ đoạn trích trên, em hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy trình bày suy nghĩ về những cơ sở làm nên tình thầy trò.

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN I ( 6 ĐIỂM)** | | |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1  (1 điểm) | - Đoạn trích là lời tâm sự của anh thanh niên nói với ông họa sĩ.  - Nói trong hoàn cảnh: Anh tâm sự về công việc và cuộc sống của mình. | 0.5đ  0.5đ |
| Câu 2  (1 điểm) | - Nhân vật cảm thấy hạnh phúc vì:  + anh được biết vì mình góp phần phát hiện đám mây khô mà không quân ta đã bắn hạ nhiều máy bay Mĩ  + đó là niềm hạnh phúc khi thấy giá trị công việc của bản thân, thấy mình có đóng góp cho chiến thắng chung của dân tộc. | 0.5đ  0.5đ |
| Câu 3  (0.5đ) | - Câu cầu khiến  - Hiểu về nhân vật: Ở anh còn là người khiêm tốn. | 0.25đ  0.25đ |
| Câu 4  (3,5 điểm) | **1. Về hình thức**  - Đủ số câu (khoảng 12 câu), đúng hình thức đoạn văn diễn dịch  - Gạch chân, ghi chú thích phó từ và câu đặc biệt  **2. Về nội dung**:  Các nhân vật khác:  - Ông kĩ sư vườn rau, cả cuộc đời gắn bó say mê với công việc, nay đầu hai thứ tóc vẫn hăng say, quan sát cách thụ phấn… mong muốn trồng được giống xu hào…  - Anh cán bộ nghiên cứu bản đồ sét, hi sinh cả tuổi trẻ, hạnh phúc riêng tư vì công việc, 11 năm chưa từng nghỉ phép…  🡪 họ cùng anh thanh niên tạo thành một thế giới của những con người miệt mài lao động, cống hiến hi sinh vì lợi ích của đất nước, của nhân dân… Họ là những tấm gương về lí tưởng và cách sống đẹp.  🡪 bộc lộ chủ đề: ca ngợi vẻ đẹp của những con người lao động ngày đêm làm việc cống hiến một cách âm thầm lặng lẽ cho đất nước và nhân dân.  Nghệ thuật: ngôi kể thứ 3, kể chuyện kết hợp miêu tả, biểu cảm, nhận xét, đánh giá, tự sự kết hợp với trữ tình… | 1 .0đ  2.5đ |
| **PHÂN II ( 4 ĐIÊM)** | | |
| Câu 1  (0.5đ) | HS chỉ ra phương thức biểu đạt chính:  - Biểu cảm  - Tự sự | 0,25đ  0,25đ |
| Câu 2  (1đ) | **HS có nhiều cách diễn đạt khác nhau, nhưng cần trả lời được các ý:**  - Con người ai cũng có lúc nóng giận, chính con cũng vậy,  - Thầy cũng có những nỗi buồn khổ, muộn phiền;  - Thầy đã làm cho con biết bao điều tốt đẹp. |  |
| Câu 3  (2.5đ) | **-Về hình thức**: đúng hình thức đoạn văn, đủ dung lượng 2/3 trang giấy thi.  **- Về nội dung**  HS có nhiều cách diễn đạt nhưng khi trình bày đảm bảo các ý cơ bản:  **-** HS cần hiểu thế nào là tình thầy trò?(VD: *Tình thầy trò hay tình cô trò là mối quan hệ mà trong đó một người giàu kinh nghiệm hơn hoặc am hiểu hơn dẫn dắt người có trình độ kém hơn ...*)  ***- Cơ sở làm nên tình thầy trò là gì?*** (**VD**: Thầy và trò cần phải biết yêu thương; yêu thương sẽ khiến thầy trò quan tâm, gần gũi với nhau ...; Thầy và trò phải biết dành cho nhau sự trân trọng, đặc biệt là trò phải luôn tôn trọng thầy...; Thầy và trò cần sự thấu hiểu và cảm thông. Thấu hiểu và cảm thông sẽ đem đến cho nhau những tình cảm tốt đẹp. Đặc biệt học trò phải thấu hiểu tấm lòng thầy cô ...; Thầy và trò cần phải biết chia sẻ, động viên khi gặp phải những nỗi buồn, khó khăn vất vả trong cuộc sống. Chia sẻ, động viên sẽ làm cuộc sống vui vẻ, yêu đời...  **- Liên hệ bản thân: ....**  **Gv cần chấm linh hoạt** | 0.5đ  2đ |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 67**

**Phần I *(7 điểm)*** Trong lời tâm sự với con, người cha bộc lộ niềm tự hào về vẻ đẹp của con người quê hương qua những vần thơ thật giản dị:

*“...Người đồng mình thô sơ da thịt*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

*Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làm phong tục...”*

(Ngữ văn 9, tập II, trang 72)

**Câu 1** *(1,0 điểm)* Đoạn thơ trên trích trong bài thơ nào? Tác giả là ai? Hãy giới thiệu ngắn gọn những hiểu biết của em về tác giả của bài thơ đó.

**Câu 2** *(0,5 điểm)* Trình bày mạch cảm xúc của bài thơ em vừa xác định?

**Câu 3** *(1,5 điểm)* Chỉ ra biện pháp tu từ trong câu “Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương” và nêu tác dụng của biện pháp tu từ ấy.

**Câu 4** *(3,5 điểm)* Hãy viết một đoạn văn khoảng 10 - 12 câu theo lối diễn dịch trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp của người đồng mình được người cha nói tới trong khổ thơ trên, trong đoạn văn có sử dụng thành phần khởi ngữ và phép nối (gạch chân khởi ngữ và phép nối em sử dụng).

**Câu 5** *(0,5 điểm)* Đề tài gia đình được rất nhiều nhà thơ lựa chọn trong sáng tác của mình. Hãy ghi lại một bài thơ khác trong chương trình Ngữ văn 9 cũng viết về tài đó và ghi rõ tên tác giả.

**Phần II. *(3 điểm)*** Đọc kĩ đoạn văn sau và trả lời các yêu cầu bên dưới:

*“... Như chúng ta đã biết, việc sử dụng bao bì ni lông có thể gây nguy hại đối với môi trường bởi đặc tính không phân hủy của pla-xtíc. Hiện nay ở Việt Nam, mỗi ngày thải ra hàng triệu bao bì ni lông, một phần được thu gom, phần lớn bị vứt bừa bãi khắp nơi công cộng, ao hồ, sông ngòi.*

*Theo các nhà khoa học, bao bì ni lông lẫn vào đất làm cản trở quá trình sinh trưởng của các loài thực vật bị nó bao quanh, cản trở sự phát triển của cỏ dẫn đến hiện tượng xói mòn ở các vùng đồi núi. Bao bì ni lông bị vứt xuống cống làm tắc các đường dẫn nước thải, làm tăng khả năng ngập lụt của các đô thị về mùa mưa...”*

(Trích ***“Thông tin về ngày trái đất năm 2000”***, SGK Ngữ văn 8, tập I)

**Câu 1***(0,5 điểm)* Xác định phương thức biểu đạt chính và một từ mượn được sử dụng trong đoạn ngữ liệu trên.

**Câu 2** *(0,5 điểm)* Theo tác giả, lí do gì khiến việc sử dụng bao bì ni lông gây nguy hại tới môi trường?

**Câu 3** *(2,0 điểm)* Từ đoạn ngữ liệu kết hợp với hiểu biết xã hội, hãy viết đoạn nghị luận (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến: Chúng ta cần phải chung tay bảo vệ môi trường để cuộc sống tốt đẹp hơn.

-----------HẾT-----------

**GỢI Ý CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần**  **I** | **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| 1 | - Bài thơ: Nói với con  - Tác giả: Y Phương  - Hs giới thiệu những nét cơ bản về tác giả:  *+ Tên khai sinh là Hứa Vĩnh Sước, dân tộc Tày, sinh năm 1948.*  *+ Thơ ông thể hiện tâm hồn chân thật, mạnh mẽ và trong sáng, cách tư duy giàu hình ảnh của con người miền núi.*  *+ Năm 2007, Y Phương được tặng giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật.* | 0,25  0,25  0, 5 |
| 2 | Mạch cảm xúc của bài thơ: *từ tình cảm gia đình mà mở rộng ra tình cảm quê hương, từ những kỉ niệm gần gũi mà nâng lên thành lẽ sống.* | 0, 5 |
| 3 | - Câu thơ sử dụng nghệ thuật ẩn dụ qua cụm từ *“tự đục đá kê cao quê hương”*  - Tác dụng:  *+ Việc sử dụng nghệ thuật ẩn dụ giúp cho câu thơ giàu hình ảnh, cụ thể mang đậm lối tư duy của người miền núi.*  *+ Hình ảnh thơ “tự đục đá kê cao quê hương” gợi ra hình ảnh người đồng mình bằng chính bàn tay và khối óc, bằng sức lao động của mình đã xây dựng và làm đẹp giàu cho quê hương, nâng quê hương lên tầm cao mới.*  *=> Hình ảnh thơ vừa cho thấy vẻ đẹp của người miền núi vừa thể hiện niềm tự hào của tác giả về con người quê hương.* | 0, 5  1,0 |
| 4 | \* Yêu cầu:  **- Về hình thức:** Viết đúng đoạn văn diễn dịch, có sử dụng và gạch chân khởi ngữ và phép nối.  **- Về nội dung:** vẻ đẹp của người đồng mình được người cha nói tới trong khổ thơ  \* Học sinh có cách diễn đạt khác nhau nhưng cần đạt được các ý:  **- Vẻ đẹp của sự giản dị và ý chí lớn lao mạnh mẽ:**  + Người đồng mình mộc mạc “thô sơ” về hình thức con người, nhưng họ rất lớn lao, mạnh mẽ “chẳng mấy ai nhỏ bé”, rất bản lĩnh, giàu nghị lực trước khó khăn...   * Câu thơ khẳng định tầm vóc lớn lao của con người miền núi.   - **Vẻ đẹp của ý thức tự lực tự cường, ước mong xây dựng quê hương ngày càng phát triển:**  + Hình ảnh “Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương” vừa mang tính tả thực (chỉ truyền thống làm nhà kê đá cho cao của người miền núi), vừa mang ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc: Người đồng mình bằng chính bàn tay và khối óc, bằng sức lao động đã xây dựng và làm đẹp giàu cho quê hương, xây dựng để nâng tầm quê hương.  + Còn quê hương là điểm tựa tinh thần với những phong tục tập quán truyền thống đã nâng đỡ những con người giàu bản lĩnh kiên cường.  - Nghệ thuật: Lối diễn đạt phủ định để khẳng định, đối lập, ẩn dụ, điệp ngữ, lối tư duy giàu hình ảnh...  *(Hs có thể diễn đạt nghệ thuật đan xen nội dung)* | 1,0  2,5 |
| 5 | * Bài thơ: Bếp Lửa * Tác giả: Bằng Việt | 0,25  0,25 |
| **Phần II.** | 1 | - PTBĐ chính: Thuyết minh  - Từ mượn: ni lông (hoặc: pla-xtic) | 0,25  0,25 |
| 2 | - Việc sử dụng bao bì ni lông có thể gây nguy hại đối với môi trường bởi đặc tính không phân hủy của pla-xtíc | 0,5 |
| 3 | Yêu cầu :  ***- Hình thức:*** Đảm bảo dung lượng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt rõ ý.  ***- Nội dung:***Chúng ta cần phải chung tay bảo vệ môi trường để cuộc sống tốt đẹp hơn.  + Hiểu được thế nào là bảo vệ môi trường và cuộc sống tốt đẹp…   * Khẳng định tính đúng đắn của ý kiến.   + Bàn luận:  + Môi trường có mối quan hệ mật thiết tới cuộc sống của con người: Mọi sự thay đổi của môi trường đều ảnh hưởng trực tiếp đến con người và mọi tác động của con người cũng ảnh hưởng ngược trở lại môi trường.  + Chung tay bảo vệ môi trường sẽ làm cho môi trường trong lành, sạch đep... sức khỏe con người sẽ được đảm bảo, cuộc sống con người bình yên, cảnh quan môi trường đẹp đẽ, văn minh... (dẫn chứng...)  + Chung tay bảo vệ môi trường còn tạo nên tinh thần đoàn kết gắn bó cộng đồng vì lợi ích chung... (dẫn chứng...)   * Cuộc sống con người trở nên tốt đẹp...   + Mở rộng phê phán những biểu hiện tiêu cực làm cho môi trường bị ô nhiễm…  + Liên hệ, rút ra được bài học cần thiết.  (*Đây là đề mở, hs có thể chọn cách viết khác nhau. Tuy nhiên cần đảm bảo các nội dung chính như trên)* | 0,25  0,25  0,75  0,25  0,5 |

**ĐỀ 68**

**Phần I(7điểm)**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*“Chúng tôi, mọi người – kể cả anh, đều tưởng con bé sẽ đứng yên đó thôi. Nhưng thật lạ lùng, đến lúc ấy, tình cha con như bỗng nổi dậy trong người nó, trong lúc không ai ngờ đến thì nó bỗng kêu thét lên:*

*- Ba… a…a… ba!*

***Tiếng kêu của nó như tiếng xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người, nghe thật xót xa****. Đó là tiếng “ba” mà nó cố đè nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng “ba” như vỡ tung ra từ đáy lòng nó, nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó chạy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó. Tôi thấy làn tóc tơ sau ót nó như dựng đứng lên.*

*Nó vừa ôm chặt lấy cổ ba nó vừa nói trong tiếng khóc:*

*- Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con!*

*Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa.”*

(Theo *Sách giáo khoa Ngữ văn 9*, tập Một, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2019)

**Câu 1.** Đoạn trích trên nằm trong tác phẩm nào? Tác giả là ai ? Giải thích nhan đề của tác phẩm đó

**Câu 2.** Kể tên hai nhân vật được người kể chuyện nhắc tới trong đoạn trích ? Bằng hiểu biết về diễn biến câu chuyện, em hãy lí giải vì sao hành động của “con bé” lại trái ngược với suy nghĩ của mọi người?

**Câu 3.** Xác định các biện pháp nghệ thuật trong câu văn in đậm và nêu tác dụng.

**Câu 4**. Dựa vào văn bản có đoạn trích trên, em hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng hợp – phân tích – tổng hợp để phân tích diễn biến tâm trạng của “con bé” trong giờ phút chia tay người cha thân yêu.Trong đoạn có sử dụng câu mở rộng và thành phần khởi ngữ (gạch chân, chỉ rõ ).

**Câu 5**. Kể tên hai văn bản trong chương trình Ngữ văn 9 cũng sử dụng thành công nghệ thuật miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật và ghi rõ tên tác giả.

**Phần II(3 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

*[1] Những ngày có trận đấu lớn diễn ra, bạn sẽ cảm thấy không khí tuyệt vời không chỉ vào thời gian diễn ra trận đấu mà còn ở trước giờ bóng lăn. “Việt Nam vô địch”, “Đội tuyển Việt Nam cố lên”, “Tôi yêu Việt Nam”,… là những dòng chữ mà bạn dễ dàng nhìn thấy ở các cửa hàng, quán ăn và thậm chí trên chiếc xe của những bác tài công nghệ . Phố đi bộ Nguyễn Huệ còn đầu tư hẳn một màn hình lớn để mọi người cùng xem, cùng chung vui với những trận cầu lịch sử. Đó là những giây phút “nghẹt thở” vì kịch tính, vỡ òa vì chiến thắng, mọi người đã reo vui cùng với nhau, san sẻ từng mẩu bánh, chai nước suối, cùng kể cho nhau nghe những câu chuyện về bóng đá, cùng tự hào về những đôi chân đang chạy trên cỏ.*

*[2] Năm 2018, khi đi lấy tin về không khí diễn ra trên đường phố sau trận chung kết U23 châu Á ở Thường Châu (Trung Quốc), tôi đã vô cùng bất ngờ trước tinh thần của cổ động viên Việt Nam. Dù không chiến thắng, mọi người vẫn rủ nhau xuống đường. Các bạn học sinh chạy xe đạp và mang cờ. Có bạn còn tâm sự trường đã dành hẳn một phòng chiếu riêng để các bạn cùng xem bóng đá. Những người lạ nắm tay nhau và hát vang những khúc ca về Việt Nam. Các con đường được thắp sáng bởi niềm tự hào về đội tuyển của mình. Và trong những khoảnh khắc đó, tôi thầm cảm ơn bóng đá đã gắn kết mọi người lại với nhau, để cùng nhau lan tỏa và chia sẻ.*

(*Những niềm tin rực rỡ*, trích Mực tím số 49, Hạ Lam,)

**Câu 1.** Xác định và gọi tên một phép liên kết được sử dụng trong đoạn[1].

**Câu 2.** Ở đoạn [2], tác giả đã có cảm xúc gì trước tinh thần của cổ động viên Việt Nam? Vì sao tác giả lại *thầm cảm ơn bóng đá*?

**Câu 3.** Từ gợi mở của đoạn trích cùng những hiểu biết của bản thân, em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về sự cần thiết phải lan tỏa những điều tốt đẹp trong cuộc sống .

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I**  **(7đ)** | 1  (1đ) | -Tác phẩm Chiếc lược ngà  -Tác giả Nguyễn Quang Sáng  -Giải thích hợp lí nhan đề | 0.25  0,25  0,5 |
| 2.  (1.đ) | -Hai nhân vật :  +Ông Sáu  +Bé Thu  -Hành động của “con bé “ trái ngược với suy nghĩ của mọi người vì trước đó , con bé kiên quyết không nhận ông Sáu là cha , nó xa lánh , vùng vằng ,tỏ thái độ …chỉ vì ông Sáu không giống với tấm hình chụp chung với má nó …. | 0.25  0,25  0,5 |
| 3.  (1đ) | -Biện pháp nghệ thuật: So sánh, nói quá ,liệt kê  ***>Hs nêu được 2 BPNT cho điểm tối đa***  - Tác dụng :  + Câu văn sinh động , gây ấn tượng ….  + Diễn tả tiếng kêu thất thanh nhưng chất chứa bao yêu thương mà bé Thu dành cho ba. | 0.5  0,25  0,25 |
| 4  (3,5đ)  5  (0,5) | Đoạn văn  **\* Hình thức(1đ)**:  - Đoạn tổng phân hợp  - Độ dài khoảng 12 câu có sự liên kết  - Sử dụng đúng và hợp lí thành phần khởi ngữ , câu mở rộng  **\* Nội dung (2,5đ):**  -Trước lúc ông Sáu lên đường .thái độ và hành động của bé Thu thay đổi hoàn toàn :gọi ba , ôm hôn ba, không muốn cho ba đi ….  -Vì được ngoại giải thích về vết thẹo, sự nghi ngờ được giải tỏa, tình yêu , nỗi nhớ bị dồn nén giờ vỡ òa mạnh mẽ ,hối hả cuống quýt xen lẫn hối hận ….  -Thu ương ngạnh bướng bỉnh ..nhưng cũng rất hồn nhiên ngây thơ …  -Khai thác các tín hiệu nghệ thuật: tình huống, miêu tả diễn biến tâm lí …..    - Ghi lại chính xác 2 văn bản (nêu tên tác giả )  -> Nêu đúng tên văn bản và tác giả mới cho 0,25 điểm  *(Làng (Kim Lân), Những ngôi sao xa xôi (Lê Minh Khuê), Bố của Xi-mông (Mô-pa-xăng)* | 0,25  0,25  0,5    0,75  0,75  0,5  0,5  0,5 |
| **Phần II**  **(3đ)** | 1  (0,5đ) | -Xác đinh và gọi tên được một phép liên kết *( Phép thế(Đó), phép lặp(bạn, mọi người).* | 0.5 |
| 2  (0,5đ) | **- C**ảm xúc của tác giả : bất ngờ trước tinh thần của cổ động viên Việt Nam.  -**T**ác giả thầm cảm ơn bóng đá bởi vì bóng đá đã gắn kết mọi người lại với nhau, để cùng nhau lan tỏa và chia sẻ. | 0.25  0,25 |
| 3  (2.0đ) | **\* Nội dung:**  - Giải thích *Những điều tốt đẹp ?*  - Nêu biểu hiện, ý nghĩa ..  - Bàn luận mở rộng  - Liên hệ bản thân và rút ra bài học nhận thức, hành động. | 1,5 |
| **\* Hình thức:**  Đoạn văn , lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp; diễn đạt mạch lạc, rõ ý; đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.5 |
| **Tổng điểm (phần I + phần II)** | | | **10.0** |

**ĐỀ 69**

**Phần I (6 điểm) Trong tác phẩm “Lặng Lẽ Sa Pa” Nguyễn Thành Long viết:**

*Cũng may mà bằng mấy nét, họa sĩ ghi xong lần đầu gương mặt của người thanh niên. Người con trai ấy đáng yêu thật, nhưng làm cho ông nhọc quá. Với những điều làm cho người ta suy nghĩ về anh. Và về những điều anh suy nghĩ trong cái vắng vẻ vòi vọi hai nghìn sáu trăm mét trên mặt biển...*

(***Ngữ văn 9***, tập I - NXB Giáo dục, 2005)

**Câu 1.**Cho biết tác phẩm ra đời hoàn cảnh nào? Cách đặt nhan đề truyện như trên có ý nghĩa gì ?

**Câu 2.** Bằng những hiểu biết của em về văn bản trên hãy cho biết vì sao ông họa sĩ cảm thấy *“người con trai ấy đáng yêu thật, nhưng làm cho ông nhọc quá”?*

**Câu 3.** “Người con trai ấy” và các nhân vật khác đang ngày đêm làm việc với biết bao vẻ đẹp đáng quý, trong đó nổi bật là tình yêu và tinh thần trách nhiệm với công việc. Hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng – phân – hợp để làm rõ vẻ đẹp ấy của các nhân vật. Trong đoạn có sử dụng một câu ghép, thành phần khởi ngữ và phép thế để liên kết câu (Gạch chân câu ghép, thành phần khởi ngữ và từ dùng làm phép thế - chú thích rõ )

**Câu 4.** Một truyện ngắn khác trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có cách đặt tên nhân vật như trên. Đó là tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**Phần II (4.0 điểm) Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi bên dưới:**

*Ước mơ giống như bánh lái của một con tàu. Bánh lái có thể nhỏ và không nhìn thấy được, nhưng nó điều khiển hướng đi của con người. Cuộc đời không có ước mơ giống như con tàu không có bánh lái. Cũng như con tàu không có bánh lái, người không ước mơ sẽ trôi dạt lững lờ cho đến khi mắc kẹt trong đám rong biển.*

(Theo Bùi Hữu Giao, *Hành trang vào đời*, NXB Thanh Niên)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu: “**Ước mơ giống như bánh lái của con tàu.”**

**Câu 3.** Tìm và xác định một phép liên kết câu được sử dụng trong đoạn văn trên?

**Câu 4.** Từ đoạn ngữ liệu trên cùng những hiểu biết xã hội, em hãy viết đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về ***lí tưởng sống của thế hệ trẻ ngày nay***.

-------HẾT-------

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/ Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Phần I. (6.0 điểm)** | | |
| **Câu 1**  **(1,0 đ)** | -**Hoàn cảnh sáng tác**: Viết năm 1970 ,là kết của của chuyến đi công tác Lào Cai vào mùa hè năm ấy của tác giả và được in trong tập “Giữa trong xanh” xuất bản 1072.  -**Ý nghĩa nhan đề**: Đảo chữ “lặng lẽ” lên đầu đã nhấn mạnh cái vẻ lặng lẽ bên ngoài của một nơi yên tĩnh, vắng vẻ, nơi mà nhắc đến tên, người ta đã nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi. Nhưng thực ra đằng sau cái vẻ lặng lẽ của Sa Pa là cuộc sống sôi nổi của những con người đầy trách nhiệm đối với công việc, đối với đất nước, với mọi người mà tiêu biểu là anh thanh niên làm công tác khí tượng một mình trên đỉnh núi cao. | 0,5  0,5 |
| **Câu 2**  **(1,0 đ**) | **Vì** :  - Người con trai ấy có vẻ đẹp tâm hồn phong phú, sâu sắc, làm ông thay đổi những suy nghĩ về vùng đất Sa Pa, về con người và cuộc sống  - Ông băn khoăn không biết làm thế nào để thể hiện được hết vẻ đẹp ấy của anh một cách chân thực nhất và không biết làm sao để thể hiện được hết tình cảm của mình với anh thanh niên trên bức tranh. | 0, 5  0, 5 |
| **Câu 3 (3,5 đ)** | **Đoạn văn cần đảm bảo:**  **1. Về hình thức:**  - Đủ số câu, đúng hình thức đoạn văn tổng-phân-hợp.  - Gạch chân, ghi chú thích câu ghép,thành phần khởi ngữ và phép thế (Không gạch chân và ghi chú thích: không tính điểm)  **2. Về nội dung:**  Học sinh lấy các dẫn chứng trong tác phẩm để phân tích. Cần đảm bảo các ý cơ bản sau:  **\*Họ là những người rất yêu nghề và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc:**  ***- Anh thanh niên:***  + Rất yêu nghề và có suy nghĩ đúng đắn về nghề nghiệp :  . Coi công việc là một người bạn: *Khi ta làm việc, ta với công việc là đôi*  .Tìm thấy niềm vui trong công việc có ích nhưng đầy gian khổ : Công việc gắn với bao anh em đồng chí..., nếu cất công việc đi sẽ *buồn đến chết mất*  . Cảm thấy thực sự hạnh phúc khi biết được nhờ việc mình phát hiện ra đám mây khô mà quân ta hạ được nhiều máy bay Mỹ  . Ao ước được làm khí tượng ở độ cao*“lí tưởng*” như anh bạn đồng nghiệp trên đỉnh Phan-xi-păng  + Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc: Nửa đêm, đúng giờ “ốp” thì dù mưa tuyết, giá rét thế nào cũng thức dậy ra ngoài trời làm việc...  - ***Ông kĩ sư ở vườn rau Sa Pa :*** Hết ngày này sang ngày khác ngồi trong vườn quan sát cách ong thụ phấn cho hoa, rồi tự tay thụ phấn cho hàng vạn cây su hào để tạo ra những củ su hào to và ngọt hơn cho miền Bắc.  - ***Anh cán bộ nghiên cứu sét:*** Mười một năm không một ngày rời xa cơ quan, quên cả lập gia đình riêng, luôn túc trực chờ sét để lập bản đồ sét tìm tài nguyên cho đất nước.  --> Họ tạo thành một thế giới của những con người ngày đêm miệt mài lặng lẽ làm việc và lo nghĩ cho đất nước .  \* Nghệ thuật xây dựng nhân vật:  - Vẻ đẹp của anh thanh niên được thể hiện qua lời kể của anh, đặc biệt qua những cảm xúc và suy nghĩ của ông họa sĩ  - Vẻ đẹp của 2 nhân vật còn lại : thể hiện gián tiếp qua lời giới thiệu, nhận xét của anh thanh niên | **1 điểm**  0,25 đ  0,75 đ  **2.5**      **1.0**    **0.5**    **0. 5**      **0.5** |
| **Câu 4 (0,5 đ)** | - Văn bản: “ Cô bé bán diêm”  - Tác giả: An Dec- xen | 0,25  0,25 |
| **Phần II ( 4.0 điểm)** | | |
| **Câu 1**  **(0.5 đ)** | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận | 0.5đ |
| **Câu 2**  ***(1.0 đ* )** | - Biện pháp tu từ trong câu: **so sánh**  - **Dấu hiệu**: *ước mơ được so sánh với bánh lái con tàu*.  **- Tác dụng:**  + Giúp câu văn thêm độc đáo, dễ hình dung và sinh động hơn trong cách diễn tả ước mơ  + Khi so sánh ước mơ như bánh lái con tàu tác giả muốn nhấn mạnh điều tác giả muốn gửi gắm: nếu con tàu không có bánh lái không thể vận hành, cũng giống như con người sống không có mơ ước thì chính là đang sống hoài, sống phí. | 0.25đ  0,25đ  0,5đ |
| **Câu 3**  **( 0,5đ)** | - Phép lặp “ ước mơ” | 0.5đ |
| **Câu 4**  **(2.0 đ)** | **Hình thức**:  - Đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi, có kết hợp các phương thức biểu đạt: nghị luận kết hợp tự sự, biểu cảm...  - Đảm bảo về diễn đạt, chính tả, trình bày...  **Nội dung:** HS có thể có cách diễn đạt khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:  **\* Mở đoạn:** Giới thiệu được vấn đề nghị luận  **\* Thân đoạn:**  **- Giải thích:**  + Lí tưởng sống là cái đích của cuộc sống mà mỗi người khát khao muốn đạt được.  + Người có lí tưởng sống cao đẹp là người luôn suy nghĩ, hành động vì sự tiến bộ của bản thân, XH, luôn vươn tới sự hoàn thiện bản thân.  ***- Ý nghĩa, vai trò:***  + Có lí tưởng con người sẽ có hướng phấn đấu, tạo thành động lực, nguồn sức mạnh thôi thúc để con người vượt qua mọi thử thách, nghịch cảnh, vươn lên  + Lí tưởng sống cao đẹp là điều kiện để con người sống có ý nghĩa; giúp con người hoàn thiện vẻ đẹp tâm hồn, nhân cách.  + Người có lí tưởng sống sẽ được mọi người quý trọng, tin yêu ...  ***- Biểu hiện:***  *Nêu những tấm gương sống theo lí tưởng cao đẹp:*  ***+) Thời xưa (dẫn ngắn gọn)***  + Bác Hồ là người ra đi với hai bàn tay trắng ấp ủ lí tưởng tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam.  + Những chiến sĩ chiến đấu và hi sinh cho công cuộc cách mạng giành độc lập tự do cho dân tộc.  **+) Ngày nay**: Xã hội ngày càng phát triển, khoa học công nghệ ngày càng đổi mới, quan hệ quốc tế được mở rộng, càng cần những thanh niên sống có lí tưởng, để tiếp thu những cái mới, áp dụng vào công cuộc xây dựng đất nước để có thể sánh vai với các cường quốc năm châu.  + Thanh niên ngày nay rất năng động, sáng tạo, hoạt động tích cực trong tất cả mọi lĩnh vực của cuộc sống -> khẳng định được vị thế, vai trò của bản thân, làm nên thành công, đóng góp chon sự phát triển của XH...   * Những con người ngày đêm âm thầm, lặng lẽ cống hiến cho công cuộc xây dựng đất nước. * Nhiều thanh niên học tập ở nước ngoài đã trở về phục vụ cho đất nước * Có nhiều hoạt động thể hiện trách nhiệm của thế hệ trẻ như: tình nguyện, hiến máu nhân đạo...   **+ Bàn luận mở rộng :** Lên án những thanh niên hiện nay không có lý tưởng sống, mải mê sa vào các lối sống khác: nghiện game, tệ nạn xã hội, sống thực dụng, mục tiêu cá nhân tầm thường,...  **+ Bài học nhận thức và hành động của bản thân:**  - Cần phải chăm chỉ học tập, trang bị đầy đủ kiến thức, trau dồi đạo đức nhân cách tốt đẹp, sẵn sàng lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ Quốc khi đất nước lâm nguy.  - Phát huy những truyền thống đạo đức quý báu, tốt đẹp của cha ông.  - Xác định được lí tưởng sống cao đẹp có ý nghĩa cho bản thân, gia đình xã hội...  **\* Kết đoạn:**Khẳng định sự cần thiết và ý nghĩa của lí tưởng sống ở thế hệ trẻ ngày nay. | 0,5đ  1,5đ |

**ĐỀ 70**

**Phần 1 (6,5 điểm ):** Đọc đoạn văn sau trong tác phẩm *“Lặng lẽ Sa Pa”* và trả lời câu hỏi:

*“– Tôi sắp giới thiệu với bác một trong những người cô độc nhất thế gian. Thế nào bác cũng thích vẽ hắn.*

*Không hiểu sao nói đến đây, bác lái xe lại liếc nhìn cô gái. Cô bất giác đỏ mặt lên.*

*Một anh thanh niên hai mươi bảy tuổi! Đây là đỉnh Yên Sơn cao hai nghìn sáu trăm mét. Anh ta làm công tác khí tượng kiêm vật lí địa cầu. Cách đây bốn năm, có hôm tôi cũng đang đi thế này chợt thấy một khúc thân cây chắn ngang đường, phải hãm lại. Một anh thanh niên ở đâu chạy đến, hè với tôi và khách đi xe đẩy khúc cây ra một bên cho xe đi. Hỏi ở đây mà ai đẩy cây ra giữa đường thế này, anh chỉ đỏ mặt. Thì ra anh ta mới lên nhận việc, sống một mình trên đỉnh núi, bốn bề chỉ cây cỏ và mây mù lạnh lẽo, chưa quen, thèm người quá, anh ta kiếm kế dừng xe lại để gặp chúng tôi, nhìn trông và nói chuyện một lát. Kìa, anh ta kia.”*

**Câu 1**. Truyện *“Lặng lẽ Sa Pa”* được sáng tác trong hoàn cảnh nào? Hoàn cảnh đó giúp em hiểu gì về hiện thực được phản ánh trong tác phẩm?

**Câu 2**. Em hãy cho biết vì sao bác lái xe lại nói anh thanh niên là người *“cô độc nhất thế gian”*? Trong suy nghĩ của anh ấy, anh ấy có phải là người cô độc nhất thế gian không? Vì sao?

**Câu 3.** Trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa”, nhà văn Nguyễn Thành Long còn viết: *“Trong cái lặng im của Sa Pa, dưới những dinh thự cũ kĩ của Sa Pa, Sa Pa mà chỉ nghe tên, người ta đã nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi, có những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước.”.* Theo em, “*những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước.”* mà tác giả nhắc đến là ai? Nhà văn Nguyễn Thành Long đã tô đậm điều gì khi viết về họ?

**Câu 4.** Với hiểu biết về truyện ngắn Lặng lẽ Sa Pa, em hãy viết đoạn văn diễn dịch (khoảng 12 câu) để làm rõ những nét đẹp đáng quý của anh thanh niên. Trong đoạn văn có sử dụng ít nhất một thành phần cảm thán và một phép liên kết (có gạch chân, chú thích rõ)

**Phần 2 (3.5 điểm ):** Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

*“Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.*

*Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông:*

*- Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.*

*Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:*

*- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.*

*Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.”*

*( Theo*Tuốc-ghê-nhép, *Người ăn xin*,Ngữ văn 9 tập một tr. 22, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

**Câu 1.** Trong cuộc hội thoại, nhân vật “tôi” và người ăn xin đã tuân thủ phương châm hội thoại nào?

**Câu 2.** Xét về mục đích nói, câu văn “Xin ông đừng giận cháu!” thuộc kiểu câu gì? Câu này thực hiện hành động nói nào? Cách thức hiện hành động nói đó.

**Câu 3.** Hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về quan điểm: Chân thành, tôn trọng sẽ giúp con người xóa đi mọi khoảng cách.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_HẾT\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

| **Câu** |  | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **Phần 1 (6,5 điểm)** | | |
| **Câu 1** | -Hoàn cảnh sáng tác:  +Năm 1970  +Kết quả của chuyến đi thực tế hè Lào Cai của tác giả, khi miền Bắc xây dựng XHCN. | **0.5** |
| -Hoàn cảnh gợi hiện thực:  +Miền Bắc vừa đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa kháng chiến chống Mỹ  +Hiện thực về những con người đang lặng thầm cống hiến cho quê hương đất nước. | **0.5** |
| **Câu 2** | -Anh sống và làm việc **một mình** trên đỉnh Yên Sơn | **0.5** |
| -Trong suy nghĩ của anh ấy, anh ấy không cô độc vì anh ấy nhận thấy, công việc của anh ấy gắn với công việc của bao người khác và khi anh ấy làm việc thì anh ấy với công việc là đôi nên không một mình | **0.5** |
| **Câu 3** | -Những người tác giả nhắc đến: Anh thanh niên, ông kỹ sư vườn rau Sa Pa, anh cán bộ nghiên cứu bản đồ sét, anh cán bộ làm công tác khí tượng trên đỉnh Phan-xi-păng. | **0.5** |
| -Tác giả tô đậm sự cống hiến/ hy sinh thầm lặng của họ cho quê hương đất nước. | **0.5** |
| **Câu 4** | **\* Hình thức:** |  |
| - Đúng mô hình đoạn văn | **0.5** |
| - Đúng tiếng Việt (đúng trên đoạn, đúng chú thích) | **0.5** |
| - Diễn đạt mạch lạc, đủ số câu, không sai chính tả, ngữ pháp… | **0.5** |
| **\* Nội dung:** Qua việc phân tích các phương diện nghệ thuật (tình huống, cách nhìn của người khác…)làm rõ được vẻ đẹp của anh thanh niên  **\*Yêu công việc, có tinh thần trách nhiệm với công việc**  **\*Anh sống ngăn nắp, gọn gàng, khoa học** (nhà cửa gọn gàng, trồng hoa, nuôi gà, đọc sách )  **\*Khiêm tốn:** khi ông họa sĩ ngỏ ý vẽ anh, anh đã từ chối và giới thiệu 2 người khác anh cho là xứng đáng hơn mình  **\*Chân thành, cởi mở, hiếu khách:** Đón tiếp 2 vị khách niềm nở, tặng vợ bác lái xe | **2.0** |
| **Phần II (3,5 điểm)** | | |
| **Câu 1** | -Phương châm: Lịch sự | **0.5** |
| **Câu 2** | - Câu cầu khiến vì có từ “Xin đừng”, dấu ! cuối câu | **0.5** |
|  | - Câu đó thực hiện hành động đề nghị  -Cách thực hiện hành động: cách trực tiếp. | **0.25**  **0.25** |
| **Câu 3** | **\*Về hình thức:** Diễn đạt mạch lạc đúng hình thức đoạn văn | **0.5** |
| **\*Về nội dung:** Bài có thể trình bày bằng nhiều các khác nhau, tuy nhiên cần sử dung lý lẽ, dẫn chứng làm rõ một số phương diện sau đây |  |
| - Giải thích quan điểm:  + Chân thành: là việc con người thẳng thắn, thật thà,đối xử với nhau bằng tấm lòng, bằng tình yêu thương, không vụ lợi, sẵn sàng ở cạnh, giúp đỡ người khác  + Tôn trọng: là cách hành xử đúng mực, coi trọng danh dự nhân phẩm người khác.  -> Nội dung quan điểm: khẳng định cách sống chân thành, tôn trọng sẽ giúp mối quan hệ giữa mọi người trong xã hội trở nên gần gũi thân thiện.  - Tại sao chân thành, tôn trọng lại giúp con người xoá đi mọi khoảng cách?  + Người chân thành luôn đối xử với người khác thật lòng, trung thực, luôn sống chan hoà, yêu thương nên họ được mọi người yêu quý. Bởi vậy, họ nhanh chóng tạo ra những mối quan hệ gần gũi.  + Sống tôn trọng người khác là đối xử một cách công bằng không phân biệt địa vị giàu sang. Khi ta biết tôn trọng mọi người thì bản thân cũng nhận được sự tôn trọng của người khác, luôn được mọi người tin tưởng, sẵn sàng sẻ chia những khó khăn trong cuộc sống.  + Chân thành và tôn trọng lẫn nhau khiến mọi người dễ dàng cảm thông cho nhau nhiều hơn, gắn bó, thân thiện hơn….  - Phản biện: phê phán những lối sống không chânh thành, thiếu tôn trọng người khác…  - Liên hệ bản thân. | **0.5**  **0.5**  **0.25** |

**ĐỀ 71**

**PHẦN I (6,0 điểm**):

Bài thơ “Nói với con” của Y phương đậm sắc màu dân tộc, chan chứa bao tình cảm, trìu mến, yêu thương. Trong đoạn đầu, nhà thơ viết:

“Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lờ cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.”

*(Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021)*

**Câu 1:** Những câu thơ trên là lời của ai nói với ai? Nêu hoàn cảnh ra đời của bài thơ?

**Câu 2:** Em hiểu cụm từ “người đồng mình” nghĩa là gì? Trong bài thơ “Nói với con” cụm từ này xuất hiện rất nhiều lần, hãy chép chính xác những câu thơ còn lại trong bài có chứa cụm từ đó và cho biết những tình cảm của tác giả đối với “người đồng mình”.

**Câu 3:** Bằng một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận quy nạp nêu cảm nghĩ của em về cội nguồn sinh dưỡng của mỗi người được thể hiện trong đoạn thơ trên. Trong đoạn có sử dụng một khởi ngữ và một thành phần biệt lập (gạch chân, chú thích rõ).

**PHẦN II (4 điểm):**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

**Sẻ chia từng chiếc khẩu trang**

“… Bạn đã nghe đến chuyện phát bánh mì miễn phí cho người nghèo hay những thùng trà đá miễn phí để bên đường. Hoặc những chai nước suối được chính các anh CSGT phát cho người dân trên những nẻo đường về quê ăn Tết. Thì trong mùa dịch, chính là những bịch khẩu trang được phát miễn phí khắp các ngõ phố từ Bắc vô Nam, không tỉnh nào là không có. Tại các công viên hay khu tập trung công cộng, bạn sẽ bắt gặp nhiều bạn sinh viên cầm trên tay những chiếc khẩu trang đi phát cho những người chưa có cơ hội mua được. Mọi người sẵn sàng chia sẻ khẩu trang khi bắt gặp người đang không có khẩu trang.

Khi một số cửa hàng tăng giá khẩu trang, thì những cửa hàng khác lại không bán khẩu trang. Họ chỉ phát miễn phí. Người dân đến mua hàng hay đi qua có thể ghé qua tự lấy khẩu trang miễn phí nếu cần. Chỉ cần bước chân vào một hiệu thuốc, nhân viên sẽ hỏi bạn có cần khẩu trang không và tự động để khẩu trang vào túi cho bạn. Và tất nhiên đó là miễn phí.”

*(Trích Câu chuyện về tình dân tộc Việt mùa đại dịch từ virus Corona)*

**Câu 1:** Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên ?

**Câu 2:** Những việc làm của các bạn sinh viên và các cửa hàng có ý nghĩa như thế nào trong việc phòng chống dịch bệnh?

**Câu 3:** Chỉ ra một phép liên kết trong đoạn trích trên ?

**Câu 4:** Từ nội dung đoạn trích ở phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về tinh thần tương thân tương ái trong cuộc sống.

**ĐỀ 72**

**Phần I** ***(6,5 điểm)***

Trongtác phẩm *Những ngôi sao xa xôi,*để ca ngợi vẻ đẹp của những cô gái thanh niên xung phong trên tuyến đường Trường Sơn khói lửa, Lê Minh Khuê đã viết:

“*Nhưng quả bom nổ. Một thứ tiếng kì quái, đến váng óc. Ngực tôi nhói, mắt cay mãi mới mở ra được. Mùi thuốc bom buồn nôn. Ba tiếng nổ nữa tiếp theo. Đất rơi lộp bộp, tan đi âm thầm trong những bụi cây. Mảnh bom xé không khí, lao và rít vô hình trên đầu.*

*Tôi phủi áo, căng mắt nhìn qua khói và chạy theo chị Thao. Muốn xuống chờ Nho để đi về hang, chị Thao phải qua chỗ tôi. Chị cười, răng trắng, vết sẹo bóng lên, mảnh dù bay trên lưng, chị lao trên trước tôi. Gió cố tình giật mảnh dù trên lưng chị, nhưng không giật được.*

*Chị Thao vấp ngã, tôi đỡ chị. Nhưng chị đã vùng ra, mắt mở to, mờ trắng đi như không còn sự sống. Sao vậy? Tôi không hiểu. Chị kéo luôn tay tôi, sà xuống mô đất. Vâng, một mô đất nhỏ, hơi dài, phủ đầy thuốc bom màu xám.*

*- Nho bị thương ở chỗ nào? Bị ở đâu, em?*

*Chị nghẹn ngào, không nước mắt. Tôi moi đất, bế Nho đặt lên đùi mình.* ***Máu túa ra từ cánh tay Nho, túa ra, ngấm vào đất.*** *Nó không giống cái que kem trắng của tôi khi nãy nữa. Da xanh đi, mắt nhắm nghiền, quần áo đầy bụi. Quả bom tung lên và nổ trên không. Hầm nó nấp bị sập.”*

(Trích *Những ngôi sao xa xôi* *-* Ngữ văn 9 - tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam.,2020)

**Câu 1:** Nêu tình huống của đoạn trích và ý nghĩa của nó.

**Câu 2:**Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong câu văn in đậm.

**Câu 3:** Đoạn trích có miêu tả tiếng bom như một biểu tượng cho sự ác liệt của chiến tranh. Hãy chép chính xác một câu thơ có trong chương trình Ngữ văn 9 cũng nhắc đến tiếng bom. Đó là câu thơ trong tác phẩm nào? Do ai sáng tác?

**Câu 4:** Hãy viết đoạn văn (khoảng 12 câu) theo phép lập luận diễn dịch, phân tích vẻ đẹp của các cô gái thanh niên xung phong trong đoạn trích trên. Trong đoạn văn có sử dụng một câu phủ định và phép thế. (*Gạch dưới và chú thích rõ câu phủ định và từ ngữ dùng làm phép thế*).

**Phần II** ***(3,5 điểm)***

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới:

*“Lớp trẻ Việt Nam cần nhận ra những cái mạnh, cái yếu của con người Việt Nam để rèn luyện những thói quen tốt trước khi bước vào nền kinh tế mới.*

*(…) Cái mạnh của con người Việt Nam không chỉ chúng ta nhận biết mà cả thế giới đều thừa nhận là sự thông minh, nhạy bén với cái mới. Bản chất trời phú ấy rất có ích trong xã hội ngày mai mà sự sáng tạo là một yêu cầu hàng đầu. Nhưng bên cạnh cái mạnh đó, cũng còn tồn tại không ít cái yếu. Ấy là những lỗ hổng về kiến thức cơ bản do thiên hướng chạy theo những môn học thời thượng, nhất là khả năng thực hành và sáng tạo bị hạn chế do lối học chay, học vẹt nặng nề. Không nhanh chóng lấp những lỗ hổng này thì thật khó bề phát huy trí thông minh vốn có và không thể thích ứng với nền kinh tế mới chứa đựng đầy tri thức cơ bản và biến đổi không ngừng”*

(Trích *Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới* của Vũ Khoan, *Ngữ văn 9*, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020*)*

**Câu 1:** Trong văn bản, từ *lỗ hổng* được dùng với nghĩa tường minh hay hàm ẩn? Chỉ ra nét nghĩa ấy.

**Câu 2:** Trong văn bản, tác giả đã đánh giá con người Việt Nam có điểm mạnh, điểm yếu nào? Tác giả có thái độ như thế nào khi đưa ra những đánh giá này?

**Câu 3:** Từ nội dung của đoạn trích kết hợp với hiểu biết xã hội, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về vai trò của kiến thức đối với thế hệ trẻ trong việc *chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới.*

........................ **Hết**........................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | |  |
|  | **Phần I (6,5 điểm)** | | | **Điểm** |
| **Câu** | **Yêu cầu** | | |  |
| **Câu 1**  **(1,0)** | -Tình huống trong đoạn trích:  + Đoạn trích kể về ba cô gái thanh niên xung phong là Nho, Thao, Phương Định ở tổ trinh sát trong một lần thực hiện nhiệm vụ phá bom vô cùng nguy hiểm. Do nắp hầm bị bom đánh sập, Nho bị thương nặng, cô được Phương Định và Thao cứu, chăm sóc.  + Tình huống vô cùng căng thẳng, hiểm nguy, đầy thử thách.  - Ý nghĩa:  + Thể hiện phẩm chất anh hùng, tinh thần đoàn kết, lạc quan của ba cô gái thanh niên xung phong.  + Làm rõ chủ đề tư tưởng của tác phẩm: ca ngợi thế hệ trẻ miền Nam, tự hào về con người Việt Nam thời đánh Mĩ.  + Thúc đẩy cốt truyện phát triển, tạo kịch tính, hấp dẫn. | | | **0,5**  **0,5** |
| **Câu 2**  **(1,0)** | - Ở câu in đậm, tác giả dùng biện pháp điệp từ: “*túa ra”*  -Tác dụng:  + Nhấn mạnh vào sự bi thương của Nho lúc này. Nho bị thương, mất nhiều máu. Từ đó làm nổi bật sự khốc liệt của chiến tranh và sự dũng cảm của Nho nói riêng và các cô gái thanh niên xung phong nói chung trong những ngày đánh Mĩ ác liệt.  + Làm cho câu văn hấp dẫn, giàu sức gợi, tăng tính liên kết giữa các vế trong câu | | | **0,25**  **0,5**  **0,25** |
| **Câu 3**  **(1,0)** | -Trong chương trình Ngữ văn 9, câu thơ cũng viết về bom là:  *“Bom giật bom rung kính vỡ đi rồi”*  Hoặc:  *“Những chiếc xe từ trong bom rơi”*  - Trong tác phẩm *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* của Phạm Tiến Duật. | | | **0.5**  **0,5** |
| **Câu 4**  **(3,5)** | Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng để hình thành đoạn văn. Triển khai vấn đề thành các luận điểm, vận dụng tốt các thao tác lập luận; cảm nhận sâu sắc; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ vẻ đẹp của các cô gái thanh niên xung phong trong đoạn trích. Dưới đây là một vài gợi ý:  **\*/ Hình thức (1,5 đ)**  - Trình bày đúng đoạn văn diễn dịch.  - Đảm bảo hình thức đoạn văn: dung lượng khoảng 12 câu (khoảng 1 trang giấy thi), lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả ngữ pháp, tiếng Việt.  - Sử dụng đúng, gạch dưới và chú thích rõ từ ngữ dùng làm phép thế và câu phủ định  **\*/Nội dung: 2,0 điểm**  - Đoạn trích đã cho thấy sự dũng cảm, đoàn kết, yêu đời của Nho, Thao, Phương Định, ba cô gái thanh niên xung phong trên tuyến đường Trường Sơn khói lửa, tiêu biểu cho thế hệ trẻ miền Nam thời đánh Mĩ:  + Công việc và hoàn cảnh sống của họ vô cùng nguy hiểm: chạy trên cao điểm giữa ban ngày. Trong lần phá bom, nắp hầm bị bom đánh sập, Nho bị thương nặng rồi cô được Phương Định và Thao cứu, chăm sóc. Tình huống vô cùng căng thẳng, hiểm nguy, đầy thử thách này làm nổi bật vẻ đẹp của ba cô gái.  + Vẻ đẹp nổi bật ở họ là sự dũng cảm, can trường khi đối diện với cái chết: Khi quả bom nổ, tình thế vô cùng nguy hiểm nhưng họ không hề run sợ, không sợ chết. Họ bình tĩnh quan sát và thực hiện nhiệm vụ với một tinh thần trách nhiệm cao. Họ chủ động, tự tin, chính xác trong từng hành động của mình.  + Họ luôn yêu thương, gắn bó trong tình đồng đội thiêng liêng. Dù không cùng quê, nhưng họ gặp nhau nơi Tường Sơn khói lửa vì chung lí tưởng. Họ lo lắng cho nhau, thương nhau như chị em ruột thịt.  + Họ còn là những người trẻ tuổi hồn nhiên, trong sáng, yêu đời: trong khó khăn, khi cận kề với cái chết mà vẫn cười lạc quan.  -Nghệ thuật: Ngôn ngữ đời thường, lối kể chuyện ở ngôi thứ nhất chân thực, nghệ thuật miêu tả tâm lí sắc sảo, nhịp điệu câu văn nhanh, dồn dập, gợi không khí chiến trường ác liệt, tình huống truyện gay cấn hấp dẫn, lời thoại tự nhiên, nhân vật khắc họa ấn tượng qua hành động, cử chỉ, lời nói. | | | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,25**  **0,5**  **0,5**  **0,25**  **0,5** |
|  | **Phần II (3,5 điểm)** | | |  |
| **Câu 1**  **(0,5)** | -Trong văn bản, từ *lỗ hổng* được dùng với nghĩa hàm ẩn  - Lỗ hổng ở đây là chỉ phần thiếu hụt của kiến thức cơ bản | | | **0,25**  **0,25** |
| **Câu 2**  **(1,0)** | -Trong văn bản, tác giả đã đánh giá con người Việt Nam là:  + Điểm mạnh: là sự thông minh, nhạy bén với cái mới  + Điểm yếu: lỗ hổng về kiến thức cơ bản do thiên hướng chạy theo những môn học thời thượng, nhất là khả năng thực hành và sáng tạo bị hạn chế do lối học chay, học vẹt nặng nề.  - Thái độ của tác giả: Tôn trọng sự thật, nhìn nhận vấn đề một cách khách quan, toàn diện (có ca ngợi, có phê phán) cho thấy tinh thần trách nhiệm của tác giả đối với đất nước trước những yêu cầu của thời đại. | | | **0,25**  **0,25**  **0,5** |
| **Câu 3**  **(2,0)** | Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng về dạng bài nghị luận xã hội để làm bài. Các luận điểm được triển khai theo một trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ. Thí sinh trình bày quan điểm cá nhân nhưng cần hợp lí, thuyết phục. Dưới đây là một vài gợi ý:  **\* Nội dung:**(**1,5 đ)**  - Hiểu được vấn đề nghị luận: vai trò của kiến thức đối với thế hệ trẻ trong việc *chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới.*  - Các bước triển khai xác đáng, thuyết phục, thể hiện được chính kiến cá nhân:  + Dẫn dắt và nêu vấn đề nghị luận: vai trò của kiến thức đối với thế hệ trẻ trong việc *chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới.*  + Giải thích: kiến thức là những thông tin, dữ kiện về mọi mặt của cuộc sống mà con người có được qua các trải nghiệm và quá trình học tập, sinh sống.  + Bàn luận: kiến thức là vô cùng quan trọng mà thế hệ trẻ cần trang bị cho mình như một hành trang quan trọng để bước vào thế kỉ mới. Kiến thức giúp bạn trẻ có vốn hiểu biết về cuộc sống từ đó vận dụng vào học tập, công việc vừa phát triển sự nghiệp bản thân vừa góp sức mình xây dựng đất nước. Kiến thức còn giúp các bạn trẻ hòa nhập quốc tế, thích ứng với nền kinh tế mới chứa đựng đầy tri thức cơ bản và biến đổi không ngừng.  + Mở rộng: phê phán một số bạn trẻ còn chưa chăm chỉ học tập tích lũy kiến thức, hoặc có kiến thức mà thiếu kỹ năng sống…  + Bài học nhận thức và liên hệ bản thân: Mỗi con người cần xác định kiến thức là quan trọng. Thế hệ trẻ hãy biết quý trọng thời gian và tìm ra phương pháp học hiệu quả để có đủ hành trang bước vào thời đại mới.  **\*Hình thức: (0,5 đ)**  - Đảm bảo hình thức đoạn văn: dung lượng khoảng 10 câu (2/3-1 trang giấy)  - Lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, điễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả ngữ pháp, tiếng Việt. | | | **0,5**  **1,0**  **0,25**  **0,25** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 73**

**Phần I** (6 điểm): Đọc kĩ phần văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Chàng bèn theo lời, lập một đàn tràng ba ngày đêm ở bến Hoàng Giang. Rồi quả thấy Vũ Nương ngồi trên một chiếc kiệu hoa đứng ở giữa dòng, theo sau có đến năm mươi chiếc xe cờ tán, võng lọng, rực rỡ đầy sông, lúc ẩn, lúc hiện.*

*Chàng vội gọi, nàng vẫn ở giữa dòng mà nói vọng vào:*

*- Thiếp cảm ơn đức của Linh Phi, đã thề sống chết không bỏ. Đa tạ tình chàng, thiếp chẳng thể trở về nhân gian được nữa.*

*Rồi trong chốc lát, bóng nàng loang loáng mờ nhạt mà biến đi mất.*

(Trích “Chuyện người con gái Nam Xương” - Nguyễn Dữ)

**Câu 1**. Chỉ ra một lời dẫn trực tiếp trong đoạn trích trên và chuyển lời dẫn trực tiếp đó thành lời dẫn gián tiếp.

**Câu 2**. Theo em, chi tiết kỳ ảo kết thúc truyện có làm giảm đi tính bi kịch của tác phẩm không? Vì sao?

**Câu 3**. Bằng một đoạn văn theo phương pháp tổng hợp - phân tích - tổng hợp khoảng 12 câu, hãy phân tích làm rõ vẻ đẹp của nhân vật Vũ Nương trong vai trò một người vợ, đoạn văn có sử dụng phép nối để liên kết và câu bị động (yêu cầu gạch chân, chú thích phép nối và câu bị động).

**Câu 4**. Kể tên một tác phẩm khác viết về đề tài người phụ nữ đã được học trong chương trình Ngữ văn Trung học cơ sở và ghi rõ tên tác giả.

**PHẦN II** (4 điểm): Trong cuốn sách “Đánh thức con người phi thường trong bạn”, tác giả Anthony Robbins viết:

*“Tôi tin rằng tất cả những cảm xúc mạnh mẽ nhất đều là những biểu hiện khác nhau của tình yêu thương. Lòng cảm kích và biết ơn là hai trong những cảm xúc thiêng liêng nhất.*

*Tôi luôn dành lòng biết ơn và yêu thương cho những “món quà” mà mọi người, những trải nghiệm sống và cuộc đời đã trao tặng. Sống trong trạng thái cảm xúc này sẽ cải thiện cuộc sống của bạn nhiều hơn bất cứ điều gì tôi từng biết. Nuôi dưỡng lòng biết ơn chính là “chăm bón” cho cuộc sống của bạn”.*

**Câu 1**. Em hiểu từ “đánh thức” trong nhan đề “Đánh thức con người phi thường trong bạn” (Anthony Robbins) nghĩa là gì?

**Câu 2.** Tác giả Anthony Robbins khẳng định: “Nuôi dưỡng lòng biết ơn chính là “chăm bón” cho cuộc sống của bạn”. Em có tán thành ý kiến này không? Vì sao?

**Câu 3**. “Tôi luôn dành lòng biết ơn và yêu thương cho những “món quà” mà mọi người, những trải nghiệm sống và cuộc đời ban tặng”. Từ gợi dẫn này cùng những trải nghiệm thực tế của bản thân, hãy viết một bài luận khoảng 01 trang giấy thi với chủ đề ***“Biết ơn những may mắn ta có trong cuộc đời”***.

*Chúc các em làm bài tốt!*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Yêu cầu về nội dung kiến thức và kĩ năng** | **Điểm** |
| **Phần I** |  | **6.0** |
| **Câu 1 (1.0đ)** | - Chỉ ra một lời dẫn trực tiếp trong đoạn trích trên: *Thiếp cảm ơn đức của Linh Phi, đã thề sống chết không bỏ. Đa tạ tình chàng, thiếp chẳng thể trở về nhân gian được nữa.*  - Chuyển lời dẫn trực tiếp đó thành lời dẫn gián tiếp: *Chàng vội gọi, nàng vẫn đứng giữa dòng mà nói vọng vào rằng nàng cảm ơn đức của Linh Phi đã thề sống chết không bỏ. Nàng đa tạ tình chàng nhưng nàng chẳng thể trở về nhân gian được nữa.*  \* Lưu ý: Chấp nhận cách diễn đạt linh hoạt của học sinh chỉ cần đảm bảo ý chính và chuyển ngôi, thay đổi hình thức câu cho phù hợp. | **0.5**  **0.5** |
| **Câu 2**  **(1.0đ)** | \* Yếu tố kì ảo kết thúc truyện có làm giảm đi tính bi kịch của tác phẩm nhưng chỉ giảm phần nào, vì:  + Kết thúc đó phần nào thể hiện được quan niệm của người xưa: người tốt đẹp như Vũ Nương không thể chết trong tủi hờn, oan trái; nàng có một cuộc sống thanh thản, không buồn lo oan khuất nơi động rùa. Nàng cũng đã được trở về trần gian để cởi bỏ mối oan tình, khẳng định sự trong sạch, thủy chung -> giá trị nhân đạo  + Vũ Nương trở về nhưng vẫn xa cách giữa dòng, sự trở về của nàng chỉ là ảo ảnh, là chút an ủi cho người bạc phận. Nàng và chồng giờ đây đã chia lìa đôi ngả, hạnh phúc mà nàng vun đắp đã mãi mãi rời xa.  + Bài học đắt giá cho sự phũ phàng của Trương Sinh, đàn cầu siêu của tôn giáo cũng như sự ân hận muộn màng của Trương Sinh không thể mang lại số phận tốt đẹp cho Vũ Nương.  -> Tính bi kịch vẫn tiềm ẩn trong cái kết lung linh kì ảo -> giá trị hiện thực | **0.25**  **0,75 (các ý còn lại)** |
| **Câu 3**  **(3.0đ)** | **\* Hình thức:** đúng đoạn văn tổng - phân - hợp (0,25đ); dung lượng đủ (0,25đ); sử dụng phép nối, câu bị động đúng, có gạch chân, chú thích (0,5đ);  **\* Nội dung:** Vẻ đẹp trong vai trò một người vợ là vẻ đẹp mà tác giả muốn tô đậm khi khắc họa hình tượng Vũ Nương. Nhà văn đặt nhân vật vào những cảnh ngộ khác nhau để khẳng định vẻ đẹp này:  - Khi mới lấy chồng:Trong cuộc sống hàng ngày: luôn giữ gìn khuôn phép, vợ chồng chưa từng xảy ra thất hòa.🡪 Trân trọng, nâng niu cuộc sống gia đình.  -Khi tiễn chồng đi lính:   * Dặn dò chồng những lời thiết tha, tình nghĩa. * Mong chồng trở về với hai chữ bình yên. * Thông cảm cho những khó khăn mà chồng phải đối mặt. * Bộc lộ sự khắc khoải, nhớ mong. * Người vợ dịu dàng, không màng danh lợi, yêu chồng nhất mực.   - Khi xa chồng:   * Mong nhớ chồng da diết * Khao khát vợ chồng gắn kết: chiếc bóng là biểu tượng cho ước mong “vợ chồng như hình với bóng” * Giữ gìn sự chung thủy “cách biệt ba năm giữ gìn một tiết, tô son điểm phấn tưởng đã nguôi lòng…”   - Khi bị chồng nghi oan:   * Tha thiết phân trần, van xin. * Đau đớn, tuyệt vọng, tìm đến cái chết.   -Khi sống ở thủy cung:   * Luôn hướng về gia đình, chồng con, khao khát đoàn tụ. * Khao khát được trả lại phẩm giá, danh dự.   🡪 Khao khát mái ấm, hạnh phúc gia đình của người vợ thủy chung, mẫu mực, giàu tình yêu thương.  -Khi trở về trên bến sông:   * Không một lời oán trách * Nói những lời dịu dàng, tình nghĩa   🡪 Trong trái tim người con gái ấy không có chỗ cho thù hận, chỉ ăm ắp, nồng nàn những yêu thương.  *\*Chốt:*  NT cách kể chuyện đan xen thực và ảo, cốt truyện giàu kịch tính, chi tiết kì ảo đặc sắc ... => Ngợi ca vẻ đẹp của người phụ nữ chính là giá trị nhân đạo của tác phẩm | **1.0**  **2.0** |
| **Câu 4**  **(1.0đ)** | Ví dụ:  - Bánh trôi nước (Hồ Xuân Hương)  - Truyện Kiều (Nguyễn Du)  …. |  |
| **Phần II**  **(4.0đ)** |  |  |
| **Câu 1 (0.5đ)** | - Đánh thức: làm cho thức giấc, tỉnh dậy.  - “Đánh thức” trong nhan đề “Đánh thức con người phi thường trong bạn”: khám phá bản thân, phát hiện ra những năng lực tiềm tàng của chính mình mà trước nay mình chưa nhận ra. | **0.5** |
| **Câu 2**  **(1.0đ)** | - Đồng ý với ý kiến “Nuôi dưỡng lòng biết ơn chính là “chăm bón” cho cuộc sống của bạn”.  - HS có thể đưa ra cách lí giải riêng của bản thân, dưới đây là một số gợi dẫn:  + Lòng biết ơn là một trong những phẩm chất đáng quý của con người, thể hiện sự trân trọng đối với những người có ơn với mình.  + Nuôi dưỡng lòng biết ơn chính là điều cần thiết, là một trong những cách làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn, ý nghĩa hơn.  … | **0.5**  **0.5** |
| **Câu 3**  **(2.5đ)** | ***Về hình thức:***  - Đúng hình thức của một bài văn, đảm bảo độ dài quy định.  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục, mạch lạc.  ***Về nội dung:*** Biết ơn những may mắn ta có trong cuộc đời.  - Giải thích:  + Biết ơn: là một trong những phẩm chất đáng quý của con người, thể hiện việc hiểu, ghi nhớ và trân trọng công ơn của người khác đối với mình.  + May mắn: là điều tốt lành tình cờ được đưa đến đúng lúc.  - Nêu các biểu hiện của may mắn mình có trong cuộc đời.  - Lí giải nguyên nhân của những may mắn trong cuộc đời:  + Khách quan: Do xung quanh ta có cha mẹ, thầy cô, bạn bè, những người luôn yêu thương, tạo cho ta những điều kiện thuận lợi nhất.  + Chủ quan: Sự lạc quan, kiên trì, nỗ lực bền bỉ đã biến những khó khăn, trắc trở trong cuộc đời trở thành những cơ hội để ta được thể hiện, khẳng định mình. Khi vượt qua những điều đó, đó cũng chính là may mắn.  - Bàn luận:  + Cảm nhận được những may mắn trong cuộc đời từ những gì mình đang có (gia đình, công việc, bạn bè…) để thấy trân trọng hơn những điều đó.  + Trân trọng, biết ơn những may mắn trong cuộc đời sẽ giúp chúng ta luôn lạc quan, vui vẻ và có sức mạnh vượt qua mọi khó khăn.  + Nếu thất bại, đừng đổ tại không may mà phải xem xét lại thái độ, cách hành động của mình với công việc.  + Nếu có việc không hay xảy ra, thay vì nghĩ theo chiều tiêu cực, hãy lạc quan, nghĩ rằng may mắn vì sự việc đã không tệ hơn.  + Một số người chỉ chờ đợi vào may mắn không tích cực phấn đấu vươn lên hay đôi khi không biết trân trọng những may mắn mình có trong cuộc đời…  - Liên hệ bản thân:  + Cần biết và trân trọng những điều may mắn trong cuộc đời mình.  + Không được ỷ lại, phải luôn cố gắng nỗ lực, có thái độ sống tích cực, lạc quan.  *\*Lưu* ý*: GV chấm linh hoạt, khuyến khích HS có sự sáng tạo hợp lí, điểm thưởng cho những HS có lập luận chặt chẽ, thuyết phục, sáng tạo.: Không cho điểm bài làm có suy nghĩ tiêu cực, lệch lạc.* | **0.5**  **2.0** |

***Lưu ý:***

*- Trên đây chỉ là những gợi ý, tổ chấm cần trao đổi, thống nhất để đánh giá.*

*- Giám khảo căn cứ các mức điểm trên để chấm phù hợp.*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 74**

**Phần I:** (6,5 điểm)

Trong bài thơ “Bếp lửa” của Bằng Việt có những dòng hồi tưởng đầy xúc động:

Lên bốn tuổi cháu đã quen mùi khói

Năm ấy là năm đói mòn đói mỏi

Bố đi đánh xe khô rạc ngựa gầy

Chỉ nhớ khói hun nhèm mắt cháu

Nghĩ lại đến giờ sống mũi còn cay!

**Câu 1.** Chỉ ra và giải nghĩa một thành ngữ có trong đoạn thơ trên.

**Câu 2.** Hai câu thơ “Chỉ nhớ khói hun nhèm mắt cháu/Nghĩ lại đến giờ sống mũi còn cay!” giúp em cảm nhận được điều gì trong cảm xúc của người cháu?

**Câu 3.** Cũng trong bài thơ *Bếp lửa,* bắt đầu những suy ngẫm về bà là câu thơ:

*“*Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa*”*

1. Chép 07 câu thơ tiếp theo để hoàn thiện khổ thơ.

**b.** Viết đoạn văn quy nạp khoảng 12 câu phân tích khổ thơ em vừa chép. Trong đoạn văn có sử dụng phép thế và câu ghép *(gạch chân,chú thích rõ câu ghép và phép thế).*

**Phần II:** (3,5 điểm) Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“ Bản thân bạn - con người độc đáo nhất trên thế gian này. Bạn biết chăng, thế gian này có điều kỳ diệu, đó là không ai có thể là bản sao 100% của ai cả. Bởi thế, bạn là độc nhất, tôi cũng là độc nhất. Chúng ta đều là những con người độc nhất vô nhị, dù ta đẹp hay xấu, tài năng hay vô dụng, cao hay thấp, mập hay ốm, có năng khiếu ca nhạc hay chỉ biết gào như vịt đực… Vấn đề không phải là vịt hay thiên nga. Vịt có giá trị của vịt, cũng như thiên nga có giá trị của thiên nga. Vấn đề không phải là hơn hay kém, mà là sự riêng biệt. Và bạn phải biết trân trọng chính bản thân mình.”

(Trích *Nếu biết trăm năm là hữu hạn* – Phạm Lữ Ân)

**Câu 1**: Xác định rõ một phép liên kết hình thức được sử dụng trong đoạn trích trên.

**Câu 2**: Tác giả Phạm Lữ Ân khẳng định: “…thế gian này có điều kỳ diệu, đó là không ai có thể là bản sao 100% của ai cả.”. Em có đồng ý với ý kiến này không? Vì sao?

**Câu 3**: Từ gợi dẫn của đoạn trích cùng trải nghiệm thực tế của bản thân, hãy bày tỏ suy nghĩ của em trong một bài luận khoảng 01 trang giấy thi về ý kiến: ***“Người duy nhất bạn nên so sánh với bản thân mình chính là bạn của ngày hôm qua”.***

*Chúc các em làm bài tốt!*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần I (6,5 điểm)** | | |
| **Câu 1**  1,0 điểm | - Thành ngữ: “đói mòn đói mỏi”  - Ý nghĩa: gợi cái đói triền miên, dai dẳng khiến con người ta kiệt sức | **0,5**  **0,5** |
| **Câu 2**  1,0 điểm | Cảm xúc về mùi khói bếp đã trở thành quen thuộc và đọng lại thành dấu ấn sâu đậm trong tâm hồn người cháu. Sống mũi cay vừa là phản ứng tự nhiên với khói lửa vừa là phản ứng tâm lý xúc động khi nhớ về người bà thân thương, nhớ về những năm tháng cơ cực tuổi ấu thơ…=>cảm xúc vừa xót xa, vừa ngậm ngùi, xúc động… | **1,0** |
| **Câu 3**  4,5 điểm | 1. Chép tiếp chính xác 07 câu thơ tiếp theo thuộc khổ sáu 2. Viết đoạn NLVH   **\* Hình thức:** đúng đoạn văn qui nạp ( 0,25đ); sử dụng câu ghép, phép thế đúng, có gạch chân, chú thích (0,5đ); dung lượng đủ ( 0,25)  **\* Nội dung:** Học sinh có thể triển khai theo những hình thức khác nhau song cần bám sát nghệ thuật ( biểu cảm kết hợp với bình luận; BPTT ẩn dụ, đảo ngữ, điệp ngữ; từ láy; giọng thơ thủ thỉ tâm tình nhưng đầy xót xa, ngậm ngùi, thấm thía…) trong đoạn thơ để có những phân tích, bình luận và đánh giá phù hợp làm rõ những **suy ngẫm về bà và bếp lửa quê hương**  - **Suy ngẫm về cuộc đời bà:**  **+** Dằng dặc thời gian - “mấy chục năm rồi…”: những cơ cực bà gánh vác như miên man, dằng dặc..  + Chất chồng khó nhọc: Từ láy “lận đận”, ẩn dụ “nắng mưa” thể hiện cuộc đời bà đầy lo toan, vất vả, không thể đong đếm  => cảm nhận của người cháu đã cùng bà trải qua bao khó nhọc, thấu hiểu bà đến tận cùng mọi đắng cay.  **- Suy ngẫm về hình ảnh của bà và ý nghĩa cao cả, thiêng liêng của công việc nhóm lửa:**  **+** Vừabình dị đời thường: được gợi nhắc qua thói quen “dậy sớm”, “nhóm bếp lửa”. Bà đã làm công việc khởi đầu của một ngày- nhóm bếp lửa mỗi sớm mai trong gian bếp để sưởi ấm, để nấu bữa ăn cho gia đình=> sự đảm đang, tần tảo và tấm lòng ấm áp yêu thương  + Vừa thiêng liêng cao cả: Bà làm công việc khởi đầu của một đời - bồi đắp tâm hồn, thắp lên những tình cảm cao quí trong tâm hồn cháu, bà truyền cho cháu:  . Tình yêu thương ruột thịt “nhóm niềm yêu thương”,  . Tình đoàn kết chia sẻ xóm làng “Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui”  . Và đặc biệt, bà còn khơi dậy “những tâm tình tuổi nhỏ”, thức dậy trong cháu bao ước mơ và tình cảm tốt đẹp.  -> Như vậy:  + Bà không chỉ là người nhóm lửa mà còn là người giữ lửa, truyền lửa  + Ngọn lửa bà truyền cho cháu là ngọn lửa của tình yêu, niềm tin, đức hi sinh  + Không chỉ bà truyền lửa cho cháu mà đây còn là sự trao truyền của thế hệ trước đối với thế hệ sau  **- Cảm xúc, tình cảm của tác giả khi khám phá ra ý nghĩa kì lạ và thiêng liêng của bếp lửa:** “Ôi kỳ lạ và thiêng liêng-bếp lửa!”  - Câu cảm thán, từ “ôi” ở đầu câu: sự ngạc nhiên, ngỡ ngàng, xúc động của cháu:  + Kì lạ bởi bếp lửa chỉ được nhóm bằng củi rơm thông thường lại có sức sống phi thường tồn tại qua mọi đói khát, đạn bom, nắng mưa luân chuyển.  + Thiêng liêng bởi nó nuôi dưỡng tâm hồn với yêu thương và gắn bó, sẻ chia và hi vọng, niềm tin và nghị lực.  -> Người cháu yêu thương, trân trọng, nhớ về bà, về bếp lửa như nhớ một miền ký ức thân thương và cũng chính là nhớ về quê hương, cội nguồn với lòng tri ân sâu nặng  \**Lưu ý: Nếu học sinh chỉ diễn xuôi mà không khai thác nghệ thuật, chỉ cho tối đa một nửa số điểm của nội dung* | **1,0**  **3,5**  1,0  2,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần II (3,5 điểm)** | | |
| **Câu 1**  0,5 điểm | HS xác định rõ một phép liên kết  VD: + phép nối: “bởi thế”  + phép lặp: “bạn”, “vịt”, “thiên nga”…  + phép thế: “chúng ta” (thay thế cho “bạn” và “tôi”).  … | **0,5** |
| **Câu 2**  1 điểm | - Đồng ý với ý kiến của tác giả  - Khẳng định trong cuộc sống, mỗi người đều có một khả năng, thế mạnh, giá trị, sức mạnh tiềm ẩn, một điểm riêng biệt không ai giống ai | **0,25**  **0,75** |
| **Câu 3**  2,0 điểm | Bài làm đảm bảo yêu cầu:  \* Hình thức: Đúng bài văn nghị luận, có lập luận chặt chẽ, rõ ràng, thuyết phục, diễn đạt sáng rõ, lưu loát, đủ độ dài theo quy định khoảng 01 trang giấy thi.  \* Nội dung: Vấn đề cần nghị luận: “***Người duy nhất bạn nên so sánh với bản thân mình chính là bạn của ngày hôm qua***”.  - Giải thích:không nên so sánh mình với bất kì ai mà cần nhìn lại chính mình để khắc phục điểm yếu, phát huy điểm mạnh từ đó hoàn thiện bản thân mình từng ngày; để tự tin, trân trọng giá trị bản thân.  - Bàn luận: Tại sao lại không nên so sánh với người khác mà chỉ nên so sánh với chính bản thân mình?  + Cuộc sống cần đến sự so sánh, đối chiếu. Nhưng không nên so sánh bạn với bất kì ai trong thế giới này bởi bạn là duy nhất, không ai giống bạn và bạn không thể giống một ai khác.  + Mỗi người có cuộc sống, hoàn cảnh, khả năng và giá trị riêng biệt. So sánh với chính bản thân mình là cần thiết để thấy được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; để bằng lòng và trân trọng với những gì mình đang có; để luôn thấy tự tin và hạnh phúc; để có ý thức tự hoàn thiện mình từng ngày.  + Việc so sánh mình với người khác nếu theo hướng tiêu cực sẽ khiến bản thân luôn thấy tự ti, kém cỏi, thiệt thòi, từ đó sẽ dẫn đến sự bi quan, chán nản, tuyệt vọng.  \* *Lập luận phản biện*: So sánh với chính bản thân mình không có nghĩa là bảo thủ, không cần nhìn nhận và học hỏi điểm mạnh của người khác. Vì việc biết nhìn nhận, đánh giá người khác một cách tích cực trên tinh thần tôn trọng sự khác biệt cũng là cách để hoàn thiện bản thân mình hơn. So sánh với chính mình để tự tin chứ không tự bằng lòng một cách dễ dãi và thiếu sự phấn đấu.  (*HS biết lấy dẫn chứng phù hợp để chứng minh làm rõ quan điểm*)  - Bài học:  + Luôn có ý thức hoàn thiện bản thân mỗi ngày.  + Luôn tự tin là chính mình, trân trọng bản thân mình đồng thời biết tôn trọng sự khác biệt, trân trọng tất cả mọi người.  *\*Lưu* ý*: GV chấm linh hoạt, khuyến khích HS có sự sáng tạo hợp lí, điểm thưởng cho những HS có lập luận chặt chẽ, thuyết phục, sáng tạo.: Không cho điểm bài làm có suy nghĩ tiêu cực, lệch lạc.* | **0,5**  **1,5** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 75**

**Phần I**: **(6.5 điểm)**

Dưới đây là đoạn trích trong văn bản “***Những ngôi sao xa xôi***” của Lê Minh Khuê:

*“...Bên ngoài nóng trên 30 độ, chui vào hang là sà ngay đến một thế giới khác. Cái mát lạnh làm toàn thân run lên đột ngột. Rồi ngửa cổ uống nước, trong ca hay trong bi đông. Nước suối pha đường. Xong thì nằm dài trên nền ẩm, lười biếng nheo mắt nghe ca nhạc từ cái đài bán dẫn nhỏ mà lúc nào cũng có pin đầy đủ. Có thể nghe, có thể nghĩ lung tung...hình như ta sắp mở chiến dịch lớn.”*

(Ngữ văn 9, tập 2, NXB Giáo dục, Năm 2018)

**1.** Nêu hoàn cảnh sáng tác, ngôi kể và tác dụng ngôi kể của truyện ngắn “*Những ngôi sao xa xôi*” của Lê Minh Khuê.

**2.**  Viết ra một câu rút gọn có trong đoạn trích? Cho biết thành phần nào đã được rút gọn?

**3.** Theo em, cái thế giới “*Bên ngoài nóng trên 30 độ”* mà nhân vật nhắc đến là ở đâu? Thế giới đó có gì khác so với thế giới ở trong hang? Qua một vài chi tiết kể về thế giới trong hang ở đoạn trích trên, em thấy các nữ thanh niên xung phong hiện lên với vẻ đẹp nào?

**4.** Viết đoạn văn khoảng 12 đến 14 câu theo cách Tổng- phân- hợp trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp tâm hồn của nữ thanh niên xung phong Phương Định trong tác phẩm. Trong đoạn văn có sử dụng một câu có thành phần khởi ngữ và một câu nghi vấn dùng để bộc lộ cảm xúc. *(gạch dưới và chú thích thành phần khởi ngữ và câu nghi vấn).*

**5.** Kể tên tác phẩm kèm tác giả trong chương trình Ngữ văn 9 em đã học cũng viết về vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mỹ.

**Phần II: (3,5 điểm) Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu**

*Nếu muốn trải nghiệm, việc bạn cần làm là phải không ngừng hành động, không ngừng đặt bản thân vào thế chủ động và thế sẵn sàng, đi những vùng đất mới, thử những cái mới, quen những người bạn mới. Phải thoát ra khỏi vùng an toàn của mình càng sớm càng tốt. Đừng nói bạn không thể, vì chắc chắn bạn có thể, lí do là vì tôi biết bạn không phải một cái cây. Cái cây đứng một chỗ nhận tất cả những gì nó cần: ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng nhưng bản thân nó vẫn luôn khao khát được vươn xa hơn. Thế nên rễ nó mới dài ra, thế nên tán nó mới vươn rộng và cành không ngừng vươn cao để nhìn được những vùng đất xa lạ. Bạn may mắn hơn cái cây, bạn có thể tự dịch chuyển mình đi khắp chốn, thế thì tại sao lại không? Thoát khỏi vùng an toàn của mình là bước đầu tiên trong quá trình trải nghiệm. Mọi hành trình đều bắt đầu từ một bước chân. Ngay ngày mai, hãy thử làm công việc bạn chưa từng làm, dù nhỏ bé và đơn giản nhất thôi: hãy cười với một người lạ cùng toà nhà, hãy đi một con đường khác đến công ty, hãy gọi một món ăn nghe tên thật lạ, hãy nghĩ một cách giải quyết khác cho công việc quen thuộc...Những thứ nhỏ bé này có thể đem đến cho bạn nhiều nguồn cảm hứng để bắt đầu những trải nghiệm khác to lớn hơn, bắt đầu hành trình lắp ghép cuộc đời mình bằng những điều mới mẻ thú vị.*

**(*Không có trải nghiệm, tuổi trẻ không đáng một xu*-** Phi Tuyết, Volunteer For Education, 07/01/2015).

**1.** Gọi tên phương thức biểu đạt chính của đoạn trích? Nêu ngắn gọn ý nghĩa của câu hỏi “*Bạn may mắn hơn cái cây, bạn có thể tự dịch chuyển mình đi khắp chốn, thế thì tại sao lại không?”*

**2.** Em hiểu như thế nào về câu *“Thoát khỏi vùng an toàn của mình là bước đầu tiên trong quá trình trải nghiệm”.* Thông điệp nào trong đoạn trích trên có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

**3.** Từ nội dung đoạn trích, kết hợp những hiểu biết của em, viết đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về vai trò của trải nghiệm đối với tuổi trẻ?

**---------------------------- Hết -----------------------------**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **Phần I ( 6.5 điểm)** | | | |
| **Câu** | | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| Câu 1  *(1,0 điểm)* | | - Truyện ngắn được sáng tác năm 1971, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra ác liệt  - Truyện được kể theo ngôi kể thứ nhất – lời kể của Phương Định  \* Tác dụng: Câu chuyện chân thực, có tính thuyết phục cao. Tạo điều kiện thuận lợi để tác giả miêu tả chiều sâu thế giới nội tâm và cảm xúc của nhân vật. Cách kể chuyện ấy còn giúp người đọc hình dung ra khung cảnh khốc liệt của chiến tranh. Đồng thời, việc lựa chọn ngôi kể này giúp cho người kể điều khiển linh hoạt nhịp kể, chủ động đãn xen giữa quá khứ và hiện tại.... | 0,5  0,25  0,25 |
| Câu 2  *(0.5 điểm)* | | - HS viết ra 1 câu rút gọn (các câu 3.5.6)  - HS chỉ ra thành phần được rút gọn (CN) | 0.25  0.25 |
| Câu 3  (1.0 điểm) | | - Thế giới “bên ngoài nóng trên 30 độ” là nơi làm việc của các nữ TNXP, trên cao điểm tại 1 trọng điểm trên tuyến đường Trường Sơn.  - Thế giới đó hoàn toàn đối lập với thế giới ở trong hang. Đó là 1 khung cảnh vô cùng khốc liệt, dữ dội và hiểm nguy khi kẻ thù ngày đêm rải bom không dứt nhằm cắt đứt con đường giao thông. Các cô lại phải chạy trên cao điểm để làm nhiệm vụ phá bom, nghĩa là luôn phải đối mặt với cái chết.  - Các nữ thanh niên xung phong hiện lên với tâm hồn trong sáng, hồn nhiên, lạc quan, tươi trẻ… | 0.25  0.25  0.5 |
| Câu 4  *(3.5 điểm)* | | **\* Hình thức:**  - Học sinh hoàn thành đúng kiểu đoạn văn: Tổng - phân - hợp  - Đảm bảo số lượng câu quy định : (ít nhất 12 câu, nhiều nhất 14 câu)  - Sử dụng câu chứa thành phần khởi ngữ (đúng, có gạch chân cả câu và chú thích)  - Sử dụng được câu nghi vấn dùng để bộc lộ cảm xúc (đúng, có gạch dưới và chú thích)  *\* Lưu ý: Đoạn văn quá ngắn (dưới 12 câu); quá dài (trên 14 câu) trừ 0,25 điểm*  **\* Nội dung:**  Thân đoạn biết khai thác văn bản, chắt lọc dẫn chứng, kết hợp nghệ thuật để làm rõ vẻ đẹp tâm hồn của Phương Định  - ***Một cô gái xinh đẹp, trẻ trung, lãng mạn***:  + Cô quan tâm tới hình thức bên ngoài: Luôn chăm chút cho ngoại hình và rất tự hào về đôi mắt có cái nhìn sao mà xa xăm.  + Cô rất tự tin và tự hào về nét riêng của mình: Cái cổ cao kiêu hãnh như đài hoa loa kèn và tự đánh giá về ngoại hình của mình, thấy bản thân mình là một cô gái khá  + Cô thích làm duyên và đắm mình trong những cảm xúc riêng tư: Thích ngắm mình trong gương và làm điệu trước mặt các anh bộ đội.  - ***Cô luôn hồn nhiên, yêu đời và mang một tâm hồn thơ mộng:***  + Trong những khoảng thời gian không làm nhiệm vụ, cô thích hát để quên đi những căng thẳng và thêm yêu đời: Cứ thuộc một nhịp điệu nào đó thì cô lại tự bịa ra lời bài hát để ngân nga.  + Ngay cả trong khi làm nhiệm vụ, giữa sự tàn phá, hủy diệt của chiến tranh, tâm hồn cô cũng không vướng bận mà vẫn luôn cất cao lên những câu vui đùa, hóm hỉnh để động viên, khích lệ đồng đội cùng cố gắng. Khi bị bom vùi lấp, cô vẫn cười - “Chúng tôi bị bom vùi luôn. Có khi bò trên cao điểm về chỉ thấy hai con mắt lấp lánh. Cười thì hàm răng lóe lên khuôn mặt nhem nhuốc. Những lúc đó chúng tôi gọi nhau là “những con quỷ mắt đen” …  + Hồn nhiên, vui thích cuống cuồng trước một cơn mưa đá bất ngờ xuất hiện như một đứa trẻ.  + Thả hồn trong những kỉ niệm xa xôi: cô nhớ về những căn nhà nhỏ bên quảng trường thành phố; những khung cửa sổ, những ngôi sao trên bầu trời Hà Nội,… Những kỉ niệm này đã nuôi dưỡng, sưởi ấm tâm hồn cô trong cuộc chiến gian khổ và khốc liệt.  + Phương Định ở chiến trường, hàng ngày phải đối mặt với gian khổ và hi sinh nhưng cô vẫn giữ gìn vẹn nguyên thế giới tâm hồn. Đó chính là biểu hiện của sức sống mãnh liệt của cô gái trẻ đất Hà Thành  - Khái quát nghệ thuật, kết đoạn: Bằng nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật, cách kể chuyện chân thực, hấp dẫn...Lê Minh Khuê đã xây dựng thành công nhân vật Phương Định, một người thiếu nữ trẻ trung, mơ mộng giữa chiến tranh khốc liệt vẫn tràn đầy niềm tin yêu. Cô là biểu tượng cho vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mỹ  ***\* Thang điểm phần nội dung:***  *# Đúng ý, diễn đạt tốt, biết khái quát nghệ thuật, nội dung sâu sắc, có dẫn chứng trực tiếp trong văn bản 2.5 đ*  *# Đúng ý, diễn đạt còn 1 số lỗi, biết khái quát nghệ thuật, nội dung sâu sắc, có dẫn chứng 2.0 đ*  *# Đúng ý, diễn đạt được, có dẫn chứng nhưng chưa thật sâu 1.5đ*  *# Diễn xuôi, dài dòng, mắc một vài lỗi diễn đạt, không có dẫn chứng 1,0 đ*  *# Ý quá sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt 0,5 đ*  *# Chưa thể hiện được phần lớn số ý, sai lạc về nội dung 0,25đ*  *GK căn cứ vào mức điểm trên để cho các điểm còn lại*  \* Lưu ý: *Học sinh không đi phân tích làm nổi bật vẻ đẹp tâm hồn mà lạc vào vẻ đẹp phẩm chất, giáo viên không cho quá 1.25 điểm* | **1.0**  0.25  0.25  0.25  0.25  **2.5**  0,75  1.25  **0,5** |
| Câu 5  *(0.5 điểm)* | | - “Bài thơ về tiểu đội xe không kính”  - Phạm Tiến Duật | 0,25  0,25 |
| **Phần II**( 3.5 điểm) | | | |
| **Câu 1**  **(0,5đ)** | -Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận  -Ý nghĩa của câu hỏi: là câu hỏi nhưng không phải để hỏi mà dùng để nhắc nhở, động viên, khích lệ mỗi người hãy tự dịch chuyển, chủ động thực hiện hành trình trải nghiệm để bản thân có thể vươn cao, vươn xa hơn trong cuộc đời | | **0.25**  **0.25** |
| **Câu 2**  **(1,0đ)** | + Vùng an toàn là khoảng đời sống gần gũi, quen thuộc, là những gì đã biết, thuận lợi, đảm bảo cho sự yên ổn của mỗi người.  + Thoát khỏi vùng an toàn là đến những môi trường mới, gặp những con người mới, dám nghĩ và làm những điều khác so với những gì ta đã biết, đã quen.  + Học sinh trình bày suy nghĩ cá nhân, nêu rõ lý do vì sao thông điệp đó có ý nghĩa nhất đối với mình hợp lý, thuyết phục.  (ví dụ các thông điệp: ***chủ động và sẵn sàng trải nghiệm; thoát ra khỏi vùng an toàn; thử làm những điều mới mẻ…*** Có thể những thông điệp khác hợp lý, đảm bảo chuẩn mực đạo đức và pháp luật vẫn được chấp nhận)  Nêu thông điệp 0.25đ  Giải thích lý do 0.25đ | | **0,25**  **0.25**  **0.5** |
| **Câu 3**  **(2,0đ)** | **HÌNH THỨC:**  **a** *- Đảm bảo thể thức của một đoan văn nghị luận*: Mở đoạn giới thiệu vấn đề nghị luận; Thân đoạn làm rõ vấn đề nghị luận, triển khai được luận điểm; Kết đoạn khái quát được nội dung nghị luận **(0.25 điểm)**  - Quá dài/ngắn: - 0,25đ  b*- Xác định đúng vấn đề nghị luận*: vai trò của trải nghiệm đối với tuổi trẻ.  c- *Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn*: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:  **NỘI DUNG:**  \* **Giải thích vấn đề: (0.25 điểm)**  - Trải nghiệm là tự mình trải qua để có được hiểu biết, kinh nghiệm; tích luỹ được nhiều kiến thức, kỹ năng và vốn sống. Khẳng định quan điểm cá nhân trước vấn đề nghị luận.  **\*Bàn luận vấn đề: Trải nghiệm có vai trò đặc biệt quan trọng đối với cuộc sống mỗi con người vì:**  **-**  Trải nghiệm đem lại hiểu biết và kinh nghiệm thực tế, giúp chúng ta mau chóng trưởng thành về cách nghĩ, cách sống, bồi đắp tình cảm, tâm hồn, giúp mỗi người gắn bó và góp phần cống hiến cho cuộc đời cho đất nước.  - Trải nghiệm giúp mỗi người khám phá, thử nghiệm chính mình để có những lựa chọn đúng đắn và sáng suốt cho tương lại. Trải nghiệm giúp mỗi người dấn thân, thử nghiệm để sáng tạo; biết xử lý các tình huồng thực tiễn; biết vượt qua những khó khăn trở ngại tôi luyện bản lĩnh, ý chí để thành công.  - Thiếu trải nghiệm cuộc sống của mỗi người sẽ nghèo nàn, thụ động, nhàm chán, vô ích; không cảm nhận được sự thú vị của cuộc sống…  (Lấy dẫn chứng về những người trải nghiệm thành công để chứng minh)  **\*Mở rộng:**  - Khuyên con người, đặc biệt là những người trẻ cần trải nghiệm để khám phá cuộc sống và chính mình. Cần tạo điều kiện để tuổi trẻ được trải nghiệm cuộc sống tốt đẹp và hữu ích.  - Thực tế nhiều bạn trẻ chưa coi trọng hoạt động trải nghiệm để bản thân trưởng thành. Đó là những người chỉ chú ý vào việc học tập, thi cử mà chưa chủ động, tích cực trải nghiệm, rèn kỹ năng sống. Một số khác chìm đắm trong thế giới ảo. Một số lại lao vào thử nghiệm những điều có hại, sa vào tệ nạn…  **\*Bài học nhận thức và hành động**: **(0.25 điểm)**  Cần nhận thức được vai trò quan trọng và cần thiết của trải nghiệm, biết trải nghiệm tích cực để giúp bản thân trưởng thành, vững vàng và sống đẹp hơn.  Liên hệ bản thân.  **\* Lưu ý:**  - Đoạn văn cần có dẫn chứng  *- Khuyến khích hs có suy nghĩ riêng, tuy nhiên phải lí giải hợp lý, thuyết phục. Phần liên hệ cần chân thành .*  *- Không cho điểm đoạn văn có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực.* | | **0,5**  **0.25**  **1.0**  0.25  0.25  0.25  0.25  **0.25**  **0.25** |

**ĐỀ 76**

**Phần I (5,5 điểm):**

Trong bài thơ “Sang thu”, nhà thơ Hữu Thỉnh có những vần thơ tinh tế, ghi lại chuyển biến của không gian lúc giao mùa:

*Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

(Sách giáo khoa Ngữ văn 9, Tập 1, NXB Giáo dục, 2019)

**Câu 1 (1điểm).** Cho biết hoàn cảnh ra đời của bài thơ “Sang thu”? Hoàn cảnh sáng tác ấy có ý nghĩa gì đối với việc thể hiện nội dung bài thơ?

**Câu 2 (1 điểm).** Hãy chỉ ra và cho biết tác dụng của cặp từ trái nghĩa được sử dụng trong khổ thơ trên?

**Câu 3 (3,5** **điểm**). Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận tổng hợp – phân tích – tổng hợp làm rõ cảm nhận tinh tế của nhà thơ về biến chuyển trong không gian lúc sang thu được thể hiện qua khổ thơ trên, trong đoạn có sử dụng phép nối để liên kết và thành phần khởi ngữ (gạch dưới một từ dùng làm phép nối và một thành phần khởi ngữ).

**Phần II (4,5 điểm):**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

*Chinh phục thiên nhiên? Đúng, đời sống loài người là một chuỗi dài quá trình chinh phục thiên nhiên, nhưng cũng thật là thiếu thỏa đáng và thậm chí nguy hiểm nếu không nghĩ đến công việc hòa hợp với thiên nhiên. Từ giữa phố phường chật hẹp, đông đúc có bao giờ các bạn đi ra sông Hồng nghe tiếng hát của phù sa và bờ bãi? Đã bao giờ các bạn dừng bước trên hè phố nâng một cành cây gãy? Có phải tình yêu của các bạn được e ấp nói lên trong màu xanh của hàng cây? Và nhất là tuổi thơ, hãy trả lại cho tuổi thơ những nội cỏ và bóng râm mát của cổ thụ, quả sấu dầm và cảm giác đi trong rừng.*

(Trích *Sống mãi với cây xanh,* Nguyễn Minh Châu*,*

*Nguyễn Minh Châu tuyển tập,* NXB Văn học*,*2018, tr.76)

**Câu 1(0,5 điểm)**. Xác định phương thức biểu đạt chính và ghi lại câu chủ đề của đoạn văn trên?

**Câu 2 (0,5 điểm):** Hãy chỉ rõ một phép liên kết được sử dụng trong đoạn trích trên?

**Câu 3 (1 điểm)**. Em hiểu thế nào là “*chinh phục thiên nhiên”* và “*hòa hợp với thiên nhiên*”? Trong chương trình Ngữ văn 9 cũng có một tác phẩm thể hiện hình ảnh những con người chinh phục thiên nhiên mà vẫn hoà hợp với thiên nhiên, đó là tác phẩm nào? Của tác giả nào?

**Câu 4 (0,5 điểm)**. Cho biết việc sử dụng liên tiếp những câu nghi vấn trong đoạn trích trên có tác dụng gì?

**Câu 5. (2,0 điểm)**

Từ đoạn văn trên và sự hiểu biết của bản thân, em hãy viết một đoan văn khoảng ⅔ trang giấy thi bàn về sự cần thiết phải sống hòa hợp với thiên nhiên.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | **Phần I: 5,5 điểm** | |  |
| **Câu** | **Yêu cầu** | | **Điểm** | |
| **Câu 1 (1 đ)** | Học sinh nêu đúng:  - Hoàn cảnh sáng tác,  - Năm 1977  - Hai năm sau ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, nhà thơ là người lính trở về từ chiến trường.  Ý nghĩa:  - Vào thời điểm một trong những mùa thu hoà bình đầu tiên, nhà thơ trân trọng và yêu mến khoảnh khắc bình yên cuộc cuộc sống…  - Sang thu không chỉ là khoảnh khắc giao mùa từ cuối hạ sang đầu thu mà còn là sự giao thời của đời người bước sang tuổi trung niên và của đất nước từ thời chiến sang thời hoà bình. | | 0,25  0,25  0,25  0,25 | |
| **Câu 2 (1 đ)** | - Cặp từ trái nghĩa: dềnh dàng- vội vã  - Tác dụng:  + Tạo nên cấu trúc đăng đối, hình ảnh tương phản gây ấn tượng làm cho lời thơ thêm sinh động.  + Gợi những động thái trái ngược đặc trưng của thiên nhiên lúc sang thu (dòng sông thu trôi lững lờ, nhẹ nhàng, êm ả còn cánh chim thì ngược lại hối hả chuẩn bị cho hành trình về phương nam tránh rét). | | 0,5  0,25  0,25 | |
| **Câu 3 (3,5 đ)** | Học sinh hoàn thành đoạn văn:  \*Hình thức:  - Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề, diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp.  - Trình bày đoạn văn theo cách lập luận tổng- phân – hợp  - Sử dụng đúng, gạch dưới, chú thích rõ từ ngữ dùng làm phép nối và một thành phần khởi ngữ.  \* Nội dung: Biết bám sát ngữ liệu, khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật (láy, tượng hình, động từ….) hình ảnh (đầy chất tạo hình, giàu sức gợi cảm…) và các biện pháp nghệ thuật (đối lập, ẩn dụ, nhân hóa…); có dẫn chứng, lí lẽ để làm rõ những cảm nhận tinh tế của nhà thơ về biến chuyển trong không gian lúc sang thu:  + Cảm nhận phong phú, sâu sắc qua không gian cao, rộng, xa (dòng sông, bầu trời); nét đặc trưng của cảnh sắc, linh hồn của tạo vật (dềnh dàng, vội vã); những khoảnh khắc đánh dấu sự biến chuyển tinh tế thiên nhiên (được lúc, bắt đầu).  + Cảm nhận dấu ấn về sự giao mùa qua hình ảnh liên tưởng đầy sức gợi, đám mây.  *# Đúng ý, diễn đạt được song ý chưa thật sâu 1,5đ*  *# Diễn xuôi ý thơ, dài dòng, còn mắc một số lỗi diễn đạt 1,0đ*  *# Ý quá sơ sài, nhiều lỗi diễn đạt 0,5đ*  *# chư thể hiện được phần lớn số ý hoặc sai lặc về nội dung, diễn đạt kém…0,25d*  Giáo viên căn cứ vào mức điểm trên để cho các điểm còn lại. | | **1,5**  0,5  0,5  0,5  **2đ**  1  1 | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **PHẦN II 4,5** | **Điểm** |
| **1** | - Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận  - Câu chủ đề:  *Đúng, đời sống loài người là một chuỗi dài quá trình chinh phục thiên nhiên, nhưng cũng thật là thiếu thỏa đáng và thậm chí nguy hiểm nếu không nghĩ đến công việc hòa hợp với thiên nhiên.* | 0,25  0,25 |
| **2** | Hs chỉ rõ 1 phép liên kết:  + gọi tên phép liên kết  + chỉ ra biểu hiện của phép liên kết  ( Nếu HS chỉ gọi tên mà không chỉ ra được từ dùng trong phép liên kết thì không cho điểm). | 0,25  0,25 |
| **2** | - Chinh phục thiên nhiên là nắm được qui luật của tự nhiên, vận dụng để chế ngự, tác động ngược lại và chi phối tự nhiên.  - Sống hòa hợp với thiên nhiên là: gắn bó, tôn trọng, bảo vệ thiên nhiên, khắc phục, hạn chế những tác hại do thiên nhiên gây ra.  - Tác phẩm “ Đoàn thuyền đánh cá”, tác giả Huy Cận | 0,25  0,25  0,5 |
| **3** | Tác dụng:  - Tạo âm hưởng, nhịp điệu cho đoạn trích.  - Gợi ra những day dứt băn khoăn về việc con người cần phải sống hòa hợp với tự nhiên. | 0,25  0,25 |
|  | **Yêu cầu về hình thức:**  - Viết đúng hình thức đoạn văn, dung lượng khoảng 2/3 trang giấy.  - Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp  **Yêu cầu về nội dung :**  Giải thích: Sống hòa hợp với thiên nhiên là sự gắn bó, hài hòa, tuân theo những quy luật của tự nhiên.  Bàn luận về sự cần thiết phải sống hoà họp với thiên nhiên: giúp tâm hồn con người thanh thản, thư thái; hiểu rõ về tự nhiên để từ đó bảo vệ được môi trường sống, nâng cao chất lượng cuộc sống của con người; nếu không hòa hợp với tự nhiên, con người sẽ tự hủy hoại cuộc sống của chính mình… (có dẫn chứng kèm theo)  - Phê phán lối sống không hoà hợp với thiên nhiên.  - Liên hệ và rút ra bài học. | **0,5**  0,25  0,25  **1,5**  0,25  0,75  0,25  0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 77**

**Phần I: (6.5 đ)**

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

*“... Tôi hãy còn nhớ buổi chiều hôm đó - buổi chiều sau một ngày mưa rừng, giọt mưa còn đọng trên lá, rừng sáng lấp lánh. Đang ngồi làm việc dưới tấm ni lông nóc, tôi bỗng nghe tiếng kêu. Từ con đường mòn chạy lẫn trong rừng sâu, anh hớt hải chạy về, tay cầm khúc ngà đưa lên khoe với tôi. Mặt anh hớn hở như một đứa trẻ được quà.”*

(*Chiếc lược ngà*, Nguyễn Quang Sáng, Trích Ngữ văn 9, tập II, NXB Giáo dụ

**Câu 1.** Nhân vật *tôi* và *anh* được nói đến trong đoạn trích là ai?

**Câu 2.** Truyện được kể theo lời của nhân vật nào? Cách chọn vai kể đó có tác dụng gì ?

**Câu 3.** Vì sao khi nhặt được khúc ngà voi , mặt anh hớn hở như một đứa trẻ được quà

**Câu 4.** Hãy viết một đoạn văn theo cách lập luận quy nạp khoảng 12 câu phân tích tình cảm của ông Sáu dành cho con lúc trở lại chiến khu. Trong đoạn văn có sử dụng lời dẫn trực tiếp và câu ghép (*gạch chân, chú thích rõ**).*

**Câu 5:** Kể tên một văn bản trong chương trình văn 9 kì 1 được viết cùng thời kì với văn bản trên

**Phần II (3,5 điểm):** **Đọc đoạn trích sau rồi trả lời câu hỏi:**

*Nhà tâm lí học Angela Lee Duckworth đã bỏ ra nhiều năm tìm hiểu về chìa khoá để thành công. Sau thời gian nghiên cứu, bà chỉ ra rằng: Điều cơ bản làm nên thành công của con người là sự bền bỉ. Bà nói: “Bền bỉ là sự đam mê, tính kiên trì cho những mục tiêu dài hạn. Bền bỉ là có khả năng chịu đựng khó khăn. Bền bỉ là tập trung vào tương lai của mình một cách liên tục, không phải tính theo tuần, theo tháng mà là năm. Bền bỉ là làm việc thật chăm chỉ để biến tương lai thành hiện thực. Bền bỉ là việc sống một cuộc đời như thể nó là một cuộc chạy marathon, chứ không phải là một cuộc đua nước rút”. Không phải chỉ số IQ, không phải ngoại hình, hay sức mạnh thể chất, hay kỹ năng xã hội. Sự bền bỉ là yếu tố quyết định để thành công.*

(*Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu*, Rosie Nguyễn, NXB Nhã Nam, 2017)

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là gì?

**Câu 2.** Theo em,vì sao nhà tâm lí học Angela Lee Duckworth cho rằng điều cơ bản làm nên thành công của con người là sự bền bỉ?

**Câu 3.** Từ đoạn trích trên và dựa vào những hiểu biết của em**,** là một học sinh lớp 9, em có suy nghĩ gì về ý kiến: “*Sự bền bỉ là yếu tố quyết định để thành công”***?** Hãy trình bày suy nghĩ của em bằng một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy.

------------------ Hết-----------------

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu - điểm** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **Phần I** |  | **6,5đ** |
| **Câu 1**  (1 đ) | - Tác giả: Nguyễn Quang Sáng, tác phẩm “ Chiếc lược ngà” - Hoàn cảnh ra đời:1966, tác giả đang hoạt động ở chiến trường Nam Bộ, giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mĩ diễn ra ác liệt | 0,5đ  0,5đ |
| **Câu 2**  (0.5đ) | Công dụng dấu ngoặc kép: đánh dấu lời dẫn trực tiếp. | 0,5 |
| **Câu 3**  (1,0 đ) | Chi tiết “*Vết thẹo dài trên má*” có ý nghĩa:  + Tạo sự **thắt nút mở nút** trong câu chuyện: làm cho Thu không nhận ra ba. Sau đó Thu nhận ra ba, hiểu rõ về nỗi đau mà người ba phải chịu đựng.  + Bộc lộ chủ đề: ca ngợi tình cảm cha con trong hoàn cảnh éo le của chiến tranh. | 0,5đ  0,5đ |
| **Câu 4**  (3,5đ) | Học sinh có nhiều cách diễn đạt để hoàn thành đoạn văn nhưng cần biết triển khai lí lẽ và dẫn chứng hợp lí:  \* Hình thức:  + Đảm bảo dung lượng khoảng 12 câu+-2 câu. Có trình tự mạch lạc, diễn đạt rõ ý; không mắc nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp;(0,25đ)  + Đúng đoạn văn qui nạp (0,5đ)  + Sử dụng đúng và gạch chân, chú thích dưới lời dẫn trực tiếp và câu ghép (0,75đ)  \* Nội dung:  - Biết khai thác ngữ liệu hiệu quả để làm nổi bật tình cảm của ông Sáu dành cho con lúc trở lại chiến khu.  - Nhớ con, ông ân hận vì đã đánh con  - Ông dồn hết tình yêu con vào việc làm chiếc lược ngà để tặng con  - Ông Sáu đã hi sinh trong một trận càn mà chưa kịp trao cây lược cho con | 1,5  2 |
| **Câu 5**  **(0.5đ)** | Văn bản trong chương trình văn 9 kì 1 được viết cùng thời kì với văn bản trên là:   * Lặng lẽ Sa Pa – Nguyễn Thành Long * Bếp lửa – Bằng Việt * Đoàn thuyền đánh cá - Huy Cận … |  |
| **Phần II** |  | **3,5 điểm** |
| **Câu 1**  (0.5đ) | - Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận  (Nếu HS trả lời từ hai phương thức trở lên: không cho điểm) | 0.5 |
| **Câu 2**  (1 đ) | Nhà tâm lí học Angela Lee Duckworth cho rằng điều cơ bản làm nên thành công của con người là sự bền bỉ vì: Bền bỉ là sự đam mê, tính kiên trì, là khả năng chịu đựng khó khăn, là tập trung vào tương lai của minh, là sự chăm chỉ để biến tương lai thành hiện thực… | 1 |
| **Câu 3**  (2.0đ) | **a. Yêu cầu hình thức:** Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề; lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp; diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **b. Yêu cầu nội dung:** *Học sinh có thể có nhiều cách làm bài khác nhau nhưng cần đảm bảo được những  yêu  cầu  sau:*  - Giới thiệu vấn đề cần nghị luận; “*Sự bền bỉ là yếu tố quyết định để thành công”*  1. Giải thích:  - Bền bỉ: kiên trì, nỗ lực, cố gắng không ngừng nghỉ, kiên trì với những gì mình đang làm, đang theo đuổi …  - Nỗ lực phấn đấu, không chùn bước, bỏ cuộc trước khó khăn  - Quyết tâm, kiên trì vượt qua thử thách để theo đuổi mục đích đã đề ra…  2. Biểu hiện: Dẫn chứng: những người bền bỉ, kiên trì đạt được thanh công (nhà giáo Nguyễn Ngọc Kí, hiệp sĩ công nghệ thông tin Nguyễn Công Hùng, cô gái xương thuỷ tinh Nguyễn Phương Anh…  3. Vai trò, ý nghĩa:  - Giúp con người rèn luyện ý chí, nghị lực, vượt qua những khó khăn, thử thách…  - Làm cho con người trưởng thành, bản lĩnh.  - Là chìa khóa dẫn đến sự thành công…  4. Bàn luận:  - Phê phán những người dễ nản chí, bỏ cuộc, chán nản khi gặp khó khăn … khó đạt được thành công  5. Bài học liên hệ:  - Nâng cao ý thức rèn luyện sự bền bỉ, kiên trì  - Học sinh: khắc phục khó khăn trong hoàn cảnh học trực tuyến nỗ lực từng ngày, kiên trì chăm chỉ học tập để đạt được ước mơ… | 0.5  1.5  0,25  0.25  0,5  0,25  0,25 |

**ĐỀ 78**

**Phần I (6.0 điểm)**

**Cho câu thơ trích từ bài *“Mùa xuân nho nhỏ”* của Thanh Hải:**

*Mùa xuân người cầm súng*

(*Ngữ văn 9*, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam)

**Câu 1.** Chép chính xác 05 câu tiếp để hoàn chỉnh đoạn thơ.

**Câu 2.** Theo em, từ *“lao xao”* có thể thay thế cho từ *“xôn xao”* trong đoạn thơ vừa chép được không? Vì sao?

**Câu 3.** Hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch để cảm nhận hình ảnh đất nước vào xuân từ những câu thơ em đã chép. Đoạn văn sử dụng phép nối liên kết câu và một câu có thành phần khởi ngữ (gạch chân và chú thích rõ).

**Câu 4.** Bài thơ *“Mùa xuân nho nhỏ”* được kết thúc bằng những câu thơ – khúc ca rộn ràng ngợi ca quê hương, đất nước. Qua đó, em hiểu thêm được những vẻ đẹp nào trong tâm hồn tác giả?

**Phần II (4.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi**:

***Thời gian là vàng***

*Ngạn ngữ có câu:* ***Thời gian là vàng****. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được. Thế mới biết vàng có giá mà thời gian là vô giá.*

*Thật vậy,* ***thời gian là sự sống****. Bạn vào bệnh viện mà xem, người bệnh nặng, nếu kịp thời chạy chữa thì sống, để chậm là chết.*

***Thời gian là thắng lợi****. Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu, biết nắm thời cơ, đánh địch đúng lúc là thắng lợi, để mất thời cơ là thất bại.*

***Thời gian là tiền****. Trong kinh doanh, sản xuất hàng hóa đúng lúc là lãi, không đúng lúc là lỗ.*

***Thời gian là tri thức****. Phải thường xuyên học tập thì mới giỏi. Học ngoại ngữ mà bữa đực, bữa cái, thiếu kiên trì, thì học mấy cũng không giỏi được.*

*Thế mới biết, nếu biết tận dụng thời gian thì làm được bao nhiêu điều cho bản thân và cho xã hội. Bỏ phí thời gian thì có hại và về sau có hối tiếc cũng không kịp.*

(Phương Liên, *Ngữ văn 9,* tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2.** Việc lặp lại kiểu câu qua các phần in đậm có tác dụng gì? Tại sao tác giả lại khẳng định *“Thời gian là tri thức”*?

**Câu 3.** Dựa vào văn bản trên, kết hợp với hiểu biết xã hội, em hãy trình bày suy nghĩ (khoảng 2/3 trang giấy thi) về ý kiến: *Đừng bao giờ để đến ngày mai những việc bạn có thể làm ngày hôm nay.*

------------------Hết---------------

**Phần I (6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Thang điểm** |
| **1**  **(1,0 điểm)** | Chép chính xác đoạn thơ.  *(Mỗi lỗi sai – 0,25 điểm)* | 1,0 |
| **2**  **(1,0 điểm)** | - Không thể thay thế được.  - Vì:  + Sẽ làm giá trị biểu cảm thay đổi.  + Tuy cả hai từ đều là từ láy mô phỏng âm thanh nhưng từ “lao xao” thiên về gợi tả âm thanh tự nhiên, còn “xôn xao” không chỉ gợi tả được âm thanh tự nhiên mà còn có cả âm vang của lòng người (là nhịp điệu náo nức của lòng người khi đất nước vào xuân). | 0,25  0,25  0,5 |
| **3**  **(3,5 điểm)** | \* Hình thức:  - Đúng đoạn văn diễn dịch, đảm bảo độ dài, diễn đạt mạch lạc.  - Sử dụng - chú thích đúng từ ngữ làm phép nối liên kết câu (0,5) và một câu có thành phần khởi ngữ (0,5).  \* Nội dung bám sát tín hiệu nghệ thuật (điệp ngữ, ẩn dụ, cách sử dụng từ láy …) để làm rõ hình ảnh đất nước vào xuân:  - Hình ảnh đất nước vào xuân với: người cầm súng, người ra đồng ...  - Họ mang lại lộc xuân cho đất nước …  - Đất nước vào xuân với tâm trạng náo nức, tươi vui ...  - Tâm trạng của nhà thơ như đang hòa vào sự hân hoan, nhộn nhịp đó … | 0,5  1,0  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **4**  **(0,5 điểm)** | Những vẻ đẹp tâm hồn tác giả:  - Tinh thần lạc quan, tha thiết yêu cuộc sống.  - Yêu quê hương, yêu đất nước. | 0,25  0,25 |

**Phần II (4 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1**  **(0,5 điểm)** | Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Nghị luận | 0,5 |
| **2**  **(1,0 điểm)** | - Việc lặp lại kiểu câu qua các phần in đậm có tác dụng: nhấn mạnh giá trị của thời gian là vô giá.  - Tác giả lại khẳng định “Thời gian là tri thức” vì:  + Chỉ có thời gian mới làm (tạo) nên tri thức.  + Muốn có tri thức thì phải học tập thường xuyên, liên tục, là quá trình không ngừng nghỉ. | 0,5  0,25  0,25 |
| **3**  **(2,5 điểm)** | \* Hình thức: HS có thể trình bày thành bài văn hoặc đoạn văn.  - Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề *(HS viết quá ngắn < 1/2 trang giấy thi hoặc quá dài > 1 trang giấy thi: - 0,25 điểm)*  - Lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  \* Nội dung:  - Bày tỏ suy nghĩ, nhận xét, thái độ của bản thân (đồng tình hoặc không đồng tình…) về ý kiến “Đừng bao giờ để đến ngày mai những việc bạn có thể làm ngày hôm nay”.  - Hiểu đúng giá trị của thời gian để bàn luận xác đáng về vấn đề cần nghị luận:  + Hiểu vấn đề bàn luận: ngày mai ở đây là chỉ tương lai mơ hồ, hôm nay là chỉ hiện tại cụ thể, rõ ràng …  + Vì sao những việc của hôm nay – hiện tại cụ thể, rõ ràng không được để đến ngày mai mơ hồ (hậu quả hoặc thành quả như thế nào)?  - Liên hệ bản thân và rút ra bài học nhận thức, hành động ... | 0,5  0,25  0,5  1,0  0,25 |

-------------------*Hết*------------------

**ĐỀ 79**

**Phần I. (6,0 điểm).**

“Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long là tác phẩm truyện mang nhịp thở của những con người lao động mới với sự cống hiến âm thầm, bình dị mà cao đẹp.

1. Em hãy cho biết hoàn cảnh ra đời, xuất xứ của tác phẩm?

2. Trong tác phẩm, có đoạn:

*“- Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất. Còn người thì ai mà chả “thèm” hở bác? Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc? Đấy cháu tự nói với cháu thế đấy.”*

- Lời tâm sự trên là của ai nói với ai? Nói trong hoàn cảnh nào? Lời tâm sự ấy đã bộc lộ những phẩm chất đáng quý nào của nhân vật?

3. Bằng hiểu biết của em về truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long, em hãy viết đoạn văn theo phép lập luận qui nạp (khoảng 12 câu) làm rõ vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên. Trong đó có sử dụng phép lặp và câu chứa thành phần phụ chú *(gạch dưới, chú thích rõ từ ngữ làm phép lặp và thành phần phụ chú)*

4. Nêu tên một văn bản khác trong chương trình Ngữ văn lớp 9 cũng ngợi ca vẻ đẹp của con người lao động mới, ghi rõ tên tác giả.

**Phần II. (4,0 điểm). Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu.**

*Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.*

*Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một đồng xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông:*

*- Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.*

*Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:*

*- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậỵ là cháu đã cho lão rồi.*

*Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.*

(Ngữ văn 9, Tập một, trang 22)

1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

2. Vì sao cả người ăn xin và nhân vật “tôi” trong văn bản trên đều cảm thấy như vừa nhận được của nhau một cái gì đó?

3. Từ câu chuyện trên, kết hợp với hiểu biết xã hội, em hãy trình bày suy nghĩ (khoảng 2/3 trang giấy thi) về ý kiến: ***Sống trong đời sống, cần có một tấm lòng.***

======= HẾT =======

**ĐỀ 80**

**Phần I: (7,0 điểm)**

Cho câu thơ sau:

*Một bếp lửa chờn vờn sương sớm*

*Một bếp lửa ấp iu nồng đượm*

*Cháu thương bà biết mấy nắng mưa*

(Theo *Ngữ văn 9*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020)

1. Đoạn thơ trên thuộc bài thơ nào? Tác giả là ai?
2. Em hãy nêu xuất xứ của bài thơ chứa đoạn thơ trên?
3. Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ được sử dụng trong đoạn trên.
4. Theo mạch cảm xúc khơi nguồn kỉ niệm về bếp lửa và bà, nhà thơ tiếp tục nhớ về những kí ức thuở nhỏ bên người bà thân yêu:

*Lên bốn tuổi cháu đã quen mùi khói*

*Năm ấy là năm đói mòn đói mỏi*

*Bố đi đánh xe khô rạc ngựa gầy*

*Chỉ nhớ khói hun nhèm mắt cháu*

*Nghĩ lại đến giờ sống mũi còn cay*

Từ nội dung đoạn thơ, hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng hợp – phân tích – tổng hợp để làm rõ những kỉ niệm của hai bà cháu về một thời gian khổ, thiếu thốn, nhọc nhằn. Đoạn văn có sử dụng phép liên kết và câu đơn mở rộng thành phần. (Gạch dưới, chú thích rõ một phép liên kết và một câu đơn mở rộng thành phần).

1. Trong chương trình Ngữ văn THCS, có rất nhiều tác phẩm viết về chủ đề tình cảm bà cháu sâu nặng, thiêng liêng, hãy kể tên một tác phẩm, ghi rõ tên tác giả.

**Phần II: (3,0 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*“Bất cứ ai cũng đã từng thất bại, đã từng vấp ngã ít nhất một lần trong đời như một quy luật bất biến của tự nhiên. Có nhiều người có khả năng vực dậy, đứng lên rồi nhẹ nhàng bước tiếp như thể chẳng có chuyện gì xảy ra, nhưng cũng có nhiều người chỉ có thể ngồi một chỗ và vẫn luôn tự hỏi lí do vì sao bản thân lại có thể dễ dàng “mắc bẫy” đến như thế…*

*Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đều mang lại cho ta một bài học đáng giá: Về một bài toán đã áp dụng cách giải sai, về lòng tốt đã gửi nhầm chủ nhân hay về một tình yêu lâu dài bỗng phát hiện đã  trao nhầm đối tượng.*

*(...) Đừng để khi tia nắng ngoài kia đã lên, mà con tim vẫn còn băng lạnh. Đừng để khi cơn mưa kia đã tạnh, mà những giọt lệ trên mi mắt vẫn còn tuôn rơi. Thời gian làm tuổi trẻ đi qua nhanh lắm, không gì là mãi mãi, nên hãy sống hết mình để không nuối tiếc những gì chỉ còn lại trong quá khứ mà thôi...”*

**(Trích*“ Hãy học cách đứng lên sau vấp ngã* – Nguồn** [**www.vietgiaitri.com**](http://www.vietgiaitri.com)**, 04/6/2015)**

**Câu 1 ( 0,5 điểm)**: Hãy chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên?

**Câu 2 ( 0,5 điểm)**: Tác giả đã đưa ra những dẫn chứng nào để khẳng định*“Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đều mang lại cho ta một bài học đáng giá”*?

**Câu 3 (2,0 điểm)**: Từ nội dung của đoạn trích trên, kết hợp với hiểu biết xã hội và trải nghiệm của cá nhân em (đặc biệt là trong đại dịch Covid – 19), em hãy trình bày suy nghĩ bằng một đoạn văn nghị luận (khoảng 2/3 trang giấy thi) về sức mạnh của niềm hi vọng trong cuộc sống.

----------------------**HẾT-**--------------------

**Phần I (7,0 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1** | - Bài thơ “Bếp lửa”, tác giả “Bằng Việt” | 0,5 |
| **2** | Xuất xứ:  + Năm 1963  + Miền Bắc xây dựng xã hội chủ nghĩa, tập trung chi viện cho miền Nam chống Mĩ  + Khi đó tác giả đang học tập tại nước ngoài  + Trích trong tập “Hương cây - Bếp lửa” | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **3** | Điệp ngữ “một bếp lửa”  - “Bếp lửa” là hình ảnh quen thuộc trong mỗi gia đình, bếp lửa được dùng để nấu thức ăn, nuôi sống con người. Nó là nhiên liệu tỏa ra nhiệt lượng ấm áp, xua đi giá rét trong mùa đông.  - “Bếp lửa” gợi lên sự ấm áp, thiêng liêng của tình bà cháu.  - Điệp ngữ “Một bếp lửa” trở thành điệp khúc mở đầu bài thơ với giọng điệu sâu lắng  - Khẳng định “bếp lửa” như một dấu ấn không bao giờ phai mờ trong tâm tưởng của nhà thơ. | 0,5  0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **4** | ***\* Hình thức:***  - Đoạn văn tổng hợp – phân tích – tổng hợp, 12 câu; diễn đạt mạch lạc, ngôn ngữ chính xác.  - Có sử dụng phép liên kết, câu đơn mở rộng thành phần và chú thích (gạch chân câu đơn mở rộng thành phần và từ dùng làm phép liên kết). | 0,5  0,5 |
| ***\* Nội dung:*** HS trình bày được những ý sau:   Kỉ niệm về tuổi thơ nhiều gian khổ, thiếu thốn:  + “Đói mòn đói mỏi” người cháu thấy ám ảnh bởi nạn đối và quá khứ đau thương của dân tộc.  + Tác giả nhắc tới mùi khói cái mùi thơm thơm ngai ngái mà bất kỳ ai đã từng đun cơm bằng bếp lửa cháy bằng rơm rạ ở những vùng quê sau mùa gặt đều nhớ mãi.  + Ấn tượng về khói bếp hun nhèm mắt cháu để khi nghĩ lại “sống mũi còn cay”.  + Tâm trạng của cháu vì thế cũng tha thiết, mãnh liệt hơn bởi sự đùm bọc, che chở của bà.  - Tác giả thể hiện những kỷ niệm tuổi thơ sâu sắc qua các tín hiệu nghệ thuật đặc sắc: liệt kê, biểu cảm kết hợp tự sự, hình ảnh gợi tả…  ***-*** *GV linh hoạt chấm* | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **5** | Một tác phẩm đã học trong chương trình THCS nói về chủ đề tình cảm bà cháu thiêng liêng, sâu nặng:  - Tác phẩm: “Tiếng gà trưa”  - Tác giả: Xuân Quỳnh | 0,25  0,25 |

**Phần II (3 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính là nghị luận. | 0,5 |
| **2** | Tác giả đã đưa ra những dẫn chứng sau: “*Về một bài toán đã áp dụng cách giải sai;về lòng tốt đã gửi nhầm chủ nhân; một tình yêu lâu dài bỗng phát hiện đã  trao nhầm đối tượng”*để khẳng định*“Bất kì vấp ngã nào trong cuộc sống cũng đều mang lại cho ta một bài học đáng giá”* | 0,5 |
| **3** | ***a. Hình thức:*** Đoạn văn đảm bảo dung lượng, không mắc lỗi diễn đạt, chính tả; lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục. | 0,5 |
| ***b. Nội dung:***  HS hiểu được vấn đề cần nghị luận: Sức mạnh của niềm hi vọng  HS trình bày được những ý cơ bản sau:  **- Giải thích:** Hi vọng là niềm tin, mơ ước và những điều tốt đẹp xảy đến trong tương lai.  **- Biểu hiện:**  + Luôn lạc quan, yêu đời, không gục ngã trước bất kì khó khăn, thử thách nào.  + Có ý chí, nghị lực để đối mặt và vượt qua những khó khăn.  + Tỉnh táo để tìm những lời giải cho những bài toán mà cuộc sống đặt ra cho chúng ta. Không rối rắm, mất niềm tin.  + Biết truyền niềm tin, niềm lạc quan cho người khác và cho cộng đồng.  **- Phân tích tác dụng:** Vai trò của hy vọng trong cuộc sống:  + Hi vọng giúp con người vượt qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.  + Hi vọng có vai trò quan trọng, giúp con người sống có mục tiêu, lạc quan, biết tin tưởng vào tương lai tốt đẹp.  + Hi vọng khiến cho con người sống tích cực, không rơi vào trạng thái chán nản, bế tắc, bi quan.Tuy nhiên  + Hi vọng nhưng cần gắn với thực tiễn chứ không phải là hi vọng viển vông.  **- Phản bác tư tưởng, hành động tiêu cực**: Phê phán người sống không có hi vọng, ước mơ.  **- Bài học nhận thức và hành động. Liên hệ bản thân**  + Cần phải rèn luyện chính là không ngừng học hỏi, lắng nghe, hợp tác, tu dưỡng phẩm chất và trau dồi những năng lực của bản thân.  + Khi gặp thử thách, khó khăn, ta cần phải luôn nêu cao bản lĩnh, không được đánh mất hi vọng.  *(Trong quá trình làm bài, HS phải lấy được những dẫn chứng tiêu biểu trong cuộc sống hiện nay để chứng minh cho hợp lí).*  *GV có thể linh hoạt chấm, hướng dẫn chấm chỉ mang tính chất định hướng.* | 0,25  0,25  0,5  0,25  0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**ĐỀ 81**

**Phần I**: **(6.5 điểm)**

Dưới đây là đoạn trích trong văn bản “***Những ngôi sao xa xôi***” của Lê Minh Khuê:

*“...Bên ngoài nóng trên 30 độ, chui vào hang là sà ngay đến một thế giới khác.(1) Cái mát lạnh làm toàn thân run lên đột ngột.( 2) Rồi ngửa cổ uống nước, trong ca hay trong bi đông. (3)Nước suối pha đường.(4) Xong thì nằm dài trên nền ẩm, lười biếng nheo mắt nghe ca nhạc từ cái đài bán dẫn nhỏ mà lúc nào cũng có pin đầy đủ(5). Có thể nghe, có thể nghĩ lung tung...hình như ta sắp mở chiến dịch lớn.(6)”*

(Ngữ văn 9, tập 2, NXB Giáo dục, Năm 2018)

**1.**Nêu hoàn cảnh sáng tác, ngôi kể và tác dụng ngôi kể của truyện ngắn “*Những ngôi sao xa xôi*” của Lê Minh Khuê.

**2.**  Viết ra một câu rút gọn có trong đoạn trích? Cho biết thành phần nào đã được rút gọn?

**3.** Theo em, cái thế giới “*Bên ngoài nóng trên 30 độ”* mà nhân vật nhắc đến là ở đâu? Thế giới đó có gì khác so với thế giới ở trong hang? Qua một vài chi tiết kể về thế giới trong hang ở đoạn trích trên, em thấy các nữ thanh niên xung phong hiện lên với vẻ đẹp nào?

**4.** Viết đoạn văn khoảng 12 đến 14 câu theo cách Tổng- phân- hợp trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp tâm hồn của nữ thanh niên xung phong Phương Địnhtrong tác phẩm. Trong đoạn văn có sử dụng một câu có thành phần khởi ngữ và mộtcâu nghi vấn dùng để bộc lộ cảm xúc. *(gạch dưới và chú thích thành phần khởi ngữ và câu nghi vấn).*

**5.** Kể tên tác phẩm kèm tác giả trong chương trình Ngữ văn 9 em đã học cũng viết về vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mỹ.

**Phần II: (3,5 điểm)Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu**

*Nếu muốn trải nghiệm, việc bạn cần làm là phải không ngừng hành động, không ngừng đặt bản thân vào thế chủ động và thế sẵn sàng, đi những vùng đất mới, thử những cái mới, quen những người bạn mới. Phải thoát ra khỏi vùng an toàn của mình càng sớm càng tốt. Đừng nói bạn không thể, vì chắc chắn bạn có thể, lí do là vì tôi biết bạn không phải một cái cây. Cái cây đứng một chỗ nhận tất cả những gì nó cần: ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng nhưng bản thân nó vẫn luôn khao khát được vươn xa hơn. Thế nên rễ nó mới dài ra, thế nên tán nó mới vươn rộng và cành không ngừng vươn cao để nhìn được những vùng đất xa lạ. Bạn may mắn hơn cái cây, bạn có thể tự dịch chuyển mình đi khắp chốn, thế thì tại sao lại không? Thoát khỏi vùng an toàn của mình là bước đầu tiên trong quá trình trải nghiệm. Mọi hành trình đều bắt đầu từ một bước chân. Ngay ngày mai, hãy thử làm công việc bạn chưa từng làm, dù nhỏ bé và đơn giản nhất thôi: hãy cười với một người lạ cùng toà nhà, hãy đi một con đường khác đến công ty, hãy gọi một món ăn nghe tên thật lạ, hãy nghĩ một cách giải quyết khác cho công việc quen thuộc...Những thứ nhỏ bé này có thể đem đến cho bạn nhiều nguồn cảm hứng để bắt đầu những trải nghiệm khác to lớn hơn, bắt đầu hành trình lắp ghép cuộc đời mình bằng những điều mới mẻ thú vị.*

**(*Không có trải nghiệm, tuổi trẻ không đáng một xu*-** Phi Tuyết, Volunteer For Education, 07/01/2015).

**1.** Gọi tên phương thức biểu đạt chính của đoạn trích? Nêu ngắn gọn ý nghĩa của câu hỏi “*Bạn may mắn hơn cái cây, bạn có thể tự dịch chuyển mình đi khắp chốn, thế thì tại sao lại không?”*

**2.** Em hiểu như thế nào về câu *“Thoát khỏi vùng an toàn của mình là bước đầu tiên trong quá trình trải nghiệm”.*Thông điệp nào trong đoạn trích trên có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

**3.** Từ nội dung đoạn trích, kết hợp những hiểu biết của em, viết đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về vai trò của trải nghiệm đối với tuổi trẻ?

**---------------------------- Hết -----------------------------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần I ( 6.5 điểm)** | | | |
| **Câu** | | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| Câu 1  *(1,0 điểm)* | | - Truyện ngắn được sáng tác năm 1971, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra ác liệt  - Truyện được kể theo ngôi kể thứ nhất – lời kể của Phương Định  \* Tác dụng: Câu chuyện chân thực,có tính thuyết phục cao. Tạo điều kiện thuận lợi để tác giả miêu tả chiều sâu thế giới nội tâm và cảm xúc của nhân vật. Cách kể chuyện ấy còn giúp người đọc hình dung ra khung cảnh khốc liệt của chiến tranh. Đồng thời, việc lựa chọn ngôi kể này giúp cho người kể điều khiển linh hoạt nhịp kể, chủ động đãn xen giữa quá khứ và hiện tại.... | 0,5  0,25  0,25 |
| Câu 2  *(0.5 điểm)* | | - HS viết ra 1 câu rút gọn (các câu 3.5.6)  - HS chỉ ra thành phần được rút gọn (CN) | 0.25  0.25 |
| Câu 3  (1.0 điểm) | | - Thế giới “bên ngoài nóng trên 30 độ” là nơi làm việc của các nữ TNXP, trên cao điểm tại 1 trọng điểm trên tuyến đường Trường Sơn.  - Thế giới đó hoàn toàn đối lập với thế giới ở trong hang. Đó là 1 khung cảnh vô cùng khốc liệt, dữ dội và hiểm nguy khi kẻ thù ngày đêm rải bom không dứt nhằm cắt đứt con đường giao thông. Các cô lại phải chạy trên cao điểm để làm nhiệm vụ phá bom, nghĩa là luôn phải đối mặt với cái chết.  - Các nữ thanh niên xung phong hiện lên với tâm hồn trong sáng, hồn nhiên, lạc quan, tươi trẻ… | 0.25  0.25  0.5 |
| Câu 4  *(3.5 điểm)* | | **\* Hình thức:**  - Học sinh hoàn thành đúng kiểu đoạn văn: Tổng - phân - hợp  - Đảm bảo số lượng câu quy định :(ít nhất 12 câu, nhiều nhất 14 câu)  - Sử dụng câu chứa thành phần khởi ngữ (đúng, có gạch chân cả câu và chú thích)  - Sử dụng được câu nghi vấn dùng để bộc lộ cảm xúc (đúng, có gạch dưới và chú thích)  *\* Lưu ý: Đoạn văn quá ngắn(dưới 12 câu); quá dài (trên 14 câu) trừ 0,25 điểm*  **\* Nội dung:**  Thân đoạn biết khai thác văn bản, chắt lọc dẫn chứng, kết hợp nghệ thuật để làm rõ vẻ đẹp tâm hồn của Phương Định  - ***Một cô gái xinh đẹp, trẻ trung, lãng mạn***:  + Cô quan tâm tới hình thức bên ngoài: Luôn chăm chút cho ngoại hình và rất tự hào vềđôi mắt có cái nhìn sao mà xa xăm.  + Cô rất tự tin và tự hào về nét riêng của mình: Cái cổ cao kiêu hãnh như đài hoa loa kèn và tự đánh giá về ngoại hình của mình, thấy bản thân mình là một cô gái khá  + Cô thích làm duyên và đắm mình trong những cảm xúc riêng tư: Thích ngắm mình trong gương và làm điệu trước mặt các anh bộ đội.  - ***Cô luôn hồn nhiên, yêu đời và mang một tâm hồn thơ mộng:***  + Trong những khoảng thời gian không làm nhiệm vụ, cô thích hát để quên đi những căng thẳng và thêm yêu đời: Cứ thuộc một nhịp điệu nào đó thì cô lại tự bịa ra lời bài hát để ngân nga.  + Ngay cả trong khi làm nhiệm vụ, giữa sự tàn phá, hủy diệt của chiến tranh, tâm hồn cô cũng không vướng bận mà vẫn luôn cất cao lên những câu vui đùa, hóm hỉnh để động viên, khích lệ đồng đội cùng cố gắng. Khi bị bom vùi lấp, cô vẫn cười -“Chúng tôi bị bom vùi luôn. Có khi bò trên cao điểm về chỉ thấy hai con mắt lấp lánh. Cười thì hàm răng lóe lên khuôn mặt nhem nhuốc. Những lúc đó chúng tôi gọi nhau là “những con quỷ mắt đen” …  + Hồn nhiên, vui thích cuống cuồng trước một cơn mưa đá bất ngờ xuất hiện như một đứa trẻ.  + Thả hồn trong những kỉ niệm xa xôi: cô nhớ về những căn nhà nhỏ bên quảng trường thành phố; những khung cửa sổ, những ngôi sao trên bầu trời Hà Nội,… Những kỉ niệm này đã nuôi dưỡng, sưởi ấm tâm hồn cô trong cuộc chiến gian khổ và khốc liệt.  + Phương Định ở chiến trường, hàng ngày phải đối mặt với gian khổ và hi sinh nhưng cô vẫn giữ gìn vẹn nguyên thế giới tâm hồn. Đó chính là biểu hiện của sức sống mãnh liệt của cô gái trẻ đất Hà Thành  - Khái quát nghệ thuật, kết đoạn: Bằng nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật, cách kể chuyện chân thực, hấp dẫn...Lê Minh Khuê đã xây dựng thành công nhân vật Phương Định, một người thiếu nữ trẻ trung, mơ mộng giữa chiến tranh khốc liệt vẫn tràn đầy niềm tin yêu. Cô là biểu tượng cho vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mỹ  ***\* Thang điểm phần nội dung:***  *# Đúng ý, diễn đạt tốt, biết khái quát nghệ thuật, nội dung sâu sắc, có dẫn chứng trực tiếp trong văn bản 2.5 đ*  *# Đúng ý, diễn đạt còn 1 số lỗi, biết khái quát nghệ thuật, nội dung sâu sắc, có dẫn chứng 2.0 đ*  *#Đúng ý, diễn đạt được, có dẫn chứng nhưng chưa thật sâu 1.5đ*  *# Diễn xuôi, dài dòng, mắc một vài lỗi diễn đạt, không có dẫn chứng 1,0 đ*  *# Ý quá sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt 0,5 đ*  *# Chưa thể hiện được phần lớn số ý, sai lạc về nội dung 0,25đ*  *GK căn cứ vào mức điểm trên để cho các điểm còn lại*  \* Lưu ý: *Học sinh không đi phân tích làm nổi bật vẻ đẹp tâm hồn mà lạc vào vẻ đẹp phẩm chất, giáo viên không cho quá 1.25 điểm* | **1.0**  0.25  0.25  0.25  0.25  **2.5**  0,75  1.25  **0,5** |
| Câu 5  *(0.5 điểm)* | | - “Bài thơ về tiểu đội xe không kính”  - Phạm Tiến Duật | 0,25  0,25 |
| **Phần II**( 3.5 điểm) | | | |
| **Câu 1**  **(0,5đ)** | -Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận  -Ý nghĩa của câu hỏi: là câu hỏi nhưng không phải để hỏi màdùng để nhắc nhở, động viên, khích lệ mỗi người hãy tự dịch chuyển, chủ động thực hiện hành trình trải nghiệm để bản thân có thể vươn cao, vươn xa hơn trong cuộc đời | | **0.25**  **0.25** |
| **Câu 2**  **(1,0đ)** | + Vùng an toàn là khoảng đời sống gần gũi, quen thuộc, là những gì đã biết, thuận lợi, đảm bảo cho sự yên ổn của mỗi người.  + Thoát khỏi vùng an toàn là đến những môi trường mới, gặp những con người mới, dám nghĩ và làm những điều khác so với những gì ta đã biết, đã quen.  + Học sinh trình bày suy nghĩ cá nhân, nêu rõ lý do vì sao thông điệp đó có ý nghĩa nhất đối với mình hợp lý, thuyết phục.  (ví dụ các thông điệp: ***chủ động và sẵn sàng trải nghiệm; thoát ra khỏi vùng an toàn; thử làm những điều mới mẻ…*** Có thể những thông điệp khác hợp lý, đảm bảo chuẩn mực đạo đức và pháp luật vẫn được chấp nhận)  Nêu thông điệp 0.25đ  Giải thích lý do 0.25đ | | **0,25**  **0.25**  **0.5** |
| **Câu 3**  **(2,0đ)** | **HÌNH THỨC:**  **a***- Đảm bảo thể thức của một đoan văn nghị luận*: Mở đoạn giới thiệu vấn đề nghị luận;Thân đoạn làm rõ vấn đề nghị luận, triển khai được luận điểm; Kết đoạn khái quát được nội dung nghị luận**(0.25 điểm)**  - Quá dài/ngắn: - 0,25đ  b*- Xác định đúng vấn đề nghị luận*: vai trò của trải nghiệm đối với tuổi trẻ.  c- *Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn*: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:  **NỘI DUNG:**  \* **Giải thích vấn đề: (0.25 điểm)**  - Trải nghiệm là tự mình trải qua để có được hiểu biết, kinh nghiệm; tích luỹ được nhiều kiến thức, kỹ năng và vốn sống. Khẳng định quan điểm cá nhân trước vấn đề nghị luận.  **\*Bàn luận vấn đề: Trải nghiệm có vai trò đặc biệt quan trọng đối với cuộc sống mỗi con người vì:**  **-**  Trải nghiệm đem lại hiểu biết và kinh nghiệm thực tế, giúp chúng ta mau chóng trưởng thành về cách nghĩ, cách sống, bồi đắp tình cảm, tâm hồn, giúp mỗi người gắn bó và góp phần cống hiến cho cuộc đời cho đất nước.  - Trải nghiệm giúp mỗi người khám phá, thử nghiệm chính mình để có những lựa chọn đúng đắn và sáng suốt cho tương lại.Trải nghiệm giúp mỗi người dấn thân, thử nghiệm để sáng tạo; biết xử lý các tình huồng thực tiễn; biết vượt qua những khó khăn trở ngại tôi luyện bản lĩnh, ý chí để thành công.  - Thiếu trải nghiệm cuộc sống của mỗi người sẽ nghèo nàn, thụ động, nhàm chán, vô ích; không cảm nhận được sự thú vị của cuộc sống…  (Lấy dẫn chứng về những người trải nghiệm thành công để chứng minh)  **\*Mở rộng:**  - Khuyên con người, đặc biệt là những người trẻ cần trải nghiệm để khám phá cuộc sống và chính mình. Cần tạo điều kiện để tuổi trẻ được trải nghiệm cuộc sống tốt đẹp và hữu ích.  - Thực tế nhiều bạn trẻ chưa coi trọng hoạt động trải nghiệm để bản thân trưởng thành. Đó là những người chỉ chú ý vào việc học tập, thi cử mà chưa chủ động, tích cực trải nghiệm, rèn kỹ năng sống. Một số khác chìm đắm trong thế giới ảo. Một số lại lao vào thử nghiệm những điều có hại, sa vào tệ nạn…  **\*Bài học nhận thức và hành động**: **(0.25 điểm)**  Cần nhận thức được vai trò quan trọng và cần thiết của trải nghiệm, biết trải nghiệm tích cực để giúp bản thân trưởng thành, vững vàng và sống đẹp hơn.  Liên hệ bản thân.  **\* Lưu ý:**  - Đoạn văn cần có dẫn chứng  *- Khuyến khích hs có suy nghĩ riêng, tuy nhiên phải lí giải hợp lý, thuyết phục. Phần liên hệ cần chân thành .*  *- Không cho điểm đoạn văn có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực.* | | **0,5**  **0.25**  **1.0**  0.25  0.25  0.25  0.25  **0.25**  **0.25** |